

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG THEO TIẾP CẬN CDIO**

*(Ban hành theo Quyết định số 747/QĐ-ĐHV ngày 27/4/2017 của Hiệu Trưởng
Trường Đại học Vinh)*

Nghệ An, 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO
theo hệ thống tín chỉ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường ĐHSP Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành "Điều lệ trường đại học";

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học cao đẳng hệ chính quy và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Quyết định số 695/QĐ-BGDĐT ngày 18/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Chuyển đổi tên ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT; Công văn số 1093/BGDĐT-GDĐH ngày 4/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện danh mục ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học sau chuyển đổi;

Căn cứ Quyết định số 1386/QĐ-ĐHV ngày 22/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-ĐHV ngày 26/4/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành "Đề án xây dựng và phát triển chương trình đào tạo đại học chính quy tiếp cận CDIO giai đoạn 2016 - 2020";

Căn cứ đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo các khoa, viện đào tạo về chương trình giáo dục đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO các ngành theo hệ thống tín chỉ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy các ngành đào tạo tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ:

Điều 2. Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ được áp dụng từ khoá tuyển sinh năm 2017 (khoá 58) trở đi.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường các đơn vị: Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp;
Trường các khoa, viện đào tạo và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: HCTH, ĐT. 



GS.TS. Đinh Xuân Khoa

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:
0989 650 836

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ:
- Điện thoại: 0383555731 0983302236 Email: daukhactai_dhv@yahoo.com

1. Nguyễn Văn Đông

Giảng viên , Thạc sĩ
Địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên
Môi trường - Phát triển bền vững.
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
email: dong.dhvinh@gmail.com

2. Đậu Khắc Tài

Thạc sĩ
Địa lý tự nhiên, Trắc địa và Bản đồ.
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh.

2. Tên học phần: CƠ SỞ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: ĐL20166

4. Số tín chỉ: 4

- ### 5. Loại môn học:
- Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 48
- Bài tập: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 12
- Tự học: 120

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

+ Kiến thức cơ sở về tài nguyên & môi trường và Quản lý các loại tài nguyên: không khí, đất, nước.

+ Cơ sở để hiểu sâu kiến thức của các môn học, ngành học khác, tiếp tục học, nghiên cứu ở bậc cao hơn.

+ Khả năng phân tích, tổng hợp, bình luận về các kiến thức liên quan đến phát triển, tài nguyên, môi trường và quản lý tài nguyên & môi trường.

+ Quy trình thực hiện một nhiệm vụ về Quản lý tài nguyên & môi trường đất, nước, không khí.

- Kỹ năng

+ Thực tiễn nghề nghiệp; phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến tài nguyên & môi trường và Quản lý tài nguyên & môi trường.

- + Học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu, làm việc theo nhóm, tự đánh giá cách dạy của giáo viên và xác định phương pháp học có hiệu quả nhất đối với môn học mới.
- + Tự nghiên cứu những vấn đề liên quan tiếp theo.

- Thái độ

- + Chương trình có nội dung kiến thức về vấn đề bức xúc mang tính thời đại là phát triển, tài nguyên, môi trường, có tính hấp dẫn cao làm cho người học yêu thích môn học, giáo dục người học có tình yêu đối với môi trường thiên nhiên, có trách nhiệm đối với môi trường và phát triển bền vững nói chung, môi trường và phát triển bền vững của quê hương nói riêng.
- + Giúp người học yêu quý, tôn trọng môi trường tự nhiên. Đặt người học vào vị trí một công dân có trách nhiệm với cộng đồng. Đặt người học vào vị trí một cán bộ khoa học quản lý.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

- + Tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững.
- + Cấu trúc và thành phần môi trường.
- + Hệ sinh thái.
- + Quản lý tài nguyên, môi trường đất, nước, không khí.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (12 tiết)

Một số khái niệm cơ bản liên quan đến tài nguyên, môi trường

- 1.1.1 Tài nguyên
- 1.1.2. Môi trường
- 1.1.3. Sinh thái học, hệ sinh thái học
- 1.1.4. Ô nhiễm môi trường

1.2. Phát triển bền vững

- 1.2.1. Khái quát
- 1.2.2. Chiến lược phát triển bền vững quốc gia
- 1.2.3. Chiến lược phát triển bền vững quốc gia của Việt Nam, kế hoạch và chương trình hành động

1.3. Thách thức đối với tài nguyên, môi trường toàn cầu và Việt Nam

- 1.3.1. Sự biến đổi chất lượng môi trường toàn cầu do tác động của con người
- 1.3.2. Những thách thức đối với tài nguyên và môi trường toàn cầu
- 1.3.3. Thách thức đối với công cuộc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam.

Thảo luận (3 tiết):

Nhóm 1: Phát triển để thỏa mãn nhu cầu của con người là trên hết và tự nó sẽ đảm bảo tính bền vững.

Nhóm 2: Phát triển bền vững là trên hết và tự nó sẽ đảm bảo thỏa mãn nhu cầu của con người.

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

Chương 2. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (5 tiết)

2.1. Một số khái niệm cơ bản về quản lý tài nguyên và môi trường

- 2.1.1. Quản lý tài nguyên và môi trường
- 2.1.2. Quy hoạch môi trường
- 2.1.3. Quan trắc môi trường
- 2.1.4. Tiêu chuẩn môi trường

- 2.1.5. Đánh giá môi trường chiến lược
- 2.1.6. Đánh giá tác động môi trường
- 2.2. Chiến lược, chính sách của Việt Nam về quản lý tài nguyên và môi trường
 - 2.2.1. Chiến lược của Việt Nam về bảo vệ môi trường
 - 2.2.2. Chính sách của Việt Nam về quản lý tài nguyên và môi trường
 - 2.2.3. Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường
- 2.3. Công cụ quản lý tài nguyên và môi trường
 - 2.3.1. Khái niệm
 - 2.3.2. Công cụ pháp lý trong quản lý tài nguyên và môi trường
 - 2.3.3. Công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường
- 2.4. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường
 - 2.4.1. Xã hội hóa trong quản lý tài nguyên và môi trường
 - 2.4.2. Cộng đồng và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường

Chương 3. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ (7 tiết)

- 3.1. Một số khái niệm cơ bản trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí
 - 3.1.1. Tài nguyên và môi trường không khí
 - 3.1.2. Ô nhiễm môi trường không khí
 - 3.1.3. Quản lý tài nguyên và môi trường không khí
- 3.2. Kiểm soát tài nguyên và môi trường không khí
 - 3.2.1. Tài nguyên và môi trường không khí trên thế giới và ở Việt Nam
 - 3.2.2. Ô nhiễm môi trường không khí
 - 3.2.3. Tiêu chuẩn chất lượng môi trường không khí
 - 3.2.4. Kiểm soát tài nguyên và môi trường không khí
- 3.3. Quản lý tài nguyên và môi trường không khí
 - 3.3.1. Chính sách và các quy định trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí
 - 3.3.2. Công cụ pháp lý trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí
 - 3.3.3. Công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí
 - 3.3.4. Hoạt động quản lý tài nguyên và môi trường nước ở địa phương
 - 3.3.5. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí

Thảo luận (3 tiết):

Nhóm 1: Khí quyển rộng lớn gần như vô tận. Môi trường không khí có chức năng tự làm sạch. Việt Nam đang đi vào phát triển công nghiệp, nếu quá quan tâm đến ô nhiễm môi trường không khí thì khó phát triển công nghiệp được. Cần tranh thủ phát triển công nghiệp để sau này có điều kiện đóng góp tài chính cho công cuộc bảo vệ, làm sạch môi trường.

Nhóm 2: Phát triển công nghiệp phải đi đôi với bảo vệ môi trường không khí để khỏi phải trả giá về ô nhiễm môi trường.

TÍNH CHỈ 3. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG NƯỚC

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

Chương 4. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG NƯỚC (12 tiết)

- 4.1. Nước
 - 4.1.1. Nước trong tự nhiên
 - 4.1.2. Đặc trưng cơ bản của nước
 - 4.1.3. Tính chất bất thường của nước
- 4.2. Một số khái niệm cơ bản trong quản lý tài nguyên và môi trường nước
 - 4.2.1. Tài nguyên và môi trường nước
 - 4.2.2. Quản lý tài nguyên và môi trường nước mặt

- 4.2.3. quản lý tài nguyên và môi trường nước ngầm
- 4.2.4. Quản lý ô nhiễm, bảo vệ tài nguyên và môi trường nước
- 4.3. Kiểm soát ô nhiễm môi trường nước
 - 4.3.1. Tài nguyên nước trên thế giới và ở Việt Nam
 - 4.3.2. Ô nhiễm môi trường nước
 - 4.3.3. Tiêu chuẩn chất lượng môi trường nước
 - 4.3.4. Kiểm soát tài nguyên và môi trường nước
- 4.4. Quản lý tài nguyên và môi trường nước
 - 4.4.1. Chiến lược, chính sách của Việt Nam về quản lý tài nguyên và môi trường nước
 - 4.4.2. Công cụ pháp lý trong quản lý tài nguyên và môi trường nước
 - 4.4.3. Công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường nước
 - 4.4.4. Hoạt động quản lý tài nguyên và môi trường nước ở địa phương
 - 4.4.5. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường nước.

Thảo luận (3 tiết):

Nhiều học sinh phổ thông có thể tự thiết kế các bể xử lý nước thải bằng nhiều phương pháp với thiết bị đơn giản, rẻ tiền. Tại sao sinh viên ngành môi trường lại không làm được. Nguyên nhân và giải pháp?

TÍNH CHỈ 4. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG ĐẤT

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

Chương 5. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG ĐẤT (12 tiết)

- 5.1. Một số khái niệm cơ bản trong quản lý tài nguyên và môi trường đất
 - 5.1.1. Tài nguyên đất
 - 5.1.2. Môi trường đất
 - 5.1.3. Quản lý sử dụng tài nguyên đất
- 5.2. Kiểm soát tài nguyên và môi trường đất
 - 5.2.1. Tài nguyên đất trên thế giới và ở Việt Nam
 - 5.2.2. Ô nhiễm môi trường đất
 - 5.2.3. Tiêu chuẩn đánh giá ô nhiễm môi trường đất
 - 5.2.4. Kiểm soát tài nguyên và môi trường đất
- 5.3. Quản lý tài nguyên và môi trường đất
 - 5.3.1. Chính sách và các quy định trong quản lý tài nguyên và môi trường đất
 - 5.3.2. Công cụ pháp lý trong quản lý tài nguyên và môi trường đất
 - 5.3.3. Công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường đất
 - 5.3.4. Hoạt động quản lý tài nguyên và môi trường đất ở địa phương
 - 5.3.5. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường đất

Thảo luận (3 tiết):

Tại sao phải đặt vấn đề bảo vệ môi trường đất trong khi Việt Nam là nước nông nghiệp. Vì sản xuất nông nghiệp mà quan tâm đến bảo vệ môi trường đất sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất nông nghiệp?

10. Học liệu

10.1. Tài liệu chính:

1. Nguyễn Ngọc Dung. *Quản lý tài nguyên & môi trường*. NXB Xây dựng 2010.

10.2. Tài liệu tham khảo

2. Cục Môi trường. *Hỏi - Đáp về Môi trường*. Hà Nội 2002.

3. Đỗ Thị Minh Đức, Nguyễn Việt Thịnh. *Dân số, tài nguyên, môi trường*. NXB Giáo dục 1996.

4. Lưu Đức Hải. *Cơ sở khoa học môi trường*. NXB ĐHQG Hà Nội 2000.
5. Nguyễn Phi Hạnh, Nguyễn Thị Thu Hằng. *Giáo dục Môi trường qua môn Địa lý ở trường phổ thông*. NXBGD 2005.
6. Nguyễn Đình Hòa. *Môi trường và phát triển bền vững*. NXBGD 2007
7. Phan Nguyên Hồng, Trần Thị Thu Hương, Nguyễn Phương Nga. *Hỏi - Đáp về Môi trường và Sinh thái*. NXB GD 2000.
8. Lê Văn Khoa. *Môi trường và phát triển bền vững*. NXB Giáo dục Việt Nam 2009
9. Lê Văn Khoa. *Khoa học môi trường* NXB Giáo dục 2001
10. Trần Kiên. *Sinh thái học và môi trường*. NXB GD 1999.
11. Lê Văn Thắng. *Khoa học môi trường đại cương*. NXB Đại học Huế 2008.
12. Lê Thanh Vân. *Con người và môi trường*. NXB ĐHSP Hà Nội 2004
13. Mai Đình Yên (Chủ biên). *Môi trường và con người*. NXB Giáo dục 1997

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:	12	0	3	0	30	45
Chương 1	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2:	12	0	3	0	30	45
Chương 2	5	0	0	0	10	15
Chương 3	7	0	3	0	20	30
Tín chỉ 3:	12	0	3	0	30	45
Chương 4	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 4:	12	0	3	0	30	45
Chương 5	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết 4 tiết	Chương 1. Các vấn đề chung 1.1. Một số khái niệm cơ bản liên quan đến tài nguyên, môi trường 1.1.1. Tài nguyên 1.1.2. Môi trường 1.1.3. Sinh thái học, hệ sinh thái học	Đọc 1 (1-10) Câu hỏi: Mở rộng các khái niệm theo quan điểm riêng của SV: Tài nguyên; Môi trường; Sinh thái học, Hệ sinh thái học	Tuần 1. Phòng học
Tự học	1.1.4. Ô nhiễm môi trường	Đọc 1 (10-15)	
Lý thuyết 4 tiết	1.2. Phát triển bền vững 1.2.1. Khái quát 1.2.2. Chiến lược phát triển bền vững quốc gia	Đọc 1 (10-15) Câu hỏi: Phân tích phát triển không bền vững khi thiếu lần lượt 1 trong 3	Tuần 2. Phòng học

		thành phần	
Tự học	1.2.3. Chiến lược phát triển bền vững quốc gia của Việt Nam, kế hoạch và chương trình hành động	Đọc [6], [8]	
Lý thuyết 4 tiết	1.3. Thách thức đối với tài nguyên, môi trường toàn cầu và Việt Nam 1.3.1. Sự biến đổi chất lượng môi trường toàn cầu do tác động của con người	Đọc 1 (15-20) Câu hỏi: Thách thức đối với tài nguyên, môi trường của Bắc Trung Bộ và của địa phương SV	Tuần 3. Phòng học
Tự học	1.3.2. Những thách thức đối với tài nguyên và môi trường toàn cầu	Đọc [3]	
Thảo luận (3 tiết) Lý thuyết 1 tiết	TL: Nhóm 1: Phát triển để thỏa mãn nhu cầu của con người là trên hết và tự nó sẽ đảm bảo tính bền vững. Nhóm 2: Phát triển bền vững là trên hết và tự nó sẽ đảm bảo thỏa mãn nhu cầu của con người. LT: Chương 2. Quản lý tài nguyên và môi trường 2.1. Một số khái niệm cơ bản về quản lý tài nguyên và môi trường 2.1.1. Quản lý tài nguyên và môi trường 2.1.2. Quy hoạch môi trường 2.1.3. Quan trắc môi trường 2.1.4. Tiêu chuẩn môi trường	Đọc 1 (20-40) Câu hỏi: Các khái niệm: Quản lý; Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Tuần 4. Phòng học
Lý thuyết 4 tiết	2.1.5. Đánh giá môi trường chiến lược 2.1.6. Đánh giá tác động môi trường 2.2. Chiến lược, chính sách của Việt Nam.... 2.2.1. Chiến lược của Việt Nam về bảo vệ môi trường 2.2.2. Chính sách của Việt Nam về quản lý tài nguyên và môi trường 2.2.3. Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường 2.3. Công cụ quản lý tài nguyên và môi trường 2.3.1. Khái niệm 2.3.2. Công cụ pháp lý trong quản lý.... 2.3.3. Công cụ kinh tế trong quản lý.... 2.4. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng... 2.4.1. Xã hội hóa trong quản lý tài nguyên và...	Đọc 1 (41-64) Câu hỏi: Từ khái niệm của Đánh giá tác động môi trường, hãy đưa ra khái niệm về Đánh giá tác động môi trường đất; nước; không khí.	Tuần 5. Phòng học
Tự học	2.4.2. Cộng đồng và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường	Đọc [3]	
Lý thuyết 4 tiết	Chương 3. Quản lý tài nguyên môi trường không khí 3.1. Một số khái niệm cơ bản trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí 3.1.1. Tài nguyên và môi trường không khí	Đọc 1 (64-100) Câu hỏi: phân tích mối quan hệ giữa tài nguyên - phát triển - môi trường.	Tuần 6. Phòng học

	3.1.2. Ô nhiễm môi trường không khí 3.1.3. Quản lý tài nguyên và môi trường không khí 3.2. Kiểm soát tài nguyên và môi trường không khí 3.2.1. Tài nguyên và môi trường không khí trên thế giới và ở Việt Nam 3.2.2. Ô nhiễm môi trường không khí 3.2.3. Tiêu chuẩn chất lượng MT không khí		
Lý thuyết 3 tiết Thảo luận 1 tiết	3.3. Quản lý tài nguyên và môi trường không khí 3.3.1. Chính sách và các quy định trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí 3.3.2. Công cụ pháp lý trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí 3.3.3. Công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí 3.3.4. Hoạt động quản lý tài nguyên và môi trường nước ở địa phương Thảo luận (1 tiết): Nhóm 1: Khí quyển rộng lớn gần như vô tận. Môi trường không khí có chức năng tự làm sạch. Việt Nam đang đi vào phát triển công nghiệp, nếu quá quan tâm đến ô nhiễm MT không khí thì khó phát triển công nghiệp được. Cần tranh thủ phát triển công nghiệp để sau này có điều kiện đóng góp tài chính cho công cuộc bảo vệ, làm sạch MT. Nhóm 2: Phát triển công nghiệp phải đi đôi với bảo vệ MT không khí để khỏi phải trả giá về ô nhiễm MT	Đọc 1 (100-120) Câu hỏi: Có bất cập gì trong công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường không khí ?	Tuần 7 Phòng học
Tự học	3.2.4. Kiểm soát tài nguyên và môi trường không khí	Đọc [1] (100-120), [8]	
Tự học	3.3.5. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý TN và MT không khí	Đọc [9]	
Thảo luận 2 tiết Lý thuyết 2 tiết	Thảo luận (2 tiết): Tiếp nội dung trên Nhóm 1: Nhóm 2:. LT (2 tiết): Chương 4. Quản lý tài nguyên môi trường nước 4.1. Nước 4.1.1. Nước trong tự nhiên 4.1.2. Đặc trưng cơ bản của nước	Đọc 1 (120-128) Câu hỏi: Những tính chất bất thường của nước và nguyên nhân đưa đến những bất thường đó	Tuần 8 Phòng học
Tự học	4.1.3. Tính chất bất thường của nước	Đọc 1 (120-128)	
Lý thuyết 4 tiết	4.2. Một số khái niệm cơ bản trong quản lý tài nguyên và môi trường nước 4.2.1. Tài nguyên và môi trường nước 4.2.2. Quản lý tài nguyên và môi trường nước	Đọc 1 (129-151) Câu hỏi: Những điểm cần lưu ý khi quản lý tài nguyên	Tuần 9. Phòng học

	mặt 4.2.3. Quản lý tài nguyên và môi trường nước ngầm	nước mặt, tài nguyên nước ngầm?	
Tự học	4.2.4. Quản lý ô nhiễm, bảo vệ tài nguyên và môi trường nước	Độc 1 (129-151)	
Lý thuyết 4 tiết	4.3. Kiểm soát ô nhiễm môi trường nước 4.3.1. Tài nguyên nước trên thế giới và ở Việt Nam 4.3.2. Ô nhiễm môi trường nước	Độc 1 (152-164) Câu hỏi: Tài nguyên nước và ô nhiễm môi trường nước ở địa phương bạn?	Tuần 10 Phòng học
Tự học	4.3.4. Kiểm soát tài nguyên và môi trường nước	Độc 1 (152-164)	
Lý thuyết 2 tiết Thảo luận 2 tiết	TL: Nhiều học sinh phổ thông có thể tự thiết kế các bể xử lý nước thải bằng nhiều phương pháp với thiết bị đơn giản, rẻ tiền. Tại sao sinh viên ngành môi trường lại không làm được. Nguyên nhân và giải pháp? 4.3.3. Tiêu chuẩn chất lượng môi trường nước	Độc [1] (152-164) Câu hỏi: nhận xét về Tiêu chuẩn chất lượng môi trường nước của VN và so sánh với thực tế của địa phương	Tuần 11 Phòng học
Tự học	4.3.4. Kiểm soát tài nguyên và môi trường nước (tiếp)	Độc 1 (164-170), [9]	
Thảo luận 1 tiết Lý thuyết 3 tiết	TL: Tiếp nội dung trên Chương 5. Quản lý tài nguyên môi trường đất 5.1. Một số khái niệm cơ bản trong quản lý tài nguyên và môi trường đất 5.1.1. Tài nguyên đất 5.1.2. Môi trường đất	Độc 1 (164-170) Câu hỏi: Nhận xét khái niệm Tài nguyên đất và Môi trường đất từ khái niệm Tài nguyên và Môi trường chung.	Tuần1 2 Phòng học
Tự học	5.1.3. Quản lý sử dụng tài nguyên đất		
Lý thuyết 4 tiết	5.2. Kiểm soát tài nguyên và môi trường đất 5.2.1. Tài nguyên đất trên thế giới và ở Việt Nam 5.2.2. Ô nhiễm môi trường đất 5.2.3. Tiêu chuẩn đánh giá ô nhiễm MT đất	Độc 1 (170-197) Câu hỏi: Nhận xét về Tài nguyên đất và Ô nhiễm môi trường đất ở địa phương	Tuần1 3 Phòng học
Tự học	5.2.4. Kiểm soát tài nguyên và môi trường đất	Độc 1 (197-223)	
Lý thuyết 4 tiết	5.3. Quản lý tài nguyên và môi trường đất 5.3.1. Chính sách và các quy định trong quản lý tài nguyên và môi trường đất 5.3.2. Công cụ pháp lý trong quản lý tài nguyên và môi trường đất 5.3.3. Công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường đất	Độc 1 (197-223) Câu hỏi: Nhận xét về Công cụ pháp lý và Công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và môi trường đất	Tuần 14 Phòng học
Tự học	5.3.4. Hoạt động quản lý tài nguyên và môi trường đất ở địa phương	Độc 1 (224-227)	

Lý thuyết 1 tiết Thảo luận 3 tiết	5.3.5. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường đất Thảo luận (3 tiết): Tại sao phải đặt vấn đề bảo vệ môi trường đất trong khi Việt Nam là nước nông nghiệp. Vì sản xuất nông nghiệp mà quan tâm đến bảo vệ môi trường đất sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất nông nghiệp?	Độc 1 (224-227) Câu hỏi: Phân tích ý nghĩa của <i>Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường đất</i>	Tuần 1 5 Phòng học
--	---	--	--------------------------

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận, Bài tập:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ". Nếu thiếu điểm giữa kỳ có thể được kiểm tra lại.

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối học kỳ (120 phút): 70%

Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Họ và tên giảng viên:

GV1:

- Chức danh, học hàm, học vị:

- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0393.822641 0982.200.305 trmaiphuongdhv@gmail.com

GV2:

- Chức danh, học hàm, học vị:

- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0989 650 836

Trần Thị Mai Phương

Giảng viên, Thạc sĩ

Địa lý tự nhiên, Cảnh quan ứng dụng

Sử dụng hợp lý tài nguyên, Môi trường

Khoa Địa lý - Đại học Vinh

Nguyễn Văn Đông

Giảng viên, Thạc sĩ

Địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên

Môi trường - Phát triển bền vững.

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

email: dong.dhvinh@gmail.com

2. Tên học phần:

3. Mã học phần:

4. Số tín chỉ:

5. Loại học phần:

CƠ SỞ ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN

ĐL 20044

3

- Bắt buộc

- Học phần tiên quyết: không

- Học phần kế tiếp: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 39

- Bài tập trên lớp: 0

- Thực hành: 0

- Thực địa: 0

- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6

- Tự học, tự nghiên cứu: 90

7. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

+ Đào tạo người học nắm vững những kiến thức cơ bản về Trái Đất và các quyền bao gồm thạch quyền, khí quyền, thủy quyền, thổ nhượng quyền và sinh quyền các quy luật địa lý chung của Trái Đất.

+ Giúp người học biết phân tích, tổng hợp các kiến thức và giải thích được mối quan hệ qua lại giữa các thành phần của tự nhiên.

+ Kiến thức của học phần sẽ là cơ sở nền tảng quan trọng để người học tiếp tục nghiên cứu các học phần kế tiếp như Địa lý tự nhiên Việt nam, Địa phương học, các nghiên cứu chuyên sâu về quản lý Đất đai và quản lý tài nguyên & môi trường.

- Kỹ năng

+ Bố cục nội dung hợp lý, sắp xếp khoa học, có khả năng hình thành và rèn luyện kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, kỹ năng phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến đặc điểm địa lý tự nhiên nói chung.

+ Nội dung và thời lượng thực hành, thảo luận trên lớp có khả năng hình thành cho người học kỹ năng làm việc theo nhóm. Đồng thời người học có thể trang bị phương pháp tự học, tự nghiên cứu độc lập.

-Thái độ

+ Bồi dưỡng cho người học niềm say mê, hứng thú tìm hiểu về các kiến thức liên quan đến Trái Đất và các thành phần tự nhiên. Từ đó có đúng đắn đối với các vấn đề khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường trên quy mô toàn cầu cũng như ở từng địa phương.

8. Mô tả văn bản nội dung học phần

- Cung cấp kiến thức cơ bản về Trái Đất: hình dạng, kích thước, các vận động và hệ quả địa lý, cấu trúc và các tính chất lí hoá của Trái Đất.

- Kiến thức về Thạch quyển: Các khái niệm, nguồn gốc, các nhân tố hình thành và các dạng địa hình bề mặt Trái đất.

- Kiến thức về khí quyển: Thành phần và cấu trúc theo chiều thẳng đứng của khí quyển, bức xạ và cân bằng bức xạ, các yếu tố của thời tiết và khí hậu như nhiệt độ, độ ẩm, khí áp và gió.

- Kiến thức về thủy quyển: khái niệm; nguồn gốc và các tính chất lí hoá của nước ngầm; đặc điểm dòng chảy trên mặt; nước biển và đại dương.

- Kiến thức về thổ nhưỡng: khái niệm, các nhân tố hình thành đất; các quy luật phân bố và sự phân bố đất.

- Kiến thức sinh quyển: khái niệm, vai trò của sinh quyển, các nhân tố sinh thái và sự thích nghi của sinh vật, các hệ sinh thái.

- Các quy luật địa lí chung của Trái Đất

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. TRÁI ĐẤT VÀ THẠCH QUYỂN

(Lý thuyết: 12 tiết, Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. TRÁI ĐẤT (6 tiết)

1.1. Hình dạng, kích thước Trái Đất và ý nghĩa của chúng

2.1.1. Hình dạng Trái đất

2.1.2. Kích thước Trái đất

2.1.3. Ý nghĩa của hình dạng và kích thước Trái Đất

1.2. Các vận động của Trái đất và hệ quả địa lí của chúng

2.2.1. Sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả địa lí

2.2.2. Sự vận động của Trái Đất xung quanh Mặt Trời và các hệ quả địa lí

1.3. Tính chất lý hóa và cấu trúc của Trái Đất

1.3.1. Tính chất lí hoá của Trái Đất

1.3.2. Cấu trúc của Trái Đất

Chương 2. THẠCH QUYỂN (6 tiết)

2.1. Khái niệm, nguồn gốc Thạch quyển

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Nguồn gốc Thạch quyển

2.2. Một số khái niệm về địa hình bề mặt Trái Đất

2.2.1. Khái niệm địa hình

2.2.2. Hình thái và trắc lượng hình thái

2.2.3. Các nhân tố hình thành địa hình

2.2.4. Tuổi địa hình

2.2.5. Phân loại địa hình

- 2.3. Địa hình bề mặt Trái Đất
 - 2.3.1. Địa hình miền núi
 - 2.3.2. Địa hình miền đồng bằng
 - 2.3.3. Địa hình do dòng nước tạo thành
 - 2.3.4. Địa hình cacxtơ
 - 2.3.5. Địa hình băng hà
 - 2.3.6. Địa hình do gió
 - 2.3.7. Địa hình miền bờ biển
 - 2.3.8. Địa hình đáy biển và đại dương

THẢO LUẬN (3 tiết)

Các nguyên nhân làm thay đổi địa hình bề mặt Trái Đất và tác động của sự thay đổi đó đến môi trường tự nhiên và kinh tế - xã hội.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. KHÍ QUYỂN VÀ THỦY QUYỂN

(Lý thuyết: 15 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. KHÍ QUYỂN (7 tiết)

- 3.1. Khái niệm, thành phần và cấu trúc của khí quyển
 - 3.1.1. Khái niệm Khí quyển
 - 3.1.2. Thành phần của Khí quyển
 - 3.1.3. Cấu trúc của Khí quyển
- 3.2. Bức xạ và cân bằng bức xạ
 - 3.2.1. Khái niệm về bức xạ
 - 3.2.2. Bức xạ Mặt Trời
 - 3.2.3. Bức xạ mặt đất
 - 3.2.4. Bức xạ khí quyển
 - 3.2.5. Bức xạ hiệu dụng
 - 3.2.6. Cân bằng bức xạ bề mặt Trái Đất
- 3.3. Các yếu tố của thời tiết và khí hậu
 - 3.3.1. Nhiệt độ
 - 3.3.2. Nước trong khí quyển
 - 3.3.3. Áp suất khí quyển và gió
 - 3.3.4. Hoàn lưu khí quyển
- 3.4. Phân loại và phân đới khí hậu
 - 3.4.1. Phân loại khí hậu
 - 3.4.2. Phân đới khí hậu

Chương 4. THỦY QUYỂN (8 tiết)

- 4.1. Khái quát đặc điểm của nước
 - 4.1.1. Cấu tạo và tính chất vật lý của nước
 - 4.1.2. Phân bố của nước trong tự nhiên
 - 4.1.3. Các vòng tuần hoàn nước
- 4.2. Nước dưới đất
 - 4.2.1. Khái niệm, nguồn gốc và phân loại nước dưới đất
 - 4.2.2. Nước ngầm
- 4.3. Nước trên lục địa
 - 4.3.1. Sông ngòi
 - 4.3.2. Hồ
 - 4.3.3. Đầm lầy

- 4.4. Nước trong các biển và đại dương
 4.4.1. Thành phần hoá học và nhiệt độ của nước biển, đại dương
 4.4.2. Động lực học của nước biển và đại dương

TÍN CHỈ 3. THỔ NHƯỠNG – SINH QUYỀN VÀ CÁC QUY LUẬT ĐỊA LÍ CHUNG CỦA TRÁI ĐẤT

(Lý thuyết: 12 tiết, thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 5. THỔ NHƯỠNG QUYỀN (3 tiết)

- 5.1. Khái niệm về thổ nhưỡng
 5.2. Các nhân tố hình thành đất
 5.3. Phân loại đất và phân bố đất trên thế giới

Chương 6. SINH QUYỀN (4 tiết)

- 6.1. Khái niệm về sinh quyền
 6.2. Thành phần vật chất của sinh quyền
 6.3. Các nhân tố sinh thái và sự thích nghi của sinh vật
 6.4. Hệ sinh thái
 6.5. Phân bố sinh vật trên thế giới

Chương 7. CÁC QUY LUẬT ĐỊA LÍ CHUNG CỦA TRÁI ĐẤT (5 tiết)

- 7.1. Tính thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí
 7.2. Sự tuần hoàn của vật chất và năng lượng trong lớp vỏ cảnh quan
 7.3. Tính nhịp điệu của lớp vỏ cảnh quan
 7.4. Quy luật địa đới
 7.5. Quy luật phi địa đới

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Mối quan hệ giữa các thành phần tự nhiên và ý nghĩa của việc cứu các mối quan hệ đó trong sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường?

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

1. Nguyễn Trọng Hiếu (Chủ biên). *Địa lý tự nhiên đại cương 1 (Trái Đất và Thạch quyển)*. NXBĐHSP, 2004.
2. Hoàng Ngọc Oanh (Chủ biên). *Địa lý tự nhiên đại cương 2 (Khí quyển và Thủy quyển)*. NXBĐHSP, 2009.
3. Nguyễn Kim Chương. *Địa lý tự nhiên đại cương 3 (Thổ nhưỡng quyển, sinh quyển, lớp vỏ cảnh quan và các quy luật địa lí của Trái Đất)*. NXBĐHSP 2009.

10.2. Tài liệu tham khảo

4. Đào Đình Bắc. *Địa mạo đại cương*. NXBĐHQG Hà Nội, 2000
5. Phùng Ngọc Đĩnh. *Địa hình bề mặt Trái Đất*. NXBĐHSP. Hà Nội, 2006
6. X.V. Kalexnik. *Những quy luật địa lý chung của Trái Đất*. NXBKHK, Hà Nội, 1978.
7. Hoàng Ngọc Oanh. *Đại cương Khoa học Trái Đất*. NXBĐHQG Hà Nội, 1998.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1	6	0	0	0	12	18

Chương 2	6	0	3	0	18	27
Tín chỉ 2:						
Chương 3	7	0	0	0	14	21
Chương 4	8	0	0	0	16	24
Tín chỉ 3:						
Chương 5	3	0	0	0	6	9
Chương 6	4	0	0		8	12
Chương 7	5	0	3	0	16	24

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ /TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	<i>Chương 1. Trái Đất</i> 1.1. Hình dạng, kích thước Trái Đất và ý nghĩa của chúng 2.2.1. Sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả địa lý	Đọc 1 (tr36 - 42), (57-66) Câu hỏi: 1. Đặc điểm hình dạng, kích thước của Trái Đất và ý nghĩa của chúng? 2. Đặc điểm của vận động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả địa lý ?	Tuần 1, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.2.1.2. Hệ quả vận động tự quay quanh trục - Tạo cơ sở hình thành mạng lưới tọa độ địa lý	Đọc 1(54-56)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.2.2. Sự vận động của Trái Đất xung quanh Mặt Trời và các hệ quả địa lý 1.3. Tính chất lý hóa và cấu trúc của Trái Đất 1.3.2. Cấu trúc của Trái Đất	Đọc 1(tr 66- 81) , (43-53) Câu hỏi: 1. Đặc điểm của vận động quay quanh Mặt Trời và hệ quả địa lý? 2. Nêu đặc điểm lý hóa và cấu trúc của Trái Đất.	Tuần 2, phòng học
Tự học (6 tiết)	1.3.1. Tính chất lý hóa của Trái Đất	Đọc 1 (tr48-53)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.1. Khái niệm, nguồn gốc thạch quyển 2.2. Một số khái niệm về địa hình bề mặt Trái Đất 2.2.1. Khái niệm địa hình 2.2.2. Hình thái và trắc lượng hình thái 2.2.3. Các nhân tố hình thành địa hình 2.3.1. Địa hình miền núi	Đọc 1 (tr 99-129) Câu hỏi: 1. Vai trò của các nhân tố hình thành địa hình? 2. Đặc điểm địa hình và các quá trình địa mạo đặc trưng của miền núi?	Tuần 3, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.2.4. Tuổi địa hình 2.2.5. Phân loại địa hình	Đọc 1(tr111-112)	

Lý thuyết (3 tiết)	2.3.2. Địa hình miền đồng bằng 2.3.3. Địa hình do dòng nước tạo thành 2.3.4. Địa hình cacxtơ 2.3.8. Địa hình đáy biển và đại dương.	Độc 1 (tr 129 -221) Câu hỏi: 1. Nêu đặc điểm các dạng địa hình do dòng nước tạm thời và dòng thường xuyên tạo thành? 2. Phân biệt sự khác nhau giữa các dạng địa hình cacxtơ.	Tuần 4, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.3.5. Địa hình băng hà 2.3.6. Địa hình do gió 2.3.7.Địa hình miền bờ biển	Độc 1(187-213)	
Thảo luận (3 tiết)	Các nguyên nhân làm thay đổi địa hình bề mặt Trái Đất và tác động của sự thay đổi đó đến môi trường tự nhiên và kinh tế - xã hội?	Thu thập, tổng hợp tài liệu và chuẩn bị bài báo cáo	Tuần 5, phòng học
Tự học (6 tiết)	Kỹ năng thu thập tài liệu, phân tích tổng hợp và trình bày báo cáo		
Lý thuyết (3 tiết)	3.1. Khái niệm, thành phần và cấu trúc của khí quyển 3.2. Bức xạ và cân bằng bức xạ 3.3. Các yếu tố của thời tiết và khí hậu 3.3.1. Nhiệt độ	Độc 2 (tr 5-43) Câu hỏi: 1.Thành phần và cấu trúc của khí quyển? 2. Nêu các yếu tố ảnh hưởng đến nhiệt độ không khí và nhiệt độ bề mặt đất?	Tuần 6, phòng học
Tự học (6 tiết)	3.3.1.2. Sự biến thiên nhiệt độ - Biến thiên nhiệt độ theo chiều thẳng đứng	Độc 2 (tr35-39)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3.2.Nước trong khí quyển 3.3.3. Áp suất khí quyển và gió	Độc 2 (45-72) Câu hỏi: 1. Phân biệt các sản phẩm ngưng kết của hơi nước trong khí quyển: mây, sương, mưa. 2.Trình bày cơ chế gió và thời tiết trong xoáy thuận; xoáy nghịch.	Tuần 7, phòng học
Tự học (6 tiết)	3.3.2.3. Các sản phẩm ngưng kết - Phân bố mưa trên thế giới	Độc 2 (tr54-56)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3.4. Hoàn lưu khí quyển 4.1.Khái quát đặc điểm của nước	Độc 2: (tr73-82), (tr111-125), (tr165-200) Câu hỏi: 1. Đặc điểm các loại gió địa phương, gió hành tinh? 2. Vòng tuần hoàn nước và phương trình cân bằng nước trong tự nhiên?	Tuần 8, phòng học

Tự học (6 tiết)	3.4. Phân loại và phân đới khí hậu 3.3.4.1. Gió đối lưu nhiệt 3.3.4.9. Gió tây trên cao	Đọc 2 (tr82-105)	
Lý thuyết (3 tiết)	4.2. Nước dưới đất 4.3. Nước trên lục địa 4.3.1. Sông ngòi 4.3.2. Hồ	Đọc 2 (tr111-125), (tr165-200) Câu hỏi: 1. Đặc điểm của nước ngầm? 2. Đặc điểm của hệ thống sông và các dòng chảy sông ngòi? 3. Nguồn gốc của hồ?	Tuần 9, phòng học
Tự học (6 tiết)	4.3.2. Hồ - Đặc điểm mực nước hồ và chế độ nhiệt nước hồ 4.3.3. Đầm lầy	Đọc 2 (tr132-163)	
Lý thuyết (3 tiết)	4.4. Nước trong các biển và đại dương 4.4.1. Thành phần hoá học và nhiệt độ của nước biển, đại dương 4.4.2. Động lực học của nước biển và đại dương	Đọc 2 (tr132-163) Câu hỏi: 1. Độ muối là gì? Sự biến thiên của độ muối? Nguyên nhân? 2. Nêu nguyên nhân và đặc điểm của sóng gió, sóng thần? 3. Nguyên nhân gây nên thủy triều?	Tuần 10, phòng học
Tự học (6 tiết)	4.4.2. Động lực học của nước biển - Chế độ triều và phân bố triều trong không gian - Dòng biển	Đọc 2 (tr155-157)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 5. Thổ nhưỡng quyển 5.1. Khái niệm về thổ nhưỡng 5.2. Các nhân tố hình thành đất 5.3. Phân loại đất và phân bố đất trên thế giới	Đọc 3 (5-67) Câu hỏi: 1. Vai trò của các nhân tố hình thành đất? 2. Quy luật phân bố và phân bố đất trên thế giới như thế nào?	Tuần 11, phòng học
Tự học (6 tiết)	5.3.2. Phân bố đất trên thế giới	Đọc 3 (46-64)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 6. Sinh quyển 6.1. Khái niệm về sinh quyển 6.2. Thành phần vật chất của sinh quyển 6.3. Các nhân tố sinh thái và sự thích nghi của sinh vật	Đọc 3 (tr70-93) Câu hỏi: 1. Khái niệm, thành phần vật chất của sinh quyển? 2. Nêu ví dụ về sự thích nghi của sinh vật với các điều kiện sinh thái khác nhau.	Tuần 12, phòng học
Tự học (6 tiết)	6.4. Hệ sinh thái	Đọc 3 (94-107)	
Lý thuyết	6.5. Phân bố sinh vật trên	Đọc 3(tr108-122), (tr160-162)	Tuần 13,

(3 tiết)	thế giới Chương 7. Các quy luật địa lý chung của Trái Đất 7.1. Quy luật về tính thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ cảnh quan 7.2. Sự tuần hoàn của vật chất và năng lượng của vỏ cảnh quan.	Câu hỏi: 1. Quy luật phân bố của sinh vật trên thế giới? 2. Nêu quy luật về tính thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ cảnh quan. 3. Nêu đặc điểm của sự tuần hoàn vật chất và năng lượng của vỏ cảnh quan.	phòng học
Tự học (6 tiết)	7.1.2. Biểu hiện của Quy luật về tính thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ cảnh quan 7.2.2. Biểu hiện của quy luật tuần hoàn của vật chất và năng lượng trong lớp vỏ cảnh quan	Đọc 3 (tr160-162)	
Lý thuyết (3 tiết)	7.3. Tính nhịp điệu của lớp vỏ cảnh quan 7.4. Quy luật địa đới 7.5. Quy luật phi địa đới	Đọc 3 (tr165-180) Câu hỏi: 1.Nêu nguyên nhân và biểu hiện của quy luật nhịp điệu, quy luật địa đới và phi địa đới.	Tuần 14, phòng học
Tự học (6 tiết)	Biểu hiện của quy luật nhịp điệu, quy luật địa đới và phi địa đới trong thiên nhiên nước ta	Đọc 3(165-180)	
Thảo luận (3 tiết)	Mối quan hệ giữa các thành phần tự nhiên và ý nghĩa của việc cứu các mối quan hệ đó trong sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường?	Đọc 3 (160-180) và các tài liệu khác	Tuần 15, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tài liệu có liên quan đến nội dung thảo luận, kỹ năng phân tích, tổng hợp và trình bày báo cáo	Đọc 3 (160-180) và các tài liệu khác	

12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên:

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 36 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận, Bài tập:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ".

- **Thực hành:** Theo hướng dẫn của GVHĐTH. Điểm thực hành tính riêng.

- **Thi cuối học kỳ:** Thi viết 90 phút .

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:
- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Họ và tên giảng viên:** 1. Trần thị Tuyền
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Địa chất - địa mạo; Cảnh quan; Ứng dụng GIS - VT
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh; 0383.557754; 0915.346.082
2. Đào Khang;
- Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Đánh giá - Quy hoạch - Sử dụng đất đai đồi núi;
Môi trường - Phát triển bền vững.
PPNC khoa học chuyên ngành Quản lý
tài nguyên & môi trường
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;
0383.855.846; 0912.627.198; daokhang2009@yahoo.com; daokhang2009@gmail.com
- 2. Tên học phần:** **ĐỊA CHẤT MÔI TRƯỜNG**
- 3. Mã học phần:** ĐL20071
- 4. Số tín chỉ:** 3
- 5. Loại học phần:**
- Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
- Giảng lý thuyết: 30
- Bài tập, thảo luận: 15
- Tự học: 90
- 7. Mục tiêu của học phần**
- **Kiến thức**
+ Giúp người học nắm được kiến thức cơ bản về: đặc điểm, động lực của môi trường địa chất; đánh giá môi trường địa chất,...
+ Từ kiến thức của học phần, người học hiểu sâu nội dung về môi trường địa chất và Khoa học địa chất môi trường, nắm được kiến thức của các ngành học khác, từ đó hiểu và bổ sung cho ngành học và tiếp tục học, nghiên cứu ở bậc cao hơn; có khả năng phân tích, tổng hợp, bình luận về các kiến thức liên quan đến những vấn đề bức xúc hiện nay về môi trường đang diễn ra trên bề mặt Trái Đất.
+ Trên cơ sở kiến thức đã học, người học có khả năng nghiên cứu các vấn đề về Môi trường, vấn đề đang được cả thế giới quan tâm.
- **Kỹ năng**
+ Nội dung và thời lượng thảo luận trên lớp có khả năng hình thành cho người học kỹ năng làm việc theo nhóm về các vấn đề liên quan đến Môi trường địa chất và Khoa học địa chất môi trường.
+ Bố cục nội dung hợp lý, sắp xếp khoa học, có khả năng hình thành và rèn luyện kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, kỹ năng phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến Môi trường địa chất và Khoa học địa chất môi trường.

+ Rèn luyện kỹ năng học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu, làm việc theo nhóm, tự đánh giá cách dạy của giáo viên và xác định phương pháp học có hiệu quả nhất đối với học phần mới.

+ Nội dung học phần được biên soạn theo yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ. Sau khi học, người học có thể tự nghiên cứu những vấn đề liên quan tiếp theo.

- **Thái độ**

+ Chương trình có nội dung kiến thức về vấn đề bức xúc mang tính thời đại là môi trường, có tính hấp dẫn cao làm cho người học yêu thích học phần, giáo dục người học có tình yêu đối với môi trường thiên nhiên, có trách nhiệm đối với môi trường địa chất nói chung, môi trường địa chất của quê hương nói riêng.

+ Giúp người học yêu quý, tôn trọng môi trường tự nhiên. Đặt người học vào vị trí một công dân của Trái Đất có trách nhiệm với cộng đồng và với hành tinh.

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Cung cấp một số thông tin cơ bản về:

- + Khoa học địa chất môi trường (Khái niệm, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu);
- + Đặc điểm của môi trường địa chất (Trái đất, cấu trúc môi trường địa chất);
- + Động lực môi trường địa chất;
- + Tai biến địa chất;
- + Địa chất y học;
- + Đánh giá môi trường địa chất.

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. CẤU TRÚC MÔI TRƯỜNG ĐỊA CHẤT

(Lý thuyết: 9 tiết; Thảo luận: 3 tiết; Bài tập: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

MỞ ĐẦU (2 tiết)

1. Khái niệm môi trường địa chất

2. Khoa học Địa chất môi trường

Chương 1. CẤU TRÚC MÔI TRƯỜNG ĐỊA CHẤT (7 tiết)

1.1. Trái Đất và môi trường địa chất

1.1.1. Nguồn gốc Trái Đất

1.1.2. Cấu trúc Trái Đất

1.1.2.1. Vỏ Trái Đất

1.1.2.2. Quyển Manti

1.1.2.3. Nhân Trái Đất

1.1.3. Vỏ Trái Đất và quan hệ của vỏ Trái Đất với môi trường địa chất

1.1.3.1. Vỏ lục địa

1.1.3.2. Vỏ đại dương

1.2. Cấu trúc môi trường địa chất

1.2.1. Cấu trúc đứng

1.2.1.1. Móng đá cứng mácma

1.2.1.2. Móng đá cứng trầm tích

1.2.1.3. Móng đá cứng biến chất

1.2.1.4. Nền đất đá bờ rời

1.2.2. Cấu trúc ngang

1.2.2.1. Thay đổi cấu trúc ngang và phân hóa môi trường địa chất

1.2.2.2. Phân loại môi trường địa chất

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Các quan niệm về nguồn gốc Trái Đất

PHẦN BÀI TẬP (3 tiết)

Sưu tầm và phân biệt một số loại đá

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. ĐỘNG LỰC MÔI TRƯỜNG ĐỊA CHẤT

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

Chương 2. ĐỊA ĐỘNG LỰC NỘI SINH (4 tiết)

- 2.1. Cấu trúc mảng và vận động của các mảng
- 2.2. Những hình thái cơ bản của địa hình hiện đại
- 2.3. Các dấu hiệu của vận động nâng trôi và vận động sụt hạ hiện đại
- 2.4. Hoạt động động đất
- 2.5. Hoạt động mác ma
- 2.6. Hoạt động đứt gãy
- 2.7. Nứt đất ngầm

Chương 3. ĐỊA ĐỘNG LỰC NGOẠI SINH (4 tiết)

- 3.1. Hoạt động phong hóa
- 3.2. Hoạt động trọng lực
- 3.3. Hoạt động rửa trôi và bóc mòn
- 3.4. Hoạt động của dòng chảy
- 3.5. Hoạt động karster
- 3.6. Hoạt động của gió
- 3.7. Hoạt động của nước dưới đất
- 3.8. Hoạt động của biển và xói lở bờ biển

Chương 4. ĐỊA ĐỘNG LỰC NHÂN SINH (4 tiết)

- 4.1. Nắn dòng sông
- 4.2. Đào kênh mương
- 4.3. Xây dựng đập và hồ nhân tạo
- 4.4. Công trình cải tạo đất ngập nước ven biển
- 4.5. Bơm hút nước ngầm
- 4.6. Chăn thả gia súc và canh tác không hợp lý
- 4.7. Giao thông cơ giới
- 4.8. Tràn dầu
- 4.9. Khai thác khoáng sản
- 4.10. Xả thải

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Tác động của động lực nhân sinh đến môi trường địa chất.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. ĐỊA CHẤT Y HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG ĐỊA CHẤT

(Lý thuyết: 9 tiết ; Thảo luận: 3 tiết; Bài tập: 3 tiết)

Chương 5. ĐỊA CHẤT Y HỌC (4 tiết)

- 5.1. Ảnh hưởng của các nguyên tố và hợp chất trong môi trường địa chất đến sức khỏe
 - 5.1.1. Ảnh hưởng của các nguyên tố vết
 - 5.1.2. Ảnh hưởng của các hoàn cảnh địa chất đặc biệt
 - 5.1.3. Ảnh hưởng của trường địa vật lý
- 5.2. Ô nhiễm môi trường địa chất và sức khỏe
 - 5.2.1. Chất gây ô nhiễm

- 5.2.2. Nguồn gây ô nhiễm
- 5.2.3. Quá trình ô nhiễm
- 5.2.4. Kiểm soát nguồn gây ô nhiễm
- 5.2.5. Khôi phục các bồn nước ngầm và thủy vực ô nhiễm
- 5.2.6. Kiểm soát chất thải phóng xạ

Chương 6. ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG ĐỊA CHẤT (5 tiết)

6.1. Khái quát

6.2. Các nội dung đánh giá

6.2.1. Hành động phát triển

6.2.2. Các nhân tố môi trường địa chất

6.3. Phương pháp đánh giá

6.3.1. Phương pháp ma trận môi trường

6.3.2. Phương pháp phân tích chi phí - lợi ích

6.4. Thành lập bản đồ đánh giá môi trường địa chất

6.4.1. Thành lập bản đồ kiểu môi trường địa chất

6.4.2. Thành lập bản đồ kiểu sử dụng môi trường địa chất

6.4.3. Thành lập bản đồ đánh giá tác động môi trường địa chất

6.4.4. Thành lập bản đồ đánh giá hiện trạng môi trường địa chất

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Ảnh hưởng của nguyên tố vết đến môi trường địa chất trên lãnh thổ Việt Nam

PHẦN BÀI TẬP (3 tiết)

Đánh giá tác động môi trường địa chất.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính:

1. Nguyễn Đình Hòe, Nguyễn Thế thôn. *Địa chất môi trường*. NXB ĐH QGHN 2001.

10.2. Tài liệu tham khảo:

2. Nguyễn Cẩn, Nguyễn Đình Hòe. *Tai biến môi trường*. NXBĐHQG Hà Nội 2005.

3. Lưu Đức Hải - Nguyễn Ngọc Sinh. *Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững*. NXB ĐHQG Hà Nội 2007.

4. Lê Văn Khoa. *Khoa học môi trường*. NXBGD 2001.

5. Trần Thị Nga. *Tiếng Anh nâng cao cho sinh viên ngành môi trường*. NXBGD 2008.

6. Tổng Dục Thanh (Chủ biên). *Giáo trình địa chất cơ sở*. NXB ĐHQG HN 2003

7. Vũ Quyết Thắng. *Quy hoạch môi trường*. NXB ĐHQG Hà Nội 2007.

8. Hoàng Xuân Cơ, Phạm Ngọc Hồ. *Đánh giá tác động môi trường*. NXB ĐHQG Hà Nội 2007.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Mở đầu + Chương 1, 2	9	3	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3, 4	12	3	3	0	30	45

Tín chỉ 3: Chương 5	9	3	3	0	30	45
-------------------------------	---	---	---	---	----	----

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHÂN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Mở đầu 1. Môi trường địa chất 2. Khoa học địa chất môi trường Chương 1. 1.1. Trái Đất và môi trường địa chất 1.1.1. Nguồn gốc Trái Đất	Đọc 1 (tr.8-21) và phần Mở đầu của các tài liệu nói trên. Đọc 1 (tr. 22-25) <u>Câu hỏi:</u> Đặc điểm chung của các thuyết về nguồn gốc Trái Đất	Tuần 1, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Các giả thuyết về nguồn gốc Trái đất	Đọc [1] (tr. 22-25), [6]	
Lý thuyết (3 tiết)	1.1.2. Cấu trúc Trái Đất 1.1.2.1. Vỏ Trái Đất 1.1.2.2. Quyển Manti 1.1.2.3. Nhân Trái Đất 1.3. Vỏ Trái Đất và quan hệ của vỏ Trái Đất với môi trường địa chất.	Đọc 1 (tr. 25-28) <u>Câu hỏi:</u> Dựa vào lý thuyết, vẽ cấu trúc của Trái Đất	Tuần 2, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Vẽ sơ đồ cấu trúc bên trong Trái đất	Đọc [1] (tr 25 - 28), [6]	
Lý thuyết (3 tiết)	1.2. Cấu trúc môi trường địa chất 1.2.1. Cấu trúc đứng 1.2.1.1. Móng đá cứng mácma 1.2.1.2. Móng đá cứng trầm tích 1.2.1.3. Móng đá cứng biến chất 1.2.1.4. Nền đất đá bờ rời 1.2.2. Cấu trúc ngang	Đọc 1 (tr. 28-32), (tr. 32-57) <u>Câu hỏi:</u> 1. Sự khác nhau giữa 2 kiểu vỏ của Trái Đất? 2. Sự khác nhau giữa các móng đá cứng trong cấu trúc đứng của môi trường địa chất?	Tuần 3, Phòng học
Tự học (6 tiết)	So sánh vỏ lục địa và vỏ đại dương	Đọc 1 (tr. 28-32), (tr. 32-57)	
Thảo luận (3 tiết)	Nguồn gốc Trái Đất		Tuần 4, Phòng học
Tự học	1.2.2.1. Thay đổi cấu trúc ngang và phân		

(6 tiết)	hóa môi trường địa chất 1.2.2.2. Phân loại môi trường địa chất - Phân tích các thành phần của cấu trúc đừng trong MTĐC		
Bài tập (3 tiết)	Nhận biết một số đá chính: Mác ma, Trầm tích, Biến chất		Tuần 5, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Nhận biết một số đá chính: Mác ma, Trầm tích, Biến chất ngoài thực địa		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. Địa động lực nội sinh 2.1. Cấu trúc mảng và vận động của các mảng 2.2. Những hình thái cơ bản của địa hình hiện đại	Đọc 1 (65-73) <u>Câu hỏi:</u> Sự phát triển của thuyết kiến tạo mảng?	Tuần 6, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Học thuyết kiến tạo mảng	Đọc 1 (65-73)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.3. Các dấu hiệu của vận động nâng trôi và vận động sụt hạ hiện đại 2.4. Hoạt động động đất 2.5. Hoạt động mác ma 2.6. Hoạt động đứt gãy 2.7. Nứt đất ngầm Chương 3. Động lực ngoại sinh 3.1. Hoạt động phong hóa 3.2. Hoạt động trọng lực	Đọc 1 (73-79) Sự phát triển của thuyết kiến tạo mảng?	Tuần 7, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Các loại phong hóa	Đọc 1 (73-79)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3. Hoạt động rửa trôi và bóc mòn 3.4. Hoạt động của dòng chảy 3.5. Hoạt động karster 3.6. Hoạt động của gió 3.7. Hoạt động của nước dưới đất 3.8. Hoạt động của biển và xói lở bờ biển	Đọc 1 (80-90) <u>Câu hỏi:</u> Vai trò động lực ngoại sinh trong quá trình phát triển của môi trường địa chất?	Tuần 8, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Diễn biến của các quá trình trên	Đọc 1 (91-97)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 4. Động lực nhân sinh 4.1. Nắn dòng sông 4.2. Đào kênh mương 4.3. Xây dựng đập và hồ nhân tạo 4.4. Công trình cải tạo đất ngập nước ven biển 4.5. Bơm hút nước ngầm 4.6. Chăn thả gia súc và canh tác không hợp lý 4.7. Giao thông cơ giới 4.8. Tràn dầu	Đọc 1 (91-97) Đọc 1 (98-113) <u>Câu hỏi:</u> Vai trò động lực nhân sinh trong quá trình phát triển của môi trường địa chất	Tuần 9, Phòng học

	4.9. Khai thác khoáng sản 4.10. Xả thải		
Tự học (6 tiết)	Đặc điểm của các hoạt động trên	Đọc 1 (98-113) và các tài liệu khác	
Thảo luận (3 tiết)	Tác động của động lực nhân sinh đến môi trường nói chung, môi trường địa chất nói riêng.		Tuần 10, Phòng học
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 5. Địa chất y học 5.1. Ảnh hưởng của các nguyên tố và hợp chất trong môi trường địa chất đến sức khỏe 5.1.1. Ảnh hưởng của các nguyên tố vết 5.1.2. Ảnh hưởng của các hoàn cảnh địa chất đặc biệt 5.1.3. Ảnh hưởng của trường địa vật lý	Đọc 1 (170-188) <u>Câu hỏi:</u> Các biện pháp có thể làm giảm ảnh hưởng của các nguyên tố và hợp chất tự nhiên đến sức khỏe?	Tuần 11, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Tìm hiểu sự phân bố của nguyên tố vết trong MTĐC	Đọc 1 (170-188)	
Lý thuyết (3 tiết)	5.2. Ô nhiễm môi trường địa chất và sức khỏe 5.2.1. Chất gây ô nhiễm 5.2.2. Nguồn gây ô nhiễm 5.2.3. Quá trình ô nhiễm 5.2.4. Kiểm soát nguồn gây ô nhiễm 5.2.5. Khôi phục các bồn nước ngầm và thủy vực ô nhiễm 5.2.6. Kiểm soát chất thải phóng xạ	<u>Câu hỏi:</u> Các biện pháp có thể làm giảm ảnh hưởng của các chất gây ô nhiễm đến sức khỏe? Đọc 1 (189-198)	Tuần 12, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Tìm hiểu các nguồn gây ô nhiễm có ở địa phương	Thu thập và đọc các nguồn tài liệu khác.	
Thảo luận (3 tiết)	Ảnh hưởng của nguyên tố vết đến môi trường địa chất trên lãnh thổ Việt Nam	<u>Câu hỏi:</u> Các biện pháp có thể làm giảm ảnh hưởng của các nguyên tố và hợp chất tự nhiên đến sức khỏe? (tiếp) Đọc 1 (199-210)	Tuần 13, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Tìm hiểu các giải pháp kiểm soát ô nhiễm	Đọc [8]	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 6. Đánh giá môi trường địa chất 6.1. Khái quát 6.2. Các nội dung đánh giá 6.2.1. Hành động phát triển 6.2.2. Các nhân tố môi trường địa chất 6.3. Phương pháp đánh giá 6.3.1. Phương pháp ma trận môi trường 6.3.2. Phương pháp phân tích chi phí - lợi	<u>Câu hỏi:</u> Ý nghĩa của công tác đánh giá tác động môi trường? Đọc 1 (211-231)	Tuần 14, Phòng học

	ích 6.4. Thành lập bản đồ đánh giá môi trường địa chất 6.4.1. Thành lập bản đồ kiểu môi trường địa chất 6.4.2. Thành lập bản đồ kiểu sử dụng môi trường địa chất 6.4.3. Thành lập bản đồ đánh giá tác động môi trường địa chất 6.4.4. Thành lập bản đồ đánh giá hiện trạng môi trường địa chất		
Tự học (6 tiết)	Lập ma trận đánh giá tác động MTĐC	Đọc [8]	
Bài tập	Đánh giá tác động môi trường địa chất		Tuần 15, Phòng học
Tự học (6 tiết)	Đánh giá chất lượng MTĐC tại địa phương	Đọc [8]	

12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ". Nếu thiếu điểm giữa kỳ có thể được kiểm tra lại.

- Thực hành: Học theo nhóm nhỏ. Điểm thực hành được tính vào điểm thi kết thúc học phần.

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên: 1. Đậu Khắc Tài

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, Trắc địa và Bản đồ.

Địa chỉ: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0383555731 0983302236 Email: daukhactai_dhv@yahoo.com

2. Nguyễn Thị Việt Hà

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Hướng nghiên cứu chính: PPGD Địa lý và Bản đồ.

Địa chỉ: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0989.256.276 Email: Nguyenvietthatl@gmail.com

2. Tên học phần: **BẢN ĐỒ HỌC**

3. Mã học phần ĐL20127

4. Số tín chỉ: 3

5. Loại môn học: Bắt buộc

Học sau học phần cơ sở Địa lý tự nhiên

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 38 tiết

- Thảo luận nhóm, Xêmina: 7 tiết

- Tự học, tự nghiên cứu: 90 tiết

7. Mục tiêu của môn học:

- **Kiến thức:** Giúp sinh viên nắm vững các kiến thức cơ bản về Bản đồ học; Khái niệm, các tính chất cơ bản và các yếu tố cấu thành của bản đồ địa lý.

- **Kỹ năng:** Sinh viên phải biết sử dụng và thành lập bản đồ phục vụ cho công tác học tập và nghiên cứu.

- **Thái độ:** Sinh viên yêu thích môn học, có thái độ học tập nghiêm túc.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về Bản đồ học: khái niệm bản đồ học và bản đồ địa lý; cơ sở toán học của bản đồ, ngôn ngữ bản đồ; tổng quát hóa bản đồ; phân loại bản đồ; Bản đồ địa hình; thành lập và sử dụng bản đồ.

9. Nội dung chi tiết học phần: Học phần có 8 chương cụ thể như sau:

TÍN CHỈ 1 : BẢN ĐỒ HỌC, BẢN ĐỒ ĐỊA LÝ VÀ CƠ SỞ TOÁN HỌC CỦA BẢN ĐỒ

(Lý thuyết: 11 tiết; Thảo luận: 3 tiết; Bài tập: 1 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (11 tiết)

Chương 1: BẢN ĐỒ HỌC VÀ BẢN ĐỒ ĐỊA LÝ (3 tiết)

1.1. Khái niệm bản đồ học.

1.2. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu bản đồ học

1.3. Những bộ môn cơ bản của khoa học bản đồ

1.4. Mối quan hệ giữa Bản đồ học với các ngành khoa học khác

1.5. Lịch sử phát triển bản đồ học

Chương 2: BẢN ĐỒ ĐỊA LÍ

2.1. Khái niệm bản đồ địa lí

2.2. Những đặc điểm cơ bản của bản đồ địa lí

2.3. Các yếu tố cấu thành bản đồ địa lí

2.4. Phân loại bản đồ địa lí

2.4. Vai trò của bản đồ địa lí trong thực tiễn, khoa học và giáo dục.

Chương 3: CƠ SỞ TOÁN HỌC CỦA BẢN ĐỒ (8 tiết)

3.1. Khái niệm cơ sở toán học của bản đồ.

3.2. Tỷ lệ bản đồ.

3.2.1. Khái niệm và ý nghĩa của tỷ lệ bản đồ

3.2.2. Các phương pháp thể hiện tỷ lệ ở trên bản đồ

3.3. Phép chiếu hình bản đồ.

3.3.1. Khái niệm phép chiếu hình bản đồ.

3.3.2. Sai số chiếu hình bản đồ.

3.3.3. Phân loại phép chiếu hình bản đồ.

3.3.4. Một số phép chiếu hình bản đồ thường gặp.

3.3.4. Các phép chiếu thường dùng cho bản đồ Việt Nam.

3.4. Một số yếu tố cơ sở toán học khác.

3.4.1. Cơ sở trắc địa bản đồ

3.4.2. Khung bản đồ và bố cục bản đồ

PHẦN BÀI TẬP: (1 tiết)

- Giải các dạng bài tập về tính toán tọa độ các kinh tuyến biên và tọa độ kinh tuyến giữa của các múi chiếu trong phép chiếu Gauss và UTM.

PHẦN THẢO LUẬN: (3 tiết)

- Mối quan hệ giữa Bản đồ học với Trắc địa học và Địa lí học
- Vai trò của bản đồ địa lí đối với thực tiễn và khoa học, giáo dục
- Cơ sở để lựa chọn phép chiếu cho một bản đồ và trình bày cách nhận biết phép chiếu của một bản đồ (lưới Kinh tuyến, Vĩ tuyến).
- So sánh nội dung của các loại bản đồ địa lí.
- Nhận xét về nội dung, cấu trúc của một tập bản đồ (Atlas)

PHẦN TỰ HỌC: (30 tiết)

TÍN CHỈ 2: NGÔN NGỮ, TỔNG QUÁT HÓA BẢN ĐỒ VÀ BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH

(Lý thuyết : 11 tiết; Thảo luận: 4 tiết).

PHẦN LÝ THUYẾT: (9 tiết)

Chương 4: NGÔN NGỮ BẢN ĐỒ (5 tiết)

4.1. Khái niệm và những đặc điểm của ngôn ngữ bản đồ.

4.1.1. Khái niệm ngôn ngữ bản đồ.

4.1.2. Đặc điểm của ngôn ngữ bản đồ.

4.2. Những tính chất cơ bản của ngôn ngữ bản đồ.

4.2.1. Tính khoa học.

4.2.2. Tính địa lí.

4.2.3. Tính quy ước.

4.3. Các phương pháp thể hiện bản đồ:

4.3.1. Phương pháp ký hiệu.

4.3.2. Phương pháp chấm điểm.

4.3.3. Phương pháp biểu đồ định vị.

4.3.4. Phương pháp ký hiệu tuyến tính.

- 4.3.5. Phương pháp ký hiệu hướng chuyển động.
- 4.3.6. Phương pháp vùng phân bố.
- 4.3.7. Phương pháp đường đẳng trị.
- 4.3.8. Phương pháp nền chất lượng.
- 4.3.9. Phương pháp Catodiagram.
- 4.3.10. Phương pháp Catogram.
- 4.4. Sử dụng phối hợp các phương pháp thể hiện bản đồ
- Chương 5: TỔNG QUÁT HOÁ BẢN ĐỒ (3 tiết)**
- 5.1. Tổng quát hoá bản đồ và các nhân tố ảnh hưởng đến tổng quát hoá bản đồ.
 - 5.1.1. Khái niệm tổng quát hoá bản đồ.
 - 5.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tổng quát hoá bản đồ.
- 5.2. Các phương pháp tổng quát hoá bản đồ.
 - 5.2.1. Chọn lọc các đối tượng thể hiện.
 - 5.2.2. Tổng quát hoá các đặc trưng số lượng.
 - 5.2.3. Tổng quát hoá các đặc trưng chất lượng.
 - 5.2.4. Tổng quát hoá về mặt không gian của đối tượng.
- 5.3. Ảnh hưởng của tổng quát hoá đến ngôn ngữ bản đồ.
 - 5.3.1. Ảnh hưởng của tổng quát hóa bản đồ đến việc lựa chọn ngôn ngữ bản đồ
 - 5.3.2. Ảnh hưởng của tổng quát hóa bản đồ đến việc lựa chọn phương pháp thể hiện bản đồ

PHẦN THẢO LUẬN: (4 tiết)

- Đối tượng thể hiện, hình thức thể hiện và khả năng thể hiện các đặc tính của đối tượng của từng phương pháp thể hiện bản đồ.
- So sánh giữa các phương pháp thể hiện bản đồ giống nhau.
- Sự khác nhau về mức độ tổng quát hoá giữa các loại bản đồ

PHẦN TỰ HỌC: (30 tiết)

TÍN CHỈ 3: BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH SỬ DỤNG VÀ THÀNH LẬP BẢN ĐỒ

(Lý thuyết : 9 tiết; Bài tập: 2 tiết).

PHẦN LÝ THUYẾT: (9 tiết)

Chương 6: BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH (3 tiết)

- 6.1. Bản đồ địa hình
 - 6.1.1. Khái niệm bản đồ địa hình
 - 6.1.2. Các tính chất của bản đồ địa hình
 - 6.1.3. Địa hình và phương pháp thể hiện địa hình ở trên bản đồ
 - 6.1.4. Tỷ lệ bản đồ địa hình
 - 6.1.5. Phân mảnh và đánh số hiệu bản đồ địa hình

Chương 7: SỬ DỤNG BẢN ĐỒ (6 tiết)

- 7.1. Khái niệm.
- 7.2. Các phương pháp sử dụng bản đồ.
- 7.3. Một số nội dung sử dụng bản đồ.
 - 7.3.1. Xác định tọa độ của một điểm ở trên bản đồ
 - 7.3.2. Tính chiều dài ở trên bản đồ
 - 7.3.3. Xác định diện tích của một khu vực ở trên bản đồ
 - 7.3.4. Xác định độ cao của một điểm ở trên bản đồ
 - 7.3.5. Xác định độ dốc địa hình
 - 7.3.6. Dựng lát cắt địa hình
 - 7.3.7. Xác định các vùng nhìn thấy từ một điểm ở trên bản đồ
 - 7.3.8. Định hướng ở ngoài thực địa

7.3.9. Xác định vị trí ở ngoài thực địa

Chương 8. THÀNH LẬP BẢN ĐỒ (4 tiết)

8.1. Khái quát chung

8.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc thành lập bản đồ

8.1. Các bước cơ bản trong quá trình thành lập bản đồ

8.1. Các phương pháp cơ bản thành lập bản đồ

PHẦN BÀI TẬP: (2 tiết)

- Bài tập về sử dụng bản đồ ở trong phòng

PHẦN TỰ HỌC: (30 tiết)

10. Học liệu:

1. Lâm Quang Dốc. *Bản đồ học*. Nxb Đại học sư phạm, 2004.
2. Lâm Quang Dốc, Phạm Ngọc Đĩnh, Vũ Bích Vân, Nguyễn Minh Ngọc. *Bản đồ học đại cương*. Nxb Đại học Sư Phạm, 2005
3. Lâm Quang Dốc, Phạm Ngọc Đĩnh, Lê Huỳnh. *Bản đồ học*. Nxb Trường ĐHSP, 1995.
4. Lâm Quang Dốc. *Bản đồ chuyên đề*. Nxb Đại học Sư phạm, 2002
5. Lâm Quang Dốc. *Thành lập bản đồ kinh tế - xã hội*. Nxb Đại học Sư phạm, 2008
6. Vũ Thăng. *Trắc địa đại cương*. Nxb Khoa học kỹ thuật, 2001
7. Nhữ Thị Xuân. *Bản đồ địa hình*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006
8. K.A. Xalisep. *Bản đồ học* (Hoàng Phương Nga, Nhữ Thị Xuân dịch). Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005
9. Các loại bản đồ và loại Átlát địa lí.

11. Hình thức tổ chức dạy học:

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:	11	1	4	0	30	45
Tín chỉ 2:	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 3:	13	2	0	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	<i>Chương 1: BẢN ĐỒ HỌC VÀ BẢN ĐỒ ĐỊA LÍ (3 tiết)</i> 1.1. Khái niệm bản đồ học. 1.2. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu bản đồ học 1.3. Những bộ môn cơ bản của khoa học bản đồ 1.4. Mối quan hệ giữa Bản đồ học với các ngành khoa học khác 1.5. Lịch sử phát triển bản đồ	Độc: 1 (9 - 36; 185 - 191); 2 (11-46; 179 - 188); 3 (9 - 42; 125 - 142); 8 (3 - 20; 195 - 211) Câu hỏi: 1. Bản đồ học là gì? Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của Bản đồ học? 2. Các ngành khoa học chuyên sâu của Bản đồ học? Chức năng, nhiệm vụ và nội dung nghiên cứu của mỗi ngành? 3. Phương pháp bản đồ là gì? Phân tích sơ đồ Phương pháp bản đồ của K. A.	Tuần 1, Phòng học

	học <i>Chương 2: BẢN ĐỒ ĐỊA LÍ</i> 2.1. Khái niệm bản đồ địa lí 2.2. Những đặc điểm cơ bản của bản đồ địa lí 2.3. Các yếu tố cấu thành bản đồ địa lí 2.4. Phân loại bản đồ địa lí 2.4. Vai trò của bản đồ địa lí trong thực tiễn, khoa học và giáo dục.	Xalisev. 4. Bản đồ địa lí? Các tính chất cơ bản và các yếu tố cấu thành của Bản đồ địa lí? 5. Tập bản đồ địa lí? Những đặc điểm cơ bản của tập bản đồ địa lí? 6. Tại sao phải phân loại bản đồ địa lí? Những nguyên tắc cơ bản trong phân loại bản đồ địa lí? 7. Có những hệ thống phân loại bản đồ địa lí nào?	
Tự học	1. Mối quan hệ giữa Bản đồ học với Trắc địa học và Địa lí học 2. Lược sử phát triển của Bản đồ học 3. Vai trò của bản đồ địa lí đối với thực tiễn và khoa học, giáo dục 4. Nhận xét về cấu trúc và bố cục của tập bản đồ địa lí	Đọc: 1 (9 - 36; 185 - 191); 2 (11-46; 179 - 188); 3 (9 - 42; 125 - 142); 8 (3 - 20; 195 - 211) Câu hỏi: 1. Tìm hiểu mối quan hệ giữa Bản đồ học với các ngành khoa học khác. 2. Tìm hiểu về sự phát triển của khoa học bản đồ qua các thời kì lịch sử trên thế giới và của Việt Nam. 3. Bản đồ địa lí có vai trò và ý nghĩa như thế nào trong nghiên cứu khoa học, giảng dạy – học tập địa lí, trong thực tiễn sản xuất, đời sống và quốc phòng.	
Lý thuyết (3 tiết)	<i>Chương 3: CƠ SỞ TOÁN HỌC CỦA BẢN ĐỒ (8 tiết)</i> 3.1. Khái niệm cơ sở toán học của bản đồ. 3.2. Tỷ lệ bản đồ. 3.2.1. Khái niệm và ý nghĩa của tỷ lệ bản đồ 3.2.2. Các phương pháp thể hiện tỷ lệ ở trên bản đồ 3.3. Phép chiếu hình bản đồ. 3.3.1. Khái niệm phép chiếu hình bản đồ.	Đọc: 1 (46 - 48; 50 -52); 2 (47 - 56); 3 (29 – 42). Câu hỏi: 1. Cơ sở toán học và ý nghĩa của nó? 2. Những yếu tố cơ sở toán học? 3. Tỷ lệ bản đồ? Những điểm và đường nào ở trên bản đồ không có sai số về tỷ lệ? 4. Các phương pháp thể hiện tỷ lệ ở trên bản đồ?	Tuần 2, Phòng học
Tự học	1. Các mặt đặc trưng cho hình dạng của Trái Đất 2. Các điểm và đường cơ bản ở trên bề mặt Trái Đất 3. Khái niệm kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh độ, vĩ độ	Đọc: 2 (52 - 55); 6 (17 - 22)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3.2. Sai số chiếu hình bản đồ. 3.3.3. Phân loại phép chiếu hình bản đồ.	Đọc: 1 (48 – 80); 2 (57 – 86; 95 - 97); 3 (43 -64). 7 (45 - 46) Câu hỏi: 1. Phép chiếu hình bản đồ? Tại sao phải sử	Tuần 3, Phòng học

	3.3.4. Một số phép chiếu hình bản đồ thường gặp.	dụng phép chiếu hình bản đồ? 2. Nguyên nhân dẫn đến sai số chiếu hình bản đồ? Có những loại sai số nào? 3. Những cơ sở để lựa chọn phép chiếu hình bản đồ? 4. Có những cách phân loại phép chiếu hình bản đồ nào? 5. Sự khác nhau cơ bản giữa lưới chiếu của các phép chiếu giữ góc với lưới chiếu của các phép chiếu giữ diện tích 6. Cách nhận biết phép chiếu của một bản đồ? 7. Trong thành lập và sử dụng bản đồ tại sao phải lựa chọn phép chiếu? Dựa trên các cơ sở nào để lựa chọn?	
Tự học	- Phương trình chiếu của phép chiếu hình bản đồ. - Các dạng sai số trên bản đồ - Đặc điểm của từng loại phép chiếu hình bản đồ. - Cơ sở để lựa chọn phép chiếu cho một bản đồ và trình bày cách nhận biết phép chiếu của một bản đồ		
Lý thuyết (3 tiết)	3.3.4. Các phép chiếu thường dùng cho bản đồ Việt Nam. 3.4. Một số yếu tố cơ sở toán học khác. 3.4.1. Cơ sở trắc địa bản đồ 3.4.2. Khung bản đồ và bố cục bản đồ	Độc: 1 (73 - 80); 2 (89 - 101); 3 (65 - 71); 7 (39 - 44; 47 - 64); Câu hỏi: 1. Các phép chiếu thường dùng cho bản đồ Việt Nam, đặc điểm của mỗi phép chiếu. 2. Cơ sở trắc địa là gì? Ý nghĩa của nó? 3. Nguyên tắc phân mảnh bản đồ theo phép chiếu Gauss, hệ quy chiếu và hệ tọa độ HN – 72. 4. Nguyên tắc phân mảnh bản đồ theo phép chiếu UTM, hệ quy chiếu và hệ tọa độ VN – 2000.	Tuần 4, Phòng học
Tự học	Chuẩn bị nội dung thảo luận: Tìm hiểu những nội dung kiến thức về “cơ sở toán học của bản đồ” trong chương trình Địa lí ở trường phổ thông.	- Những bài học nào trong chương trình SGK môn Địa lí ở THCS và THPT có liên quan đến kiến thức về “Cơ sở toán học của bản đồ”, nội dung cụ thể?	
Bài tập	Giải các dạng bài tập về tính toán tọa độ các kinh tuyến biên và tọa độ kinh tuyến giữa của các múi chiếu trong phép chiếu Gauss và UTM	Dựa vào số hiệu bản đồ hãy xác định vị trí của tờ bản đồ trong hệ thống phân mảnh bản đồ và độ rộng về kinh độ và vĩ độ của tờ bản đồ đó. - Xác định số hiệu của các tờ bản đồ nằm liền mảnh với tờ bản đồ có số hiệu cho trước. - Xác định kinh độ biên và vĩ độ biên của tờ bản đồ có số hiệu cho trước - Cho các tọa độ biên của một tờ bản đồ hãy xác định tỷ lệ và số hiệu của tờ bản đồ đó.	Tuần 5, Phòng học
Thảo luận	1. Mối quan hệ giữa Bản đồ học với Trắc địa học và Địa lí học	Độc: 1, 2, 3 phần học liệu Câu hỏi: Dựa vào kiến thức của các phần đã học để	

	2. Vai trò của bản đồ địa lí đối với thực tiễn và khoa học, giáo dục 3. Cơ sở để lựa chọn phép chiếu hình bản đồ và trình bày cách nhận biết phép chiếu của một bản đồ (lưới Kinh tuyến, Vĩ tuyến). 4. Tìm hiểu những nội dung kiến thức về “cơ sở toán học của bản đồ” trong chương trình Địa lí ở trường phổ thông.	chuẩn bị các nội dung thảo luận	
Tự học	- Tìm hiểu về đặc điểm của các yếu tố cơ sở toán học ở trên các bản đồ khác nhau - Luyện tập các dạng bài tập về phân mảnh bản đồ		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 4: NGÔN NGỮ BẢN ĐỒ (5 tiết) 4.1. Khái niệm và những đặc điểm của ngôn ngữ bản đồ. 4.1.1. Khái niệm ngôn ngữ bản đồ. 4.1.2. Đặc điểm của ngôn ngữ bản đồ. 4.2. Những tính chất cơ bản của ngôn ngữ bản đồ. 4.2.1. Tính khoa học. 4.2.2. Tính địa lí. 4.2.3. Tính quy ước. 4.3. Các phương pháp thể hiện bản đồ: 4.3.1. Phương pháp ký hiệu. 4.3.2. Phương pháp chấm điểm.	Độc: 1 (87 - 118); 2 (103 -164); 3(72 - 105); 7 (69 - 76) Câu hỏi: 1. Khái niệm ngôn ngữ bản đồ? 2. Những đặc điểm và tính chất của ngôn ngữ bản đồ 3. Đối tượng thể hiện, hình thức thể hiện của các dạng ký hiệu bản đồ. 4. Hãy cho biết: Đối tượng thể hiện, hình thức thể hiện và khả năng thể hiện các đặc tính của đối tượng của từng phương pháp thể hiện bản đồ. 5. So sánh giữa 2 phương pháp biểu hiện bản đồ: phương pháp nền chất lượng và phương pháp phân vùng (phương pháp vùng phân bố). 6. So sánh giữa các phương pháp biểu hiện bản đồ: Phương pháp ký hiệu; Phương pháp biểu đồ định vị và phương pháp bản đồ biểu đồ (phương pháp Cartodiagram) 7. Tại sao khi thể hiện nội dung bản đồ lại cần sử dụng phối hợp nhiều phương pháp thể hiện khác nhau?	Tuần 6, Phòng học
Thảo luận	- Đối tượng thể hiện, hình thức thể hiện và khả năng thể hiện các đặc tính của đối tượng của từng phương pháp thể hiện bản đồ. - So sánh giữa các phương	1. Đặc điểm của từng phương pháp thể hiện bản đồ? 2. So sánh về: - Những điểm giống nhau - Những điểm khác nhau - Cách phân biệt ở trên bản đồ	Tuần 7, Phòng học

	pháp thể hiện bản đồ giống nhau. - Sự khác nhau về mức độ tổng quát hoá giữa các loại bản đồ	Của các phương pháp thể hiện bản đồ giống nhau 3. So sánh mức độ tổng quát hoá trên các bản đồ khác nhau về tỷ lệ hoặc chủ đề.	
Lý thuyết (3 tiết)	4.3.3. Phương pháp biểu đồ định vị. 4.3.4. Phương pháp ký hiệu tuyến tính. 4.3.5. Phương pháp ký hiệu hướng chuyển động. 4.3.6. Phương pháp vùng phân bố. 4.3.7. Phương pháp đường đẳng trị. 4.3.8. Phương pháp nền chất lượng. 4.3.9. Phương pháp Catodiagram. 4.3.10. Phương pháp Catogram. 4.4. Sử dụng phối hợp các phương pháp thể hiện bản đồ	Độc: 1 (87 - 118); 2 (103 -164); 3(72 - 105); 7 (69 - 76) Câu hỏi: 1. Khái niệm ngôn ngữ bản đồ? 2. Những đặc điểm và tính chất của ngôn ngữ bản đồ 3. Đối tượng thể hiện, hình thức thể hiện của các dạng ký hiệu bản đồ. 4. Hãy cho biết: Đối tượng thể hiện, hình thức thể hiện và khả năng thể hiện các đặc tính của đối tượng của từng phương pháp thể hiện bản đồ. 5. So sánh giữa 2 phương pháp biểu hiện bản đồ: phương pháp nền chất lượng và phương pháp phân vùng (phương pháp vùng phân bố). 6. So sánh giữa các phương pháp biểu hiện bản đồ: Phương pháp ký hiệu; Phương pháp biểu đồ định vị và phương pháp bản đồ biểu đồ (phương pháp Cartodiagram) 7. Tại sao khi thể hiện nội dung bản đồ lại cần sử dụng phối hợp nhiều phương pháp thể hiện khác nhau?	Tuần 8, Phòng học
Tự học	- Tìm hiểu về hệ thống ký hiệu bản đồ (các dạng ký hiệu hình học; ký hiệu hình tượng; chữ viết; màu sắc ở trên bản đồ). Chuẩn bị nội dung thảo luận: - Đối tượng thể hiện, hình thức thể hiện và khả năng thể hiện các đặc tính của đối tượng của từng phương pháp thể hiện bản đồ. - So sánh giữa các phương pháp thể hiện bản đồ giống nhau.		
Lý thuyết (3 tiết)	<i>Chương 5: TỔNG QUÁT HOÁ BẢN ĐỒ</i> 5.1. Tổng quát hoá bản đồ và các nhân tố ảnh hưởng đến tổng quát hoá bản đồ. 5.1.1. Khái niệm tổng quát hoá bản đồ. 5.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tổng quát hoá bản đồ. 5.2. Các phương pháp tổng quát hoá bản đồ. 5.2.1. Chọn lọc các đối tượng	Độc: 1 (175 - 180); 2 (165 – 170; 173 - 174); 3(106 - 115); 7 (77 - 155); 8 (154 - 194) Câu hỏi: 1. Tổng quát hóa bản đồ là gì? Mối quan hệ giữa tổng quát hóa bản đồ và ngôn ngữ bản đồ? 2. Nêu những nguyên tắc và những nhân tố làm cơ sở cho sự tổng quát hóa bản đồ? 3. Trình bày những phương pháp tổng quát hóa không gian và tổng quát hóa các	Tuần 9, Phòng học

	thể hiện. 5.2.2. Tổng quát hoá các đặc trưng số lượng. 5.2.3. Tổng quát hoá các đặc trưng chất lượng. 5.2.4. Tổng quát hoá về mặt không gian của đối tượng. 5.3. Ảnh hưởng của tổng quát hoá đến ngôn ngữ bản đồ. 5.3.1. Ảnh hưởng của tổng quát hóa bản đồ đến việc lựa chọn ngôn ngữ bản đồ 5.3.2. Ảnh hưởng của tổng quát hóa bản đồ đến việc lựa chọn phương pháp thể hiện bản đồ.	đặc trưng nội dung của các đối tượng địa lí trên bản đồ. 4. Ảnh hưởng của tổng quát hóa bản đồ đến việc lựa chọn ngôn ngữ bản đồ và phương pháp thể hiện bản đồ?	
Tự học	- Các phương pháp xác định chỉ tiêu tổng quát hóa bản đồ - Tổng quát hóa từng yếu tố nội dung bản đồ	Đọc: 1 (181, 182); 2 (175 - 177); 7 (84 - 155); 8 (154 - 194) Câu hỏi: 1. Làm thế nào để xác định mức độ tổng quát hóa hợp lí cho nội dung khi thành lập bản đồ. 2. Phương pháp tổng quát hóa từng yếu tố nội dung ở trên bản đồ?	
Lý thuyết (3 tiết)	<i>Chương 6: BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH</i> 6.1. Bản đồ địa hình 6.1.1. Khái niệm bản đồ địa hình 6.1.2. Các tính chất của bản đồ địa hình 6.1.3. Địa hình và phương pháp thể hiện địa hình ở trên bản đồ	Đọc: 7 Câu hỏi: 1. Bản đồ địa hình thuộc loại bản đồ địa lí gì? 2. Bản đồ địa hình có những đặc điểm gì? 3. Các phương pháp thể hiện địa hình ở trên bản đồ? 4. Khái niệm và đặc điểm của đường bình độ?	Tuần 10, Phòng học
Tự học	Tìm hiểu về các dữ liệu dùng để thành lập bản đồ	Đọc: 7	
Lý thuyết (3 tiết)	6.1.4. Tỷ lệ bản đồ địa hình 6.1.5. Phân mảnh và đánh số hiệu bản đồ địa hình	Tìm hiểu về các phương pháp thể hiện địa hình	Tuần 11, Phòng học
Tự học	So sánh ưu điểm và nhược điểm của các phương pháp thể hiện địa hình ở trên bản đồ khác nhau		
Lý thuyết (3 tiết)	<i>Chương 7: SỬ DỤNG BẢN ĐỒ (6 tiết)</i> 7.1. Khái niệm. 7.2. Các phương pháp sử dụng bản đồ. 7.3. Một số nội dung sử dụng	Đọc: 1 (239 - 249); 2 (220 - 253); 3(151 - 160); 7 Câu hỏi: 1. Trình bày các phương pháp sử dụng bản đồ. 2. Trình bày phương pháp:	Tuần 12, Phòng học

	bản đồ. 7.3.1. Xác định tọa độ của một điểm ở trên bản đồ 7.3.2. Tính chiều dài ở trên bản đồ 7.3.3. Xác định diện tích của một khu vực ở trên bản đồ 7.3.4. Xác định độ cao của một điểm ở trên bản đồ	- Xác định tọa độ của một điểm ở trên bản đồ - Tính chiều dài ở trên bản đồ - Xác định diện tích của một khu vực ở trên bản đồ - Xác định độ cao của một điểm ở trên bản đồ - Xác định độ dốc địa hình	
Tự học	Trình bày phương pháp và kết quả phân tích nội dung của bản đồ phục vụ cho một mục đích nhất định nào đó.	Đọc: 1 (239 - 249); 2 (220 - 253); 3(151 - 160); 7	
Lý thuyết (3 tiết)	7.3.5. Xác định độ dốc địa hình 7.3.6. Dựng lát cắt địa hình 7.3.7. Xác định các vùng nhìn thấy từ một điểm ở trên bản đồ 7.3.8. Định hướng ở ngoài thực địa 7.3.9. Xác định vị trí ở ngoài thực địa	Đọc: 1 (239 - 249); 2 (220 - 253); 3(151 - 160); 7 Câu hỏi: Trình bày phương pháp: - Dựng lát cắt địa hình - Xác định các vùng nhìn thấy từ một điểm ở trên bản đồ - Định hướng ở ngoài thực địa - Xác định vị trí ở ngoài thực địa	Tuần 13, Phòng học
Tự học	Tính toán độ dốc của một khu vực ở trên bản đồ	Đọc: 1 (239 - 249); 2 (220 - 253); 3(151 - 160); 7	
	<i>Chương 8. THÀNH LẬP BẢN ĐỒ (4 tiết)</i> 8.1. Khái quát chung 8.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc thành lập bản đồ 8.1. Các bước cơ bản trong quá trình thành lập bản đồ 8.1. Các phương pháp cơ bản thành lập bản đồ	Đọc: 1 (198 - 217); 2 (189 - 219); 3(143 - 150); 8 (254 - 309);... Câu hỏi: 1. Nêu và giải thích sơ đồ khái quát quá trình thành lập bản đồ? 2. Trình bày và phân tích sơ đồ chung các bước thành lập bản đồ chuyên đề bằng phương pháp biên vẽ từ các nguồn tài liệu?	Tuần 14, Phòng học
Tự học	Chuẩn bị nội dung thảo luận “Sử dụng bản đồ phục vụ cho một mục đích cụ thể”	Đọc: 1 (198 - 217); 2 (189 - 219); 3(143 - 150); 8 (254 - 309);...	
Bài tập (2 tiết)	- Xác định số hiệu của các bản đồ nằm liền mảnh với tờ bản đồ có số hiệu cho trước. - Xác định kinh độ biên và vĩ độ biên của tờ bản đồ có số hiệu cho trước - Bài tập về sử dụng bản đồ ở trong phòng	Đo tính một số yếu tố ở trên bản đồ	Tuần 15, Phòng học

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

Sinh viên phải giữ giờ giảng và tham gia các bài tập, các buổi Xêmina tối thiểu là 80% số tiết, phải có thái độ học tập nghiêm túc, phải làm đầy đủ, đạt yêu cầu các bài thực hành và bài tập, phải có điểm kiểm tra giữa kì từ 5 trở lên.

- Sinh viên phải thi kết thúc môn học vào cuối kì khi đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:
- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

1. Đào Khang;

- Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Đánh giá - Quy hoạch - Sử dụng đất đai đồi núi;
Môi trường - Phát triển bền vững.
PPNC khoa học chuyên ngành Quản lý
tài nguyên & môi trường

- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;
0383.855.846; 0912.627.198; daokhang2009@yahoo.com ; daokhang2009@gmail.com

2. Hoàng Phan Hải Yến

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Hướng nghiên cứu chính: Kinh tế dải ven biển,
Định giá đất đai và bất động sản.
Kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ
- Địa chỉ: Khoa Địa lý, Đại học Vinh
- Điện thoại: 0168 9999 488; Email: hoangphanhaiyen@yahoo.com

2. Tên học phần: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHUYÊN NGÀNH
QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học:

ĐL20070

4. Số tín chỉ:

2

5. Loại môn học:

- Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 20
- Bài tập: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 10
- Tự học: 60

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

- + Phương pháp luận và PP NCKH chuyên ngành Quản lý tài nguyên - môi trường.
- + Quy trình thực hiện một đề tài NCKH chuyên ngành Quản lý tài nguyên - môi trường.
- + Nội dung của các công trình khoa học về quản lý tài nguyên - môi trường.

- Kỹ năng

- + Phân tích, đánh giá một chuyên đề, một báo cáo khoa học về quản lý tài nguyên - môi trường.
- + Làm việc theo nhóm.
- + Thực tiễn nghề nghiệp, phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến phương pháp nghiên cứu các vấn đề về quản lý, quản lý tài nguyên - môi trường.
- + Học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu.

- Thái độ

Đặt người học vào vị trí một cán bộ khoa học quản lý nên người học sẽ có thái độ đúng đắn với các vấn đề về môi trường hiện nay.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học

- Khoa học và hoạt động nghiên cứu khoa học.
- Lý thuyết về phương pháp NCKH.
- Phương pháp NCKH chuyên ngành Quản lý tài nguyên - môi trường.
- Nội dung một đề tài NCKH về Quản lý tài nguyên - môi trường.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. LÝ THUYẾT VỀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 10 tiết ; Thảo luận: 5 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (2 tiết)

- 1.1. Đối tượng của phương pháp luận nghiên cứu khoa học
- 1.2. Nhiệm vụ của phương pháp luận nghiên cứu khoa học
- 1.3. Ý nghĩa của phương pháp luận nghiên cứu khoa học

Chương 2. KHOA HỌC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC (4 tiết)

- 2.1. Khái niệm khoa học
- 2.2. Sự phát triển của khoa học
- 2.3. Quy luật phát triển của khoa học
- 2.4. Phân loại khoa học

Chương 3. CÔNG NGHỆ (2 tiết)

- 3.1. Khái niệm
 - 3.1.1. Công nghệ
 - 3.1.2. Công nghệ cao
- 3.2. Chuyển giao công nghệ
 - 3.2.1. Chuyển giao dọc
 - 3.2.2. Chuyển giao ngang

Chương 4. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (2 tiết)

- 4.1. Loại hình nghiên cứu khoa học
 - 4.1.1. Trình độ nhận thức
 - 4.1.2. Các loại hình nghiên cứu khoa học
- 4.2. Tiềm lực khoa học
 - 4.2.1. Nhân lực khoa học
 - 4.2.2. Tài lực khoa học
 - 4.2.3. Vật lực khoa học
 - 4.2.4. Thông tin khoa học
- 4.3. Cơ chế và kỹ năng sáng tạo khoa học
 - 4.3.1. Cơ chế sáng tạo khoa học
 - 4.3.2. Kỹ năng nghiên cứu khoa học
- 4.4. Phương pháp nghiên cứu khoa học
 - 4.4.1. Khái niệm phương pháp nghiên cứu khoa học
 - 4.4.2. Phân loại phương pháp nghiên cứu khoa học

PHẦN THẢO LUẬN (5 tiết)

Nghiên cứu đề tài tài nguyên & môi trường một đơn vị lãnh thổ cấp tỉnh cần vận dụng những phương pháp nghiên cứu nào là cần thiết và thích hợp nhất? Vì sao?

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 10 tiết ; Thảo luận: 5 tiết)

Chương 5. CÁC QUAN ĐIỂM NGHIÊN CỨU VẬN DỤNG VÀO CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG (2 tiết)

- 5.1. Phép duy vật biện chứng
- 5.2. Quan điểm hệ thống
- 5.3. Quan điểm phát triển bền vững
- 5.4. Quan điểm sinh thái môi trường

Chương 6. CÁC PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VẬN DỤNG VÀO CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG (8 tiết)

- 6.1. Khái niệm về phương pháp nghiên cứu khoa học
- 6.2. Một số phương pháp cơ bản trong nghiên cứu khoa học chuyên ngành Quản lý tài nguyên & môi trường
 - 6.2.1. Các phương pháp nghiên cứu lý thuyết
 - 6.2.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn
 - 6.2.3. Các phương pháp toán học
- 6.3. Các bước tiến hành một công trình nghiên cứu khoa học
 - 6.3.1. Chuẩn bị nghiên cứu
 - 6.3.2. Triển khai thực hiện
 - 6.3.3. Viết công trình
 - 6.3.4. Nghiệm thu, bảo vệ công trình nghiên cứu khoa học
- 6.4. Đề cương đề tài khoa học chuyên ngành Quản lý tài nguyên & môi trường
 - 6.4.1. Mở đầu
 - 6.4.1.1. Tên đề tài
 - 6.4.1.2. Lý do chọn đề
 - 6.4.1.3. Mục đích nghiên cứu và/hoặc Mục tiêu nghiên cứu
 - 6.4.1.4. Nội dung nghiên cứu
 - 6.4.1.5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
 - 6.4.1.6. Quan điểm nghiên cứu
 - 6.4.1.7. Phương pháp nghiên cứu.
 - 6.4.1.8. Điểm mới/đóng góp của đề tài.
 - 6.4.1.9. Bố cục, dung lượng
 - 6.4.2. Nội dung nghiên cứu và kết quả nghiên cứu
 - 6.4.3. Kết luận; Đề xuất; Kiến nghị
 - 6.4.4. Tài liệu tham khảo
 - 6.4.5. Phụ lục

PHẦN THẢO LUẬN (5 tiết)

- 1. Những vấn đề cần chú ý khi viết đề cương *Nghiên cứu đặc điểm tài nguyên và môi trường của một tỉnh.*
- 2. Nghiên cứu đề tài tài nguyên & môi trường một đơn vị lãnh thổ cấp tỉnh cần vận dụng những phương pháp nghiên cứu nào là cần thiết và thích hợp nhất?
- 3. Những khó khăn khi viết đề cương *Nghiên cứu đặc điểm tài nguyên và môi trường của một tỉnh.*

10. Học liệu

10.1. Tài liệu chính:

- 1. Bài giảng *Phương pháp nghiên cứu khoa học các chuyên ngành Địa lý, Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường* của Đào Khang - Trường Đại học Vinh.

10.2. Tài liệu tham khảo

2. Phạm Viết Vượng [2001]. *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXB ĐHQG Hà Nội.
3. Ngô Doãn Vịnh [2001]. *Giáo trình Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXB Chính trị Quốc gia.
4. Vũ Cao Đàm [2011]. *Giáo trình Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXBGD Việt Nam.
5. Lê Văn Khoa. *Môi trường và phát triển bền vững*. NXB Giáo dục Việt Nam 2009
6. Lê Văn Thăng. *Khoa học môi trường đại cương*. NXB Đại học Huế 2008.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:	10	0	5	0	30	45
Chương 1	2	0	0	0	4	6
Chương 2	4	0	0	0	8	12
Chương 3	2	0	0	0	4	4
Chương 4	2	0	5	0	14	16
Tín chỉ 2:	10	0	5	0	30	45
Chương 5	4	0	0	0	8	12
Chương 6	6	0	5	0	22	33

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết 2 tiết	Chương 1. Các vấn đề chung về nghiên cứu khoa học 1.1. Đối tượng của phương pháp luận nghiên cứu khoa học 1.2. Nhiệm vụ của phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Đọc: 1. Tài liệu chính (1-2 phần QL Môi trường); 2 (5-54); - 3 (3-13) Câu hỏi: Ý nghĩa của phương pháp luận nghiên cứu khoa học đối với nghiên cứu tài nguyên, môi trường một lãnh thổ cấp tỉnh	Tuần 1 Phòng học
Tự học	1.3. Ý nghĩa của phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Đọc: 1. Tài liệu chính (1-2 phần QL Môi trường); 2 (5-54); - 3 (3-13)	
Lý thuyết 2 tiết	Chương 2. Khoa học và sự phát triển của khoa học 2.1. Khái niệm khoa học 2.2. Sự phát triển của khoa học	Đọc: - 1. Tài liệu chính (3-4 phần QL Môi trường); - 2. (11-32) Câu hỏi: Những phát minh quan trọng của nhân loại về khoa học -	Tuần 2 Phòng học

		công nghệ	
Tự học	2.1. Khái niệm	Đọc: - 1. Tài liệu chính (3-4 phần QL Môi trường);	
Lý thuyết 2 tiết	2.3. Quy luật phát triển của khoa học	Đọc: - 1. Tài liệu chính (4-5 phần QL Môi trường); - 2 (33-43); Câu hỏi: - Bản chất, chủ thể, mục đích, phương pháp NCKH? - Sản phẩm, giá trị, quá trình NCKH?	Tuần 3 Phòng học
Tự học	2.4. Phân loại khoa học		
Lý thuyết 2 tiết	Chương 3. Công nghệ 3.1. Khái niệm 3.1.1. Công nghệ 3.1.2. Công nghệ cao 3.2. Chuyển giao công nghệ 3.2.1. Chuyển giao dọc	Đọc: - 1. Tài liệu chính (6-7 phần QL Môi trường); - 2 (33-40); Câu hỏi: Phân biệt: Khoa học? Kỹ thuật? Công nghệ? Công nghệ cao?	Tuần 4 Phòng học
Tự học	3.2.2. Chuyển giao ngang	Đọc: - 1. Tài liệu chính (6-7 phần QL Môi trường); - 2 (33-40);	
Lý thuyết 2 tiết	Chương 4. Nghiên cứu khoa học 4.1. Loại hình nghiên cứu khoa học 4.1.1. Trình độ nhận thức 4.1.2. Các loại hình nghiên cứu khoa học 4.2. Tiềm lực khoa học 4.2.1. Nhân lực khoa học 4.2.2. Tài lực khoa học 4.2.3. Vật lực khoa học 4.2.4. Thông tin khoa học 4.3. Cơ chế và kỹ năng sáng tạo khoa học 4.3.1. Cơ chế sáng tạo khoa học 4.3.2. Kỹ năng nghiên cứu khoa học 4.4. Phương pháp nghiên cứu khoa học 4.4.1. Khái niệm phương pháp nghiên cứu khoa học	Đọc: - 1. Tài liệu chính (8-12 phần QL Môi trường); 2 (33-49); Câu hỏi: - Vai trò của các thông số khoa học trong tiềm lực khoa học? - Nội dung cơ bản của 3 cơ chế sáng tạo trong các phát minh của các nhà khoa học trong lịch sử khoa học thế giới? - Bản chất của PPNCKH? - Cơ sở phân loại PPNCKH?	Tuần 5 Phòng học
Tự học	4.4.2. Phân loại phương pháp nghiên cứu khoa học	Đọc: - 1. Tài liệu chính (8-12 phần QL Môi trường); 2 (33-49);	
Thảo luận 2 tiết	Nghiên cứu đề tài tài nguyên & môi trường một đơn vị lãnh thổ cấp tỉnh cần vận dụng những phương pháp nghiên cứu nào là cần thiết và thích hợp nhất? Vì sao?		Tuần 6 Phòng học
Thảo	Tiếp nội dung trên của tuần 6.		T. 7

luận 2 tiết			Phòng học
Thảo luận 1 tiết Lý thuyết 1 tiết	Phân thảo luận tiếp nội dung trên của tuần 6 và tuần 7. Chương 5. Các quan điểm nghiên cứu vận dụng vào chuyên ngành quản lý Tài nguyên và Môi trường 5.1. Phép duy vật biện chứng 5.2. Quan điểm hệ thống 5.3. Quan điểm phát triển bền vững		Tuần 8 Phòng học
Tự học	5.4. Quan điểm sinh thái môi trường		
Lý thuyết 2 tiết	Chương 6. Các phương pháp nghiên cứu khoa học vận dụng vào chuyên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường 6.1. Khái niệm về phương pháp nghiên cứu khoa học 6.2. Một số phương pháp cơ bản trong nghiên cứu khoa học chuyên ngành Quản lý tài nguyên & môi trường 6.2.1. Các phương pháp nghiên cứu lý thuyết	Đọc: - 1. Tài liệu chính (16-18 phần QL Môi trường); 2 (75-90); Câu hỏi: - Vai trò và nội dung của các nhóm PPNCKH? - Ý nghĩa của các PPNG lý thuyết khi vận dụng vào KHQL TN-MT? - Nội dung cơ bản của các nhóm phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Quản lý tài nguyên & môi trường? - Tính khoa học của các bước tiến hành một công trình NCKH?	Tuần 9 Phòng học
Tự học	6.2.2. Các phương pháp NC thực tiễn		
Lý thuyết 2 tiết	6.2.3. Các phương pháp toán học 6.3. Các bước tiến hành một công trình nghiên cứu khoa học 6.3.1. Chuẩn bị nghiên cứu 6.3.2. Triển khai thực hiện 6.3.3. Viết công trình		Tuần 10 Phòng học
Tự học	6.3.4. Nghiệm thu, bảo vệ công trình nghiên cứu khoa học		
Lý thuyết 2 tiết	6.4. Đề cương đề tài khoa học chuyên ngành Quản lý tài nguyên & môi trường 6.4.1. Mở đầu 6.4.1.2. Lý do chọn đề tài	Đọc: - 1. Tài liệu chính (18-20 phần QL Môi trường); - 2 (75-98); Câu hỏi: - Cụ thể hóa “Lý do chọn đề tài” - Các loại đề tài KH chủ yếu - Yêu cầu cơ bản của lý do chọn đề tài?	Tuần 11 Phòng học
Tự học	6.4.1.1. Tên đề tài	Đọc: - 1. Tài liệu chính (18-20 phần QL Môi trường);	

		- 2 (75-98);	
Lý thuyết (2 tiết)	6.4.1.3. Mục đích nghiên cứu và/hoặc Mục tiêu nghiên cứu	Độc: - 1. Tài liệu chính (18-27, 33-36 phần QL Môi trường); 2 (75-98); (113-122) Câu hỏi: - Phân biệt “Mục đích nghiên cứu” và “Mục tiêu nghiên cứu” - Mối quan hệ giữa Mục đích nghiên cứu và Nội dung/nhiệm vụ nghiên cứu - Mối quan hệ giữa Quan điểm nghiên cứu và Phương pháp nghiên cứu	Tuần 12 Phòng học
Tự học	6.4.1.5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	Độc: - 1. Tài liệu chính (18-27, 33-36 phần QL Môi trường); 2 (75-98); (113-122)	
LT 1tiết Thảo luận 1tiết	6.4.1.4. Nội dung nghiên cứu TL:1. Những vấn đề cần chú ý khi viết đề cương <i>Nghiên cứu đặc điểm tài nguyên và môi trường của một tỉnh.</i>	Độc: - 1. Tài liệu chính (18-27, 33-36 phần QL Môi trường); 2 (75-98); (113-122) Câu hỏi: Phân biệt nội dung nghiên cứu và mục đích nghiên cứu	Tuần 13 Phòng học
Thảo luận 2 tiết	Những vấn đề cần chú ý khi viết đề cương <i>Nghiên cứu đặc điểm tài nguyên và môi trường của một tỉnh (tiếp)</i> Nghiên cứu đề tài tài nguyên & môi trường một đơn vị lãnh thổ cấp tỉnh cần vận dụng những phương pháp nghiên cứu nào là cần thiết và thích hợp nhất?		Tuần 14 Phòng học
Thảo luận 2 tiết	3. Những khó khăn khi viết đề cương <i>Nghiên cứu đặc điểm tài nguyên và môi trường của một tỉnh</i>		T. 15 Phòng học

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận, Bài tập:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ". Nếu thiếu điểm giữa kỳ có thể được kiểm tra lại.

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Phan Thị Quỳnh Nga
Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Quản lý môi trường;
Đánh giá chất lượng môi trường
Xử lý nước thải; |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0904653132; email: quynhnga_dhkhntn86@yahoo.com |
- 2. Trần Thị Mai Phương**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Địa lý tự nhiên, Cảnh quan ứng dụng
Sử dụng hợp lý tài nguyên, Môi trường |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý - Đại học Vinh
0393.822641 0982.200.305 trmaiphuongdhv@gmail.com |
- 2. Tên học phần:** **ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐẤT - NƯỚC - KHÔNG KHÍ**
3. Mã học phần: ĐL21084
4. Số tín chỉ: 3
5. Loại học phần:
- Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động**
- | | |
|------------------------------|----|
| - Giảng lý thuyết: | 30 |
| - Thực hành: | 15 |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: | 0 |
| - Tự học: | 90 |
- 7. Mục tiêu của học phần**
- Kiến thức**
- Giúp sinh viên nắm vững các phương pháp xác định điểm nghiên cứu, phương pháp lấy mẫu, xử lý mẫu đất, nước và không khí trong thực tế. Nắm vững các phương pháp đo đạc các chỉ tiêu chất lượng môi trường nước, đất và không khí. Nắm các phương pháp đánh giá chất lượng môi trường dựa trên các số liệu đo đạc và đánh giá số liệu chất lượng môi trường tại các điểm khảo sát cũng như các vấn đề xảy ra do sự thay đổi đặc điểm hoá học môi trường đất, nước, không khí. Qua đó sinh viên có thể thực hiện công tác nghiên cứu và đánh giá chất lượng môi trường.
- Kỹ năng**
- Rèn luyện kỹ năng thiết lập các chương trình quan trắc, lấy và xử lý mẫu, phân tích các chỉ tiêu môi trường, kỹ năng ghi chép và xử lý số liệu.
- Thái độ**
- Nghiêm túc và chính xác trong các chương trình quan trắc.
- 8. Mô tả văn tắt nội dung học phần**

Nội dung học phần bao gồm các phương pháp xác định điểm nghiên cứu, phương pháp lấy mẫu, xử lý mẫu đất, nước và không khí trong thực tế. Học phần cung cấp các phương pháp đo đạc các chỉ tiêu chất lượng môi trường nước, đất và không khí, phương pháp đánh giá chất lượng môi trường dựa trên các số liệu đo đạc và đánh giá số liệu chất lượng môi trường tại các điểm khảo sát cũng như các vấn đề xảy ra do sự thay đổi đặc điểm hoá học môi trường đất, nước, không khí.

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN, QUY TRÌNH KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC

(Lý thuyết: 14 tiết; Bài tập : 1 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT 14 tiết

Chương 1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

1.1. Một số khái niệm cơ bản về môi trường

1.2 . Khái niệm về quan trắc môi trường

1.2. 1. Định nghĩa, mục tiêu và các yêu cầu của quan trắc

1.2.2. Xác định đối tượng quan trắc môi trường

1.2.3. Nội dung quy mô và phân loại quan trắc

1.2.4. Khái niệm về chương trình quan trắc môi trường

1.2.5. Các phương pháp lấy mẫu

1.2.6. Các phương pháp phân tích mẫu

1.2.7. Phương pháp xử lý số liệu quan trắc

1.2.8. Thông tin và sử dụng thông tin quan trắc môi trường

1.2.9. Các điều kiện tiên quyết trong quan trắc

1.3. Lựa chọn điểm quan trắc

1.3.1. Đối với điểm chịu tác động của môi trường không khí

1.3.2. Đối với điểm chịu tác động của môi trường nước mặt

1.1.3. Đối với điểm chịu tác động của môi trường nước ngầm và nước nguồn từ ngoài khu vực chảy vào

1.3.4. Đối với điểm quan trắc nước mưa

1.3.5. Đối với điểm chịu tác động là cửa sông

1.3.6. Đối với điểm chịu tác động của môi trường biển

1.3.7. Đối với điểm chịu tác động của môi trường đất

1.4. Kế hoạch thời gian và tần suất quan trắc đối với các thành phần môi trường

1.4.1. Tần suất và thời gian quan trắc

1.4.2. Số lần lấy mẫu trong ngày đối với mỗi điểm quan trắc

Chương 2. ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC (8 tiết)

2.1. Những đặc trưng cơ bản của nước tự nhiên

2.2. Các nguồn gây ô nhiễm nước

2.3. Các qui chuẩn đánh giá chất lượng môi trường nước

2.4. Thiết kế mạng lưới các điểm quan trắc và phân tích chất lượng môi trường nước lục địa

2.5. Hướng dẫn lấy mẫu nước

2.6. Bảo quản, vận chuyển mẫu và tiếp nhận mẫu

2.7. Các phương pháp chuẩn phân tích nước trong phòng thí nghiệm

2.8. Phương pháp đánh giá chất lượng môi trường

BÀI TẬP 1 tiết

- Thiết kế mạng lưới quan trắc môi trường nước mặt.

PHẦN TỰ HỌC 30 tiết

TÍN CHỈ 2. ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG ĐẤT

(Lý thuyết: 6 tiết; Thực hành: 9 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT 6 tiết

Chương 3. ĐÁNH GIÁ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG ĐẤT VÀ SUY THOÁI ĐẤT (6 tiết)

- 3.1. Khái niệm về đất
- 3.2. Tính chất vật lý của đất
- 3.3. Thành phần hóa học của đất
- 3.4. Thành phần sinh vật đất
- 3.5. Chất hữu cơ của đất
- 3.6. Ô nhiễm môi trường đất
- 3.7. Lựa chọn địa điểm lấy mẫu đất và thông số quan trắc
- 3.8. Thời gian và tần suất quan trắc
- 3.9. Lấy mẫu và xử lý mẫu
- 3.10. Phương pháp phân tích mẫu trong phòng thí nghiệm
- 3.11. Phương pháp đánh giá chất lượng môi trường đất

Chương 4. QUẢN LÝ VÀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ (9 tiết)

- 4.1. Môi trường không khí
- 4.2. Thành phần không khí khô của khí quyển
- 4.3. Các yếu tố khí tượng và quy luật biến đổi của chúng theo chiều cao
- 4.4. Các nguồn gây ô nhiễm không khí
- 4.5. Các chất gây ô nhiễm môi trường không khí
- 4.6. Các qui chuẩn môi trường không khí
- 4.7. Thiết kế mạng lưới các điểm quan trắc và phân tích môi trường không khí
- 4.8. Thiết bị, dụng cụ và phương pháp lấy mẫu tại hiện trường
- 4.9. Các phương pháp phân tích mẫu khí, bụi
- 4.10. Phương pháp đánh giá chất lượng môi trường không khí

PHẦN TỰ HỌC 30 tiết

TÍN CHỈ 3. ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ

(Lý thuyết: 9 tiết ;Thực hành : 6 tiết)

PHẦN THỰC HÀNH 15 tiết

- Thực hành lấy mẫu đất, nước.
- Thực hành phân tích xác định pH, N- NO₂ của nước.
- Thực hành phân tích xác định COD của nước thải sinh hoạt
- Thực hành phân tích xác định độ ẩm, độ chua trao đổi của đất
- Thực hành lấy mẫu khí và phân tích hàm lượng CO₂ trong khí.

PHẦN TỰ HỌC 30 tiết

10. Học liệu

10.1 Học liệu chính

- [1]. Phạm Ngọc Hồ. *Cơ sở môi trường không khí*. Nxb. Đại học quốc gia. Hà Nội. 2008.
- [2]. Phạm Ngọc Hồ. *Cơ sở môi trường nước*. Nxb. Đại học quốc gia. Hà Nội. 2008.
- [3]. Nguyễn Hồng Khánh. *Giám sát môi trường nền không khí và nước. Lý luận và thực tiễn áp dụng ở Việt Nam*. Nxb. Khoa học kỹ thuật. Hà Nội 2003.
- [4]. Lê Đức (chủ biên). *Một số phương pháp phân tích môi trường*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5]. Lê Văn Khoa (chủ biên). *Phương pháp phân tích đất, nước, phân bón, cây trồng*. Nxb. Giáo dục. Hà Nội. 2000.

- [6]. Lê Văn Khoa (chủ biên). *Đất và môi trường*. Nxb. Giáo dục. Hà Nội. 2000.
 [7]. Trương Mạnh Tiến. *Quan trắc môi trường*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội. Hà Nội. 2008.

10.2 Tài liệu tham khảo

- [8]. Lê Trình. *Quan trắc và kiểm soát ô nhiễm nước*. Nxb.Khoa học Kỹ thuật. Hà Nội. 1997.
 [9]. United State Environmental Protection Agency. *Data quality assessment: Statistical methods for practitioners*. U.S. 2006.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 Chương 2 Chương 3	14	0	0	0	8	12
Tín chỉ 2: Chương 4	6	0	0	9	30	45
Tín chỉ 3: Chương 5	9	0	0	6	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Một số khái niệm cơ bản về môi trường và quan trắc môi trường 1.1. Một số khái niệm cơ bản về môi trường 1.2. Khái niệm về quan trắc môi trường 1.2. 1. Định nghĩa, mục tiêu và các yêu cầu của quan trắc 1.2.2. Xác định đối tượng quan trắc môi trường 1.2.3. Nội dung quy mô và phân loại quan trắc 1.2.4. Khái niệm về chương trình quan trắc môi trường 1.2.5. Các phương pháp lấy mẫu 1.2.6. Các phương pháp phân tích mẫu	Đọc [7] (tr.1-16). <u>Câu hỏi:</u> Quan trắc môi trường là gì? Tại sao cần phải quan trắc môi trường?	Tuần 1, phòng học
Tự học	Tìm hiểu một số chương trình quan trắc môi trường địa phương, quốc gia.	Đọc [3]	
Lý thuyết (3 tiết)	1.2.7. Phương pháp xử lý số liệu quan trắc 1.2.8. Thông tin và sử dụng thông tin quan trắc môi trường 1.2.9. Các điều kiện tiên quyết trong quan trắc 1.3. Lựa chọn điểm quan trắc 1.3.1. Đối với điểm chịu tác động của môi trường không khí	Đọc [7] (tr. 14-25) <u>Câu hỏi:</u> Phương pháp xác định độ chính xác và độ tin cậy của	Tuần 2, phòng học

	1.3.2. Đối với điểm chịu tác động của môi trường nước mặt 1.3.3. Đối với điểm chịu tác động của môi trường nước ngầm và nước nguồn từ ngoài khu vực chảy vào 1.3.4. Đối với điểm quan trắc nước mưa 1.3.5. Đối với điểm chịu tác động là cửa sông 1.3.6. Đối với điểm chịu tác động của môi trường biển 1.3.7. Đối với điểm chịu tác động của môi trường đất 1.4. Kế hoạch thời gian và tần suất quan trắc đối với các thành phần môi trường 1.4.1. Tần suất và thời gian quan trắc 1.4.2. Số lần lấy mẫu trong ngày đối với mỗi điểm quan trắc	các phương pháp phân tích? Tìm hiểu phương pháp lựa chọn điểm quan trắc của một số dự án cụ thể.	
Tự học	Tìm hiểu quy trình quan trắc phóng xạ môi trường.	Đọc [7]	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. Đánh giá chất lượng môi trường nước 2.1. Những đặc trưng cơ bản của nước tự nhiên 2.2. Các nguồn gây ô nhiễm nước 2.3. Các qui chuẩn đánh giá chất lượng môi trường nước	Đọc [2], [7] (tr.51 -58) <u>Câu hỏi:</u> Các QCVN liên quan đến chất lượng môi trường nước?	Tuần 3, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các chỉ tiêu sinh học của nước.	Đọc [2]	
Lý thuyết (3 tiết)	2.4. Thiết kế mạng lưới các điểm quan trắc và phân tích chất lượng môi trường nước lục địa 2.5. Hướng dẫn lấy mẫu nước 2.6. Bảo quản, vận chuyển mẫu và tiếp nhận mẫu	Đọc [2], [4] (tr.83 - 89). Một số phương pháp dùng trong phân tích môi trường?	Tuần 4, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp phân tích các chỉ tiêu của môi trường nước.	Đọc [4], [5]	
Lý thuyết (2 tiết) & Bài tập (1 tiết)	2.7. Các phương pháp chuẩn phân tích nước trong phòng thí nghiệm 2.8. Phương pháp đánh giá chất lượng môi trường nước. Bài tập - Thiết kế mạng lưới quan trắc môi trường nước mặt.	Đọc [2], [4] (tr. 90 -116), [5] (tr.197 - 301) <u>Câu hỏi:</u> Phương pháp tính toán chỉ số chất lượng nước WQI?	Tuần 5, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các biểu mẫu sử dụng cho quan trắc và phân tích môi trường.	Đọc [7]	
Lý thuyết	Chương 3. Đánh giá ô nhiễm môi trường đất và suy thoái đất 3.1. Khái niệm về đất	Đọc [6] (tr.6-74, 135 - 152) <u>Câu hỏi:</u>	Tuần 6, phòng học

(3 tiết)	3.2. Tính chất vật lý của đất 3.3. Thành phần hóa học của đất 3.4. Thành phần sinh vật đất 3.5. Chất hữu cơ của đất 3.6. Ô nhiễm môi trường đất	Đất là gì? Quá trình hình thành đất? Một số tính chất của đất?	
Tự học	Khái quát về đất Việt Nam, phân loại đất theo phát sinh học đất và theo mục đích sử dụng.	Đọc [3]	
Lý thuyết (3 tiết)	3.7. Lựa chọn địa điểm lấy mẫu đất và thông số quan trắc 3.8. Thời gian và tần suất quan trắc 3.9. Lấy mẫu và xử lý mẫu 3.10. Phương pháp phân tích mẫu trong phòng thí nghiệm 3.11. Phương pháp đánh giá chất lượng môi trường đất	Đọc [4] (tr.145 - 203), [5] (tr.5 -195) Tìm hiểu thông tư số 33/2011/TT- BTNMT	Tuần 7, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp phân tích một số kim loại nặng trong đất.	Đọc [4], [5]	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 4. Quản lý và đánh giá chất lượng môi trường không khí 4.1. Môi trường không khí 4.2. Thành phần không khí khô của khí quyển 4.3. Các yếu tố khí tượng và quy luật biến đổi của chúng theo chiều cao 4.4. Các nguồn gây ô nhiễm không khí 4.5. Các chất gây ô nhiễm môi trường không khí	Đọc [1] (tr.1-56), [7] (tr. 29 - 32) <u>Câu hỏi:</u> Các nguồn gây ô nhiễm không khí? QCVN quy định chất lượng không khí?	Tuần 8, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phân lớp khí quyển, các dòng không khí và hoàn lưu chung của khí quyển.	Đọc [1]	
Lý thuyết (3 tiết)	4.6. Các qui chuẩn môi trường không khí 4.7. Thiết kế mạng lưới các điểm quan trắc và phân tích môi trường không khí 4.8. Thiết bị, dụng cụ và phương pháp lấy mẫu tại hiện trường 4.9. Các phương pháp phân tích mẫu khí, bụi	Đọc [7] (tr. 32-51) <u>Câu hỏi:</u> Phương pháp lấy mẫu không khí? Các dụng cụ lấy mẫu không khí?	Tuần 9, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các mô hình tính toán sự lan truyền chất ô nhiễm trong môi trường không khí	Đọc [1]	
Lý thuyết (3 tiết)	4.10. Phương pháp đánh giá chất lượng môi trường không khí	Đọc [1] (tr. 99 -113)	Tuần 10, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các phương pháp đánh giá chất lượng môi trường thành phần trong điều kiện Việt Nam.	Các nguồn tài liệu khác	
Thực hành (3 tiết)	Thực hành lấy và xử lý mẫu đất và nước.	Sinh viên tìm hiểu về phương pháp lấy mẫu đất và	Tuần 11, phòng học

		nước.	
Tự học	Tìm hiểu một số phương pháp phân tích vi sinh vật đất.	Đọc [4], [5]	
Thực hành (3 tiết)	Thực hành phân tích xác định pH, N-NO ₂ của nước.	Sinh viên tìm hiểu về nguyên lý xác định N-NO ₂ của nước.	Tuần 12, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp phân tích kim loại nặng trong môi trường nước.	Đọc [4], [5]	
Thực hành (3 tiết)	Thực hành phân tích xác định COD của nước thải sinh hoạt	Sinh viên tìm hiểu về nguyên lý phương pháp phân tích COD của nước.	Tuần 13, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp phân tích BOD ₅ .	Đọc [4], [5]	
Thực hành (3 tiết)	Thực hành phân tích xác định độ ẩm, độ chua trao đổi của đất	Sinh viên tìm hiểu về nguyên lý xác định độ ẩm, độ chua trao đổi của đất.	Tuần 14, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp phân tích độ chua thủy phân của đất.	Đọc [4], [5]	
Thực hành (3 tiết)	Thực hành lấy mẫu khí và phân tích hàm lượng CO ₂ trong khí.	Sinh viên tìm hiểu về phương pháp lấy mẫu khí và phương pháp xác định CO ₂	Tuần 15, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp phân tích SO ₂ , các khí độc trong khí quyển.		

12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, tỷ trọng điểm kết quả kiểm tra kết thúc học phần là 7/10.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:
0383.832155; 0989456628;

1. Nguyễn Thị Trang Thanh

Giảng viên, Tiến sĩ
Địa lý các ngành kinh tế;
Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế;
Chuyển dịch cơ cấu kinh tế
Phát triển nông nghiệp, nông thôn
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
email: trangthanhdh@gmail.com

2. Nguyễn Thị Hoài

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:
- Địa chỉ, điện thoại:

Giảng viên, Tiến sĩ
Kinh tế biển, du lịch, kinh tế vùng, quy hoạch
Khoa Địa lý – Trường Đại học Vinh
0913.049.068 hoaignvindhv@gmail.com

2. Tên học phần: QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

3. Mã học phần: ĐL20081

4. Số tín chỉ: 3

5. Loại học phần:

- Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 35
- Bài tập: 7
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 3
- Tự học: 90

7. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

+ Đào tạo người học nắm vững kiến thức cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, hiểu được mối quan hệ biện chứng về các nhân tố tác động tới sự phát triển kinh tế xã hội của một huyện, tỉnh, vùng, quốc gia; những lý luận cơ bản về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội trên cơ sở phân tích các mối quan hệ giữa sự phát triển các ngành, lĩnh vực với việc tổ chức lãnh thổ kinh tế xã hội.

+ Từ kiến thức học phần, giúp người học hiểu sâu kiến thức của các học phần khác về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, từ đó hiểu và bổ sung kiến thức cho ngành học, có những hướng nghiên cứu và ứng dụng vào các vấn đề về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

- Kỹ năng

Rèn luyện kỹ năng thực tiễn, kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để áp dụng vào những vấn đề quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kỹ năng nghiên cứu khoa học trong quá trình thực hành và thực địa, kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Thái độ

Giáo dục người học có ý thức và trách nhiệm đối với những vấn đề phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững của địa phương và đất nước.

8. Mô tả văn bản nội dung học phần

Cung cấp những kiến thức về cơ sở lý luận quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, nội dung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội cấp tỉnh; phương pháp lập quy hoạch TTPTKTXH cấp tỉnh; quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực.

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

MỞ ĐẦU (3 tiết)

1. Khái niệm về quy hoạch, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội
2. Đối tượng nghiên cứu
3. Nội dung nghiên cứu
4. Một số khái niệm liên quan đến lập quy hoạch tổng thể phát triển KT – XH
 - 4.1. GDP, GNI, GO, VA, GDP bình quân đầu người
 - 4.2. Cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (9 tiết)

- 1.1. Kế hoạch hóa phát triển trong nền kinh tế thị trường
 - 1.1.1. Khái niệm và vai trò
 - 1.1.2. Bản chất của kế hoạch hoá
 - 1.1.3. Chức năng và nguyên tắc chủ yếu của kế hoạch hoá phát triển
- 1.2. Hệ thống kế hoạch hóa phát triển
 - 1.2.1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội
 - 1.2.2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
 - 1.2.3. Các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội
- 1.3. Khái quát về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội
 - 1.2.1. Khái niệm, đặc trưng của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội
 - 1.2.2. Yêu cầu cơ bản của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội
 - 1.2.3. Nguyên tắc chung QHTTPTKTXH
 - 1.2.4. Nội dung tổng quát của QHTTPTKTXH
 - 1.2.5. Trình tự lập quy hoạch TTPTKTXH
 - 1.2.6. Quản lý quy hoạch
- 1.4. Các loại hình QHTTPTKTXH
 - 1.3.1. QHTTPTKTXH cả nước
 - 1.3.2. QHTTPTKTXH vùng
 - 1.3.3. QHTTPTKTXH tỉnh
 - 1.3.4. QHTTPTKTXH huyện
- 1.5. Mối quan hệ giữa QHTTPTKTXH với các loại hình quy hoạch khác

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. So sánh sự khác nhau giữa kế hoạch phát triển KT - XH và chiến lược phát triển KT - XH.
2. Phân tích Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam đến năm 2020
3. Phân tích Quy hoạch TTPTKTXH, Kế hoạch phát triển KT – XH của cả nước hoặc 1 tỉnh, Chương trình, dự án phát triển KT – XH.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍNH CHỈ 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẬP QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CẤP TỈNH (Lý thuyết: 12 tiết; bài tập: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẬP QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KT-XH CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG (12 tiết)

- 2.1. Phân tích tiềm năng, thế mạnh, lợi thế so sánh
 - 2.1.1. Phân tích, đánh giá vị trí địa lý và địa thế của tỉnh
 - 2.1.2. Phân tích, đánh giá tiềm năng và khả năng khai thác các tài nguyên thiên nhiên
 - 2.1.3. Phân tích, đánh giá nguồn nhân lực
 - 2.1.4. Phân tích về cơ sở vật chất đã tạo dựng và khả năng phát huy
- 2.2. Phân tích thực trạng phát triển kinh tế - xã hội
 - 2.2.1. Phân tích tăng trưởng kinh tế
 - 2.2.1.1. Nội dung
 - 2.2.1.2. Các chỉ tiêu tính toán
 - 2.2.2. Phân tích cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế
 - 2.2.2.1. Nội dung
 - 2.2.2.2. Các chỉ tiêu tính toán
 - 2.2.3. Phân tích về xuất khẩu và độ mở của nền kinh tế
 - 2.2.3.1. Nội dung
 - 2.2.3.2. Các chỉ tiêu tính toán
 - 2.2.4. Phân tích thực trạng đầu tư phát triển và hiệu quả sử dụng vốn
 - 2.2.4.1. Nội dung
 - 2.2.4.2. Các chỉ tiêu tính toán
 - 2.2.5. Phân tích trình độ công nghệ
 - 2.2.5.1. Nội dung
 - 2.2.5.2. Phương pháp
 - 2.2.6. Phân tích tình trạng và trình độ phát triển các ngành và lĩnh vực sản xuất
 - 2.2.6.1. Ngành nông, lâm, ngư nghiệp và sản phẩm chủ lực
 - 2.2.6.2. Ngành công nghiệp và sản phẩm chủ lực
 - 2.2.6.3. Ngành dịch vụ và các sản phẩm
 - 2.2.7. Hiện trạng phát triển các lĩnh vực xã hội
 - 2.2.7.1. Dân số và vấn đề dân tộc, tôn giáo
 - 2.2.7.2. Lao động và việc làm
 - 2.2.7.3. Giáo dục
 - 2.2.7.4. Y tế
 - 2.2.7.5. Các vấn đề khác
 - 2.2.8. Phân tích hệ thống kết cấu hạ tầng
 - 2.2.9. Vấn đề môi trường
 - 2.2.10. Vấn đề an ninh - quốc phòng
 - 2.2.11. Những biện pháp đã thực thi trong giai đoạn trước
- 2.3. Phân tích hạn chế và thách thức phát triển
 - 2.3.1. Hạn chế
 - 2.3.2. Thách thức
- 2.4. Phân tích ảnh hưởng của bối cảnh trong nước và quốc tế
 - 2.4.1. Bối cảnh trong nước
 - 2.4.2. Bối cảnh quốc tế

PHẦN BÀI TẬP (3 tiết)

Xử lý số liệu và phân tích thực trạng phát triển kinh tế của 1 tỉnh trong giai đoạn 10 năm (so sánh với Việt Nam) theo các yêu cầu sau:

1. Tốc độ phát triển kinh tế, tốc độ phát triển các ngành kinh tế
2. Cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế
3. Thu nhập bình quân đầu người
4. Năng suất lao động phân theo ngành kinh tế và tốc độ tăng năng suất lao động
5. Thực trạng xuất nhập khẩu và độ mở của nền kinh tế
6. Thực trạng thu hút vốn đầu tư và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẬP QHTTPTKTXH; QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH; QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC

(Lý thuyết: 11 tiết; Bài tập: 4 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẬP QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KT-XH CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG (tiếp theo)
(7 tiết)

- 2.5. Luận chứng phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh
 - 2.5.1. Xác định quan điểm, mục tiêu phát triển
 - 2.5.1.1. Quan điểm phát triển
 - 2.5.1.2. Mục tiêu phát triển
 - 2.5.2. Luận chứng các phương án tăng trưởng
 - 2.5.2.1. Sơ đồ tiếp cận
 - 2.5.2.2. Các tiêu chí luận chứng
 - 2.5.2.3. Dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế
 - 2.5.2.4. Dự báo nhu cầu vốn đầu tư
 - 2.5.2.5. Lựa chọn phương án khả thi
 - 2.5.2.6. Luận chứng phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế
 - 2.5.2.7. Luận chứng tốc độ tăng trưởng các ngành
- 2.6. Luận chứng phương hướng phát triển và phân bố các ngành và các lĩnh vực
 - 2.6.1. Ngành nông, lâm, ngư nghiệp
 - 2.6.2. Ngành công nghiệp
 - 2.6.3. Ngành dịch vụ
- 2.7. Phương hướng phát triển các lĩnh vực xã hội
- 2.8. Quy hoạch phát triển không gian (quy hoạch vùng lãnh thổ)
 - 2.8.1. Quy hoạch phát triển không gian chung (phân bố lãnh thổ)
 - 2.8.2. Tổ chức lãnh thổ hệ thống đô thị và khu công nghiệp
 - 2.8.3. Tổ chức lãnh thổ khu vực nông thôn
 - 2.8.4. Quy hoạch các lãnh thổ đặc biệt (kém phát triển, động lực,...)
- 2.9. Quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng
- 2.10. Định hướng quy hoạch sử dụng đất
- 2.11. Luận chứng danh mục dự án ưu tiên đầu tư
 - 2.11.1. Xác định bước đi theo giai đoạn 5 năm phát triển kinh tế xã hội
 - 2.11.2. Xác định chương trình và dự án đầu tư triển khai xây dựng theo từng giai đoạn
- 2.12. Luận chứng bảo vệ môi trường
- 2.13. Xác định các giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện mục tiêu quy hoạch
 - 2.13.1. Giải pháp về vốn
 - 2.13.2. Giải pháp nguồn nhân lực

- 2.13.3. Giải pháp khoa học, công nghệ, môi trường
- 2.13.4. Giải pháp về cơ chế, chính sách
- 2.13.5. Giải pháp về tổ chức thực hiện quy hoạch

Chương 3. QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH VÀ QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC (4 tiết)

- 3.1. Quy hoạch phát triển ngành sản xuất
 - 3.1.1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ của quy hoạch phát triển ngành
 - 3.1.2. Phương pháp lập quy hoạch phát triển ngành
 - 3.1.3. Nội dung của quy hoạch phát triển ngành
- 3.2. Quy hoạch phát triển ngành thuộc kết cấu hạ tầng kinh tế
 - 3.2.1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ
 - 3.2.2. Phương pháp
 - 3.2.3. Nội dung
- 3.3. Quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực
 - 3.3.1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ của quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực
 - 3.3.2. Phương pháp lập quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực
 - 3.3.3. Nội dung của quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực

PHẦN BÀI TẬP (4 tiết)

Luận chứng phương án tăng trưởng kinh tế của 1 tỉnh trong giai đoạn quy hoạch, lựa chọn mục tiêu tăng trưởng theo phương án chọn, luận chứng chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, dự báo nhu cầu vốn đầu tư của tỉnh.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

- [1]. Ngô Thắng Lợi. *Giáo trình Kế hoạch hoá phát triển*. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. NXB Thống kê. Hà Nội, 2008.
- [2]. Viện Chiến lược phát triển. *Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. NXB Chính trị Quốc gia. Hà Nội, 2004.

10.2. Tài liệu tham khảo

- [3]. Ngô Doãn Vịnh. *Nghiên cứu chiến lược và quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội ở Việt Nam- học hỏi và sáng tạo*. NXB Chính trị Quốc gia. Hà Nội, 2003.
- [4]. Chính phủ. *Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về Lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội*. Năm 2006.
- [5]. Chính phủ. *Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội*. Năm 2008.
- [6]. Bộ NN & PTNT. *Quy trình Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội ngành Nông nghiệp và nông thôn - Tiêu chuẩn ngành*. NXB Nông nghiệp. Hà nội, 1999.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận		
Tín chỉ 1: Mở đầu + Chương 1	12	0	3	0	30
					45

Tín chỉ 2: Chương 2	12	3	0	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 2 + Chương 3	11	4	0	0	30	33

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Mở đầu 1. Khái niệm về quy hoạch, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội 2. Đối tượng nghiên cứu 3. Nội dung nghiên cứu 4. Một số khái niệm liên quan đến lập quy hoạch tổng thể phát triển KT – XH 4.1. GDP, GNI, GO, VA, GDP bình quân đầu người	Đọc [2] (tr.15-101), [1] (tr.15-30) Một số khái niệm về cơ cấu kinh tế?	Tuần 1, phòng học
Tự học (6 tiết)	4.2. Cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế - Các khái niệm và tiêu chí đánh giá phát triển xã hội: HDI, tuổi thọ trung bình, tỉ lệ biết chữ,....	Đọc [2] (tr.15-101), [1] (tr.15-30)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Cơ sở lý luận của quy hoạch TPTKTXH 1.1. Kế hoạch hóa phát triển trong nền kinh tế thị trường 1.1.1. Khái niệm và vai trò 1.1.2. Bản chất của kế hoạch hoá 1.2. Hệ thống kế hoạch hóa phát triển 1.2.1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 1.2.2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội	Đọc [1] (tr. 32-59) Đặc trưng và nội dung của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội?	Tuần 2, phòng học
Tự học (6 tiết)	1.1.3. Chức năng và nguyên tắc chủ yếu của kế hoạch hoá phát triển 1.2.3. Các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội - Tìm hiểu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020 - So sánh bản chất của kế hoạch hóa trong nền kinh tế thị trường với bản chất của kế hoạch hóa tập trung mệnh lệnh?	Đọc [1] (tr. 32-59)	
Lý thuyết (3 tiết)	1.3. Khái quát về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội 1.2.1. Khái niệm, đặc trưng của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội	Đọc [1] (tr. 60-80), [2],[3], [4], [5] Đặc trưng và	Tuần 3, phòng học

	1.2.2. Yêu cầu cơ bản của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội 1.2.3. Nguyên tắc chung QHTTPTKTXH 1.2.4. Nội dung tổng quát của QHTTPTKTXH 1.2.5. Trình tự lập quy hoạch TTPTKTXH 1.2.6. Quản lý quy hoạch	nội dung cơ bản của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội?	
Tự học (6 tiết)	1.2.5. Trình tự lập quy hoạch TTPTKTXH 1.2.6. Quản lý quy hoạch	Độc [1] (tr. 60-80), [2],[3], [4], [5]	
Lý thuyết (3 tiết)	1.4. Các loại hình QHTTPTKTXH 1.3.1. QHTTPTKTXH cả nước 1.3.2. QHTTPTKTXH vùng 1.3.3. QHTTPTKTXH tỉnh	Độc [2] (tr. 105-113) Các loại hình quy hoạch tổng thể phát triển KT – XH ở Việt Nam?	Tuần 4, phòng học
Tự học (6 tiết)	1.3.4. QHTTPTKTXH huyện 1.5. Mối quan hệ giữa QHTTPTKTXH với các loại hình quy hoạch khác	Độc [2] (tr. 105-113)	
Thảo luận (3 tiết)	1. So sánh sự khác nhau giữa kế hoạch phát triển KT - XH và chiến lược phát triển KT - XH. 2. Phân tích Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam đến năm 2020 3. Phân tích Quy hoạch TTPTKTXH, Kế hoạch phát triển KT – XH của cả nước hoặc 1 tỉnh, Chương trình, dự án phát triển KT – XH.	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 5, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tìm hiểu quy hoạch tổng thể PTKTXH ở địa phương (tỉnh, huyện)	Độc các nguồn tài liệu khác.	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. Nội dung và phương pháp lập quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh 2.1. Phân tích tiềm năng, thế mạnh, lợi thế so sánh 2.1.1. Phân tích, đánh giá vị trí địa lý và địa thế của tỉnh 2.1.2. Phân tích, đánh giá tiềm năng và khả năng khai thác các tài nguyên thiên nhiên 2.2. Phân tích thực trạng phát triển kinh tế - xã hội 2.2.1. Phân tích tăng trưởng kinh tế 2.2.1.1. Nội dung 2.2.1.2. Các chỉ tiêu tính toán	Độc [2] (tr. 114-133) Những nội dung chính của nhiệm vụ phân tích, đánh giá tiềm năng, thế mạnh, lợi thế so sánh trong QHTT?	Tuần 6, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.1.3. Phân tích, đánh giá nguồn nhân lực 2.1.4. Phân tích về cơ sở vật chất đã tạo dựng và khả năng phát huy	Độc [2] (tr. 114-133)	
Lý thuyết	2.2.2. Phân tích cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế 2.2.2.1. Nội dung 2.2.2.2. Các chỉ tiêu tính toán	Độc [2] (tr. 134-146) Nội dung và phương pháp	Tuần 7, phòng học

(3 tiết)	2.2.3. Phân tích về xuất khẩu và độ mở của nền kinh tế 2.2.3.1. Nội dung 2.2.3.2. Các chỉ tiêu tính toán 2.2.4. Phân tích thực trạng đầu tư phát triển và hiệu quả sử dụng vốn 2.2.4.1. Nội dung 2.2.4.2. Các chỉ tiêu tính toán	phân tích tốc độ tăng trưởng kinh tế và cơ cấu kinh tế?	
Tự học (6 tiết)	2.2.5. Phân tích trình độ công nghệ 2.2.5.1. Nội dung 2.2.5.2. Phương pháp	Đọc [2] (tr. 134-146)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.2.6. Phân tích tình trạng và trình độ phát triển các ngành và lĩnh vực sản xuất 2.2.6.1. Ngành nông, lâm, ngư nghiệp và sản phẩm chủ lực 2.2.6.2. Ngành công nghiệp và sản phẩm chủ lực 2.2.6.3. Ngành dịch vụ và các sản phẩm 2.2.8. Phân tích hệ thống kết cấu hạ tầng 2.2.9. Vấn đề môi trường 2.2.10. Vấn đề an ninh - quốc phòng 2.2.11. Những biện pháp đã thực thi trong giai đoạn trước	Đọc [2] (tr. 147-149) Nội dung và phương pháp phân tích trình độ phát triển các ngành sản xuất?	Tuần 8, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.2.7. Hiện trạng phát triển các lĩnh vực xã hội 2.2.7.1. Dân số và vấn đề dân tộc, tôn giáo 2.2.7.2. Lao động và việc làm 2.2.7.3. Giáo dục 2.2.7.4. Y tế 2.2.7.5. Các vấn đề khác - Tìm hiểu một số dự án đầu tư đã triển khai trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.	Đọc [2] (tr. 147-149)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.3. Phân tích hạn chế và thách thức phát triển 2.3.1. Hạn chế 2.3.2. Thách thức 2.4. Phân tích ảnh hưởng của bối cảnh trong nước và quốc tế 2.4.1. Bối cảnh trong nước 2.4.2. Bối cảnh quốc tế	Đọc [2] (tr. 150– 161) Nội dung phân tích hạn chế và thách thức trong quy hoạch?	Tuần 9, phòng học
Tự học (6 tiết)	- Nội dung phân tích và dự báo khả năng đầu tư vào tỉnh trong giai đoạn quy hoạch - Nội dung phân tích và dự báo khả năng tiêu thụ sản phẩm và sức ép cạnh tranh đối với sản phẩm hàng hoá của tỉnh - Nội dung phân tích và dự báo khả năng tiếp thu công nghệ và kinh nghiệm quản trị tiên tiến	Đọc [2] (tr. 150– 161)	
Bài tập (3 tiết)	Xử lý số liệu và phân tích thực trạng phát triển kinh tế của 1 tỉnh trong giai đoạn 10 năm (so sánh với Việt Nam) theo các yêu cầu sau: 1. Tốc độ phát triển kinh tế, tốc độ phát triển các	Sinh viên xử lý số liệu ở nhà.	Tuần 10, phòng học

	ngành kinh tế 2. Cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế 3. Thu nhập bình quân đầu người 4. Năng suất lao động phân theo ngành kinh tế và tốc độ tăng năng suất lao động 5. Thực trạng xuất nhập khẩu và độ mở của nền kinh tế 6. Thực trạng thu hút vốn đầu tư và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư		
Tự học (6 tiết)	- Nội dung xây dựng hệ thống bản đồ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh. - Các loại bản đồ trong quy hoạch TTPKTXH cấp tỉnh - Kí hiệu bản đồ	Đọc [2] (tr. 265-276)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. Nội dung và phương pháp lập quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh (tiếp theo) 2.5. Luận chứng phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 2.5.2. Luận chứng các phương án tăng trưởng 2.5.2.1. Sơ đồ tiếp cận 2.5.2.2. Các tiêu chí luận chứng 2.5.2.3. Dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế 2.5.2.4. Dự báo nhu cầu vốn đầu tư 2.5.2.5. Lựa chọn phương án khả thi 2.5.2.6. Luận chứng phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế 2.5.2.7. Luận chứng tốc độ tăng trưởng các ngành	Đọc [2] (tr. 265-276) Phương pháp luận chứng các phương án tăng trưởng?	Tuần 11, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.5.1. Xác định quan điểm, mục tiêu phát triển 2.5.1.1. Quan điểm phát triển 2.5.1.2. Mục tiêu phát triển - Nội dung của quan điểm phát triển bền vững trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh - Các cách tiếp cận để xây dựng phương án phát triển.	Đọc [2] (tr. 265-276)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.6. Luận chứng phương hướng phát triển và phân bố các ngành và các lĩnh vực 2.6.1. Ngành nông, lâm, ngư nghiệp 2.6.2. Ngành công nghiệp 2.6.3. Ngành dịch vụ 2.7. Phương hướng phát triển các lĩnh vực xã hội 2.8. Quy hoạch phát triển không gian (quy hoạch vùng lãnh thổ) 2.8.1. Quy hoạch phát triển không gian chung (phân bố lãnh thổ) 2.8.2. Tổ chức lãnh thổ hệ thống đô thị và khu công nghiệp 2.8.3. Tổ chức lãnh thổ khu vực nông thôn 2.8.4. Quy hoạch các lãnh thổ đặc biệt (kém phát triển,	Đọc [2] (tr. 277-288) Phương pháp luận chứng phát triển các ngành sản xuất và tổ chức lãnh thổ kinh tế - xã hội?	Tuần 12, phòng học

	động lực,..) 2.9. Quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng 2.10. Định hướng quy hoạch sử dụng đất 2.11. Luận chứng danh mục dự án ưu tiên đầu tư 2.11.1. Xác định bước đi theo giai đoạn 5 năm phát triển kinh tế xã hội 2.11.2. Xác định chương trình và dự án đầu tư triển khai xây dựng theo từng giai đoạn 2.12. Luận chứng bảo vệ môi trường		
Tự học (6 tiết)	2.7. Phương hướng phát triển các lĩnh vực xã hội - Phát triển nguồn nhân lực và việc làm - Giải quyết vấn đề đói nghèo và chênh lệch mức sống - Giải quyết vấn đề thất nghiệp - Vấn đề an ninh, an toàn xã hội - Giáo dục – đào tạo - Y tế - Phát triển văn hoá - thể dục thể thao	Độc [2] (tr. 277-288)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.13. Xác định các giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện mục tiêu quy hoạch 2.13.1. Giải pháp về vốn 2.13.2. Giải pháp nguồn nhân lực 2.13.3. Giải pháp khoa học, công nghệ, môi trường 2.13.4. Giải pháp về cơ chế, chính sách 2.13.5. Giải pháp về tổ chức thực hiện quy hoạch Chương 3. Quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực 3.1. Quy hoạch phát triển ngành sản xuất 3.1.1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ của quy hoạch phát triển ngành 3.1.3. Phương pháp lập quy hoạch phát triển ngành 3.2. Quy hoạch phát triển các ngành thuộc kết cấu hạ tầng kinh tế 3.2.1. Nội dung 3.2.2. Phương pháp	Độc [2] (tr. 288-302); (tr. 189-238) Phương pháp lập quy hoạch phát triển sản xuất?	Tuần 13, phòng học
Tự học (6 tiết)	3.1.2. Nội dung của quy hoạch phát triển ngành sản xuất - Đánh giá các điều kiện, yếu tố phát triển - Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển - Luận chứng phương hướng phát triển - Các giải pháp 3.2. Nội dung của quy hoạch phát triển các ngành thuộc kết cấu hạ tầng kinh tế 3.2.1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ 3.2.2. Nội dung 3.2.3. Phương pháp	Độc [2] (tr. 288-302); (tr. 189-238)	
Lý thuyết	3.3. Quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực 3.3.1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ của quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực	Độc tài liệu 2 (tr. 239-264)	Tuần 14, phòng học

(2 tiết)	3.3.2. Phương pháp lập quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực 3.3.3. Nội dung của quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực Bài tập Luận chứng phương án tăng trưởng kinh tế của 1 tỉnh trong giai đoạn quy hoạch, lựa chọn mục tiêu tăng trưởng theo phương án chọn, luận chứng chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, dự báo nhu cầu vốn đầu tư của tỉnh.	Nội dung của quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực? Xử lý bảng số liệu cho sản và phân tích	học
Tự học (6 tiết)	Quy hoạch phát triển các ngành thuộc kết cấu hạ tầng xã hội 1. Mục đích, yêu cầu, căn cứ 2. Nội dung 3. Phương pháp	Đọc tài liệu 2 (tr. 239-264)	
Bài tập (3 tiết)	Luận chứng phương án tăng trưởng kinh tế của 1 tỉnh trong giai đoạn quy hoạch, lựa chọn mục tiêu tăng trưởng theo phương án chọn, luận chứng chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, dự báo nhu cầu vốn đầu tư của tỉnh. (tiếp theo)	Xử lý bảng số liệu cho sản và phân tích	Tuần 15, phòng học
Tự học (6 tiết)	Viết một báo cáo quy hoạch tổng thể của 1 tỉnh dựa vào phần bài tập đã làm (ở tín chỉ 2 và 3)	Các nguồn tài liệu khác	

12. Qui định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần

Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Sư phạm Địa lý và Quản lý tài nguyên và môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0978961499;

1. Phạm Thị Hà

Giảng viên, Thạc sỹ

Bản đồ, viễn thám và hệ thống thông tin địa lý;
Ứng dụng công nghệ RS&GIS trong quản lý đất đai, quản lý tài nguyên;
Trắc địa, trắc địa ảnh, trắc địa địa chính, trắc địa cao cấp.

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;

email: phamha6868@gmail.com

- Chức danh, học hàm, học vị:

- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0383 555731

0989302236

2. Đậu Khắc Tài

Giảng viên, Thạc sỹ.

Địa lý tự nhiên, Trắc địa và Bản đồ.

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

daukhactai_dhv@yahoo.com

2. Tên môn học: TRẮC ĐỊA ĐẠI CƯƠNG

3. Mã môn học: ĐL20010

4. Số tín chỉ: 3

- 5. Loại môn học:**
- Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 30 tiết
- Bài tập trên lớp: 0 tiết
- Thảo luận: 0 tiết
- Thực hành, thực tế: 15 tiết
- Tự học: 90 tiết

7. Mục tiêu của học phần: Trang bị cho sinh viên ngành Địa Lý một số kiến thức cơ bản sau đây:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Trắc địa; biết cách đo vẽ và sử dụng.
- Về kỹ năng: Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng:
 - + Phối hợp nhóm trong công tác Trắc địa
 - + Sử dụng các loại máy trắc địa trong đo vẽ bản đồ địa hình.
 - + Sử dụng bản đồ địa hình.
- Về thái độ: Phải làm cho sinh viên yêu thích môn học, ngành học và có hứng thú với việc học tập.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về trắc địa: những kiến thức cơ bản về Trắc địa học; bản đồ địa hình và sử dụng bản đồ địa hình; phương pháp đo các yếu tố cơ bản; lưới khống chế trắc địa và đo vẽ bản đồ địa hình.

9. Nội dung chi tiết học phần:

TÍN CHỈ 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ TRẮC ĐỊA, ĐO GÓC, ĐO KHOẢNG CÁCH

(Lý thuyết: 15 tiết; Bài tập: 0 tiết; Thảo luận: 0 tiết; Thực hành: 0 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT: (11 tiết)

MỞ ĐẦU (1 tiết)

1. Khái niệm trắc địa học.
2. Các chuyên ngành trắc địa học
3. Vai trò của trắc địa trong xây dựng cơ bản
4. Tóm tắt lịch sử phát triển của ngành trắc địa

Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ TRẮC ĐỊA (5 tiết)

- 1.1. Các đơn vị đo thường dùng trong trắc địa
- 1.2. Hình dạng và kích thước của Trái đất.
 - 1.2.1. Hình dạng
 - 1.2.2. Kích thước.
- 1.3. Hệ quy chiếu trong trắc địa
 - 1.3.1. Khái niệm
 - 1.3.2. Mặt thủy chuẩn và Hệ quy chiếu độ cao
 - 1.3.3. Mặt Elipxoit và Hệ tọa độ địa lí
- 1.4. Hệ tọa độ vuông góc phẳng
 - 1.4.1. Phép chiếu Gauss và Hệ tọa độ vuông góc phẳng Gauss-Kruger
 - 1.4.2. Phép chiếu UTM và hệ tọa độ vuông góc phẳng UTM
 - 1.4.3. Giới thiệu về Hệ quy chiếu và hệ tọa độ VN – 2000
- 1.5. Định hướng đường thẳng.
 - 1.5.1. Khái niệm
 - 1.5.2. Góc phương vị
 - 1.5.3. Góc định hướng
 - 1.5.3. Góc 2 phương
- 1.6. Các bài toán trắc địa
 - 1.6.1. Bài toán thuận
 - 1.6.2. Bài toán nghịch

Chương 2: SAI SỐ ĐO ĐẶC (3 tiết)

- 2.1. Khái niệm - phân loại sai số đo
 - 2.1.1. Phép đo và sai số đo
 - 2.1.2. Phân loại sai số đo
- 2.2. Các tiêu chí đánh giá độ chính xác kết quả đo
 - 2.2.1. Sai số trung bình cộng
 - 2.2.2. Sai số trung phương
 - 2.2.3. Sai số giới hạn
 - 2.2.4. Sai số tương đối
 - 2.2.5. Sai số trung phương của một hàm các kết quả đo
 - 2.2.6. Số trung bình cộng và sai số trung phương của nó

Chương 3: ĐO GÓC (3 tiết)

- 3.1. Khái niệm và phân loại đo góc

3.2. Máy kinh vĩ

3.2.1. Phân loại và cấu tạo của máy kinh vĩ

3.2.2. Kiểm nghiệm và hiệu chỉnh máy kinh vĩ

3.3. Công tác chuẩn bị tại một trạm đo máy kinh vĩ

3.3.1. Đưa máy vào vị trí làm việc

3.3.2. Bắt mục tiêu

3.4. Đo góc bằng

3.5. Đo góc đứng

Chương 4: ĐO KHOẢNG CÁCH (3 tiết)

4.1. Khái niệm và phân loại đo khoảng cách

4.2. Xác định đường thẳng

4.3. Đo khoảng cách bằng thước thép

4.4. Đo khoảng cách bằng các loại máy có vạch đo khoảng cách

PHẦN BÀI TẬP:

- Giải các bài toán trắc địa

- Sử dụng bản đồ địa hình

PHẦN THẢO LUẬN

- Ảnh hưởng của độ cong Trái đất tới công tác đo đạc

- Mối quan hệ giữa Góc phương vị, Góc định hướng và Góc hai phương

PHẦN TỰ HỌC: (30 tiết)

TÍN CHỈ 2: ĐO CAO VÀ ĐO VẼ BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH

(Lý thuyết: 15 tiết; Bài tập: 0 tiết; Thảo luận: 0 tiết; Thực hành: 0 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 5: ĐO CAO (4 tiết)

5.1. Khái niệm và phân loại

5.2. Máy thủy chuẩn

5.3. Đo cao hình học

5.4. Đo cao lượng giác

Chương 6: LƯỚI KHÔNG CHẾ TRẮC ĐỊA (3 tiết)

6.1. Khái niệm

6.2. Lưới khống chế mặt bằng

6.2.1. Khái niệm và phân cấp

6.2.2. Đường chuyền kinh vĩ

6.2.3. Lưới tam giác nhỏ

6.3. Lưới khống chế độ cao

6.3.1. Khái niệm và phân cấp

6.3.2. Lưới độ cao kỹ thuật

6.3.3. Lưới độ cao đo vẽ

Chương 7: ĐO VẼ BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH VÀ MẶT CẮT ĐỊA HÌNH (4 tiết)

7.1. Đo vẽ bản đồ địa hình

7.1.1. Lưới khống chế đo vẽ

7.1.2. Đo vẽ chi tiết

7.1.3. Tính toán số liệu

7.1.4. Vẽ bản đồ

7.1.5. Kiểm tra đánh giá độ chính xác của bản đồ địa hình

7.2. Đo vẽ mặt cắt địa hình

7.2.1. Đo vẽ mặt cắt dọc

7.2.2. Đo vẽ mặt cắt ngang

PHẦN TỰ HỌC: (30 tiết)**TÍN CHỈ 3: THỰC HÀNH BẢN ĐỒ VÀ TRẮC ĐỊA**

(Lý thuyết: 0 tiết; Bài tập: 0 tiết; Thảo luận: 0 tiết; Thực hành: 15 tiết)

PHẦN THỰC HÀNH: (15 tiết)

- Bài 1: Tìm hiểu các phương pháp thể hiện bản đồ (1,5 tiết)
 Bài 2: Tìm hiểu về phép chiếu hình bản đồ và lưới chiếu bản đồ (1,5 tiết)
 Bài 3: Thực hành sử dụng bản đồ địa hình (2 tiết)
 Bài 4: Tìm hiểu cấu tạo và thực hành sử dụng các máy đo đạc (1,5 tiết)
 Bài 5: Kiểm nghiệm các thiết bị đo đạc (1,5 tiết)
 Bài 6: Khảo sát địa bàn đo vẽ bản đồ và thiết lập lưới khống chế đo vẽ (1 tiết)
 Bài 7: Đo vẽ lưới khống chế (3 tiết)
 Bài 8: Đo vẽ các điểm chi tiết (3 tiết)

10. Học liệu:

1. Phạm Văn Chuyên: *Trắc địa đại cương*, Nxb Giao thông vận tải, 2002
2. Trần Văn Quảng: *Trắc địa đại cương*, Nxb Xây dựng, Hà Nội 2001.
3. Trần Đức Thanh: *Đo vẽ địa hình*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội 2001
4. Vũ Thặng: *Trắc địa đại cương*, Nxb KH & K, Hà Nội 2001

11. Hình thức tổ chức dạy học:**11.1. Lịch trình chung**

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 2:	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 3:	0	0	0	15	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể**NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN**

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	MỞ ĐẦU 1. Khái niệm trắc địa học. 2. Các chuyên ngành trắc địa học 3. Vai trò của trắc địa trong xây dựng cơ bản 4. Tóm tắt lịch sử phát triển của ngành trắc địa Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC	Đọc: 1 (5-24); 2 (5-18); 4 (5-29) Câu hỏi: 1. Khái niệm Trắc địa học? 2. Trắc địa học có Lịch sử phát triển như thế nào? 3. Các chuyên ngành của Trắc địa học? Nhiệm vụ nghiên cứu của mỗi chuyên ngành. 4. Trái đất có hình dạng và kích thước như thế nào? 5. Hệ quy chiếu trắc địa là gì?	Tuần 1. Phòng học

	CƠ BẢN VỀ TRẮC ĐỊA 1.1. Các đơn vị đo thường dùng trong trắc địa 1.2. Hình dạng và kích thước của Trái đất. 1.2.1. Hình dạng 1.2.2. Kích thước. 1.3. Hệ quy chiếu trong trắc địa 1.3.1. Khái niệm 1.3.2. Mặt thủy chuẩn và Hệ quy chiếu độ cao 1.3.3. Mặt Elipxoid và Hệ tọa độ địa lý đo đạc 1.4. Hệ tọa độ vuông góc phẳng 1.4.1. Phép chiếu Gauss và Hệ tọa độ vuông góc phẳng Gauss-Kruger 1.4.2. Phép chiếu UTM và hệ tọa độ vuông góc phẳng UTM 1.4.3. Giới thiệu về Hệ quy chiếu và hệ tọa độ VN – 2000	6. Ý nghĩa của mặt Thủy chuẩn trong công tác trắc địa? Hiện nay Việt Nam đang sử dụng mặt thủy chuẩn nào? 7. Sự khác nhau giữa mặt Geoid và mặt Elipxoid	
Tự học	1. Hình dạng và kích thước của Trái đất. 2. Ảnh hưởng của độ cong của Trái đất tới công		
Lý thuyết (3 tiết)	1.5. Định hướng đường thẳng. 1.5.1. Khái niệm 1.5.2. Góc phương vị 1.5.3. Góc định hướng 1.5.3. Góc 2 phương	Độc: 1 (24 - 49); 2 (19-28); 1. Phép chiếu Gauss và Hệ tọa độ vuông góc phẳng Gauss? 2. Phép chiếu UTM và hệ tọa độ vuông góc phẳng UTM? 3. So sánh sự giống và khác	Tuần 2. Phòng học

	1.6. Các bài toán trắc địa 1.6.1. Bài toán thuận 1.6.2. Bài toán nghịch <i>Chương 2: SAI SỐ ĐO ĐẠC</i> 2.1. Khái niệm - phân loại sai số đo 2.1.1. Phép đo và sai số đo 2.1.2. Phân loại sai số đo	nhau giữa phép chiếu Gauss và phép chiếu UTM. 4. Những đặc điểm cơ bản của hệ tọa độ - cao độ VN – 2000 5. Khái niệm định hướng đường thẳng? Góc phương vị là gì? Góc định hướng là gì? Góc hai phương là gì? 6. Trình bày các bài toán Trắc địa thuận và trắc địa nghịch 7. Khái niệm sai số đo đạc? Có những loại sai số nào trong quá trình đo đạc? 8. Dựa vào những tiêu chí nào để đánh giá độ chính xác của kết quả đo? Hãy trình bày cách tính các tiêu chí đó	
Tự học	1. So sánh giữa Hệ quy chiếu và hệ tọa độ HN – 72 với Hệ quy chiếu và hệ tọa độ VN – 2000	1. Những điểm giống và khác nhau giữa Hệ quy chiếu và hệ tọa độ HN – 72 với Hệ quy chiếu và hệ tọa độ VN – 2000, phương pháp chuyển đổi giữa hai hệ.	
Lý thuyết (3 tiết)	2.2. Các tiêu chí đánh giá độ chính xác kết quả đo 2.2.1. Sai số trung bình cộng 2.2.2. Sai số trung phương 2.2.3. Sai số giới hạn 2.2.4. Sai số tương đối 2.2.5. Sai số trung phương của một hàm các kết quả đo 2.2.6. Số trung bình cộng và sai số trung phương của nó	Đọc: (97-115); 4 (42-62) Câu hỏi: 1. Khái niệm sai số đo đạc? Có những loại sai số nào trong quá trình đo đạc? 2. Dựa vào những tiêu chí nào để đánh giá độ chính xác của kết quả đo? Hãy trình bày cách tính các tiêu chí đó	Tuần 3. Phòng học

Tự học	- Mối quan hệ giữa Góc phương vị, - Góc định hướng và Góc hai phương - Phương pháp tính toán trong trắc địa - Phương pháp hiệu chỉnh số liệu khi tính toán số liệu trắc địa		
Lý thuyết (2 tiết)	<i>Chương 3: ĐO GÓC</i> 3.1. Khái niệm và phân loại đo góc 3.2. Máy kinh vĩ 3.2.1. Phân loại và cấu tạo của máy kinh vĩ 3.2.2. Kiểm nghiệm và hiệu chỉnh máy kinh vĩ 3.3. Công tác chuẩn bị tại một trạm đo máy kinh vĩ 3.3.1. Đưa máy vào vị trí làm việc 3.3.2. Bất mục tiêu 3.4. Đo góc bằng 3.5. Đo góc đứng	Đọc: 1 (116-161); 4 (63-87) Câu hỏi: 1. Tại sao phải đo góc 2. Trong Trắc địa đo góc được phân loại như thế nào? 3. Góc bằng giữa hai tia ngắm được xác định như thế nào? 3. Góc đứng của một tia ngắm được xác định như thế nào? 4. Tác dụng của máy kinh vĩ? Cấu tạo và cách hiệu chỉnh máy kinh vĩ như thế nào? 5. Trình bày phương pháp đo góc bằng và đo góc đứng bằng máy kinh vĩ. 6. Trình bày các thao tác chuẩn bị máy tại một trạm đo máy kinh vĩ	Tuần 4. Phòng học
Tự học	1. Ảnh hưởng của độ cong Trái đất tới công tác đo đạc 2. Mối quan hệ giữa Góc phương vị, Góc định hướng và Góc hai phương 1. Giải các bài toán trắc địa 2. Sử dụng bản đồ địa hình	1. Độ cong của Trái đất có ảnh hưởng như thế nào đến công tác đo đạc? 2. Giữa góc phương vị, góc định hướng và góc hai phương có quan hệ như thế nào?	
Lý thuyết	<i>Chương 4: ĐO KHOẢNG CÁCH</i>	Đọc: 1 (162-172); 4 (63-87)	Tuần 5.

(3 tiết)	4.1. Khái niệm và phân loại đo khoảng cách 4.2. Xác định đường thẳng 4.3. Đo khoảng cách bằng thước thép 4.4. Đo khoảng cách bằng các loại máy có vạch đo khoảng cách	Câu hỏi: 1. Khoảng cách giữa hai điểm A và B trên thực địa được xác định như thế nào? 2. Trình bày cách xác định đường thẳng khi đo với khoảng cách xa và địa hình phức tạp 3. Trình bày phương pháp đo khoảng cách bằng thước thép 4. Trình bày phương pháp đo khoảng cách bằng các loại máy có giây đo khoảng cách với tia ngắm thẳng 5. Trình bày phương pháp đo khoảng cách bằng các loại máy có giây đo khoảng cách với tia ngắm xiên	Phòng học
Tự học	- Tìm hiểu về các loại máy có vạch đo khoảng cách ở trong ống kính. - So sánh những ưu điểm và khuyết điểm của phương pháp đo khoảng cách bằng thước thép và phương pháp đo khoảng cách bằng máy có vạch đo khoảng cách và mia đứng	1. Ưu điểm và nhược điểm của đo khoảng cách bằng thước thép. 2. Ưu điểm và nhược điểm của đo khoảng cách bằng máy có vạch đo khoảng cách và mia đứng. 3. Những trường hợp nào thì sử dụng phương pháp đo khoảng cách bằng thước thép, trường hợp nào thì sử dụng phương pháp đo khoảng cách bằng máy có giây đo khoảng cách và mia đứng	
Lý thuyết (4 tiết)	<i>Chương 5: ĐO CAO</i> 5.1. Khái niệm và phân loại	Độc: 1 (173-193); 4 (106-121) Câu hỏi:	Tuần 6. Phòng học

	5.2. Máy thủy chuẩn 5.3. Đo cao hình học 5.4. Đo cao lượng giác	1. Độ cao của một điểm được tính như thế nào? Thực chất của việc đo cao trong đo đạc trắc địa ? 2. Máy thủy chuẩn dùng để làm gì? Các bộ phận của máy thủy chuẩn, Tính năng kỹ thuật, tác dụng và cách sử dụng của máy thủy chuẩn 3. Tại sao phải kiểm nghiệm máy thủy chuẩn? trình bày phương pháp kiểm nghiệm máy thủy chuẩn trước khi đưa vào sử dụng 4. Có những phương pháp đo cao hình học nào? Trình bày phương pháp đo cao hình học hạng IV, hạng V	
Tự học	- Cấu tạo chi tiết của máy thủy chuẩn. - Phương pháp kiểm nghiệm và điều chỉnh máy thủy chuẩn - Độ chính xác của các phương pháp đo cao		
Lý thuyết (3tiết)	Chương 6: LƯỚI KHÔNG CHẾ TRẮC ĐỊA 6.1. Khái niệm 6.2. Lưới không chế mặt bằng 6.2.1. Khái niệm và phân cấp 6.2.2. Đường chuyển kinh vĩ 6.2.3. Lưới tam giác nhỏ	Đọc: 1 (194-211); 4 (122-158) Câu hỏi: 1. Lưới không chế trắc địa là gì? Lưới không chế trắc địa được chia làm mấy loại? Tại sao phải thiết lập lưới không chế trắc địa? 2. Lưới không chế trắc địa mặt bằng là gì? Phương pháp chính để lập lưới không chế trắc địa mặt bằng? Phân loại	Tuần 7. Phòng học

		lưới khống chế trắc địa mặt bằng theo quy mô và độ chính xác? 3. Nhưng chỉ tiêu kỹ thuật của lưới khống chế trắc địa mặt bằng Nhà nước, khu vực 4. Lưới khống chế độ cao? Phương pháp chính để lập lưới khống chế độ cao? Phân loại lưới khống chế độ cao theo quy mô và độ chính xác?	
Tự học	- Kỹ thuật đo góc đứng và đo góc bằng, những sai số có thể gặp khi đo góc đứng và góc bằng - Tìm hiểu về lưới khống chế tọa độ và lưới khống chế độ cao cấp nhà nước của Việt Nam.		
Lý thuyết (3 tiết)	6.3. Lưới khống chế độ cao 6.3.1. Khái niệm và phân cấp 6.3.2. Lưới độ cao kỹ thuật 6.3.3. Lưới độ cao đo vẽ	Đọc: [1] ; [4] Câu hỏi: 1. Lưới khống chế đo vẽ là gì? Phương pháp thiết lập lưới khống chế đo vẽ.	Tuần 8. Phòng học
Tự học	1. Tìm hiểu về lưới khống chế tọa độ và lưới khống chế độ cao cấp nhà nước của Việt Nam.		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 7: ĐO VẼ BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH VÀ MẶT CẮT ĐỊA HÌNH 7.1. Đo vẽ bản đồ địa hình 7.1.1. Xây dựng lưới khống chế đo vẽ 7.1.2. Đo vẽ chi tiết 7.1.3. Tính toán số liệu	Đọc: [1] ; [4] Câu hỏi: 1. Các nội dung yêu cầu của đo vẽ trong đo vẽ bản đồ địa hình?	Tuần 9. Phòng học

Tự học	Đọc lại phần lí thuyết về lưới khống chế trắc địa và lưới khống chế đo vẽ		
Lý thuyết (2 tiết)	7.1.4. Vẽ bản đồ 7.1.5. Kiểm tra đánh giá độ chính xác của bản đồ địa hình 7.2. Đo vẽ mặt cắt địa hình 7.2.1. Đo vẽ mặt cắt dọc 7.2.2. Đo vẽ mặt cắt ngang	Đọc: [1] ; [4] Câu hỏi: 1. Phương pháp kiểm tra đánh giá độ chính xác đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ lớn. 2. Mặt cắt địa hình là gì? Khi nào phải đo mặt cắt địa hình? Các giai đoạn chính khi đo vẽ mặt cắt địa hình? 3. Nội dung của công tác đo vẽ mặt cắt địa hình.	Tuần 10. Phòng học
Tự học	Tìm hiểu kỹ thuật vẽ bản đồ địa hình		
Thực hành (3 tiết)	Bài 1: Tìm hiểu các phương pháp thể hiện bản đồ Bài 2: Tìm hiểu về phép chiếu hình bản đồ và lưới chiếu bản đồ	Sự giống và khác nhau giữa các phương pháp thể hiện bản đồ	Tuần 11. Phòng học
Tự học	Đọc lại phần lí thuyết bản đồ học		
Lý thuyết (3 tiết)	Bài 3: Thực hành sử dụng bản đồ địa hình Bài 4: Tìm hiểu cấu tạo và thực hành sử dụng các máy đo đạc	Các nội dung sử dụng bản đồ địa hình Các chi tiết cấu tạo của máy Kinh vĩ, máy thủy bình	Tuần 12. Phòng học
Tự học	Đọc lại lí thuyết phần Bản đồ học và Chương 3,5		
Thực hành (3 tiết)	Bài 5: Kiểm nghiệm các thiết bị đo đạc Bài 6: Khảo sát địa bàn đo vẽ bản đồ và thiết lập lưới khống chế đo vẽ	Các tiêu chuẩn kĩ thuật của lưới khống chế đo vẽ	Tuần 10, 11. Phòng học TH

Tự học	Học kĩ lí thuyết Chương 3 và Chương 5	- Cấu tạo, cách sử dụng các loại máy trắc địa	
Thực hành (3 tiết)	Bài 2: Khảo sát và đo vẽ lưới khống chế	- Thao tác tại một điểm máy - Sử dụng máy để đo đạc các yếu tố cơ bản	Tuần 12, 13. Phòng học TH
Tự học	Học kĩ lí thuyết Chương 3 và Chương		
Thực hành (3 tiết)	Bài 7: Đo vẽ lưới khống chế	Các phương pháp đo vẽ lưới khống chế	Tuần 14, Phòng học TH
Tự học	Đọc lại lí thuyết Chương 6,7		
Thực hành (3 tiết)	Bài 8: Đo vẽ các điểm chi tiết	- Đo vẽ các điểm chi tiết tại một khu vực cụ thể	Tuần 15. Phòng học TH
Tự học	- Học kĩ lí thuyết chương 3,4,5 - Xử lí số liệu và lên bản vẽ	- Học kĩ lí thuyết chương 3,4,6	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

Sinh viên phải giữ giờ giảng và làm các bài tập, các buổi Xêmina tối thiểu là 80% số tiết, phải có thái độ học tập nghiêm túc, phải làm đầy đủ, đạt yêu cầu các bài thực hành và bài tập, phải có điểm kiểm tra giữa kì từ 5 trở lên.

- Sinh viên phải thi kết thúc môn học vào cuối kì khi đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Phan Thị Quỳnh Nga
Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Quản lý môi trường;
Đánh giá chất lượng môi trường nước;
Xử lý nước thải; |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0904653132; Email: quynhnga_dhkhtn86@yahoo.com |
| | 2. Đậu Khắc Tài |
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Địa lý tự nhiên, Trắc địa và Bản đồ. |
| - Địa chỉ: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh. |
| - Điện thoại: | 0383555731 0983302236 Email: daukhactai_dhv@yahoo.com |

2. Tên học phần: **CÔNG NGHỆ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG**

3. Mã học phần: ĐL20167

4. Số tín chỉ: 3

5. Loại học phần:

- Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: không;
- Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- | | |
|------------------------------|----|
| - Giảng lý thuyết: | 39 |
| - Bài tập: | 0 |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: | 6 |
| - Tự học: | 90 |

7. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

Sinh viên được trang bị các kiến thức nền tảng về cơ sở lý thuyết, nguyên lý công nghệ các quá trình xử lý nước, nước thải, chất thải rắn và khí thải. Đây là kiến thức kỹ thuật - công nghệ cơ bản cho sinh viên ngành môi trường.

Sinh viên được tiếp cận với một số công nghệ xử lý điển hình trên giới và Việt Nam.

Cung cấp cho sinh viên một số văn bản pháp luật liên quan đến công nghệ xử lý môi trường.

- Kỹ năng

Thông qua các hoạt động thảo luận và bài tập nhóm, sinh viên rèn luyện một số kỹ năng về nhận thức (phân tích, đánh giá vấn đề), kỹ năng làm việc theo nhóm (tự hoạch định công việc, tranh luận...), kỹ năng viết và trình bày báo cáo. Ngoài ra, học phần còn tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện kỹ năng đọc - hiểu tài liệu chuyên ngành, kỹ năng thực hành tính toán sơ lược một số quá trình xử lý ô nhiễm cơ bản.

- Thái độ

Giáo dục người học nhận biết các vấn đề ô nhiễm môi trường và phương thức xử lý.

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Cung cấp những kiến thức về cơ sở lý thuyết, nguyên lý công nghệ cơ bản của các quá trình xử lý nước, nước thải, chất thải rắn và khí thải, một số quy định của pháp luật liên quan đến công nghệ xử lý môi trường.

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. TỔNG QUAN VỀ CÔNG NGHỆ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC CẤP

(Lý thuyết: 14 tiết; Thảo luận: 1 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. TỔNG QUAN VÀ CÁC QUY CHUẨN MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

- 1.1 Đối tượng và nhiệm vụ của công nghệ xử lý môi trường
- 1.2 Tóm tắt các hệ công nghệ xử lý môi trường
- 1.3 Các tính chất của đất - nước - không khí
- 1.4 Một số văn bản pháp quy liên quan đến công nghệ xử lý môi trường

Chương 2. CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC CẤP (8 tiết)

- 2.1. Đại cương về nước cấp
- 2.2. Keo tụ- Tạo bông
- 2.3. Lắng
- 2.4. Lọc
- 2.5. Khử trùng
- 2.6. Loại sắt và mangan
- 2.7. Làm mềm nước
- 2.8. Một số công nghệ xử lý nước cấp điển hình.

Chương 3. CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI (2 tiết)

- 3.1. Đại cương về nước thải
- 3.2 . Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải

PHẦN THẢO LUẬN (1 tiết)

Thảo luận về một số hệ thống xử lý nước cấp điển hình.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Lý thuyết: 14 tiết; Thảo luận: 1 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI (10 tiết)

- 3.3 Xử lý nước thải bằng phương pháp hóa lý
 - 3.3.1. Chắn rác và tách vớt dầu mỡ
 - 3.3.2. Trung hòa
 - 3.3.4. Kết tủa
 - 3.3.5. Keo tụ - tạo bông
 - 3.3.6. Lắng - tuyển nổi
 - 3.3.7. Lọc
 - 3.3.8. Oxy hóa khử
- 3.4 Xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học
 - 3.4.1 Phương pháp hiếu khí
 - 3.4.1.1. Bê phản ứng sinh học hiếu khí - Aeroten
 - 3.4.1.2. Mương oxi hóa
 - 3.4.1.3. Lọc sinh học
 - 3.4.2. Phương pháp sinh học yếm khí

- 3.4.2.1. Phương pháp kỵ khí với sinh trưởng lơ lửng
- 3.4.2.2. Phương pháp kỵ khí với sinh trưởng gắn kết
- 3.4.2.3. Hồ kỵ khí
- 3.4.2.4. Khử nitơ và photpho trong nước thải
- 3.4.3. Làm sạch nước thải trong điều kiện tự nhiên
 - 3.4.3.1. Ao hồ sinh học
 - 3.4.3.2. Ao hồ hiếu khí
 - 3.4.3.3. Cánh đồng tưới và bãi lọc
- 3.5. Các công trình xử lý nước thải điển hình
- 3.6. Một số vấn đề trong quá trình xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải

Chương 4. CÔNG NGHỆ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN (4 tiết)

- 4.1. Đại cương về chất thải rắn
- 4.2. Phương pháp chôn lấp chất thải rắn
- 4.3. Phương pháp sử dụng nhiệt

PHẦN THẢO LUẬN (1 tiết)

Thảo luận về một số hệ thống xử lý nước thải công nghiệp.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3: CÔNG NGHỆ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN VÀ KHÍ THẢI

(Lý thuyết: 11 tiết; Thảo luận : 4 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 4. CÔNG NGHỆ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN (3 tiết)

- 4.4. Phương pháp vi sinh
- 4.5 Tái chế chất thải rắn

Chương 5. XỬ LÝ BỤI (6 tiết)

- 5.1. Đại cương về khí thải
- 5.2. Buồng lắng bụi
- 5.3. Thiết bị ly tâm
- 5.4. Thiết bị túi lọc
- 5.5. Thiết bị hấp thụ
- 5.6. Thiết bị lọc tĩnh điện
- 5.7. So sánh, chọn lựa thiết bị xử lý bụi

Chương 6. XỬ LÝ CÁC HƠI, KHÍ ĐỘC HẠI (3 tiết)

- 6.1. Đại cương về các hơi, khí độc hại
- 6.2. Phương pháp hấp thụ
- 6.3. Phương pháp hấp phụ
- 6.4. Phương pháp đốt
- 6.5. Phương pháp khử xúc tác

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Sinh viên thảo luận về các công nghệ xử lý bụi và hơi, khí độc hại.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

Bài giảng của giảng viên và một số tài liệu sau:

- [1]. Raymond Dęardins. "*Xử lý nước*". Nxb. Xây dựng- 2006.
- [2]. Trần Văn Nhân, Ngô Thị Nga. "*Giáo trình công nghệ xử lý nước thải*". Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, 1999.
- [3]. Tường Thị Hội. "*Giáo trình Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại*". Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội 2006.

[4]. Trịnh Thị Thanh, Trần Yêm, Đồng Kim Loan. "Giáo trình công nghệ môi trường". NXB Đại học Quốc gia 2004.

10.2. Tài liệu tham khảo

[5]. Nguyễn Thị Thu Thủy. *Xử lý nước cấp sinh hoạt và công nghiệp*. Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, 2006.

[6]. Lương Đức Phẩm. *Công nghệ xử lý nước thải bằng biện pháp sinh học*. Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, 1999.

[7]. Metcalf & Eddy, Inc. *Wastewater engineering: treatment, disposal and reuse*. McGraw-Hill, USA, 1991.

[8]. Trần Hiếu Nhuệ, Ứng Quốc Dũng, Nguyễn Thị Kim Thái. *Quản lý chất thải rắn. Tập 1. Chất thải rắn đô thị*. Nxb Xây dựng, Hà Nội, 2001.

[9]. Trần Ngọc Chấn. *Ô nhiễm không khí và xử lý khí thải*. Tập 2. Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, 2001.

[10]. Trần Ngọc Chấn. *Ô nhiễm không khí và xử lý khí thải*. Tập 3. Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, 2001.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 Chương 2	14	0	1	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3	14	0	1	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 4 chương 5 chương 6	11	0	4	0	22	33

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Tổng quan và các quy chuẩn môi trường 1.1 Đối tượng và nhiệm vụ của công nghệ xử lý môi trường 1.2 Tóm tắt các hệ công nghệ xử lý môi trường 1.3 Các tính chất của đất - nước - không khí	Tìm hiểu về các quy chuẩn qua nguồn Internet và đọc [1], [4]	Tuần 1, phòng học có máy chiếu
Tự học	Tìm hiểu các văn bản quy định liên quan đến công nghệ xử lý môi trường trong các khu công nghiệp	Đọc [6] và các tài liệu khác	
Lý thuyết (3 tiết)	1.4. Một số văn bản pháp quy liên quan đến công nghệ xử lý môi trường Chương 2. Công nghệ xử lý nước cấp	Đọc [1], [4] và [5] <u>Câu hỏi</u>	Tuần 2, phòng học

	2.1. Đại cương về nước cấp 2.2. Keo tụ- Tạo bông	Nguyên lý keo tụ - tạo bông? Một số hóa chất thông thường được sử dụng trong keo tụ - tạo bông ?	
Tự học	Áp dụng phương pháp keo tụ - Tạo bông trong quy trình xử lý nước cấp	Đọc [1], [4] và [5]	
Lý thuyết (3 tiết)	2.3. Lắng 2.4. Lọc 2.5. Khử trùng	Đọc [1], [4] và [5] <u>Câu hỏi</u> Các kiểu lắng? Lắng các hạt cặn đồng nhất? Lắng các phần tử keo tụ?	Tuần 3, phòng học
Tự học	Áp dụng phương pháp lọc - khử trùng trong quy trình xử lý nước cấp	Đọc [1], [4] và [5]	
Lý thuyết (3 tiết)	2.6. Loại sắt và mangan 2.7. Làm mềm nước 2.8. Một số công nghệ xử lý nước cấp điển hình.	Đọc [1], [4] và [5] <u>Câu hỏi</u> Sự cân bằng của sắt và mangan trong nước?	Tuần 4, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các công nghệ xử lý nước cấp trên thế giới	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết & thảo luận (3 tiết)	Chương 3. Công nghệ xử lý nước thải 3.1 Đại cương về nước thải 3.2 Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải 3.3 Xử lý nước thải bằng phương pháp hóa lý 3.3.1. Chấn rác và tách vớt dầu mỡ 3.3.2. Trung hòa Phản thảo luận Thảo luận về một số hệ thống xử lý nước cấp điển hình.	Đọc [2], [6] và [7] <u>Câu hỏi</u> Ô nhiễm môi trường nước và nước thải? Các thông số cơ bản đánh giá chất lượng nước?	Tuần 5, phòng học
Tự học	Đặc tính nước thải sinh hoạt và một số ngành công nghiệp	Đọc [6]	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3.4. Kết tủa 3.3.5. Keo tụ - tạo bông 3.3.6. Lắng - tuyển nổi	Đọc [2], [6] và [7] <u>Câu hỏi</u> Nguyên lý của phương pháp kết tủa, keo tụ - tạo bông, lắng tuyển nổi?	Tuần 6, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp hóa lý sử dụng trong các	Đọc [2]	

	công nghệ xử lý nước thải công nghiệp.		
Lý thuyết (3 tiết)	3.3.7. Lọc 3.3.8. Oxy hóa khử 3.4. Xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học 3.4.1 Phương pháp hiếu khí 3.4.1.1. Bể phản ứng sinh học hiếu khí - Aeroten 3.4.1.2. Mương oxy hóa 3.4.1.3. Lọc sinh học	Đọc [2], [6] và [7] <u>Câu hỏi:</u> Cơ sở sinh học trong quá trình làm sạch nước thải?	Tuần 7, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp sinh học sử dụng trong các công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt và một số ngành công nghiệp.	Tìm hiểu các nguồn tài liệu khác.	
Lý thuyết (3 tiết)	3.4 Xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học 3.4.2. Phương pháp sinh học yếm khí 3.4.2.1. Phương pháp kỵ khí với sinh trưởng lơ lửng 3.4.2.2. Phương pháp kỵ khí với sinh trưởng gắn kết 3.4.2.3. Hồ kỵ khí 3.4.2.4. Khử nitơ và photpho trong nước thải 3.4.3. Làm sạch nước thải trong điều kiện tự nhiên 3.4.3.1. Ao hồ sinh học 3.4.3.2. Ao hồ hiếu khí 3.4.3.3. Cánh đồng tưới và bãi lọc	Đọc [2], [6] và [7] <u>Câu hỏi:</u> Ứng dụng các phương pháp xử lý sinh học trong thực tế?	Tuần 8, phòng học
Tự học	Tìm hiểu một số công trình xử lý ở Nghệ An.	Tìm hiểu các nguồn tài liệu khác.	
Lý thuyết & Thảo luận (3 tiết)	3.5 Các công trình xử lý nước thải điển hình 3.6. Một số vấn đề trong quá trình xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải. Thảo luận về một số hệ thống xử lý nước thải công nghiệp. Chương 4. Công nghệ xử lý chất thải rắn 4.1. Đại cương về chất thải rắn 4.2. Phương pháp chôn lấp chất thải rắn	Đọc [3] và [8] Sinh viên tìm hiểu về các công nghệ xử lý nước thải trên thế giới.	Tuần 9, phòng học
Tự học	Tìm hiểu về công nghệ bãi chôn lấp rác ở Việt Nam	Đọc [3] và [8]	
Lý thuyết (3 tiết)	4.3. Phương pháp sử dụng nhiệt 4.4. Phương pháp vi sinh	Đọc [3] và [8] <u>Câu hỏi:</u> Nguyên lý của các phương pháp sử dụng nhiệt và phương pháp vi sinh?	Tuần 10, phòng học
Tự học	Tìm hiểu phương pháp vi sinh phổ biến	Đọc [3] và [8]	
Lý thuyết (3 tiết)	4.4. Phương pháp vi sinh (tiếp) 4.5 Tái chế chất thải rắn Chương 5. Xử lý bụi 5.1. Đại cương về khí thải	Đọc [3] và [8] <u>Câu hỏi:</u> Thực trạng của phương pháp tái chế chất thải	Tuần 11, phòng học

		rắn ở Việt Nam?	
Tự học	Tìm hiểu các công nghệ xử lý chất thải rắn đang sử dụng ở Việt Nam và thế giới	Các nguồn tài liệu khác.	
Lý thuyết (3 tiết)	5.1. Đại cương về khí thải (tiếp) 5.2. Buồng lắng bụi 5.3. Thiết bị ly tâm	Đọc [4], [9] và [10] <u>Câu hỏi:</u> Các nguồn gây ô nhiễm khí thải? Thực trạng ô nhiễm khí thải ở Việt Nam?	Tuần 12, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các nguyên tắc xử lý ô nhiễm bụi	Đọc [4], [9] và [10]	
Lý thuyết (3 tiết)	5.4. Thiết bị túi lọc 5.5. Thiết bị hấp thụ 5.6. Thiết bị lọc tĩnh điện 5.7. So sánh, chọn lựa thiết bị xử lý bụi Chương 6. Xử lý các hơi, khí độc hại 6.1. Đại cương về các hơi, khí độc hại	Đọc [4], [9] và [10] <u>Câu hỏi:</u> Nguyên lý hoạt động của các thiết bị túi lọc, hấp thụ, lọc tĩnh điện?	Tuần 13, phòng học có máy chiếu
Tự học	Tìm hiểu về các công nghệ xử lý bụi trong các nhà máy, khu công nghiệp	Đọc [4], [9] và [10]	
Lý thuyết (3 tiết)	6.2. Phương pháp hấp thụ 6.3. Phương pháp hấp phụ 6.4. Phương pháp đốt 6.5. Phương pháp khử xúc tác Thảo luận về các công nghệ xử lý khí thải và xử lý bụi	Đọc [4], [9] và [10] <u>Câu hỏi:</u> Nguyên lý của các phương pháp hấp thụ, hấp phụ, đốt và khử xúc tác?	Tuần 14, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các công nghệ xử lý các hơi, khí độc hại ở trên thế giới và ở Việt Nam	Các nguồn tài liệu khác	
Thảo luận (3 tiết)	Thảo luận về các công nghệ xử lý khí thải và xử lý bụi	Sinh viên tìm hiểu về các công nghệ xử lý khí phổ biến ở Việt Nam và trên thế giới.	Tuần 15, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các thiết bị xử lý khí thải và nguyên lý hoạt động.	Đọc [4], [9] và [10]	

12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ (NCS)
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý Tài nguyên và môi trường
- Địa chỉ, điện thoại: 0916290678; Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;
vuchungdhv@gmail.com, vuchung@vinhuni.edu.vn

2. Hồ Thị Thanh Vân

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý dân cư;
Chất lượng cuộc sống
Địa lý nông nghiệp;
Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0383.520858; 0982352447; email: hovandhv@yahoo.com.vn

2. Tên học phần: ĐỊA LÝ VIỆT NAM

3. Mã môn học: ĐL20168

4. Số tín chỉ: 4

5. Loại môn học: Bắt buộc

Học sau học phần: Cơ sở địa lý tự nhiên

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 48
- Thực hành, bài tập: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 12
- Tự học, tự nghiên cứu: 120

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

+ Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, tổng quát nhất về tự nhiên Việt Nam (địa chất, địa hình, khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng và sinh vật Việt Nam) nhằm giải thích những hiện tượng, cơ chế hình thành và phát triển của các hợp phần tự nhiên Việt Nam. Người học biết vận dụng những kiến thức lý thuyết để ứng dụng vào thực tiễn, khai thác, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên Việt Nam.

+ Nắm vững kiến thức địa lý dân cư Việt Nam; các nguồn lực, đặc điểm và tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế Việt Nam; đặc điểm địa lý của các vùng kinh tế; có khả năng nhận biết sự thay đổi và xu hướng phát triển của các ngành kinh tế liên quan đến quản lý đất đai, tài nguyên môi trường. Từ đó biết phân tích, bình luận về những vấn đề kinh tế, xã hội của Việt Nam.

- Kỹ năng

+ Rèn luyện kỹ năng phân tích những hiện tượng, cơ chế hình thành và phát triển của các hợp phần tạo nên tổng hợp thể tự nhiên Việt Nam.

+ Rèn luyện kỹ năng thực hành về phân tích số liệu, xây dựng bản đồ, biểu đồ và phân tích các tài liệu khác; kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để áp dụng vào những vấn đề

kinh tế - xã hội của địa phương, kỹ năng nghiên cứu khoa học trong quá trình thực hành và thực địa, kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Thái độ

+ Đặt người học vào vị trí một người có trách nhiệm với đất nước trên cơ sở nghiên cứu một đơn vị lãnh thổ cấp miền.

+ Giáo dục người học có ý thức và trách nhiệm đối với những vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước, đặc biệt là quản lý đất đai, một vấn đề nóng bỏng hiện nay.

8. Mô tả vấn đề nội dung môn học

Phạm vi lãnh thổ Việt Nam, những đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam, đặc điểm địa hình, tài nguyên khí hậu, tài nguyên nước, tài nguyên đất, tài nguyên sinh vật và vấn đề khai thác, bảo vệ tài nguyên Việt Nam.

Địa lý dân cư; các nguồn lực, đặc điểm và tổ chức lãnh thổ phát triển các ngành kinh tế: nông nghiệp, công nghiệp, ngành dịch vụ; nguồn lực và thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của các vùng kinh tế.

9. Nội dung chi tiết môn học

**TÍN CHỈ 1. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA TỰ NHIÊN
VÀ CÁC THÀNH PHẦN TỰ NHIÊN VIỆT NAM**

(Lý thuyết: 12 tiết; thảo luận: 3; Tự học 30)

PHẦN LÝ THUYẾT

MỞ ĐẦU

Chương 1. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA TỰ NHIÊN VIỆT NAM (4 tiết)

1.1. Vị trí địa lý, phạm vi lãnh thổ

1.2. Đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam

1.2.1. Tự nhiên Việt Nam mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa

1.2.2. Việt Nam là nước có tính chất bán đảo

1.2.3. Việt Nam là nước có nhiều đồi núi

1.2.4. Tự nhiên Việt Nam có sự phân hoá đa dạng và phức tạp

1.2.5. Tự nhiên Việt Nam đã chịu tác động sâu sắc của các hoạt động kinh tế - xã hội

Chương 2. ĐỊA HÌNH, KHOÁNG SẢN VIỆT NAM (5 tiết)

2.1. Đặc điểm chung của địa hình Việt Nam

2.1.1. Đồi núi là bộ phận quan trọng nhất trong cấu trúc địa hình Việt Nam

2.1.2. Địa hình Việt Nam có cấu trúc hướng Tây Bắc - Đông Nam, và hướng vòng cung là chủ yếu và thấp dần ra biển

2.1.3. Địa hình Việt Nam có tính phân bậc khá rõ rệt

2.1.4. Địa hình Việt Nam mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa

2.1.5. Địa hình Việt Nam chịu tác động mạnh của hoạt động kinh tế- xã hội

2.2. Các kiểu địa hình ở Việt Nam

2.2.1. Kiểu địa hình núi

2.2.2. Kiểu địa hình cao nguyên

2.2.3. Kiểu địa hình đồi

2.2.4. Kiểu địa hình đồng bằng.

2.2.5. Các kiểu địa hình đặc biệt

2.3. Tiến trình sinh khoáng và khoáng sản ở Việt Nam

2.3.1. Tiến trình sinh khoáng

2.3.2. Các loại khoáng sản ở Việt Nam

Chương 3. KHÍ HẬU, THỦY VĂN VIỆT NAM (3 tiết)

3.1. Khí hậu Việt Nam

- 3.1.1. Đặc điểm chung của khí hậu Việt Nam
- 3.1.2. Các kiểu, các khu vực khí hậu ở Việt Nam

THẢO LUẬN (3 tiết)

Xu hướng tiến ra biển của Việt Nam và Thế giới

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. CÁC THÀNH PHẦN TỰ NHIÊN VIỆT NAM (tiếp theo)

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận 3; Tự học: 30 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. KHÍ HẬU, THỦY VĂN VIỆT NAM (tiếp) (3 tiết)

3.2. Thủy văn Việt Nam

- 3.2.1. Đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam
- 3.2.2. Các hệ thống sông chính
- 3.2.3. Hồ và nước ngầm
- 3.2.4. Đặc điểm hải văn Biển Đông Việt Nam

Chương 4. THỔ NHƯỠNG, SINH VẬT VIỆT NAM (5 tiết)

4.1. Thổ nhưỡng Việt Nam

- 4.1.1. Đặc điểm chung của thổ nhưỡng Việt Nam
- 4.1.2. Các nhóm và loại đất chính

4.2. Sinh vật Việt Nam

- 4.2.1. Đặc điểm chung của sinh vật Việt Nam
- 4.2.2. Các hệ địa - sinh thái chính

Chương 5. BẢO VỆ TỰ NHIÊN VIỆT NAM (4 tiết)

5.1. Cơ sở khoa học của bảo vệ tự nhiên Việt Nam

5.2. Hiện trạng khai thác và bảo vệ tự nhiên Việt Nam

- 5.2.1. Tài nguyên rừng
- 5.2.2. Tài nguyên đất
- 5.2.3. Tài nguyên khoáng sản
- 5.2.4. Tài nguyên thủy hải sản
- 5.2.5. Tính đa dạng sinh học

5.3. Chiến lược quốc gia về bảo vệ tài nguyên và môi trường Việt Nam

THẢO LUẬN (3 tiết)

Vấn đề khai thác, sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên ở Việt Nam.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. ĐỊA LÝ DÂN CƯ VÀ ĐỊA LÝ KINH TẾ VIỆT NAM

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 6. ĐỊA LÝ DÂN CƯ (4 tiết)

6.1. Dân số và gia tăng dân số.

- 6.1.1. Quá trình phát triển dân số Việt Nam
- 6.1.2. Gia tăng dân số
 - 6.1.2.1. Gia tăng tự nhiên
 - 6.1.2.2. Gia tăng cơ giới
 - 6.1.2.3. Các cách tính gia tăng dân số
 - 6.1.2.4. Dự báo dân số

6.2. Kết cấu dân cư.

- 6.2.1. Kết cấu dân tộc

6.2.2. Kết cấu sinh học

6.2.3. Kết cấu xã hội

Chương 7 . KHÁI QUÁT NỀN KINH TẾ VIỆT NAM (2tiết)

7.1. Tăng trưởng kinh tế

7.2. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế

7.2.1. Khái quát sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

7.2.2. Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế

7.2.3. Chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế

7.2.4. Chuyển dịch cơ cấu lãnh thổ

Chương 8. ĐỊA LÝ CÁC NGÀNH KINH TẾ (6 tiết)

8.1. Ngành nông - lâm - ngư

8.1.1. Vốn đất và vấn đề sử dụng vốn đất

8.1.1.1. Thực trạng sử dụng vốn đất ở nước ta

8.1.1.2. Vấn đề sử dụng vốn đất theo hướng bền vững

8.1.2. Đặc điểm nền nông nghiệp Việt Nam

8.1.2.1. Nền nông nghiệp nhiệt đới

8.1.2.2. Chuyển dịch cơ cấu theo hướng sản xuất hàng hoá

8.1.2.3. Sự chuyển dịch kinh tế nông thôn

8.1.3. Cơ cấu ngành nông - lâm - ngư nghiệp Việt Nam

8.1.3.1. Ngành nông nghiệp

8.1.3.2. Ngành lâm nghiệp

8.1.3.3. Ngành ngư nghiệp

8.1.4. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam

8.1.4.1. Khái quát về tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam

8.1.4.2. Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam

8.2. Ngành công nghiệp

8.2.1. Các nguồn lực để phát triển ngành công nghiệp

8.2.1.1. Nguồn lực trong nước

8.2.1.2. Nguồn lực ngoài nước

8.2.2. Đặc điểm của nền công nghiệp Việt Nam

8.2.2.1.. Nền công nghiệp có sự chuyển biến theo hướng CNH - HDH

8.2.2.2. Chuyển dịch theo cơ cấu ngành

8.2.2.3. Chuyển dịch theo cơ cấu lãnh thổ

8.2.3. Một số ngành công nghiệp chủ yếu

8.2.4. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp

8.2.4.1. Khái quát về tổ chức lãnh thổ công nghiệp Việt Nam

8.2.4.2. Các khu công nghiệp tập trung ở nước ta

8.3. Các ngành dịch vụ

8.3.1. Ngành giao thông vận tải, thông tin liên lạc

8.3.2. Ngành thương mại

8.3.3. Địa lý ngành du lịch

8.4. Vấn đề lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường trong sản xuất của các ngành kinh tế

8.4.1. Lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành nông - lâm
- ngư

8.4.2. Lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành công
nghiệp

THẢO LUẬN (3 tiết)

SV lựa chọn 1 trong các chủ đề sau:

1. Lãng phí tài nguyên đất sản xuất nông nghiệp
2. Lãng phí tài nguyên đất lâm nghiệp
3. Lãng phí tài nguyên rừng trong sản xuất của ngành lâm nghiệp
4. Ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành nông - lâm - ngư
5. Lãng phí tài nguyên đất trong sản xuất công nghiệp
6. Lãng phí tài nguyên khoáng sản trong sản xuất công nghiệp
7. Ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành công nghiệp
8. Ô nhiễm môi trường của hoạt động ngành du lịch

PHẦN TỰ HỌC 30 tiết

TÍN CHỈ 4. ĐỊA LÝ KINH TẾ VIỆT NAM (Tiếp theo)

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

Chương 9 . CÁC VÙNG KINH TẾ (10 tiết)

9.1. Vùng Trung du và miền núi phía Bắc

9.1.1. Khái quát

9.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội

9.1.3. Thực trạng kinh tế - xã hội

9.1.4. Định hướng phát triển

9.2. Vùng đồng bằng sông Hồng

9.2.1. Khái quát

9.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội

9.2.3. Thực trạng kinh tế - xã hội

9.2.4. Định hướng phát triển

9.3. Vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung

9.3.1. Khái quát

9.3.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội

9.3.3. Thực trạng kinh tế - xã hội

9.3.4. Định hướng phát triển

9.4. Vùng Tây Nguyên

9.4.1. Khái quát

9.4.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội

9.4.3. Thực trạng kinh tế - xã hội

9.4.4. Định hướng phát triển

9.5. Vùng Đông Nam Bộ

9.5.1. Khái quát

9.5.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội

9.5.3. Thực trạng kinh tế - xã hội

9.5.4. Định hướng phát triển

9.6. Vùng đồng bằng sông Cửu Long

9.6.1. Khái quát

9.6.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội

9.6.3. Thực trạng kinh tế - xã hội

9.6.4. Định hướng phát triển

9.7. Vấn đề lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường ở các vùng kinh tế

Chương 10 . CÁC VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM (2 tiết)

10.1. Quan niệm về vùng kinh tế trọng điểm

10.2. Các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam

10.2.1. Khái quát

10.2.2. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc

- 10.2.3. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung
 10.2.4. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam
 10.2.5. Vùng kinh tế trọng điểm phía Đồng bằng sông Cửu Long

THẢO LUẬN (3 tiết)

SV lựa chọn 1 trong 6 vùng để làm theo chủ đề: Vấn đề lãng phí tài nguyên hoặc ô nhiễm môi trường ở vùng kinh tế:

- Thực trạng
- Nguyên nhân
- Hậu quả
- Đề xuất biện pháp giải quyết

PHẦN TỰ HỌC 30 tiết

10. Học liệu:

101. Học liệu chính:

- [1]. Vũ Tự Lập, *Địa lý tự nhiên Việt Nam*, NXB Giáo dục 1999
 [2]. Đặng Duy Lợi, *Địa lý tự nhiên Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội 2005
 [3]. Lê Thông (chủ biên), Nguyễn Văn Phú, Nguyễn Minh Tuệ. *Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam*. NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội 2004.
 [4]. Lê Thông, Nguyễn Quý Thao (đồng chủ biên). *Việt Nam-Các vùng kinh tế và vùng kinh tế trọng điểm*. NXB Giáo dục. Hà Nội 2012.

102. Tài liệu tham khảo:

- [5]. Hội khoa học đất, Đất Việt Nam, NXB Nông nghiệp 2000
 [6]. Nguyễn Đức Ngừ, Nguyễn Trọng Hiệu, *Khí hậu, tài nguyên khí hậu Việt Nam*, NXB KH KT, 2002.
 [7]. Nguyễn văn Âu, *Tự nhiên Biển Đông*, NXB Giáo dục, 2000.
 [8]. Nguyễn Việt Thịnh, Đỗ Thị Minh Đức. *Giáo trình địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam*. Tập 1, 2. NXB Giáo dục. 2002.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1,2,3,4	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 5,6,7,8	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 6 Chương 7 Chương 8	12 4 2 6	0	3	0	30	45
Tín chỉ 4: Chương 9 Chương 10	12 10 2	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể:

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/ TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (4 tiết)	Giới thiệu môn học Chương 1. Đặc điểm chung của địa lý tự nhiên Việt Nam 1.1. Vị trí địa lý, kích thước, phạm vi lãnh thổ 1.2. Đặc điểm chung của địa lý tự nhiên Việt Nam 1.2.1. Tự nhiên Việt Nam mang tính chất nhiệt đới, ẩm, gió mùa 1.2.4. Tự nhiên Việt Nam có sự phân hoá đa dạng và phức tạp	Câu hỏi: Độc [1] (trang 07 - 43) Độc và làm bài tập chương [2]	Tuần 1, phòng học
Tự học (8 tiết)	1.2. Đặc điểm chung của địa lý tự nhiên Việt Nam (tiếp) 1.2.2. Việt Nam là nước có tính chất bán đảo 1.2.3. Việt Nam là nước có nhiều đồi núi 1.2.5. Tự nhiên Việt Nam đã chịu tác động sâu sắc của các hoạt động kinh tế - xã hội		
Lý thuyết (4 tiết)	Chương 2. Địa hình, khoáng sản Việt Nam 2.1. Đặc điểm chung của địa hình Việt Nam 2.1.1. Đồi núi là bộ phận quan trọng nhất trong cấu trúc địa hình Việt Nam 2.1.3. Địa hình Việt Nam có tính phân bậc khá rõ rệt 2.1.4. Địa hình Việt Nam mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa	Độc [1] (trang 44 - 62) Độc và làm bài tập chương [2]	Tuần 2, phòng học
Tự học (8 tiết)	2.1.2. Địa hình Việt Nam có cấu trúc hướng Tây Bắc - Đông Nam, và hướng vòng cung là chủ yếu và thấp dần ra biển 2.1.5. Địa hình Việt Nam chịu tác động mạnh của hoạt động kinh tế- xã hội 2.2. Các kiểu địa hình ở Việt Nam - Làm bài tập chương [1]		
Lý thuyết (4 tiết)	2.3. Tiến trình sinh khoáng và các khoáng sản Việt Nam Chương 3. Khí hậu, thủy văn Việt Nam 3.1. Khí hậu 3.1.1. Đặc điểm chung của khí hậu Việt Nam 3.1.1.1. Tính chất nhiệt đới 3.1.1.2. Tính chất gió mùa 3.1.1.3. Tính chất ẩm 3.1.1.4. Tính chất phân hoá 3.1.1.5. Tính chất thất thường	Độc [1] (trang 56 - 123) Độc và làm bài tập chương [2]	Tuần 3, phòng học
Tự học (8 tiết)	3.1.2. Các kiểu, các khu vực khí hậu ở Việt Nam Làm bài tập chương [1]	Độc [1] (trang 123-153)	
Thảo	Xu hướng tiến ra biển của Việt Nam và Thế giới		Tuần 4,

luận (3 tiết)			phòng học
Lý thuyết (1 tiết)	3.2. Thủy văn Việt Nam 3.2.1. Đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam	Đọc [1] (trang 161 - 193) Đọc và làm bài tập chương [2]	
Tự học (8 tiết)	3.2.2. Các hệ thống sông chính Làm bài tập chương [1]		
Lý thuyết (4 tiết)	3.2.3. Hồ và nước ngầm 3.2.4. Đặc điểm hải văn Biển Đông Việt Nam Chương 4. Thổ nhưỡng, sinh vật Việt Nam 4.1. Thổ nhưỡng Việt Nam 4.1.1. Đặc điểm chung của thổ nhưỡng Việt Nam	Đọc [1] (trang 161 - 211) Đọc và làm bài tập chương [2]	Tuần 5, phòng học
Tự học (8 tiết)	4.2.2. Nước ngầm 3.2.3. Biển Đông Việt Nam Làm bài tập chương [1]		
Lý thuyết (4 tiết)	4.1.1. Đặc điểm chung của thổ nhưỡng Việt Nam (tiếp) 4.1.2. Các nhóm và loại đất chính	Đọc [1] (trang 201 - 222) - Đọc và phân tích bản đồ thổ nhưỡng Việt Nam	Tuần 6, phòng học
Tự học (8 tiết)	- Các nhân tố hình thành thổ nhưỡng Việt Nam 4.1.2. Các nhóm và loại đất chính		
Lý thuyết (4 tiết)	4.2. Sinh vật Việt Nam 4.2.1. Đặc điểm chung của sinh vật Việt Nam Chương 5. Bảo vệ tự nhiên Việt Nam 5.1. Cơ sở khoa học của bảo vệ tự nhiên Việt Nam 5.3. Chiến lược quốc gia về bảo vệ tài nguyên và môi trường Việt Nam	Đọc [1] (trang 223 - 243) Đọc và làm bài tập chương [2]	Tuần 7, phòng học
Tự học (8 tiết)	4.2.2. Các hệ địa – sinh thái chính 5.2. Hiện trạng môi trường tự nhiên Việt Nam Làm bài tập chương [1]		
Thảo luận (3 tiết)	Vấn đề khai thác, sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên (đất, nước, khí hậu, sinh vật, biển) ở Việt Nam.	-Chuẩn bị bài thảo luận. -Phân nhóm thảo luận, các nhóm chuẩn bị nội dung và người báo cáo...	Tuần 8, phòng học
Lý thuyết	Chương 6. ĐỊA LÝ DÂN CƯ 6.1. Dân số và gia tăng dân số.	Đọc [3] (trang 39 -	Tuần 8, phòng

(4 tiết)	6.1.1. Quá trình phát triển dân số Việt Nam 6.1.2. Gia tăng dân số 6.1.2.1. Gia tăng tự nhiên 6.1.2.2. Gia tăng cơ giới 6.1.2.3. Các cách tính gia tăng dân số 6.1.2.4. Dự báo dân số 6.2. Kết cấu dân cư. 6.2.1. Kết cấu dân tộc 6.2.2. Kết cấu sinh học 6.2.3. Kết cấu xã hội	91), [8] -Các công thức tính và ý nghĩa - Cập nhật số liệu mới	học
Tự học (8 tiết)	6.1.2.2. Gia tăng cơ giới 6.2.1. Kết cấu dân tộc 6.2.2. Kết cấu sinh học		
Lý thuyết (4 tiết)	Chương 7 . KHÁI QUÁT NỀN KINH TẾ VIỆT NAM 7.1. Tăng trưởng kinh tế 7.2. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế 7.2.1. Khái quát sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế. 7.2.2. Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế 7.2.3. Chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế 7.2.4. Chuyển dịch cơ cấu lãnh thổ Chương 8. ĐỊA LÝ CÁC NGÀNH KINH TẾ 8.1. Ngành nông - lâm - ngư 8.1.1. Vốn đất và vấn đề sử dụng vốn đất 8.1.1.1. Thực trạng sử dụng vốn đất ở nước ta 8.1.1.2. Vấn đề sử dụng vốn đất theo hướng bền vững 8.1.2. Đặc điểm nền nông nghiệp Việt Nam 8.1.2.1. Nền nông nghiệp nhiệt đới 8.1.2.2. Chuyển dịch cơ cấu theo hướng sản xuất hàng hoá 8.1.2.3. Sự chuyển dịch kinh tế nông thôn 8.1.3. Cơ cấu ngành nông - lâm - ngư nghiệp Việt Nam 8.1.3.1. Ngành nông nghiệp 8.1.3.2. Ngành lâm nghiệp 8.1.3.3. Ngành ngư nghiệp	Đọc [3] (trang 209 - 265), [8] -Các công thức tính và ý nghĩa - Cập nhật số liệu mới - Sơ đồ cơ cấu các ngành nông - lâm - ngư	Tuần 9, phòng học
Tự học (8 tiết)	7.2.3. Chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế 7.2.4. Chuyển dịch cơ cấu lãnh thổ 8.1.2.1. Nền nông nghiệp nhiệt đới 8.1.2.2. Chuyển dịch cơ cấu theo hướng sản xuất hàng hoá 8.1.3.3. Ngành ngư nghiệp		
Lý thuyết (4 tiết)	8.1.4. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam 8.1.4.1. Khái quát về tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam 8.1.4.2. Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam	Đọc [3] (trang 209 – 265, 127-209, 265 362), [8] - Sơ đồ cơ	Tuần 10, phòng học

	8.2. Ngành công nghiệp 8.2.1. Các nguồn lực để phát triển ngành công nghiệp 8.2.1.1. Nguồn lực trong nước 8.2.2.2. Nguồn lực ngoài nước 8.2.2. Đặc điểm của nền công nghiệp Việt Nam 8.2.2.1. Nền công nghiệp có sự chuyển biến theo hướng CNH - HĐH 8.2.2.2. Chuyển dịch theo cơ cấu ngành 8.2.2.3. Chuyển dịch theo cơ cấu lãnh thổ 8.2.3. Một số ngành công nghiệp chủ yếu 8.2.4. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp 8.2.4.1. Khái quát về tổ chức lãnh thổ công nghiệp Việt Nam 8.2.4.2. Các khu công nghiệp tập trung ở nước ta 8.3. Các ngành dịch vụ 8.3.1. Ngành giao thông vận tải, thông tin liên lạc 8.3.2. Ngành thương mại 8.3.3. Địa lý ngành du lịch 8.4. Vấn đề lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường trong sản xuất của các ngành kinh tế 8.4.1. Lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành nông - lâm - ngư 8.4.2. Lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành công nghiệp	cấu các ngành công nghiệp -Các công thức tính và ý nghĩa - Cập nhật số liệu mới	
Tự học (8 tiết)	8.1.4.1. Khái quát về tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam 8.2.2.2. Nguồn lực ngoài nước 8.2.2.1. Nền công nghiệp có sự chuyển biến theo hướng CNH - HĐH 8.2.3. Một số ngành công nghiệp chủ yếu 8.2.4.1. Khái quát về tổ chức lãnh thổ công nghiệp Việt Nam 8.3.1. Ngành giao thông vận tải, thông tin liên lạc 8.3.2. Ngành thương mại		
Thảo luận (3 tiết)	SV lựa chọn 1 trong các chủ đề sau: 1.Lãng phí tài nguyên đất sản xuất nông nghiệp 2.Lãng phí tài nguyên đất lâm nghiệp 3.Lãng phí tài nguyên rừng trong sản xuất của ngành lâm nghiệp 4.Ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành nông - lâm - ngư 5.Lãng phí tài nguyên đất trong sản xuất công nghiệp 6.Lãng phí tài nguyên khoáng sản trong sản xuất công nghiệp 7.Ô nhiễm môi trường trong sản xuất của ngành công nghiệp		Tuần 11, phòng học

	8. Ô nhiễm môi trường của hoạt động ngành du lịch		
Lý thuyết (4 tiết)	Chương 9 . CÁC VÙNG KINH TẾ (10 tiết) 9.1. Vùng Trung du và miền núi phía Bắc 9.1.1. Khái quát 9.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội 9.1.3. Thực trạng kinh tế - xã hội 9.1.4. Định hướng phát triển 9.2. Vùng đồng bằng sông Hồng 9.2.1. Khái quát 9.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội 9.2.3. Thực trạng kinh tế - xã hội 9.2.4. Định hướng phát triển	Đọc [3] (trang 373-432), [8] -Bản đồ các vùng kinh tế -Mối quan hệ giữa các vùng	Tuần 12, phòng học
Tự học (8 tiết)	9.1.3. Thực trạng kinh tế - xã hội vùng Trung du và miền núi phía Bắc 9.2.3. Thực trạng kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Hồng		
Lý thuyết (4 tiết)	9.3. Vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung 9.3.1. Khái quát 9.3.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội 9.3.3. Thực trạng kinh tế - xã hội 9.3.4. Định hướng phát triển 9.4. Vùng Tây Nguyên 9.4.1. Khái quát 9.4.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội 9.4.3. Thực trạng kinh tế - xã hội 9.4.4. Định hướng phát triển 9.5. Vùng Đông Nam Bộ 9.5.1. Khái quát	Đọc [3] (trang 436 - 507), [8] -Bản đồ các vùng kinh tế - Xác định tính đặc trưng của các vùng	Tuần 13, phòng học
Tự học (8 tiết)	9.3.3. Thực trạng kinh tế - xã hội vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung 9.4.3. Thực trạng kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên		
Lý thuyết (4 tiết)	9.5. Vùng Đông Nam Bộ (tiếp) 9.5.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội 9.5.3. Thực trạng kinh tế - xã hội 9.5.4. Định hướng phát triển 9.6. Vùng đồng bằng sông Cửu Long 9.6.1. Khái quát 9.6.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội 9.6.3. Thực trạng kinh tế - xã hội 9.6.4. Định hướng phát triển 9.7. Vấn đề lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường ở các vùng kinh tế	Đọc [3] (trang 507 - 586) [4] (trang 145 - 162), [8] -Bản đồ các vùng kinh tế -Mối quan hệ giữa các vùng - Vai trò của vùng kinh tế trọng điểm	Tuần 14, phòng học

	Chương 10 . CÁC VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM (2 tiết) 10.1. Quan niệm về vùng kinh tế trọng điểm 10.2. Các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam 10.2.1. Khái quát 10.2.2. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc 10.2.3. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung 10.2.4. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam 10.2.5. Vùng kinh tế trọng điểm phía Đồng bằng sông Cửu Long		
Tự học (8 tiết)	9.5.3. Thực trạng kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ 9.6.3. Thực trạng kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long 10.2.1. Khái quát các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam		
Thảo luận (3 tiết)	SV lựa chọn 1 trong 6 vùng để làm theo chủ đề: Vấn đề lãng phí tài nguyên hoặc ô nhiễm môi trường ở vùng kinh tế: - Thực trạng - Nguyên nhân - Hậu quả - Đề xuất biện pháp giải quyết		Tuần 15, phòng học

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 60 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận, Bài tập:** Các buổi thảo luận, bài tập phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ". Nếu thiếu điểm giữa kỳ có thể được kiểm tra lại.

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 120 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối học kỳ (120 phút): 70%
- Thang điểm: 10/10

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Họ và tên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

1. Phạm Thị Hà

Giảng viên, Thạc sỹ

Bản đồ, viễn thám và hệ thống thông tin địa lý;
Ứng dụng công nghệ RS&GIS trong quản lý đất đai, quản lý tài nguyên;
Trắc địa, trắc địa ảnh, trắc địa địa chính, trắc địa cao cấp.

- Địa chỉ, điện thoại:

0978961499; email: phamha6868@gmail.com

2. Trần Thị Tuyền

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên, Thạc sỹ

Địa chất - địa mạo;

Cảnh quan;

Ứng dụng GIS - VT

- Địa chỉ: Khu TT nhà máy sợi, Khối 7 – Phường Bến Thủy, Thành phố Vinh.

- Điện thoại: 0383.557754; 0915.346.082; Email: ttt.dhv@gmail.com

2. Tên học phần: VIỄN THÁM TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Mã số:

ĐL20169

4. Số tín chỉ:

5

5. Loại học phần:

Bắt buộc

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Lý thuyết: 40
- Bài tập: 05
- Thực hành: 30
- Tự học: 150 tiết.

7. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

+ Đào tạo người học nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp Viễn Thám, cơ sở của phương pháp Viễn thám; Ứng dụng phương pháp Viễn thám trong lĩnh vực quản lý tài nguyên môi trường.

+ Từ kiến thức của học phần, giúp người học có thể nắm chắc phương pháp Viễn thám và sử dụng Viễn thám như một công cụ để nghiên cứu các lĩnh vực khác (nghiên cứu các thành phần của tự nhiên, môi trường ...)

+ Trên cơ sở kiến thức đã học, người học có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề liên quan đến khoa học Quản lý Tài nguyên nói chung.

- Kỹ năng

+ Rèn luyện kỹ năng thực hành theo nhóm và độc lập về: giải đoán ảnh bằng mắt, nhận chỉnh hình học, xây dựng bản đồ từ thông tin viễn thám ...

+ Rèn luyện kỹ năng học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu, tự đánh giá cách dạy của

giáo viên và xác định phương pháp học có hiệu quả nhất..

+ Nội dung học phần được biên soạn theo yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ. Sau khi học, người học có thể tự nghiên cứu những vấn đề liên quan tiếp theo.

- Thái độ

Chương trình có nội dung kiến thức về khoa học Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường,... làm cho người học yêu thích học phần, giáo dục người học có tình yêu và trách nhiệm đối với những vấn đề liên quan đến tài nguyên môi trường, có ý thức vận dụng công nghệ mới vào nghiên cứu, học tập và công tác.

8. Tóm tắt nội dung học phần:

Các kiến thức cơ bản về Viễn thám, gồm: cơ sở vật lý; Các loại ảnh viễn thám; Phương pháp xử lý thông tin viễn thám; Ứng dụng phương pháp viễn thám trong quản lý tài nguyên và môi trường.

TÍN CHỈ 1. CƠ SỞ VIỄN THÁM

(Lý thuyết: 12 tiết; Bài tập: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

MỞ ĐẦU (2 tiết)

1. Khái niệm chung về viễn thám
2. Lịch sử phát triển của viễn thám
3. Đơn vị đo lường và thuật ngữ tiếng anh sử dụng trong viễn thám

Chương 1. CƠ SỞ VẬT LÝ CỦA VIỄN THÁM (6 tiết)

1.1. Sóng điện từ

- 1.1.1. Năng lượng điện từ
- 1.1.2. Sóng điện từ
- 1.1.3. Cơ chế tương tác

1.2. Phổ điện từ

- 1.2.1. Khái niệm về phổ điện từ
- 1.2.2. Các dải phổ điện từ
- 1.2.3. Các đặc điểm của hình ảnh

1.3. Phổ phản xạ của một số đối tượng trong tự nhiên

- 1.3.1. Đặc điểm phản xạ phổ của một số đối tượng trong tự nhiên
- 1.3.2. Đồ thị phản xạ phổ của một số đối tượng trong tự nhiên

Chương 2. ĐẶC ĐIỂM VÀ PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN TƯ LIỆU VIỄN THÁM (4 tiết)

2.1. Đặc điểm tư liệu viễn thám

- 2.1.1. Đặc điểm phim ảnh đen trắng và màu
- 2.1.2. Đặc điểm tư liệu số

2.2. Phương pháp thu nhận ảnh và đặc điểm các loại ảnh viễn thám

- 2.2.1. Phương pháp thu nhận ảnh
- 2.2.2. Đặc điểm các loại ảnh viễn thám

PHẦN BÀI TẬP (03 tiết)

Phân tích đồ thị phản xạ phổ của một số đối tượng trong tự nhiên

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN VIỄN THÁM

(Lý thuyết: 10 tiết; Bài tập: 05 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN VIỄN THÁM (7 tiết)

3.1. Giải đoán ảnh

- 3.1.1. Giải đoán ảnh bằng mắt
- 3.1.1.1. Các dấu hiệu giải đoán

- 3.1.1.2. Các chìa khoá giải đoán
 - 3.1.1.3. Quy trình giải đoán ảnh thành lập bản đồ chuyên đề
 - 3.1.2. Xử lý số hoá ảnh bằng máy tính
 - 3.1.2.1. Cấu trúc hình ảnh
 - 3.1.2.2. Hệ thống thiết bị và phương pháp xử lý ảnh số
 - 3.2. Xử lý ảnh vệ tinh
 - 3.2.1. Hệ thống xử lý ảnh
 - 3.2.2. Các bước xử lý ảnh
 - 3.2.2.1. Nhập dữ liệu
 - 3.2.2.2. Xử lý hình học ảnh
 - 3.2.2.3. Phân loại và phân tích
 - 3.2.2.4. Xuất kết quả
 - 3.3. Hiệu chỉnh hình học ảnh
- Chương 4. CẢI THIẾN CHẤT LƯỢNG ẢNH VÀ HIỂN THỊ (3 tiết)**
- 4.1. Tăng cường chất lượng ảnh
 - 4.2. Thể hiện màu dữ liệu ảnh
 - 4.3. Lọc không gian
 - 4.4. Biến đổi ảnh

PHẦN BÀI TẬP (5 tiết):

Giải đoán một số đối tượng trên ảnh vệ tinh.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. ỨNG DỤNG VIỄN THÁM TRONG QUẢN TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 10 tiết; Bài tập: 2 tiết; Thực hành: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 5. LỰA CHỌN TƯ LIỆU VIỄN THÁM TRONG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG (3 tiết)

- 5.1. Cơ sở và nguyên tắc lựa chọn
- 5.2. Các tư liệu viễn thám thường sử dụng trong QLTNMT
 - 5.2.1. MODIS
 - 5.2.2. LANDSAT
 - 5.2.3. SPOT
 - 5.2.4. ASTER
 - 5.2.5. ERS
 - 5.2.6. JERS

Chương 6. VIỄN THÁM TRONG NGHIÊN CỨU ĐỊA CHẤT VÀ LỚP PHỦ MẶT ĐẤT (3 tiết)

- 6.1. Giải đoán các yếu tố cấu tạo và cấu trúc địa chất, thạch học
- 6.2. Xác định hệ thống phân loại lớp phủ mặt đất
- 6.3. Các dấu hiệu giải đoán
- 6.4. Tổng hợp kết quả giải đoán

Chương 7. VIỄN THÁM TRONG NGHIÊN CỨU MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

- 7.1. Các vệ tinh môi trường
 - 7.1.1. Các loại vệ tinh địa tĩnh
 - 7.1.2. Các vệ tinh quỹ đạo cực
- 7.2. Viễn thám trong nghiên cứu môi trường nước
 - 7.2.1. Nghiên cứu tổng hợp lưu vực sông
 - 7.2.2. Nghiên cứu dòng chảy sông
 - 7.2.3. Nghiên cứu cân bằng nước của lưu vực
 - 7.2.4. Ứng dụng khác trong nghiên cứu thủy văn

BÀI TẬP (2 tiết):

1. Xác định các vệ tinh tài nguyên ứng dụng trong nghiên cứu nước

THỰC HÀNH (3 tiết)

2. Xác định mẫu các dấu hiệu giải đoán của các đối tượng trên ảnh vệ tinh

TÍNH CHỈ 4. LÀM QUEN VỚI ENVI (Environment for Visualizing Images);

(Lý thuyết: 03 tiết; Thực hành: 12 tiết)

Bài mở đầu. Giới thiệu các phần mềm sử dụng trong viễn thám (1 tiết)

Bài 1. LÀM QUEN VỚI ENVI (2 tiết)

- 1.1. Khởi động phần mềm Envi
- 1.2. Mở file ảnh
- 1.3. Làm quen với khung cửa sổ hiển thị ảnh
- 1.4. Xem định dạng file ảnh
- 1.5. Xem thông tin tọa độ của ảnh
- 1.6. Tăng cường khả năng hiển thị của ảnh
- 1.7. Liên kết động và chồng lớp ảnh
- 1.8. Xem các kênh của ảnh và hiệu chỉnh

Bài 2. GIẢI ĐOÁN ẢNH TRÊN ENVI (3 tiết)

- 2.1. Xác định các yếu tố giải đoán ảnh
- 2.2. Xác định khoá giải đoán ảnh
- 2.3. Đọc các đối tượng trên ảnh

Bài 3. NẮN CHỈNH ẢNH TRÊN ENVI (3 tiết)

- 3.1. Khái niệm và quy trình nắn ảnh
- 3.2. Các phương pháp nắn ảnh
 - 3.2.1. Nắn ảnh theo bản đồ
 - 3.2.2. Nắn theo ảnh

Bài 4. PHÂN LOẠI ẢNH TRÊN ENVI (3 tiết)

- 3.1. Khái niệm phân loại ảnh
- 3.2. Một số phương pháp phân loại ảnh
 - 3.2.1. Phân loại không chọn mẫu
 - 3.2.2. Phân loại có chọn mẫu
 - 3.2.3. Các kỹ thuật phân loại khác

Bài 5. KỸ THUẬT SAU PHÂN LOẠI TRÊN ENVI

- 4.1. Thống kê kết quả - Class Statistics
- 4.2. Ma trận sai số - Confusion Matrix
- 4.3. Phân tích theo đa số và thiểu số - Majority/minority Analysis
- 4.4. Gộp lớp - Combine Classes
- 4.5. Thay đổi tên màu cho các lớp phân loại

Bài 6. BIÊN TẬP BẢN ĐỒ TRÊN ENVI (3 tiết)

- 6.1. Chuyển kết quả phân loại sang vector
- 6.2. Chồng lớp vector lên ảnh
- 6.3. Biên tập và in ảnh

TÍNH CHỈ 5. THỰC HÀNH ỨNG DỤNG VIỄN THÁM TRONG NGHIÊN CỨU LƯU VỰC SÔNG

(Lý thuyết: 0; thực hành: 15)

Bài 7. THÀNH LẬP BẢN ĐỒ MẠNG LƯỚI THỦY VĂN (5 tiết)

- 7.1. Lựa chọn tư liệu
- 7.2. Phân tích các yếu tố ảnh
- 7.3. Xác định dấu hiệu (chìa khóa) giải đoán trên ảnh

7.4. Thành lập bản đồ mạng lưới thủy văn trên cơ sở giải đoán ảnh

Bài 8. THÀNH LẬP BẢN ĐỒ THẨM PHỦ LƯU VỰC (10 tiết)

8.1. Chọn tư liệu

8.2. Tổ hợp màu

8.3. Xác định dấu hiệu (chìa khóa) giải đoán của các đối tượng trên ảnh

8.4. Tổng hợp kết quả giải đoán

8.5. Xây dựng hệ thống chú giải bản đồ

10. Học liệu:

10.1. Học liệu chính

1. Nguyễn Ngọc Thạch. *Cơ sở viễn thám*. NXB Nông nghiệp. Hà Nội, 2005.

2. Nguyễn Ngọc Thạch và nnk. *Viễn thám trong nghiên cứu tài nguyên và môi trường*. NXB Khoa học và kỹ thuật. Hà Nội, 1997.

3. Lê Văn Trung. *Viễn thám*. NXB Đại học Quốc gia thành phố HCM. 2005.

10.2. Tài liệu tham khảo

3. Phạm Văn Cự. *Cơ sở khoa học của Viễn Thám với kỹ thuật xử lý ảnh số*. Trung tâm Viễn thám và Geomatic.

4. Floyd F. Sabins Jr.. *Remote sensing. Principles and interpretation*. New York, 1986.

5. Thomas M.L. Ralph W.K. *Remote sensing and image interpretation*. New York, 1987.1990.

6. Phạm Trung Lương. *Nghiên cứu ứng dụng viễn thám trong điều tra hiện trạng sử dụng đất ở Việt Nam*. LATS khoa học Địa lý - Địa chất. HN, 1992.

7. Bài giảng *Hướng dẫn sử dụng phần mềm ENVI*

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Mở đầu Chương 1,2	12	03	0	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3,4	10	05	0	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 5,6,7	10	02	03	0	30	45
Tín chỉ 4: Bài 1,2,3,4,5	03	0	0	12	30	45
Tín chỉ 5: Bài 1,2	0	0	0	15	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (5 tiết)	Mở đầu 1. Khái niệm chung về Viễn thám 2. Lịch sử phát triển của viễn thám 3. Đơn vị đo lường và thuật ngữ tiếng anh sử dụng	Đọc [1] (tr.2-23), [2](tr.9-29, [5] (1-30). Bản chất, cơ	Tuần 1, phòng học

	trong viễn thám Chương 1. Cơ sở vật lý của viễn thám 1.1. Sóng điện từ 1.1.1. Năng lượng điện từ 1.1.2. Sóng điện từ 1.1.3. Cơ chế tương tác	sở vật lý của phương pháp viễn thám?	
Tự học (10 tiết)	3. Đơn vị đo lường và thuật ngữ tiếng anh sử dụng trong viễn thám	Đọc [1] (tr.2-23), [2](tr.9-29, [5] (1-30).	
Lý thuyết (5 tiết)	1.2. Phổ điện từ 1.2.1. Khái niệm về phổ điện từ 1.2.2. Các dải phổ điện từ 1.2.3. Các đặc điểm của hình ảnh 1.3. Phổ phản xạ của một số đối tượng trong tự nhiên 1.3.1. Đặc điểm phản xạ phổ của một số đối tượng 1.3.2. Đồ thị phản xạ phổ của một số đối tượng Chương 2. Đặc điểm và phương pháp thu nhận tư liệu viễn thám 2.1. Đặc điểm tư liệu viễn thám 2.1.1. Đặc điểm phim ảnh đen trắng và màu 2.1.2. Đặc điểm tư liệu số	Đọc [1] (tr.18 - 25), [1] (30-45). Dải tần số sử dụng trong viễn thám? Đặc điểm phổ phản xạ của các đối tượng trong tự nhiên?	Tuần 2, phòng học
Tự học (10 tiết)	1.3.2. Đồ thị phản xạ phổ của một số đối tượng	Đọc [1] (tr.18 - 25), [1] (30-45).	
Lý thuyết (2 tiết) Bài tập (3 tiết)	2.2. Phương pháp thu nhận ảnh và đặc điểm các loại ảnh viễn thám 2.2.1. Phương pháp thu nhận ảnh 2.2.2. Đặc điểm các loại ảnh viễn thám Bài tập: Phân tích đồ thị phản xạ phổ của một số đối tượng trong tự nhiên	Đọc [1] (30-45). [3] (99 - 123). Các phương pháp thu nhận ảnh và đặc điểm các loại ảnh viễn thám?	Tuần 3, phòng học
Tự học (10 tiết)	2.2.2. Đặc điểm các loại ảnh viễn thám	Đọc [1] (30-45). [3] (99 - 123).	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 3. Phương pháp xử lý thông tin viễn thám 3.1. Giải đoán ảnh 3.1.1. Giải đoán ảnh bằng mắt 3.1.1.1. Các dấu hiệu giải đoán 3.1.1.2. Các chìa khoá giải đoán 3.1.1.3. Quy trình giải đoán ảnh thành lập bản đồ chuyên đề 3.1.2. Xử lý số hoá ảnh bằng máy tính 3.1.2.1. Cấu trúc hình ảnh 3.1.2.2. Hệ thống thiết bị và phương pháp xử lý ảnh số 3.2. Xử lý ảnh vệ tinh 3.2.1. Hệ thống xử lý ảnh	Đọc [2] (tr.81 - 90), [3] (tr. 179-190), [1] (tr.123-170). Quy trình và phương pháp giải đoán ảnh?	Tuần 4, phòng học

	3.3. Hiệu chỉnh hình học ảnh		
Tự học (10 tiết)	3.3. Hiệu chỉnh hình học ảnh	Đọc [2] (tr.81 - 90), [3] (tr. 179-190), [1] (tr.123-170).	
Lý thuyết (5 tiết)	3.2.2. Các bước xử lý ảnh 3.2.2.1. Nhập dữ liệu 3.2.2.2. Xử lý hình học ảnh 3.2.2.3. Phân loại và phân tích 3.2.2.4. Xuất kết quả Chương 4. Cải thiện chất lượng và hiển thị ảnh 4.1. Tăng cường chất lượng ảnh	Đọc [3] (tr.237 - 249). Trình bày các bước xử lý ảnh. Đọc [3](tr.228 - 236). Phương pháp tăng cường chất lượng ảnh?	Tuần 5, phòng học
Tự học (10 tiết)	4.2. Thể hiện màu dữ liệu ảnh 4.5. Hiển thị ảnh	Đọc [3] (tr.237 - 249).	
Bài tập (5 tiết)	Giải đoán một số đối tượng trên ảnh vệ tinh.		Tuần 6, phòng học
Tự học (10 tiết)	Thực hành giải đoán một số đối tượng trên ảnh vệ tinh.		
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 5. Lựa chọn tư liệu viễn thám trong nghiên cứu tài nguyên môi trường 5.1. Cơ sở và nguyên tắc lựa chọn 5.2. Các tư liệu viễn thám thường sử dụng trong QLTNMT 5.2.1. MODIS 5.2.2. LANDSAT 5.2.3. SPOT 5.2.4. ASTER 5.2.5. ERS 5.2.6. JERS Chương 6. Viễn thám trong nghiên cứu địa chất, lớp phủ mặt đất 6.1. Giải đoán các yếu tố cấu tạo và cấu trúc địa chất, thạch học	Đọc [2] (tr.116-148). - Cơ sở lựa chọn tư liệu viễn thám trong nghiên cứu tài nguyên môi trường? - Đặc điểm các tư liệu viễn thám thường sử dụng trong QLTNMT. - Đặc điểm các yếu tố cấu tạo và cấu trúc địa chất, thạch học trên ảnh?	Tuần 7, phòng học
Tự học (10 tiết)	5.2. Các tư liệu viễn thám thường sử dụng trong QLTNMT	Đọc [2] (tr.116-148).	
Lý thuyết (5 tiết)	6.2. Xác định hệ thống phân loại lớp phủ mặt đất 6.3. Các dấu hiệu giải đoán 6.4. Tổng hợp kết quả giải đoán Chương 7. Viễn thám trong nghiên cứu môi trường 7.1. Các vệ tinh môi trường	Đọc [2] (tr.148-159), (tr.194 - 197). - Các dấu hiệu giải đoán lớp	Tuần 8, phòng học

	7.1.1. Các loại vệ tinh địa tĩnh 7.1.2. Các vệ tinh quỹ đạo cực 7.2. Viễn thám trong nghiên cứu môi trường nước 7.2.1. Nghiên cứu tổng hợp lưu vực sông 7.2.2. Nghiên cứu dòng chảy sông 7.2.3. Nghiên cứu cân bằng nước của lưu vực 7.2.4. Ứng dụng khác trong nghiên cứu thủy văn	phủ mặt đất? Đọc [2] (tr.174-177). - Các ứng dụng viễn thám trong nghiên cứu lưu vực sông?	
Tự học (10 tiết)	5.2. Xác định hệ thống phân loại lớp phủ mặt đất 7.1. Các vệ tinh môi trường 7.1.1. Các loại vệ tinh địa tĩnh 7.1.2. Các vệ tinh quỹ đạo cực	Đọc [2] (tr.182 - 193)	
Bài tập (2 tiết) Thực hành (3 tiết)	1. Xác định các vệ tinh tài nguyên ứng dụng trong nghiên cứu nước 2. Xác định mẫu các dấu hiệu giải đoán của các đối tượng trên ảnh vệ tinh.		Tuần 9, phòng học
Tự học (10 tiết)	Tự xác định các đối tượng: nước, thực vật trên ảnh VT		
Lý thuyết (3 tiết) Thực hành (2 tiết)	Bài mở đầu. Giới thiệu các phần mềm sử dụng trong viễn thám Bài 1. Làm quen với phần mềm Envi 1.1. Khởi động phần mềm Envi 1.2. Mở file ảnh 1.3. Làm quen với khung cửa sổ hiển thị ảnh 1.4. Xem định dạng file ảnh 1.5. Xem thông tin tọa độ của ảnh 1.6. Tăng cường khả năng hiển thị của ảnh 1.7. Liên kết động và chồng lớp ảnh 1.8. Xem các kênh của ảnh và hiệu chỉnh Bài 2. Giải đoán ảnh 2.1. Xác định các yếu tố giải đoán ảnh 2.2. Xác định khoá giải đoán ảnh	Đọc [7]	Tuần 10, phòng học
Tự học (10 tiết)	Thực hành lại các nội dung trên	Đọc [7]	
Thực hành (5 tiết)	2.3. Đọc các đối tượng trên ảnh Bài 3. Nắn chỉnh ảnh 3.1. Khái niệm và quy trình nắn ảnh 3.2. Các phương pháp nắn ảnh 3.2.1. Nắn ảnh theo bản đồ 3.2.2. Nắn theo ảnh		Tuần 11, phòng thực hành
Tự học (10 tiết)	Thực hành nắn ảnh theo 2 phương pháp trên	Đọc [7]	
Thực hành (5 tiết)	Bài 4. Phân loại ảnh 4.2. Một số phương pháp phân loại ảnh 4.2.1. Phân loại không chọn mẫu 4.2.2. Phân loại có chọn mẫu 4.2.3. Các kĩ thuật phân loại khác		Tuần 12, phòng thực hành

	Bài 5. Kỹ thuật sau phân loại 5.1. Thống kê kết quả - Class Statistics 5.2. Ma trận sai số - Confusion Matrix 5.3. Phân tích theo đa số và thiểu số - Majority/minority Analysis 5.4. Gộp lớp – Combine Classes 5.5. Thay đổi tên màu cho các lớp phân loại		
Tự học (10 tiết)	4.1. Khái niệm phân loại ảnh Bài 6. Biên tập bản đồ 6.1. Chuyển kết quả phân loại sang vector 6.2. Chồng lớp vector lên ảnh 6.3. Biên tập và in ảnh		
Thực hành (5 tiết)	Bài 7. Thành lập bản đồ mạng lưới thủy văn 7.1. Lựa chọn tư liệu 7.2. Phân tích các yếu tố ảnh 7.3. Xác định dấu hiệu (chìa khóa) giải đoán trên ảnh 7.4. Thành lập bản đồ mạng lưới thủy văn trên cơ sở giải đoán ảnh		Tuần 13, phòng thực hành
Tự học (10 tiết)	Thực hành thành lập bản đồ thủy văn trên cơ sở giải đoán ảnh	Đọc [7]	
Thực hành (5 tiết)	Bài 8. Thành lập bản đồ thảm phủ lưu vực 8.1. Chọn tư liệu 8.2. Tổ hợp màu 8.3. Xác định dấu hiệu (chìa khóa) giải đoán của các đối tượng trên ảnh		Tuần 14, phòng thực hành
Tự học (10 tiết)	Tổ hợp màu giả	Đọc [7]	
Thực hành (5 tiết)	8.4. Tổng hợp kết quả giải đoán 8.5. Xây dựng hệ thống chú giải bản đồ		Tuần 15, phòng thực hành
Tự học (10 tiết)	Thành lập bản đồ thảm phủ lưu vực	Đọc [7]	

12. Qui định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...
- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|--|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Nguyễn Thị Hoài
Giảng viên, Tiến sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Kinh tế biển, du lịch, kinh tế vùng, quy hoạch |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý – Trường Đại học Vinh
0913.049.068 hoaignv@vnu.edu.vn |
- 2. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 2. Hoàng Phan Hải Yến
Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Kinh tế dải ven biển,
Định giá đất đai và bất động sản.
Kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ |
| - Địa chỉ: | Khoa Địa lý, Đại học Vinh |
| - Điện thoại: | 0168 9999 488; Email: hoangphanhaiyen@yahoo.com |
- 2. Tên học phần:** **QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ VEN BIỂN**
- 3. Mã môn học:** ĐL 20170
- 4. Số tín chỉ:** 03
- 5. Loại môn học:** Bắt buộc
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động**
- | | |
|------------------------------|----|
| - Giảng lý thuyết: | 36 |
| - Bài tập trên lớp: | 0 |
| - Thực hành: | 0 |
| - Thực địa: | 0 |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: | 09 |
| - Tự học, tự nghiên cứu: | 90 |
- 7. Mục tiêu của môn học**
- Kiến thức**
- + Giúp người học nắm được kiến thức cơ bản về tài nguyên, môi trường biển và ven biển cũng như việc quản lý các đối tượng này.
 - + Từ kiến thức của môn học, người học hiểu sâu nội dung, nguyên tắc về quản lý tài nguyên, môi trường biển và ven biển.
 - + Trên cơ sở kiến thức đã học, người học có khả năng nghiên cứu các vấn đề về quản lý tài nguyên, môi trường biển và ven biển - một vấn đề đang được quan tâm đặc biệt ở Việt Nam hiện nay.
- Kỹ năng**
- + Làm việc theo nhóm về các vấn đề liên quan đến quản lý tài nguyên, môi trường biển và ven biển.
 - + Bố cục nội dung hợp lý, sắp xếp khoa học, có khả năng hình thành và rèn luyện kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, kỹ năng phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến nội dung môn học.

+ Rèn luyện kỹ năng học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu và xác định phương pháp học có hiệu quả nhất đối với môn học. Sau khi học, người học có thể tự nghiên cứu những vấn đề liên quan tiếp theo.

- Thái độ

Chương trình có nội dung kiến thức về vấn đề nhạy cảm, mới và rất quan trọng đối với nền kinh tế thời đại hướng ra biển và đại dương, làm cho người học yêu thích môn học; đặt người học vào vị trí một cán bộ quản lý tài nguyên, môi trường biển và ven biển.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Cung cấp một số thông tin cơ bản nhất về:

- Các vấn đề chung về tài nguyên, môi trường biển và ven biển
- Thực trạng khai thác, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và ven biển
- Các vấn đề chung về quản lý tài nguyên, môi trường biển và ven biển
- Các vấn đề về quản lý tài nguyên, môi trường biển và ven biển của Việt Nam

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ VEN BIỂN

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ VEN BIỂN (6 tiết)

1.1. Tài nguyên biển

- 1.1.1. Khái niệm, đặc điểm
- 1.1.2. Phân loại
- 1.1.3. Vai trò
- 1.1.4. Các hình thức sử dụng

1.2. Môi trường biển

- 1.2.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò
- 1.2.2. Các yếu tố cấu thành
- 1.2.3. Cấu trúc

1.3. Vùng ven biển

- 1.3.1. Khái niệm, ranh giới
- 1.3.2. Đặc tính, các yếu tố cấu thành
- 1.3.3. Nguồn lợi ven biển

Chương 2. TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ VEN BIỂN TRÊN THẾ GIỚI VÀ Ở VIỆT NAM (6 tiết)

2.1. Tài nguyên, môi trường biển và ven biển thế giới

- 2.1.1. Đặc điểm chung
- 2.1.2. Phân bố

2.2. Tài nguyên, môi trường biển và ven biển Việt Nam

- 2.2.1. Sự đa dạng
- 2.2.2. Thực trạng khai thác và bảo vệ

2.3. Các tác động đến tài nguyên, môi trường biển và ven biển

- 2.3.1. Tác động của con người
 - 2.3.1.1. Hoạt động đời sống của con người
 - 2.3.1.2. Hoạt động của các ngành kinh tế
- 2.3.2. Tác động của tự nhiên
 - 2.3.2.1. Bão, lũ lụt
 - 2.3.2.2. Động đất, sóng thần
 - 2.3.2.3. Biến đổi khí hậu

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Những vấn đề đặt ra trong khai thác và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và ven biển trên thế giới và ở Việt Nam.
2. Vấn đề khai thác và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và ven biển ở địa phương.

PHẦN TƯ' HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BIỂN

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BIỂN (6 tiết)

- 3.1. Khái niệm
- 3.2. Tầm quan trọng - sự cần thiết
- 3.3. Chức năng, mục tiêu
- 3.4. Các công ước quốc tế liên quan làm cơ sở cho việc quản lý
 - 3.4.1. Công ước Agenda 21
 - 3.4.2. Công ước quốc tế về luật biển (UNCLOS)
 - 3.4.3. Công ước về đa dạng sinh học (CBD)
 - 3.4.4. Bộ luật Liên hợp quốc về quản lý nghề cá
 - 3.4.5. Công ước quốc tế về ngăn ngừa ô nhiễm từ tàu thuyền
 - 3.4.6. Công ước quốc tế về các vùng đất ngập nước (Ramsar)
 - 3.4.7. Công ước quốc tế về bảo vệ các di sản tự nhiên và văn hóa thế giới
- 3.5. Mô hình, cơ cấu tổ chức và công cụ
- 3.6. Các bước thực hiện

Chương 4. QUẢN LÝ TỔNG HỢP TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BIỂN VIỆT NAM (6 tiết)

- 4.1. Các vấn đề chung
 - 4.1.1. Nguyên tắc
 - 4.1.2. Nội dung
 - 4.1.3. Các điều kiện đảm bảo
 - 4.1.4. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường biển
- 4.2. Chiến lược biển Việt Nam
 - 4.2.1. Mục tiêu
 - 4.2.2. Các ưu tiên
 - 4.2.3. Nguyên tắc thực hiện
- 4.3. Các khu bảo tồn biển Việt Nam
 - 4.3.1. Kinh nghiệm thế giới
 - 4.3.2. Hoạt động thiết lập và quản lý

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Trong vai trò là một nhà quản lý tài nguyên và môi trường, xây dựng một số giải pháp để quản lý một cách hiệu quả tài nguyên và môi trường biển ở Việt Nam trong thời gian tới.

PHẦN TƯ' HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. QUẢN LÝ TỔNG HỢP MÔI TRƯỜNG VEN BIỂN

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 5. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ TỔNG HỢP VÙNG VEN BIỂN (3 tiết)

- 5.1. Khái niệm quản lý tổng hợp vùng ven biển
- 5.2. Chức năng của quản lý tổng hợp vùng ven biển
- 5.3. Các mục tiêu quản lý tổng hợp vùng ven biển
- 5.4. Các nhân tố cơ bản của việc tổng hợp ven biển

5.5. Cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý tổng hợp vùng ven biển

Chương 6. QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG VEN BIỂN (9 tiết)

6.1. Các nội dung quản lý tổng hợp vùng ven biển

6.1.1. Nhu cầu quản lý tổng hợp vùng ven biển

6.1.2. Quản lý tổng hợp vùng ven biển và phòng chống thiên tai

6.1.3. Quản lý tổng hợp vùng ven biển và Bảo tồn đa dạng sinh học

6.2. Các bước tiến hành quản lý tổng hợp vùng ven biển

6.2.1. Xác định vấn đề

6.2.2. Xem xét và phân tích

6.2.3. Các vấn đề và các khả năng lựa chọn

6.2.4. Trình bày và xây dựng kế hoạch

6.2.5. Thông qua

6.2.6. Thực thi

6.2.7. Quan trắc và đánh giá

6.3. Quản lý tổng hợp vùng ven biển ở Việt Nam

6.3.1. Dự thảo chiến lược quốc gia về quản lý môi trường biển và vùng ven biển Việt Nam

6.3.2. Cơ sở lý luận của dự thảo Chiến lược

6.3.3. Mục tiêu của Chiến lược Quốc gia về Quản lý Môi trường biển và vùng bờ

6.3.4. Các ưu tiên trong chiến lược

6.3.5. Các khu bảo tồn biển Việt Nam

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Các ưu tiên trong chiến lược quản lý tổng hợp vùng ven biển ở Việt Nam.

2. Các khu bảo tồn biển Việt Nam

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

1. Nguyễn Lâm Anh, Trần Văn Phước, Nguyễn Trọng Lượng. *Quản lý tổng hợp vùng ven biển*. Đại học Nha Trang, 2011.

10.2. Tài liệu tham khảo

1. Bài giảng *Sử dụng hợp lý tài nguyên biển*

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2004), *Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020*.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2010), *Chiến lược phát triển ngành Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2010 – 2020*.

4. Các bộ luật: *Luật bảo vệ môi trường, Luật đa dạng sinh học, Luật thủy sản, Luật du lịch, Luật hàng hải, Luật dầu khí, Luật khoáng sản...*

5. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2008), *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam đến năm 2020*

6. Giáo trình *Quản lý tổng hợp vùng ven bờ*. [Http.www.sinhvienthanhdo.com.vn](http://www.sinhvienthanhdo.com.vn)

7. Nghị định 25/2009/NĐ – CP, ngày 6/3/2009 về *Quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo*.

8. Quyết định về việc *Phê duyệt hệ thống các khu bảo tồn thiên nhiên biển Việt Nam đến 2020*.

9. Phạm Văn Giáp (chủ biên-2002), *Biển và cảng biển thế giới*. NXB xây dựng, Hà Nội.

10. Vũ Văn Phái (2007), *Cơ sở địa lý tự nhiên biển và đại dương*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1, 2	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3,4	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 5,6	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Tổng quan về tài nguyên, môi trường biển và ven biển 1.1. Tài nguyên biển 1.1.1. Khái niệm, đặc điểm 1.1.2. Phân loại 1.1.3. Vai trò 1.2. Môi trường biển 1.2.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò	Đọc 2 (trang 5-18),0 Câu hỏi: - Phân tích khái niệm, đặc điểm của tài nguyên biển - Phân loại tài nguyên biển theo tính chất của tài nguyên - Tài nguyên biển có vai trò như thế nào đối với sản xuất và đời sống? - Phân tích khái niệm, đặc điểm của tài nguyên biển	Tuần 1, phòng học
Tự học (8 tiết)	1.2.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò	Đọc 2 (trang 5-18),0	
Lý thuyết (3 tiết)	1.2. Môi trường biển 1.2.2. Các yếu tố cấu thành 1.2.3. Cấu trúc 1.3. Vùng ven biển 1.3.1. Khái niệm, ranh giới 1.3.2. Đặc tính, các yếu tố cấu thành 1.3.3. Nguồn lợi ven biển	Đọc 1 (trang 4-22); Đọc 2 (trang 20-29),0 Câu hỏi: - Phân tích các yếu tố cấu thành của môi trường biển và mối quan hệ giữa chúng. - Tìm hiểu cấu trúc của môi trường biển theo: + Khoảng cách với lục địa + Không gian châu lục + Tác động của dòng biển và góc nhập xạ - Phân biệt ranh giới giữa vùng ven biển với vùng biển	Tuần 2, phòng học
Tự học (7 tiết)	1.3.2. Đặc tính, các yếu tố cấu thành	Đọc 1 (trang 4-22); Đọc 2 (trang 20-29),0	

Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. Tài nguyên, môi trường biển trên thế giới và ở Việt Nam 2.1. Tài nguyên, môi trường biển và ven biển thế giới 2.1.1. Đặc điểm chung 2.1.2. Phân bố 2.2. Tài nguyên, môi trường biển và ven biển Việt Nam 2.2.1. Sự đa dạng 2.2.2. Thực trạng khai thác và bảo vệ	Đọc 2,6. Câu hỏi: Phân tích đặc điểm của tài nguyên, môi trường biển theo không gian và sự ảnh hưởng đến khả năng khai thác Đọc 1,6 (trang 35-62). Câu hỏi: - Phân tích tính đa dạng của tài nguyên, môi trường biển Việt Nam và mối quan hệ giữa các đối tượng đó trong sinh trường, phát triển và khai thác. - Tài nguyên và môi trường biển Việt Nam đã được khai thác như thế nào?	Tuần 3, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.1.2. Phân bố	Đọc 2,6.	
Lý thuyết (3 tiết)	2.3. Các tác động đến tài nguyên, môi trường biển và ven biển 2.3.1. Tác động của con người 2.3.1.1. Hoạt động đời sống của con người 2.3.1.2. Hoạt động của các ngành kinh tế 2.3.2. Tác động của tự nhiên 2.3.2.1. Bão, lũ lụt 2.3.2.2. Động đất, sóng thần 2.3.2.3. Biến đổi khí hậu	Đọc 2,0,0 (trang102-120). Câu hỏi: - Phân tích các hình thức tác động của con người đến tài nguyên và môi trường biển - Hệ quả của những tác động đó là gì?	Tuần 4, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.3.2.3. Biến đổi khí hậu	Đọc 2,0,0 (trang102-120).	
Thảo luận (3 tiết)	1. Những vấn đề đặt ra trong khai thác và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển trên thế giới và ở Việt Nam. 2. Vấn đề khai thác và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển ở địa phương.	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 5, phòng học
Tự học (3 tiết)	Hiện trạng khai thác tài nguyên và hiện trạng môi trường biển ở Việt Nam		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 3. Một số vấn đề chung về quản lý tài nguyên và môi	Đọc 0,0,0,0 (trang142-150),0.	Tuần 6, phòng học

	trường biển 3.1. Khái niệm 3.2. Tầm quan trọng - sự cần thiết 3.3. Chức năng, mục tiêu 3.4. Các công ước quốc tế liên quan làm cơ sở cho việc quản lý	- Thế nào là quản lý tài nguyên và môi trường biển, ý nghĩa của hoạt động này?	
Tự học (6 tiết)	3.4. Các công ước quốc tế liên quan làm cơ sở cho việc quản lý	Đọc 2,0,0 (trang102-120).	
Lý thuyết (3 tiết)	3.5. Mô hình, cơ cấu tổ chức và công cụ 3.6. Các bước thực hiện	Đọc 0,0,0,0 (trang142-167),0. Câu hỏi - Theo anh (chị) quản lý tài nguyên và môi trường biển nên được tổ chức theo mô hình và sử dụng những công cụ nào?	Tuần 7, phòng học
Tự học (6 tiết)	3.5. Mô hình, cơ cấu tổ chức và công cụ	Đọc 0,0,0,0 (trang142-167),0.	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 4. Quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường biển Việt Nam 4.1. Các vấn đề chung 4.1.1. Nguyên tắc 4.1.2. Nội dung 4.1.3. Các điều kiện đảm bảo 4.1.4. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường biển	Đọc 0,0 (trang132-139). Câu hỏi: Điều kiện nào đảm bảo quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường biển ở Việt Nam?	Tuần 8, phòng học
Tự học (6 tiết)	4.1.4. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường biển	Đọc 0,0 (trang132-139).	
Lý thuyết (3 tiết)	4.2. Chiến lược biển Việt Nam 4.2.1. Mục tiêu 4.2.2. Các ưu tiên 4.2.3. Nguyên tắc thực hiện 4.3. Các khu bảo tồn biển Việt Nam 4.3.1. Kinh nghiệm thế giới 4.3.2. Hoạt động thiết lập và quản lý	Đọc 0,0 (trang17-54),0,0 Câu hỏi: - Lĩnh vực nào cần ưu tiên trong chiến lược biển Việt Nam đến 2020? - Hiệu quả của dự án quản lý tổng hợp ven bờ Việt Nam – Hà Lan và bài học kinh nghiệm được rút ra đối với quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường biển Việt Nam là gì?	Tuần 9, phòng học
Tự học (6 tiết)	4.3. Các khu bảo tồn biển Việt Nam	Đọc 0,0 (trang17-54),0,0	
Thảo luận	Trong vai trò là một nhà quản lý	Sinh viên chuẩn bị bài thảo	Tuần 10,

(3 tiết)	tài nguyên và môi trường, xây dựng một số giải pháp để quản lý một cách hiệu quả tài nguyên và môi trường biển ở Việt Nam trong thời gian tới.	luận	phòng học
Tự học (6 tiết)	Tìm hiểu các giải pháp mà Việt Nam đã đề ra. Xây dựng các giải pháp theo tư duy của bản thân	Các nguồn tài liệu khác.	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 5. Một số vấn đề chung về quản lý tổng hợp vùng ven biển 5.1. Khái niệm quản lý tổng hợp vùng ven biển 5.2. Chức năng của quản lý tổng hợp vùng ven biển 5.3. Các mục tiêu quản lý tổng hợp vùng ven biển 5.4. Các nhân tố cơ bản của việc tổng hợp ven biển 5.5. Cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý tổng hợp vùng ven biển	Đọc tài liệu 1 (57 - 61), 2 (49 - 63) - Trong khái niệm tổng hợp vùng ven biển bao gồm những nội dung nào? - Trong các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp vùng ven biển, nhân tố nào giữ vai trò quan trọng nhất? Vì sao? - Trình bày cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý tổng hợp vùng ven biển?	Tuần 11, phòng học
Tự học (6 tiết)	5.2. Chức năng của quản lý tổng hợp vùng ven biển Các mục tiêu quản lý tổng hợp vùng ven biển	Đọc tài liệu 1 (57 - 61), 2 (49 - 63)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 6. Quản lý và phát triển bền vững vùng ven biển 6.1. Các nội dung quản lý tổng hợp vùng ven biển 6.1.1. Nhu cầu quản lý tổng hợp vùng ven biển 6.1.2. Quản lý tổng hợp vùng ven biển và phòng chống thiên tai 6.1.3. Quản lý tổng hợp vùng ven biển và Bảo tồn đa dạng sinh học	Đọc tài liệu 1 (57 – 61), 2 (49 – 63) - Tìm hiểu yêu cầu cấp thiết phải nghiên cứu, quản lý và phát triển bền vững vùng ven bờ. Những lợi ích từ quản lý và phát triển bền vững vùng ven bờ?	Tuần 12, phòng học
Tự học (6 tiết)	6.1.1. Nhu cầu quản lý tổng hợp vùng ven biển	Đọc tài liệu 1 (57 – 61), 2 (49 – 63)	
Lý thuyết (3 tiết)	6.2. Các bước tiến hành quản lý tổng hợp vùng ven biển 6.2.1. Xác định vấn đề 6.2.2. Xem xét và phân tích 6.2.3. Các vấn đề và các khả năng lựa chọn 6.2.4. Trình bày và xây dựng kế hoạch	Đọc tài liệu 1 (89 – 97), 2 (49 – 65) - Lấy một ví dụ cụ thể của địa phương ven biển, sau đó trình bày và xây dựng kế hoạch quản lý tổng hợp.	Tuần 13, phòng học

	6.2.5. Thông qua 6.2.6. Thực thi 6.2.7. Quan trắc và đánh giá		
Tự học (6 tiết)	6.2.4. Trình bày và xây dựng kế hoạch 6.2.5. Thông qua 6.2.6. Thực thi 6.2.7. Quan trắc và đánh giá	Đọc tài liệu 1 (89 – 97), 2 (49 – 65)	
Lý thuyết (3 tiết)	6.3. Quản lý tổng hợp vùng ven biển ở Việt Nam 6.3.1. Dự thảo chiến lược quốc gia về quản lý môi trường biển và vùng ven biển Việt Nam 6.3.2. Cơ sở lý luận của dự thảo Chiến lược 6.3.3. Mục tiêu của Chiến lược Quốc gia về Quản lý Môi trường biển và vùng bờ 6.3.4. Các ưu tiên trong chiến lược 6.3.5. Các khu bảo tồn biển Việt Nam	Đọc tài liệu 1 (99 - 101), 2 (66 - 81) Nội dung của Dự thảo chiến lược quốc gia về môi trường biển và vùng ven biển Việt Nam? Tìm hiểu hiện trạng quản lý và phát triển bền vững vùng ven bờ của Việt Nam; các chiến lược quốc gia về quản lý môi trường biển và vùng bờ?	Tuần 14, phòng học
Tự học (6 tiết)	6.3.4. Các ưu tiên trong chiến lược	Đọc tài liệu 1 (99 - 101), 2 (66 - 81)	
Thảo luận (3 tiết)	1. Các ưu tiên trong chiến lược quản lý tổng hợp vùng ven bờ ở Việt Nam. 2. Các khu bảo tồn biển Việt Nam	Đọc tài liệu 1 (99 - 101), 2 (82 - 89) Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 15, phòng học
Tự học (6 tiết)	Chiến lược quản lý tổng hợp vùng ven bờ của Việt Nam Thống kê các khu bảo tồn biển Việt Nam? Chức năng, nhiệm vụ		

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận:** Để đảm bảo thời gian thảo luận ở lớp, sinh viên phải chuẩn bị trước phần thảo luận từ ở nhà. Sau khi thảo luận, bổ sung ở lớp, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ".

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên:

1. Trần Thị Tuyền

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Hướng nghiên cứu chính: Địa chất - Địa mạo;
Sử dụng đất dốc;
GIS - VT; Cảnh quan
- Địa chỉ: Khu TT nhà máy sợi, Khối 7 – Phường Bến Thủy, Thành phố Vinh.
- Điện thoại: 0383.557754; 0915.346.082; Email: ttt.dhv@gmail.com

2. Nguyễn Văn Đông;

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên
Môi trường - Phát triển bền vững.
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0989 650 836 email: dong.dhvinh@gmail.com

2. Tên môn học:

ĐÁNH GIÁ CẢNH QUAN

3. Mã số

ĐL21131

4. Số tín chỉ:

4

5. Loại môn học:

- Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Lý thuyết: 50
- Thảo luận: 10
- Thực hành: 0
- Tự học: 120 tiết.

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

+ Đào tạo người học nắm được kiến thức cơ bản về cảnh quan, đánh giá cảnh quan; Các phương pháp đánh giá cảnh quan và ứng dụng chúng trong thực tiễn.

+ Từ kiến thức của môn học, giúp người học có thể nắm chắc các phương pháp đánh giá cảnh quan như một công cụ để nghiên cứu các lĩnh vực khác (nghiên cứu các thành phần của tự nhiên, môi trường ...)

+ Trên cơ sở kiến thức đã học, người học có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề liên quan đến khoa Quản lý Tài nguyên môi trường.

- Kỹ năng

+ Rèn luyện kỹ năng thực hành theo nhóm và độc lập về: giải đoán ảnh bằng mắt, nhận chỉnh hình học, xây dựng bản đồ từ thông tin viễn thám ...

+ Rèn luyện kỹ năng học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu, tự đánh giá cách dạy của giáo viên và xác định phương pháp học có hiệu quả nhất..

+ Nội dung môn học được biên soạn theo yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ. Sau khi học, người học có thể tự nghiên cứu những vấn đề liên quan tiếp theo.

- **Thái độ**

Chương trình có nội dung kiến thức về khoa học Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường,... làm cho người học yêu thích môn học, giáo dục người học có tình yêu và trách nhiệm đối với những vấn đề liên quan đến tài nguyên môi trường..

8. Tóm tắt nội dung môn học: Kiến thức cơ bản về cảnh quan; Hệ thống phân loại cảnh quan; Các nội dung đánh giá cảnh quan; Các phương pháp đánh giá cảnh quan.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. CƠ SỞ CẢNH QUAN HỌC

(Lí thuyết: 15; Thảo luận: 0 tiết; Thực hành: 0 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1 KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ CẢNH QUAN (6 tiết)

- 1.1. Quan niệm về cảnh quan
- 1.2. Các nhân tố thành tạo cảnh quan
- 1.3. Cấu trúc cảnh quan
- 1.4. Các loại cảnh quan
- 1.5. Lịch sử của khoa học cảnh quan

Chương 2. HỆ THỐNG PHÂN LOẠI CẢNH QUAN VÀ BẢN ĐỒ CẢNH QUAN (8 tiết)

- 2.1. Hệ thống phân loại cảnh quan
 - 2.1.1. Nguyên tắc của hệ thống phân loại cảnh quan
 - 2.1.2. Các hệ thống phân loại cảnh quan trên thế giới
 - 2.1.3. Các hệ thống phân loại cảnh quan ở Việt Nam
- 2.2. Bản đồ cảnh quan
 - 2.2.1. Khái niệm bản đồ cảnh quan
 - 2.2.2. Nguyên tắc xây dựng bản đồ cảnh quan
 - 2.2.3. Phương pháp xây dựng bản đồ cảnh quan

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. ĐÁNH GIÁ THÍCH NGHI SINH THÁI CẢNH QUAN

(Lí thuyết: 15; Bài tập: 0 tiết; thực hành: 0 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. ĐÁNH GIÁ THÍCH NGHI SINH THÁI CẢNH QUAN (15 tiết)

- 3.1. Lí luận chung về đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan
 - 3.1.1. Khái niệm đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan
 - 3.1.2. Các hướng đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan
- 3.2. Quy trình đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan
- 3.3. Nội dung đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan
- 3.4. Phương pháp đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan

TÍN CHỈ 3. ĐÁNH GIÁ KINH TẾ VÀ MÔI TRƯỜNG CẢNH QUAN

(Lí thuyết: 15; Bài tập: 0 tiết; thực hành: 0 tiết)

Chương 4. ĐÁNH GIÁ KINH TẾ CẢNH QUAN (7 tiết)

- 4.1. Khái niệm đánh giá kinh tế cảnh quan
- 4.2. Quy trình đánh giá kinh tế cảnh quan
- 4.3. Nội dung đánh giá kinh tế cảnh quan
- 4.4. Phương pháp đánh giá kinh tế cảnh quan
 - 4.3.1. Phương pháp phân tích chi phí - lợi ích
 - 4.3.2. Phương pháp đánh giá kinh tế đất

Chương 5. ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CẢNH QUAN (8 tiết)

- 5.1. Lí luận chung về đánh giá môi trường cảnh quan
 - 5.1.1. Khái niệm đánh giá môi trường cảnh quan

- 5.1.2. Các hướng đánh giá môi trường cảnh quan
 5.2. Quy trình đánh giá môi trường cảnh quan
 5.3. Nội dung đánh giá môi trường cảnh quan
 5.4. Phương pháp đánh giá môi trường cảnh quan

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 4. CÁC NGHIÊN CỨU CẢNH QUAN ỨNG DỤNG

(Lí thuyết: 5; Thảo luận: 4 tiết; Bài tập: 6 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (5 tiết)

Chương 6. CÁC NGHIÊN CỨU CẢNH QUAN ỨNG DỤNG (6 tiết)

- 6.1. Đánh giá cảnh quan theo hướng tiếp cận tổng hợp
 6.2. Đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan
 6.3. Đánh giá hiệu quả kinh tế bằng phương pháp phân tích chi phí - lợi ích

PHẦN THẢO LUẬN (4 tiết)

Lựa chọn hướng đánh giá cảnh quan và khả năng sử dụng, kết hợp các phương pháp đánh giá cảnh quan.

PHẦN BÀI TẬP (6 tiết)

1. Xây dựng quy trình và tiến hành đánh giá cảnh quan theo hướng tiếp cận tổng hợp.
 2. Đánh giá cảnh quan cho mục đích sử dụng hợp lí TN và BVMT trên lãnh thổ cụ thể

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu:

10.1. Giáo trình chính:

1. Phạm Hoàng Hải, Nguyễn Thượng Hùng, Nguyễn Ngọc Khánh (1997), *Cơ sở cảnh quan học của việc sử dụng hợp lí nguồn TNTN, bảo vệ môi trường lãnh thổ Việt Nam*. NXB Giáo dục.
 2. Nguyễn Cao Huân, *Đánh giá cảnh quan (theo hướng tiếp cận kinh tế sinh thái)*. NXB ĐHQGHN, 2005.

10.2. Tài liệu tham khảo:

3. Isachenko, A.G. (1969), *Cơ sở cảnh quan học và phân vùng địa lý tự nhiên*. Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
 4. Isachenko, A.G. (1985), *Cảnh quan học ứng dụng*. NXB Khoa học và Kỹ thuật HN.
 5. Vũ Tự Lập (1976), *Cảnh quan địa lí miền Bắc Việt Nam*, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Mở đầu + Chương 1, 2	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3, 4	12	3	0	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 5	11	4	0	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 6	5	4	6	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (4 tiết)	Chương 1. Kiến thức cơ bản về cảnh quan 1.1. Quan niệm về CQ Nhân tố thành tạo CQ	Đọc [1] (tr.5-10), [2](tr.5-15). Trình bày các quan niệm về CQ.	Tuần 1, phòng học
Tự học (8 tiết)	Các quan niệm về CQ	Đọc [1] (tr.5-10), [2](tr.5-15)	
Lý thuyết (4 tiết)	1.3. Cấu trúc cảnh quan 1.4. Các loại cảnh quan	[1] (tr.10-20), [2] (tr.192 - 293). Phân tích cấu trúc ngang, cấu trúc đứng CQ.	Tuần 2, phòng học
Tự học (8 tiết)	1.5. Lịch sử của khoa học cảnh quan	[1] (tr.10-20), [2] (tr.192 - 293).	
Lý thuyết (4 tiết)	Chương 2. Hệ thống phân loại cảnh quan và bản đồ cảnh quan 2.1. Hệ thống phân loại cảnh quan 2.1.1. Nguyên tắc của hệ thống phân loại cảnh quan 2.1.2. Các hệ thống phân loại cảnh quan trên thế giới 2.1.3. Các hệ thống phân loại cảnh quan ở Việt Nam	Đọc [2] (tr.330 - 436), [1] (tr. 47 - 116). Các hệ thống phân loại CQ trên TG, ở VN?	Tuần 3, phòng học
Tự học (8 tiết)	Các hệ thống phân loại và phân vị CQ thế giới	Đọc [2] (tr.330 - 436), [1] (tr. 47 - 116)	
Lý thuyết (4 tiết)	2.2. Bản đồ cảnh quan 2.2.1. Khái niệm bản đồ cảnh quan 2.2.2. Nguyên tắc xây dựng bản đồ cảnh quan 2.2.3. Phương pháp xây dựng bản đồ cảnh quan	Đọc [2] (tr.330 - 436), [1] (tr. 47 - 116), [3], (tr.22- 28). Các nguyên tắc xây dựng BĐCQ?	Tuần 4, phòng học
Tự học (8 tiết)	Tìm hiểu PP xây dựng bản đồ CQ	Đọc [2] (tr.330 - 436), [1] (tr. 47 - 116), [3], (tr.22- 28).	
Lý thuyết (4 tiết)	Chương 3. Đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan 3.1. Lí luận chung về đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan 3.1.1. Khái niệm đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan 3.1.2. Các hướng đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan	Đọc [3] (tr.11-23), [4] (15 - 53).	Tuần 6, phòng học
Tự học	Quan điểm khác nhau giữa CQ cơ bản	Đọc [3] (tr.11-23), [4]	

(8 tiết)	và CQ ứng dụng	(15 - 53).	
Lý thuyết (4 tiết)	3.2. Quy trình đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan 3.3. Nội dung đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan	Đọc [3] (tr.27 - 82). Nội dung và phươ.ng pháp đánh giá thích nghi sinh thái	Tuần 7, phòng học
Tự học (8 tiết)	Về sơ đồ quy trình đánh giá thích nghi sinh thái CQ	Đọc [3] (tr.27 - 82).	
Lý thuyết (4 tiết)	3.4. Phương pháp đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan	Đọc [3] (tr. 87 - 103). Nội dung và phươ.ng pháp đánh giá độ bền vững môi trường của cảnh quan	Tuần 8, phòng học
Tự học (8 tiết)	Thực hành PP đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan	Đọc [3] (tr. 87 - 103	
Lý thuyết (4 tiết)	3.4. Phương pháp đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan (tiếp) Chương 4. Đánh giá kinh tế cảnh quan 4.1. Khái niệm đánh giá kinh tế cảnh quan 4.2. Quy trình đánh giá kinh tế cảnh quan 4.3. Nội dung đánh giá kinh tế cảnh quan	Đọc [3] (tr. 113 -121). Nội dung và phươ.ng pháp đánh giá kinh tế cảnh quan	Tuần 9, phòng học
Tự học (8 tiết)	- Thực hành PP đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan - Xác định nội dung ĐGKTCQ	Đọc [3] (tr. 113 -121).	
Lý thuyết (4 tiết)	4.4. Phương pháp đánh giá kinh tế cảnh quan 4.3.1. Phương pháp phân tích chi phí - lợi ích		Tuần 10, phòng học
Tự học (8 tiết)	4.3.2. Phương pháp đánh giá kinh tế đất		
Lý thuyết (4 tiết)	Chương 5. Đánh giá môi trường cảnh quan 5.1. Lí luận chung về đánh môi trường cảnh quan 5.1.1. Khái niệm đánh giá môi trường cảnh quan 5.1.2. Các hướng đánh giá môi trường cảnh quan 5.2. Quy trình đánh giá môi trường cảnh quan 5.3. Nội dung đánh giá môi trường cảnh quan	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	Tuần 11, phòng học
Tự học	Các nội dung đánh giá môi trường cảnh	Đọc các đề tài nghiên	

(8 tiết)	quan Phân tích các ví dụ về đánh giá độ bền vững môi trường của cảnh quan	cứu liên quan	
Lý thuyết (4 tiết)	5.4. Phương pháp đánh giá môi trường cảnh quan Chương 6. Các nghiên cứu cảnh quan ứng dụng 6.1. Đánh giá cảnh quan theo hướng tiếp cận tổng hợp 6.2. Đánh giá thích nghi sinh thái cảnh quan	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	Tuần 12, phòng học
Tự học (8 tiết)	Các phương pháp đánh giá môi trường cảnh quan	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	
Lý thuyết (4 tiết)	Đánh giá hiệu quả kinh tế bằng phương pháp phân tích chi phí - lợi ích	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	Tuần 13, phòng học
Tự học (8 tiết)	6.1. Đánh giá cảnh quan theo hướng tiếp cận tổng hợp	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	
Thảo luận (4 tiết)	Lựa chọn hướng đánh giá cảnh quan và khả năng sử dụng, kết hợp các phương pháp đánh giá cảnh quan.	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	Tuần 14, phòng học
Tự học (8 tiết)	Đánh giá kinh tế sinh thái cảnh quan	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	
Bài tập (6 tiết)	1. Xây dựng quy trình và tiến hành đánh giá cảnh quan theo hướng tiếp cận tổng hợp. 2. Đánh giá cảnh quan cho mục đích sử dụng hợp lý TN và BVMT trên lãnh thổ cụ thể	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	Tuần 14, phòng học
Tự học (12 tiết)	Đánh giá cảnh quan cho mục đích sử dụng hợp lý TN và BVMT trên lãnh thổ cụ thể	Đọc các đề tài nghiên cứu liên quan	Tuần 15, phòng học

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...
- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:
- Địa chỉ, điện thoại:

1. Võ Thị Thu Hà

Giảng viên, Thạc sĩ
Quản lý đất đai và môi trường
Khoa Địa lí, Trường Đại học Vinh

2. Hoàng Phan Hải Yến

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên, Thạc sĩ
Kinh tế dải ven biển,
Định giá đất đai và bất động sản.
Kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ

- Địa chỉ:

Khoa Địa lý, Đại học Vinh

- Điện thoại: 0168 9999 488; Email: hoangphanhaiyen@yahoo.com

2. Tên môn học: THANH TRA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: DL20160

4. Số tín chỉ: 3

- 5. Loại môn học:**
- Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 35
- Thực hành, thực tế: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 10
- Tự học: 90

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

Định hướng cho sinh viên về những kiến thức chuyên ngành thanh tra, tập dượt để sinh tiếp cận được với các công việc thực tế để các em có cơ sở lí luận về thanh tra nói chung và thanh tra tài nguyên và môi trường nói riêng

- Kỹ năng

Rèn luyện kỹ năng đánh giá, phân tích và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn, vận dụng lí luận vào thực tiễn một cách hợp lí.

- Thái độ

Giáo dục người học có ý thức và trách nhiệm trong vấn đề chấp hành tốt các nghĩa vụ và quyền hạn của mình. Nhận thức được sự cần thiết của việc thanh tra nói chung và thanh tra tài nguyên và môi trường nói riêng trong sự phát triển chung của xã hội.

8. Mô tả văn bản nội dung môn học

Môn học cung cấp những khái niệm cơ bản về thanh tra nói chung và thanh tra tài nguyên và môi trường nói riêng. Phân tích các quyền và nghĩa vụ cũng như nội dung của việc thanh tra tài nguyên và môi trường

9. Nội dung chi tiết môn học

Tín chỉ 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THANH TRA VÀ THANH TRA

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THANH TRA (12 tiết)

- 1.1. Khái niệm về thanh tra, kiểm tra
 - 1.1.1. Phân biệt về thanh tra, kiểm tra
 - 1.1.2. Mối quan hệ qua lại giữa thanh tra và kiểm tra
- 1.2. Hệ thống tổ chức thanh tra
 - 1.2.1. Hệ thống thanh tra nhà nước
 - 1.2.2. Hệ thống thanh tra nhân dân
- 1.3. Mục đích đối tượng và thẩm quyền thanh tra, kiểm tra
 - 1.3.1. Mục đích, ý nghĩa của thanh tra, kiểm tra
 - 1.3.2. Đối tượng thanh tra, kiểm tra
 - 1.3.3. Thẩm quyền thanh tra, kiểm tra
- 1.4. Nguyên tắc cơ bản của thanh tra
 - 1.4.1. Nguyên tắc phải tuân theo pháp luật
 - 1.4.2. Nguyên tắc đảm bảo tính chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời
 - 1.4.3. Nguyên tắc không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, các nhân là đối tượng thanh tra
- 1.5. Các loại hình thanh tra
 - 1.5.1. Phân theo đối tượng thanh tra
 - 1.5.2. Phân theo tính kế hoạch
 - 1.5.3. Phân theo phạm vi, quy mô
- 1.6. Phương pháp tiến hành một cuộc thanh tra
 - 1.6.1. Điều kiện tiến hành thanh tra
 - 1.6.2. Trình tự các bước thanh tra

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

- 1. Phân biệt các niệm liên quan đến thanh tra
- 2. Vì sao trong quá trình thanh tra cần đảm bảo nguyên tắc nào?

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Tín chỉ 2. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THANH TRA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 11 tiết; Thảo luận: 4 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (11 tiết)

Chương 2. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THANH TRA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (12 tiết)

- 2.1. Khái niệm và mục đích, ý nghĩa của thanh tra, kiểm tra tài nguyên và môi trường
 - 2.1.1. Khái niệm về thanh tra tài nguyên và môi trường
 - 2.1.2. Mục đích, ý nghĩa của thanh tra, kiểm tra tài nguyên và môi trường
- 2.2. Tổ chức hoạt động thanh tra tài nguyên và môi trường
 - 2.2.1. Cấp Trung ương
 - 2.2.2. Cấp tỉnh
- 2.3. Thẩm quyền ra quyết định thanh tra tài nguyên và môi trường
- 2.4. Nhiệm vụ và quyền hạn thanh tra tài nguyên và môi trường các cấp
 - 2.4.1. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường
 - 2.4.2. Nhiệm vụ và quyền hạn thanh tra các cấp

- 2.5. Nhiệm vụ và quyền hạn của đoàn thanh tra và thanh tra viên tài nguyên và môi trường 2.6. Quyền hạn và nghĩa vụ của đối tượng bị thanh tra tài nguyên và môi trường
- 2.6.1. Quyền hạn đối tượng bị thanh tra tài nguyên và môi trường
- 2.6.2. Nghĩa vụ của đối tượng bị thanh tra tài nguyên và môi trường

PHẦN THẢO LUẬN (4 tiết)

1. Anh chị đánh giá công tác thanh tra và việc đổi mới ngành thanh tra trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa
2. Hãy nêu những bất cập của công tác thanh tra tài nguyên và môi trường hiện nay

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Tín chỉ 3. NỘI DUNG CỦA THANH TRA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 3. NỘI DUNG CỦA THANH TRA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (12 tiết)

- 3.1. Thanh tra kết hợp nhiều lĩnh vực
 - 3.1.1. Thanh tra việc thực hiện các chỉ thị, thông tư hướng dẫn về pháp luật trong quản lí và bảo vệ tài nguyên môi trường
 - 3.1.2. Thanh tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ tài nguyên và môi trường đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ thủy văn...
- 3.2. Thanh tra lĩnh vực đất đai
 - 3.2.1. Thanh tra việc quản lí, sử dụng đất đai của các tổ chức
 - 3.2.2. Thanh tra về việc cho các cá nhân, tổ chức thuê đất
 - 3.2.2. Thanh tra về chuyển nhượng đất
 - 3.2.3. Thanh tra về việc thực hiện quyền sử dụng đất
- 3.3. Thanh tra lĩnh vực môi trường
 - 3.3.1. Thanh tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường
 - 3.3.1. Thanh tra việc thực hiện các cam kết môi trường của các đơn vị, cá nhân
 - 3.3.3. Thanh tra việc phối hợp liên ngành trong việc bảo vệ môi trường
- 3.4. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản
 - 3.4.1. Thanh tra việc thăm dò, khai thác khoáng sản
 - 3.4.2. Thanh tra việc thực hiện các nội dung trong giấy phép hoạt động khoáng sản
- 3.5. Lĩnh vực tài nguyên nước
 - 3.5.1. Thanh tra tình hình thực thi pháp luật về tài nguyên nước
 - 3.5.2. Thanh tra việc khai thác, sử dụng, xả nước thải của các cơ quan, tổ chức, cá nhân
- 3.6. Lĩnh vực khí tượng thủy văn
 - 3.6.1. Thanh tra việc thực hiện các dự án về khí tượng thủy văn
 - 3.6.2. Thanh tra việc phòng chống các thiên tai của các cơ quan dự báo khí tượng thủy văn

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Các vấn đề nổi cộm trong lĩnh vực thanh tra đất đai
2. Các biện pháp hiệu quả đối với bảo vệ môi trường

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

- [1]. Phạm Kim Giao 2002, *Quản lí nhà nước về đô thị*. NXBĐHQGHN
- [2]. Trần Hậu Kiêm 2001 *Hoạt động thanh tra nhân dân*. NXBCTQGHN

10.2. Tài liệu tham khảo

[3]. NXB CTQG 2001. Tổ chức và hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của một số nước trên thế giới

[4]. Viện khoa học thanh tra. *Luật thanh tra năm 2004 với việc tổ chức hoạt động thanh tra trong thời kì công nghiệp hóa*

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 2	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 3	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Một số vấn đề chung về thanh tra 1.1. Khái niệm về thanh tra, kiểm tra 1.1.1. Phân biệt về thanh tra, kiểm tra 1.1.2. Mối quan hệ qua lại giữa thanh tra và kiểm tra 1.2. Hệ thống tổ chức thanh tra 1.2.1. Hệ thống thanh tra nhà nước 1.2.2. Hệ thống thanh tra nhân dân	Đọc 1 (tr 5 -10), 2 (tr 7- 12) Khái niệm về thanh tra, kiểm tra và hệ thống tổ chức của thanh tra	Tuần 1, phòng học
Tự học (6 tiết)	Thanh tra, kiểm tra trong môi trường là gì?	Đọc 1 (tr 5 -10), 2 (tr 7- 12)	
Lý thuyết (3 tiết)	1.3. Mục đích đối tượng và thẩm quyền thanh tra, kiểm tra 1.3.1. Mục đích, ý nghĩa của thanh tra, kiểm tra 1.3.2. Đối tượng thanh tra, kiểm tra 1.3.3. Thẩm quyền thanh tra, kiểm tra 1.4. Nguyên tắc cơ bản của thanh tra 1.4.1. Nguyên tắc phải tuân theo pháp luật	Đọc [1] (tr. 20 -30) Các đối tượng được thanh tra kiểm tra?	Tuần 2, phòng học
Tự học (6 tiết)	1.4.2. Nguyên tắc đảm bảo tính chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời 1.4.3. Nguyên tắc không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, các nhân là đối tượng thanh tra	Đọc [1] (tr. 20 -30)	
	1.5. Các loại hình thanh tra	Đọc [1] (tr.35 -	Tuần 3,

Lý thuyết (3 tiết)	1.5.1. Phân theo đối tượng thanh tra 1.5.2. Phân theo tính kế hoạch	50), [2],[3], [4], Làm thế nào để tiến hành thanh tra kiểm tra?	phòng học
Tự học (6 tiết)	1.5.3. Phân theo phạm vi, quy mô	Độc [1] (tr.35 - 50), [2],[3], [4],	
Lý thuyết (3 tiết)	1.6. Phương pháp tiến hành một cuộc thanh tra 1.6.1. Điều kiện tiến hành thanh tra 1.6.2. Trình tự các bước thanh tra	Độc [2] (tr 30 - 45),[3], [4],	Tuần 4, phòng học
Tự học (6 tiết)	Các bước tiến hành thanh tra cần các phương pháp nào?	Độc [2] (tr 30 - 45),[3], [4],	
Thảo luận (3 tiết)	1.Phân biệt các niệm liên quan đến thanh tra. 2.Vì sao trong quá trình thanh tra cần đảm bảo nguyên tắc nào?	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 5, phòng học
Tự học (6 tiết)	Hệ thống lại các nguyên tắc của thanh tra		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. Tổ chức và hoạt động của thanh tra tài nguyên và môi trường 2.1. Khái niệm và mục đích, ý nghĩa của thanh tra, kiểm tra tài nguyên và môi trường 2.1.1. Khái niệm về thanh tra tài nguyên và môi trường 2.1.2. Mục đích, ý nghĩa của thanh tra, kiểm tra tài nguyên	Độc [1] (tr. 75- 90)),[3], [4],	Tuần 6, phòng học
Tự học (6 tiết)	Thanh tra tài nguyên môi trường mục đích và ý nghĩa của nó như thế nào?	Độc [1] (tr. 75- 90)),[3], [4],	
Lý thuyết (3 tiết)	2.2. Tổ chức hoạt động thanh tra tài nguyên và môi trường 2.1.1. Cấp Trung ương 2.2.2. Cấp tỉnh 2.3. Thẩm quyền ra quyết định thanh tra tài nguyên và môi trường	Độc[1] ([2],[3], [4], Các tổ chức hoạt động của thanh tra	Tuần 7, phòng học
Tự học (6 tiết)	2.4. Nhiệm vụ và quyền hạn thanh tra tài nguyên và môi trường các cấp 2.4.1. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường 2.4.2. Nhiệm vụ và quyền hạn thanh tra các cấp	Độc[1] ([2],[3], [4],	
Lý thuyết (2 tiết) Thảo luận (1 tiết)	2.5. Nhiệm vụ và quyền hạn của đoàn thanh tra và thanh tra viên tài nguyên và môi trường 2.6. Quyền hạn và nghĩa vụ của đối tượng bị thanh tra tài nguyên và môi trường 2.6.1. Quyền hạn đối tượng bị thanh tra tài nguyên và môi trường 2.6.2. Nghĩa vụ của đối tượng bị thanh tra tài nguyên và môi trường 1. Anh chị đánh giá công tác thanh tra và việc đổi mới ngành thanh tra trong thời kì công	Độc [1] (tr.111 -149) Quyền hạn và nghĩa vụ của thanh tra?	Tuần 8, phòng học

	ng nghiệp hóa, hiện đại hóa		
Tự học (6 tiết)	2.6.2. Nghĩa vụ của đối tượng bị thanh tra tài nguyên và môi trường Tìm hiểu một số nhiệm vụ liên quan đến tài nguyên môi trường?	Các tài liệu khác	
Thảo luận (3 tiết)	1. Anh chị đánh giá công tác thanh tra và việc đổi mới ngành thanh tra trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa (tiếp) 2. Hãy nêu những bất cập của công tác thanh tra tài nguyên và môi trường hiện nay	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 9, phòng học
Tự học (6 tiết)	Ở Việt Nam vấn đề về thanh tra kiểm tra được thể hiện như thế nào?		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 3. Nội dung của thanh tra tài nguyên và môi trường 3.1. Thanh tra kết hợp nhiều lĩnh vực 3.1.1. Thanh tra việc thực hiện các chỉ thị, thông tư hướng dẫn về pháp luật trong quản lí và bảo vệ tài nguyên môi trường 3.1.2. Thanh tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ tài nguyên và môi trường đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ thủy văn...	Độc [1] (tr. – 120- 134) Các lĩnh vực của thanh tra?	Tuần 10, phòng học
Tự học (6 tiết)	Các văn bản về luật trong vấn đề thanh tra tài nguyên môi trường?	Độc [1] (tr. – 120- 134)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.2. Thanh tra lĩnh vực đất đai 3.2.1. Thanh tra việc quản lí, sử dụng đất đai của các tổ chức 3.2.2. Thanh tra về việc cho các cá nhân, tổ chức thuê đất	Độc[1] ([2],[3], [4], Các lĩnh vực về thanh tra đất đai	Tuần 11, phòng học
Tự học (6 tiết)	3.2.3. Thanh tra về chuyển nhượng đất 3.2.4. Thanh tra về việc thực hiện quyền sử dụng đất	Độc[1] ([2],[3], [4],	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3. Thanh tra lĩnh vực môi trường 3.3.1. Thanh tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường 3.3.1. Thanh tra việc thực hiện các cam kết môi trường của các đơn vị, cá nhân 3.3.3. Thanh tra việc phối hợp liên ngành trong việc bảo vệ môi trường	Độc [2] (tr. 277-288) Khoáng sản ảnh hưởng như thế nào đến môi trường?	Tuần 12, phòng học
Tự học (6 tiết)	3.4. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản 3.4.1. Thanh tra việc thăm dò, khai thác khoáng sản 3.4.2. Thanh tra việc thực hiện các nội dung trong giấy phép hoạt động khoáng sản	Độc [2] (tr. 277-288)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.5. Lĩnh vực tài nguyên nước 3.5.1. Thanh tra tình hình thực thi pháp luật về tài nguyên nước 3.5.2. Thanh tra việc khai thác, sử dụng, xả nước thải của các cơ quan, tổ chức, cá nhân	Độc[1] ([2],[3], [4], Vấn đề sử dụng tài nguyên của con người ảnh	Tuần 13, phòng học

		hưởng đến môi trường?	
Tự học (6 tiết)	Cơ quan , tổ chức, cá nhân cần có những biện pháp nào để bảo vệ môi trường?	Độc[1] ([2],[3], [4],	
Lý thuyết (3 tiết)	3.6. Lĩnh vực khí tượng thủy văn 3.6.1. Thanh tra việc thực hiện các dự án về khí tượng thủy văn 3.6.2. Thanh tra việc phòng chống các thiên tai của các cơ quan dự báo khí tượng thủy văn	Độc[1] ([2],[3], [4], Vấn đề sử dụng tài nguyên của con người ảnh hưởng đến môi trường?	Tuần 14, phòng học
Tự học (6 tiết)			
Thảo luận (2 tiết)	1. Các vấn đề nổi cộm trong lĩnh vực thanh tra đất đai 2. Các biện pháp hiệu quả đối với bảo vệ môi trường	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 15, phòng học
Tự học (6 tiết)	Ở Việt nam biện pháp nào là hiệu quả nhất để cải thiện và phát triển kinh tế?	Các tài liệu liên quan	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...
- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

TÍN CHỈ 1: HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU (GPS) VÀ ỨNG DỤNG CỦA NÓ
TRONG ĐO ĐẠC
(Lý thuyết: 15)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ CÔNG NGHỆ ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU.

- 1.1. Sơ lược lịch sử phát triển của công nghệ định vị và dẫn đường
- 1.2. Một số phương pháp dẫn đường
- 1.3. Các hệ tọa độ thường dùng trong định vị vệ tinh
- 1.4. Các hệ thống thời gian
- 1.5. Nguyên lý chung của hệ thống định vị toàn cầu
- 1.6. Một số bài toán trong trắc địa vệ tinh

Chương 2: MỘT SỐ HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU TRÊN THẾ GIỚI

- 2.1. Hệ thống định vị toàn cầu của Mỹ (GPS)
 - 2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của GPS
 - 2.1.2. Cấu trúc của GPS
 - 2.1.3. Tín hiệu của GPS
 - 2.1.4. Nguyên lý đo GPS
 - 2.2. Một số hệ thống định vị toàn cầu khác
 - 2.2.1. Hệ thống định vị toàn cầu của Nga (GLONASS)
 - 2.2.2. Hệ thống định vị toàn cầu của Liên minh Châu Âu (GALILEO)
 - 2.2.3. Hệ thống định vị toàn cầu của Trung Quốc (COMPASS)
 - 2.2.4. Một số hệ thống định vị vệ tinh khu vực
 - 2.3. Các sai số ảnh hưởng đến kết quả đo GPS
 - 2.4. Một số ứng dụng của GPS
 - 2.5. Hướng dẫn sử dụng một số loại máy GPS thông dụng.
- Chương 3: ỨNG DỤNG GPS TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG*
- 3.1. Ứng dụng GPS trong công tác Quản lý tài nguyên thiên nhiên
 - 3.2. Ứng dụng GPS trong công tác Quản lý môi trường
 - 3.3. Ứng dụng GPS để thành lập bản đồ quản lý tài nguyên và môi trường
 - 3.3.1. Khảo sát thiết lập mạng lưới điểm đo GPS
 - 3.3.2. Thiết kế ca đo và công tác chuẩn bị
 - 3.4.3. Công tác đo đạc ngoại nghiệp
 - 3.5.4. Công tác nội nghiệp
 - 3.6.5. Đo cao bằng công nghệ GPS

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG GPS TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Thực hành: 15)

PHẦN THỰC HÀNH (15 tiết)

- Bài 1: Thực hành sử dụng máy GPS cầm tay (2 tiết)
Bài 2: Thực hành sử dụng máy GPS 1 tần, 2 tần (2 tiết)
Bài 3: Sử dụng máy GPS cầm tay để dò tìm điểm mốc tọa độ và độ cao (2 tiết)
Bài 4: Sử dụng máy GPS cầm tay để xác định tuyến điểm khảo sát (3 tiết)
Bài 5: Đo lưới không chế bằng máy GPS (6 tiết)

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Giáo trình chính

1. PGS.TS. Đặng Nam Chinh, PGS.TS. Đỗ Ngọc Đường, 2012. *Giáo trình định vị vệ tinh*. Hà Nội, 2012
2. GS. Trần Mạnh Tuấn, ThS. Đào Thị Hồng Diệp, 2006. *Các Hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu và ứng dụng*. NXB Giáo dục. 2006

10.2. Tài liệu tham khảo:

3. Huỳnh Văn Chương, Phạm Gia Tùng. *Bài giảng Hệ thống định vị toàn cầu. Bộ môn Công nghệ quản lý đất đai, Khoa Tài nguyên đất và môi trường nông nghiệp*. Đại học Nông Lâm Huế.
4. PGS TS Đỗ Ngọc Đường, PGS TS Đặng Nam Chinh. *Bài giảng Công nghệ GPS*. Đại học Mô địa chất – Hà Nội.
5. TS. Trần Bạch Giang, KS. Phan Ngọc Mai. *Ứng dụng công nghệ định vị toàn cầu (GPS) trong đo đạc - bản đồ*. Hà Nội, 2007.
6. Vũ Tiến Quang. Công nghệ GPS động và khả năng ứng dụng trong công tác đo vẽ bản đồ tỷ lệ lớn tại Việt Nam. Luận văn Thạc Sĩ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, GVHD TS. Đặng Nam Chinh, Hà Nội 2002
7. James Bap -Yen Tsui, 2005. *Fundamentals of Global Positioning System Receivers A Software Approach*. A John Wiley & Són, INC., Publication.
8. Bộ Tài nguyên và Môi trường. Quy phạm thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:200 đến 1:10.000.

11. Hình thức tổ chức dạy học:

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 2:	5	0	0	10	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	<i>Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ CÔNG NGHỆ ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU.</i> 1.1. Sơ lược lịch sử phát triển của công nghệ định vị và dẫn đường 1.2. Một số phương pháp dẫn đường 1.3. Các hệ tọa độ thường dùng trong định vị vệ tinh 1.4. Các hệ thống thời gian	Đọc: [1] (tr 12-15; 31-44); [2] (tr 9 - 23); Câu hỏi: 1. Lịch sử phát triển của công nghệ định vị và dẫn đường? 2. Tìm hiểu sự giống và khác nhau giữa các hệ tọa độ thường dùng trong trắc địa vệ tinh 3. Các hệ giờ trên thế giới?	Tuần 1. Phòng học
Tự học	- Tìm hiểu về công nghệ dẫn đường trước công nghệ GPS - Tìm hiểu về cách tính giờ trên thế giới theo các hệ giờ khác nhau	Đọc: [1] (tr 12-15; 31-44); [2] (tr 9 - 23);	

Lý thuyết (2 tiết)	1.5. Nguyên lý chung của hệ thống định vị toàn cầu 1.6. Một số bài toán trong trắc địa vệ tinh <i>Chương 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU TRÊN THẾ GIỚI</i> 2.1. Hệ thống định vị toàn cầu của Mỹ (GPS) 2.1.1 Lịch sử hình thành và phát triển của GPS 2.1.2. Cấu trúc của GPS 2.1.3. Tín hiệu của GPS	Đọc: [1] (tr 16 – 19; 45 - 79); [2] (tr 23 - 25) Câu hỏi: 1. Nguyên lí định vị của hệ thống định vị toàn cầu? 2. Tìm hiểu về các bài toán trắc địa vệ tinh 3. Tại sao Mỹ lại đầu tư phát triển hệ thống định vị toàn cầu? 4. GPS có những bộ phận cơ bản nào?	Tuần 2. Phòng học
Tự học	Nghiên cứu lịch sử hình thành và phát triển của GPS	Đọc: [1] (tr 16 – 19; 45 - 79); [2] (tr 23 - 25)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.1.4. Nguyên lí đo GPS 2.2. Một số hệ thống định vị toàn cầu khác 2.2.1. Hệ thống định vị toàn cầu của Nga (GLONASS) 2.2.2 Hệ thống định vị toàn cầu của Liên minh Châu Âu (GALILEO)	Đọc: [1] (tr 45 – 79; 80 - 85); [2] (tr 30 - 37) Đọc: [1] (tr 150 - 162); [2] (tr 108 - 115) Câu hỏi: Lịch sử hình thành và tình hình phát triển hiện nay của các hệ thống định vị toàn cầu của Nga, Liên minh Châu Âu và của Trung Quốc?	Tuần 3. Phòng học
Tự học	- Tìm hiểu thực trạng phát triển và mức độ khai thác của hệ thống GLONASS và GALILEO	Đọc: [1] (tr 45 – 79; 80 - 85); [2] (tr 30 - 37) Đọc: [1] (tr 150 - 162); [2] (tr 108 - 115)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.2.3. Hệ thống định vị toàn cầu của Trung Quốc (COMPASS) 2.2.4. Một số hệ thống định vị vệ tinh khu vực 2.3. Các sai số ảnh hưởng đến kết quả đo GPS 2.4. Một số ứng dụng của GPS	Đọc: [1] (tr 85 - 142); [2] (tr 37 - 189) Câu hỏi: 1. Đặc điểm của tín hiệu GPS? 2. Hãy cho biết nguyên lí định vị bằng công nghệ GPS. 3. Các loại sai số ảnh hưởng đến kết quả đo GPS? 4. Những lĩnh vực ứng dụng của đo GPS.	Tuần 4. Phòng học
Tự học	- Tìm hiểu về các ứng dụng của hệ thống định vị toàn cầu. - Tìm hiểu về các loại máy thu tín hiệu GPS đang được sử dụng rộng rãi hiện nay.	Đọc: [1] (tr 85 - 142); [2] (tr 37 - 189)	
Lý thuyết	2.5. Một số máy thu GPS và các phần mềm xử lí số liệu.	Tìm hiểu một số phần mềm tính toán và xử lí số liệu đo	Tuần 5. Phòng

(2 tiết)		GPS	học
Tự học	Tìm hiểu một số phần mềm tính toán và xử lý số liệu đo GPS		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3: ỨNG DỤNG GPS TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG 3.1. Ứng dụng GPS trong công tác Quản lý tài nguyên thiên nhiên 3.2. Ứng dụng GPS trong công tác Quản lý môi trường 3.3. Ứng dụng GPS để thành lập bản đồ quản lý tài nguyên và môi trường 3.3.1. Khảo sát thiết lập mạng lưới điểm đo GPS	Đọc: [1] (tr 184 – 199) Câu hỏi: 1. Những ứng dụng của GPS trong quản lý TNTN và quản lý môi trường	Tuần 6. Phòng học
Tự học	Tìm hiểu về các ứng dụng của công nghệ định vị toàn cầu	Đọc: [1] (tr 184 – 199)	
Lý thuyết (2 tiết)	3.3.2. Thiết kế ca đo và công tác chuẩn bị 3.4.3. Công tác đo đạc ngoại nghiệp 3.5.4. Công tác nội nghiệp 3.6.5. Đo cao bằng công nghệ GPS	Đọc: [1] (tr 200 - 217); Câu hỏi: 1. Ứng dụng GPS để thành lập bản đồ phục vụ quản lý tài nguyên và môi trường? 2. Quy trình kỹ thuật và phương pháp xử lý tính toán kết quả đo GPS	Tuần 7. Phòng học
Tự học	Tìm hiểu về thực trạng ứng dụng công nghệ GPS trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường	Đọc: [1] (tr 200 - 217);	
Thực hành (2 tiết)	Bài 1: Thực hành sử dụng máy GPS cầm tay	Đọc tài liệu HDSD máy GPS Garmin 76CSx và GPS Garmin 78;	Tuần 8. Ngoài thực địa
Tự học	Tìm hiểu về một số loại máy GPS thông dụng và cách sử dụng chúng		
Thực hành (2 tiết)	Bài 2: Thực hành sử dụng máy GPS 1 tần, 2 tần	Nắm bắt nguyên lý hoạt động của các loại máy GPS 1 tần, 2 tần	Tuần 9. Ngoài thực địa
Tự học	Tiếp tục tìm hiểu về một số loại máy GPS thông dụng và cách sử dụng chúng		
Thực hành (2 tiết)	Bài 3: Sử dụng máy GPS cầm tay để dò tìm điểm mốc tọa độ và độ cao	Đọc tài liệu HDSD máy GPS Garmin 76CSx và GPS Garmin 78;	Tuần 10. Phòng học
Tự học			
Thực hành (2 tiết)	Bài 4: Sử dụng máy GPS cầm tay để xác định tuyến điểm khảo sát	Đọc tài liệu HDSD máy GPS Garmin 76CSx và GPS Garmin 78;	Tuần 11. Ngoài thực địa
Tự học	Tìm hiểu quy phạm thành lập bản đồ địa chính		
Thực	Bài 5: Đo lưới khống chế bằng máy GPS	Tìm hiểu mốc tọa độ, độ cao	Tuần 12,

hành (2 tiết)		xuống quanh khu vực đo vẽ bản đồ, sử dụng máy GPS cầm tay để dò tìm tọa độ các điểm mốc.	Ngoài thực địa
Tự học	Tìm hiểu quy phạm thành lập bản đồ địa chính		
Thực hành (2 tiết)	Bài 5: Đo lưới khống chế bằng máy GPS	Tìm hiểu về yêu cầu đối với một điểm đo GPS từ đó lựa chọn các điểm khống chế phù hợp để đo GPS	Tuần 13, Ngoài thực địa
Tự học	Tìm hiểu quy phạm thành lập bản đồ địa chính		
Thực hành (2 tiết)	Bài 5: Đo lưới khống chế bằng máy GPS	Tìm hiểu về yêu cầu đối với một điểm đo GPS từ đó lựa chọn các điểm khống chế phù hợp để đo GPS	Tuần 14, Ngoài thực địa
Tự học	Tìm hiểu quy phạm thành lập bản đồ địa chính		
Thực hành (2 tiết)	Bài 5: Đo lưới khống chế bằng máy GPS	Tìm hiểu về yêu cầu đối với một điểm đo GPS từ đó lựa chọn các điểm khống chế phù hợp để đo GPS.	Tuần 15, Ngoài thực địa
Tự học	Tìm hiểu quy phạm thành lập bản đồ địa chính		

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

Sinh viên phải giữ giờ giảng và làm các bài tập, các buổi Xêmina tối thiểu là 80% số tiết, phải có thái độ học tập nghiêm túc, phải làm đầy đủ, đạt yêu cầu các bài thực hành và bài tập, phải có điểm kiểm tra giữa kì từ 5 trở lên.

- Sinh viên phải thi kết thúc môn học vào cuối kì khi đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Phan Thị Quỳnh Nga
Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Quản lý môi trường;
Đánh giá chất lượng môi trường
Xử lý nước thải; |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0904653132; Email:quynhnga_dhkhnt86@yahoo.com |
- 2. Trần Thị Mai Phương**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Địa lý tự nhiên, Cảnh quan ứng dụng
Sử dụng hợp lý tài nguyên, Môi trường |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý - Đại học Vinh
0393.822641 0982.200.305 trmaiphuongdhv@gmail.com |
- 2. Tên học phần: ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**
- 3. Mã học phần: ĐL21083**
- 4. Số tín chỉ: 3**
- 5. Loại học phần:**
- Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường
 - Kế tiếp học phần: không
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động**
- | | |
|------------------------------|----|
| - Giảng lý thuyết: | 40 |
| - Bài tập: | 0 |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: | 5 |
| - Tự học: | 90 |
- 7. Mục tiêu của học phần**
- Kiến thức**
- Sinh viên nắm được cơ sở pháp lý cho việc thực hiện ĐGCLMT, ĐTM và ĐMC; khái niệm và nội dung cơ bản về ĐGCLMT, ĐTM, ĐMC; qui trình ĐTM; các phương pháp, công cụ ứng dụng trong ĐGCLMT và ĐTM; các hướng dẫn lập báo cáo ĐTM của Việt Nam và một số khu vực trên Thế giới.
- Kỹ năng**
- Biết áp dụng các kiến thức, phương pháp, công cụ đã học trong quá trình thực hiện Đánh giá CLMT và ĐTM.
- Thái độ**
- Thái độ nghiêm túc, trung thực trong quá trình thu thập thông tin, khảo sát thực địa và lập báo cáo ĐGMT
- 8. Mô tả văn tắt nội dung học phần**
- Cung cấp các kiến thức cơ bản về ĐTM bao gồm các định nghĩa về ĐTM, đối tượng của ĐTM, mối quan hệ giữa ĐTM với các công cụ quản lý MT khác, trình tự thực hiện ĐTM, các phương pháp dùng trong ĐTM, cơ sở pháp lý và các thủ tục ĐTM ở Việt Nam, các hướng

dẫn lập báo cáo ĐTM của Việt Nam và một số khu vực trên Thế giới, một số đánh giá mẫu. Giới thiệu khái quát về ĐMC, sự giống và khác nhau giữa ĐTM và ĐMC.

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. TỔNG QUAN VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ TRÌNH TỰ THỰC HIỆN (Lý thuyết: 15 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

MỞ ĐẦU (1 tiết)

Một số khái niệm cơ bản về môi trường

Đánh giá tác động môi trường

Đánh giá môi trường chiến lược

Giới thiệu về Đánh giá Môi trường

Đánh giá chất lượng môi trường

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ ĐGTĐMT VÀ ĐMC (5 tiết)

1.1. Sự ra đời và phát triển của ĐGTĐMT và ĐMC

1.2. Khái quát về Đánh giá môi trường chiến lược ĐMC

1.2.1. Các định nghĩa ĐMC

1.2.2. Mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của ĐMC

1.2.3. Đối tượng của ĐMC

1.2.4. Nội dung của ĐMC

1.3. Khái quát về Đánh giá tác động môi trường

1.3.1. Mục đích, ý nghĩa, đối tượng của ĐGTĐMT

1.3.2. Nội dung cơ bản của ĐGTĐMT

1.4. Sự khác nhau giữa ĐTM và ĐMC

1.5. Mối quan hệ giữa ĐGTĐMT với phát triển kinh tế và các công cụ quản lý môi trường khác

1.6. Tổ chức và quản lý công tác ĐGTĐMT, ĐGMTCL

CHƯƠNG 2. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN ĐGTĐMT (9 tiết)

2.1. Quy trình chung

2.2. Lược duyệt

2.3. Xác định mức độ, phạm vi đánh giá

2.4. Lập đề cương, tham khảo ý kiến và chuẩn bị tài liệu.

2.5. Phân tích, đánh giá tác động môi trường

2.5.1. Các nguồn tác động

2.5.2. Xác định các biến đổi môi trường

2.5.3. Phân tích dự báo các tác động cụ thể

2.6. Xác định biện pháp giảm thiểu tác động có hại

2.7. Lập báo cáo ĐGTĐMT

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. CÁC PHƯƠNG PHÁP DÙNG TRONG ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG (Lý thuyết: 15 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

CHƯƠNG 2. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN ĐGTĐMT (1 tiết)

2.8. Xem xét, so sánh các dự án thay thế

2.9. Tham khảo ý kiến cộng đồng

2.10. Thẩm định báo cáo ĐGTĐMT và sử dụng báo cáo ĐGTĐMT

2.11. Kiểm soát và kiểm toán môi trường khi thực hiện dự án

CHƯƠNG 3. CÁC PHƯƠNG PHÁP DÙNG TRONG ĐGTĐMT (14 tiết)

- 3.1. Phương pháp liệt kê số liệu môi trường
- 3.2. Phương pháp danh mục điều kiện môi trường
 - 3.2.1. Danh mục đơn giản
 - 3.2.2. Danh mục mô tả
 - 3.2.3. Danh mục câu hỏi
 - 3.2.4. Danh mục có ghi mức tác động đến từng nhân tố môi trường
 - 3.2.5. Danh mục có ghi trọng số tác động
- 3.3. Phương pháp đánh giá nhanh dựa vào hệ số thải của WHO
- 3.4. Phương pháp ma trận
 - 3.2.1. Ma trận đơn giản
 - 3.2.2. Ma trận theo bước
 - 3.2.3. Ma trận định lượng - ma trận theo cấp
- 3.5. Phương pháp mô hình hóa
 - 3.4.1. Các khái niệm cơ bản
 - 3.4.2. Các bước mô hình hóa
 - 3.4.3. Mô hình tính toán lan truyền chất ô nhiễm trong khí quyển
- 3.6. Phương pháp phân tích lợi ích - chi phí mở rộng
 - 3.5.1. Tiếp cận phương pháp phân tích chi phí - lợi ích mở rộng
 - 3.5.2. Tổng quan về công trường thủy điện Hòa Bình
 - 3.5.3. Đặt bài toán
 - 3.5.4. Ước tính thông số
 - 3.5.5. Thảo luận kết quả

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. ĐÁNH GIÁ CÁC TÁC ĐỘNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG VÀ MỘT SỐ HƯỚNG DẪN LẬP BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 10 tiết; Thảo luận: 5 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (5 tiết)

CHƯƠNG 3. CÁC PHƯƠNG PHÁP DÙNG TRONG ĐGTĐMT (1tiết)

- 3.7. Phương pháp chụp bản đồ và GIS
- 3.8. Phương pháp sơ đồ mạng lưới

CHƯƠNG 4. ĐÁNH GIÁ CÁC TÁC ĐỘNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG (5 tiết)

- 4.1. Đánh giá tác động đến chất lượng môi trường không khí
- 4.2. Đánh giá tác động đến chất lượng môi trường nước
- 4.3. Đánh giá tác động đến chất lượng vệ sinh môi trường
- 4.4. Đánh giá tác động đến hệ sinh thái và tài nguyên sinh vật
- 4.5. Đánh giá tác động môi trường xã hội

CHƯƠNG 5. MỘT SỐ HƯỚNG DẪN LẬP BÁO CÁO ĐGTĐMT (3 tiết)

- 5.1. Hướng dẫn lập báo cáo ĐGTĐMT của Việt Nam
- 5.2. Hướng dẫn lập báo cáo ĐGTĐMT của Ngân hàng Thế giới
- 5.3. Hướng dẫn lập báo cáo ĐGTĐMT của các tổ chức quốc tế và khu vực

CHƯƠNG 6. MỘT SỐ NÉT VỀ HIỆN TRẠNG ĐGTĐMT Ở VIỆT NAM (1 tiết)

- 6.1. Cơ sở pháp lý đối với công tác ĐGTĐMT
- 6.2. Hệ thống tổ chức, thực hiện, thẩm định báo cáo ĐGTĐMT
- 6.3. Một số vấn đề đặt ra trong thực hiện công tác ĐGTĐMT ở Việt Nam
- 6.4. Một số đánh giá mẫu

PHẦN THẢO LUẬN (5 tiết)

Đánh giá tác động môi trường cho một số dự án phát triển kinh tế.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

1. Hoàng Xuân Cơ, Phạm Ngọc Hồ, Giáo trình Đánh giá tác động môi trường, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.
2. Lê Thạc Cán, Luc Hens, Nguyễn Ngọc Sinh, Đánh giá môi trường các dự án phát triển, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2006.
3. Lê Xuân Hồng, Cơ sở đánh giá tác động môi trường, Nxb Thống kê, Hà nội, 2006.

10.2 . Tài liệu tham khảo

4. Lê Trình , Đánh giá tác động môi trường - Phương pháp và ứng dụng, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2000.
5. Alan Gilpin, 1995, Environmental Impact Assessment, cutting edge for the twenty first century, Cambridge University Press.
6. Asian Development Bank, 1996, Economic Evaluation of Environmental Impacts, A Workbook
7. Christopher Wood, 1995, Environmental Impact Assessment, A Comparative Review. Longman Scientific & Technical.
8. Environmental Impact Assessment, Theory and Practice. Edited by PETER WATHERN, 1995.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Mở đầu Chương 1 Chương 2	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 2 Chương 3	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 3 Chương 4 Chương 5 Chương 6	10	5	0	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Mở đầu Một số khái niệm cơ bản về môi trường Đánh giá tác động môi trường Đánh giá môi trường chiến lược Giới thiệu về Đánh giá Môi trường	Đọc [1] (tr. 17-41), [3](tr.1-40) ĐTM là gì? Ý nghĩa của công	Tuần 1, phòng học

	Đánh giá chất lượng môi trường Chương 1. Tổng quan về ĐGTĐMT và ĐMC 1.1. Sự ra đời và phát triển của ĐGTĐMT và ĐMC 1.2. Khái quát về Đánh giá môi trường chiến lược ĐMC 1.2.1. Các định nghĩa ĐMC 1.2.2. Mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của ĐMC 1.2.3. Đối tượng của ĐMC 1.2.4. Nội dung của ĐMC 1.3. Khái quát về Đánh giá tác động môi trường 1.3.1. Mục đích, ý nghĩa, đối tượng của ĐGTĐMT	tác ĐTM? Cơ sở pháp lý của công tác ĐTM ở Việt Nam?	
Tự học	1.1. Sự ra đời và phát triển của ĐGTĐMT và ĐMC 1.2.3. Đối tượng của ĐMC 1.2.4. Nội dung của ĐMC	Độc [1] (tr. 17-41), [3](tr.1-40)	
Lý thuyết (3 tiết)	1.3.2. Nội dung cơ bản của ĐGTĐMT 1.4. Sự khác nhau giữa ĐTM và ĐMC 1.5. Mối quan hệ giữa ĐGTĐMT với phát triển kinh tế và các công cụ quản lý môi trường khác 1.6. Tổ chức và quản lý công tác ĐGTĐMT, ĐGMTCL	Độc [1] (tr. 17-63) So sánh ĐTM và ĐMC?	Tuần 2, phòng học
Tự học	Tổ chức và quản lý công tác ĐGMTCL	Độc [1] (tr. 17-63)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. Trình tự thực hiện ĐGTĐMT 2.1. Quy trình chung 2.2. Lược duyệt 2.3. Xác định mức độ, phạm vi đánh giá	Độc [1] (tr. 75 - 99), [3] (69-73) Quy trình thực hiện ĐTM của một số nước trên thế giới?	Tuần 3, phòng học
Tự học	Tìm hiểu quy trình chung ĐGTĐMT của một số nước trên thế giới.	Độc [1] (tr. 75 - 99), [3] (69-73)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.5. Phân tích, đánh giá tác động môi trường 2.5.1. Các nguồn tác động 2.5.2. Xác định các biến đổi môi trường 2.5.3. Phân tích dự báo các tác động cụ thể	Độc [1] (tr. 102-116), [2] (tr.57-72). Một số tác động môi trường từ các dự án kinh tế cụ thể?	Tuần 4, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các tác động đến môi trường của các dự án thủy điện	Độc [1] (tr. 102-116), [2] (tr.57-72).	
Lý thuyết (3 tiết)	2.6. Xác định biện pháp giảm thiểu tác động có hại 2.7. Lập báo cáo ĐGTĐMT	Độc [1] (tr.116-141), [3] (tr.70-76)	Tuần 5, phòng học

		Các biện pháp giảm thiểu các tác động có hại của một số dự án cụ thể?	
Tự học	Các biện pháp giảm thiểu tác động có hại của một số dự án giao thông	Độc [1] (tr.116-141), [3] (tr.70-76)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.8. Xem xét, so sánh các dự án thay thế 2.9. Tham khảo ý kiến cộng đồng 2.10. Thẩm định báo cáo ĐGTĐMT và sử dụng báo cáo ĐGTĐMT 2.11. Kiểm soát và kiểm toán môi trường khi thực hiện dự án Chương 3. Các phương pháp dùng trong ĐGTĐMT 3.1. Phương pháp liệt kê số liệu môi trường	Độc [1] (tr. 141-175) Vai trò của cộng đồng trong ĐTM?	Tuần 6, phòng học
Tự học	Tìm hiểu chương trình kiểm soát và kiểm toán môi trường của một số nhà máy và khu công nghiệp.	Độc [1] (tr. 141-175)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.2. Phương pháp danh mục điều kiện môi trường 3.2.1. Danh mục đơn giản 3.2.2. Danh mục mô tả 3.2.3. Danh mục câu hỏi 3.2.4. Danh mục có ghi mức tác động đến từng nhân tố môi trường 3.2.5. Danh mục có ghi trọng số tác động 3.3. Phương pháp đánh giá nhanh dựa vào hệ số thái của WHO	Độc [1] (tr.187-199) Nội dung của phương pháp danh mục điều kiện môi trường? Ưu và nhược điểm của phương pháp này?	Tuần 7, phòng học
Tự học	Tìm hiểu một số danh mục câu hỏi áp dụng khi đánh giá tác động môi trường cho các dự án phát triển kinh tế.	Độc [1] (tr.187-199)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3. Phương pháp ma trận 3.2.1. Ma trận đơn giản 3.2.2. Ma trận theo bước 3.2.3. Ma trận định lượng - ma trận theo cấp 3.4. Phương pháp mô hình hóa 3.4.1. Các khái niệm cơ bản	Độc [1] (tr. 199-215) Nội dung phương pháp ma trận?	Tuần 8, phòng học
Tự học	Ứng dụng phương pháp ma trận để đánh giá tác động môi trường cho một số dự án.	Độc [1] (tr. 199-215)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.4.2. Các bước mô hình hóa 3.4.3. Mô hình tính toán lan truyền chất ô nhiễm trong khí quyển	Độc [1] (tr.215- 226) Nội dung của phương pháp mô hình hóa? Các mô hình thường được sử dụng cho	Tuần 9, phòng học

		phương pháp mô hình hóa?	
Tự học	Mô hình tính toán lan truyền chất ô nhiễm trong nước.	Đọc [1] (tr.215- 226)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.5. Phương pháp phân tích lợi ích - chi phí mở rộng 3.5.1. Tiếp cận phương pháp phân tích chi phí - lợi ích mở rộng 3.5.2. Tổng quan về công trường thủy điện Hòa Bình 3.5.3. Đặt bài toán 3.5.4. Ước tính thông số 3.5.5. Thảo luận kết quả	Đọc [1] (tr.226-251) Nội dung phương pháp phân tích lợi ích - chi phí mở rộng? Ứng dụng của phương pháp này trong ĐTM?	Tuần 10, phòng học
Tự học	Áp dụng phương pháp phân tích lợi ích - chi phí mở rộng cho một số dự án kinh tế.	Đọc [1] (tr.226-251)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.7. Phương pháp chụp bản đồ và GIS 3.8. Phương pháp sơ đồ mạng lưới Chương 4. Đánh giá các tác động đến chất lượng môi trường 4.1. Đánh giá tác động đến chất lượng môi trường không khí 4.2. Đánh giá tác động đến chất lượng môi trường nước	Đọc [1] (tr.163-179) Các chỉ số đánh giá chất lượng đất - nước - không khí?	Tuần 11, phòng học
Tự học	3.7. Phương pháp chụp bản đồ và GIS Các quy chuẩn đánh giá chất lượng môi trường không khí.	Đọc [1] (tr.163-179)	
Lý thuyết (3 tiết)	4.3. Đánh giá tác động đến chất lượng vệ sinh môi trường 4.4. Đánh giá tác động đến hệ sinh thái và tài nguyên sinh vật 4.5. Đánh giá tác động môi trường xã hội	Đọc [1] (tr.163-179)	Tuần 12, phòng học
Tự học	Các công cụ và phương pháp đánh giá chất lượng môi trường.	Đọc [1] (tr.163-179)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 5. Một số hướng dẫn lập báo cáo ĐGTĐMT 5.1. Hướng dẫn lập báo cáo ĐGTĐMT của Việt Nam 5.2. Hướng dẫn lập báo cáo ĐGTĐMT của Ngân hàng Thế giới 5.3. Hướng dẫn lập báo cáo ĐGTĐMT của các tổ chức quốc tế và khu vực	Đọc [2] (tr.84-246) Cấu trúc của báo cáo ĐTM ở Việt Nam và một số nước trên thế giới?	Tuần 13, phòng học
Tự học	Tìm hiểu cấu trúc và mẫu biểu dùng trong ĐGTĐMT	Đọc [2] (tr.84-246)	
Lý	Chương 6. Một số nét về hiện trạng ĐGTĐMT ở Việt Nam	Hiện trạng công tác ĐTM	Tuần 14,

thuyết (1 tiết)	6.1. Cơ sở pháp lý đối với công tác ĐGTĐMT 6.2. Hệ thống tổ chức, thực hiện, thẩm định báo cáo ĐGTĐMT	ở Việt Nam? Những bất cập trong cơ chế chính sách của công tác ĐTM?	phòng học
Thảo luận (2 tiết)	6.3. Một số vấn đề đặt ra trong thực hiện công tác ĐGTĐMT ở Việt Nam 6.4. Một số đánh giá mẫu Đánh giá tác động môi trường cho một số dự án phát triển kinh tế.		
Tự học	Các văn bản pháp luật quy định công tác ĐGTĐMT	Các tài liệu khác	
Thảo luận (3 tiết)	Đánh giá tác động môi trường cho một số dự án phát triển kinh tế.		Tuần 15, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các dự án phát triển.	Các tài liệu khác	

12. Qui định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...
- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Kỹ sư Quản lý tài nguyên và môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:
0383.847.339;

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0383.832155; 0989456628; email: trangthanhdh@gmail.com

2. Tên học phần:

QUY HOẠCH MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học:

ĐL 21072

4. Số tín chỉ:

03

5. Loại môn học:

- Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 39
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Thực địa: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6
- Tự học, tự nghiên cứu: 90

7. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức:

- + Trang bị cho sinh viên cơ sở lý luận về quy hoạch môi trường: khái niệm, cách tiếp cận, các xu hướng, mục tiêu, nội dung, phương pháp, quy trình.
- + Giúp sinh viên hiểu rõ thực tiễn quy hoạch môi trường ở Việt Nam

- Kỹ năng:

- + Làm việc độc lập và theo nhóm.
- + Phân tích, tổng hợp tài liệu.
- + Khai thác, xử lý, phân tích số liệu, xây dựng bản đồ, biểu đồ.
- + Ứng dụng lý thuyết được học vào thực tiễn công tác.

- Thái độ:

Quan tâm, tìm hiểu những vấn đề về môi trường và quy hoạch môi trường của thế giới, đất nước và của địa phương.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học:

Cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm, nội dung, nguyên tắc và quy trình quy hoạch môi trường; sử dụng đất và quy hoạch bảo vệ tài nguyên môi trường; một số vấn đề cụ thể về quy hoạch môi trường theo hướng phát triển bền vững ở Việt Nam và địa phương.

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. PHƯƠNG PHÁP LUẬN QUY HOẠCH MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 15)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH MÔI TRƯỜNG (7 tiết)

- 1.1. Những khái niệm cơ bản về quy hoạch môi trường
 - 1.1.1. Khái niệm quy hoạch môi trường
 - 1.1.2. Khái quát về lịch sử phát triển của quy hoạch môi trường
 - 1.1.3. Các cấp độ và hình thức quy hoạch môi trường
- 1.2. Vị trí của quy hoạch trong công tác quản lý môi trường
- 1.3. Cơ sở pháp lý trong quy hoạch môi trường ở Việt Nam
- 1.4. Đặc điểm của quy hoạch môi trường
- 1.5. Nguyên tắc quy hoạch môi trường
- 1.6. Quy trình quy hoạch môi trường

Chương 2. NỘI DUNG QUY HOẠCH MÔI TRƯỜNG (8 tiết)

- 2.1. Điều tra, đánh giá điều kiện môi trường
 - 2.1.1. Thông tin cần thiết
 - 2.1.2. Điều tra khảo sát môi trường
 - 2.1.3. Đánh giá tài nguyên thiên nhiên và hiểm họa môi trường
- 2.2. Đánh giá tác động môi trường và đánh giá phương án
 - 2.2.1. Dự báo phát triển trong khu vực
 - 2.2.2. Đánh giá tác động môi trường do các hoạt động phát triển
 - 2.2.3. Đánh giá phương án
- 2.3. Xác định vấn đề và mục tiêu môi trường
 - 2.3.1. Xác định các vấn đề môi trường then chốt
 - 2.3.2. Thiết lập mục tiêu môi trường
- 2.4. Thiết kế quy hoạch
 - 2.4.1. Mở đầu
 - 2.4.2. Phân vùng
 - 2.4.3. Phân vùng quản lý chất lượng môi trường
 - 2.4.4. Quy hoạch sinh thái
- 2.5. Quản lý quy hoạch
 - 2.5.1. Các chương trình, dự án cải thiện và bảo vệ môi trường
 - 2.5.2. Cơ quan quản lý môi trường khu vực
 - 2.5.3. Thiết lập và hoàn thiện cơ sở pháp lý
 - 2.5.4. Chương trình giám sát
 - 2.5.5. Tạo nguồn tài chính

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. SỬ DỤNG ĐẤT VÀ QUY HOẠCH BẢO VỆ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 13, thảo luận: 03)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ QUY HOẠCH QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC (8 tiết)

3.1. Quy hoạch sử dụng đất

- 3.1.1. Vấn đề pháp lý trong quy hoạch sử dụng đất
- 3.1.2. Mục tiêu sinh thái trong sử dụng đất đai
- 3.1.3. Đánh giá tính thích hợp và khả năng chịu tải của đất
- 3.1.4. Các khu vực nhạy cảm môi trường

3.2. Quy hoạch quản lý chất lượng nước

- 3.2.1. Hoạt động của con người tác động đến môi trường dòng chảy
- 3.2.2. Phân hạng chất lượng nước theo mục đích sử dụng
- 3.2.3. Phân tích khả năng chịu tải

Chương 4. QUY HOẠCH PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

4.1. Nguyên tắc chung

4.2. Một số nội dung trong quy hoạch phòng ngừa ô nhiễm

4.3. Quản lý các yếu tố tồn dư trên cơ sở hiệu quả kinh tế

4.4. Các hình thức can thiệp của chính phủ trong quản lý yếu tố tồn dư

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Vai trò của quy hoạch môi trường đối với bảo vệ môi trường tự nhiên và phát triển KT - XH theo hướng bền vững.

2. Xác định các giải pháp để quy hoạch môi trường được thực thi có hiệu quả.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍNH CHỈ 3. QUY HOẠCH MÔI TRƯỜNG KHU VỰC

(Lý thuyết: 12, Bài tập: 03)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 5. QUY HOẠCH MÔI TRƯỜNG KHU VỰC (9 tiết)

5.1. Quy hoạch môi trường đô thị

- 5.1.1. Môi trường đô thị
- 5.1.2. Các vấn đề môi trường đô thị
- 5.1.3. Quy hoạch môi trường đô thị

5.2. Quy hoạch tổng hợp môi trường lưu vực

- 5.2.1. Các hoạt động của con người tác động đến lưu vực
- 5.2.2. Quản lý tổng hợp lưu vực

5.3. Quy hoạch môi trường vùng ven biển

- 5.3.1. Môi trường vùng ven biển
- 5.3.2. Các áp lực đối với môi trường vùng ven biển
- 5.3.3. Một số vấn đề chung trong quy hoạch môi trường vùng ven biển

Chương 6. QUY HOẠCH MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG (3 tiết)

6.1. Cơ sở khoa học

6.2. Định hướng

6.3. Một số giải pháp nhằm đảm bảo thực thi quy hoạch môi trường bền vững

PHẦN BÀI TẬP (3 tiết)

Tìm hiểu quy hoạch môi trường của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất công nghiệp, làng nghề, bệnh viện, bãi rác, khu xử lý chất thải rắn, nghĩa trang, nghĩa địa... ở địa phương.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu:

10.1. Học liệu chính

[1]. Vũ Quyết Thắng, *Quy hoạch môi trường*. NXB ĐHQG 2007.

10.2. Tài liệu tham khảo

[2]. Nguyễn Thế Thôn, *Quy hoạch môi trường phát triển bền vững*. NXB Khoa học kỹ thuật, 2004.

[3]. Nguyễn Ngọc Sinh, Nguyễn Đắc Hy, Phạm Khang, *Những định hướng trong quy hoạch môi trường*. Tuyển tập nghiên cứu, Tập I, II, III. NXB Khoa học Kỹ thuật, 1997.

[4]. Lê Huy Bá, *Đại cương quản trị môi trường*, NXB ĐHQG TP.HCM 2000.

[5]. Ngô Doãn Vịnh, *Nghiên cứu chiến lược và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam - Học hỏi và sáng tạo*. NXB Chính trị quốc gia, 2003.

11. Hình thức tổ chức dạy học:

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 + Chương 2	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3 + Chương 4	13	0	03	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 5 + Chương 6	12	03	0	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Phương pháp luận quy hoạch môi trường 1.1. Những khái niệm cơ bản về quy hoạch môi trường 1.1.1. Khái niệm quy hoạch môi trường 1.1.2. Khái quát về lịch sử phát triển của quy hoạch môi trường 1.1.3. Các cấp độ và hình thức quy hoạch môi trường 1.2. Vị trí của quy hoạch trong công tác quản lý môi trường	Đọc quyển 1 [tr35-40], 2, 3 Vị trí của quy hoạch trong công tác quản lý môi trường	Tuần 1, phòng học
Tự học (6 tiết)	Quan điểm hệ thống trong nghiên cứu môi trường	Đọc quyển 1 [tr35-40], 2, 3	
Lý thuyết	1.3. Cơ sở pháp lý trong quy hoạch môi trường	Đọc quyển 1 [tr53-	Tuần 2,

(3 tiết)	trường ở Việt Nam 1.4. Đặc điểm của quy hoạch môi trường 1.5. Nguyên tắc quy hoạch môi trường	54] Cơ sở pháp lý trong quy hoạch môi trường	phòng học
Tự học (6 tiết)	Cơ sở pháp lý trong quy hoạch môi trường ở địa phương	Độc quyền 1 [tr53-54]	
Lý thuyết (3 tiết)	1.6. Quy trình quy hoạch môi trường Chương 2. Nội dung quy hoạch môi trường 2.1. Điều tra, đánh giá điều kiện môi trường	Độc quyền 1 [tr 68-72], 2, 3 Quy trình quy hoạch môi trường	Tuần 3, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tìm hiểu quy hoạch môi trường địa phương		
Lý thuyết (3 tiết)	2.2. Đánh giá tác động môi trường và đánh giá phương án 2.3. Xác định vấn đề và mục tiêu môi trường	Độc quyền 1 [tr73-97], 2, 3, 4. Đánh giá tác động môi trường	Tuần 4, phòng học
Tự học (6 tiết)	ĐTM và ĐMC		
Lý thuyết (3 tiết)	2.4. Thiết kế quy hoạch 2.5. Quản lý quy hoạch	Độc quyền 1 [tr97-114], 2, 3, 4. Quản lý quy hoạch môi trường	Tuần 5, phòng học
Tự học (6 tiết)	Thiết kế quy hoạch môi trường		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 3. Quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch quản lý chất lượng nước 3.1. Quy hoạch sử dụng đất 3.1.1. Vấn đề pháp lý trong quy hoạch sử dụng đất 3.1.2. Mục tiêu sinh thái trong sử dụng đất đai 3.1.3. Đánh giá tính thích hợp và khả năng chịu tải của đất 3.1.4. Các khu vực nhạy cảm môi trường	Độc quyền 1 [tr145-173], 2, 4 Vấn đề pháp lý trong quy hoạch sử dụng đất	Tuần 6, phòng học
Tự học (6 tiết)	Vai trò của quy hoạch trong sử dụng tài nguyên đất		
Lý thuyết (3 tiết)	3.2. Quy hoạch quản lý chất lượng nước 3.2.1. Hoạt động của con người tác động đến môi trường dòng chảy 3.2.2. Phân hạng chất lượng nước theo mục đích sử dụng	Độc quyền 1 [tr174-188], 2, 5 Hoạt động của con người tác động đến môi trường dòng chảy	Tuần 7, phòng học

Tự học (6 tiết)	Quy hoạch quản lý chất lượng nước ở địa phương		
Lý thuyết (3 tiết)	3.2.3. Phân tích khả năng chịu tải Chương 4. Quy hoạch phòng ngừa ô nhiễm môi trường 4.1. Nguyên tắc chung	Độc quyền 1 [tr197-200], 2, 4 Nguyên tắc chung của quy hoạch phòng ngừa ô nhiễm môi trường	Tuần 8, phòng học
Tự học (6 tiết)	Yếu tố tồn dư và ô nhiễm môi trường		
Lý thuyết (3 tiết)	4.2. Một số nội dung trong quy hoạch phòng ngừa ô nhiễm 4.3. Quản lý các yếu tố tồn dư trên cơ sở hiệu quả kinh tế	Độc quyền 1 [tr201-206], 2, 4 Nội dung quy hoạch phòng ngừa ô nhiễm	Tuần 9, phòng học
Tự học (6 tiết)	Vai trò của chính sách quản lý trong quy hoạch phòng ngừa ô nhiễm		
Lý thuyết (1 tiết) Thảo luận (2 tiết)	4.4. Các hình thức can thiệp của chính phủ trong quản lý yếu tố tồn dư 1. Vai trò của quy hoạch môi trường đối với bảo vệ môi trường tự nhiên và phát triển KT - XH theo hướng bền vững. 2. Xác định các giải pháp để quy hoạch môi trường được thực thi có hiệu quả.	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 10, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tìm hiểu quy hoạch môi trường (bệnh viện, bãi rác, làng nghề, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp... ở địa phương.		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 5. Quy hoạch môi trường khu vực 5.1. Quy hoạch môi trường đô thị 5.1.1. Môi trường đô thị 5.1.2. Các vấn đề môi trường đô thị 5.1.3. Quy hoạch môi trường đô thị	Độc quyền 1 [tr229-238], 2, 3, 5 Các vấn đề môi trường đô thị	Tuần 11, phòng học
Tự học (6 tiết)	Các vấn đề môi trường và quy hoạch môi trường ở Việt Nam		
Lý thuyết (3 tiết)	5.2. Quy hoạch tổng hợp môi trường lưu vực 5.2.1. Các hoạt động của con người tác động đến lưu vực 5.2.2. Quản lý tổng hợp lưu vực	Độc quyền 1 [tr239-254], 2, 3, 5 Quản lý tổng hợp lưu vực	Tuần 12, phòng học
Tự học	Các hoạt động của con người tác động đến	Độc quyền 1 [tr239-	

(6 tiết)	lưu vực sông, biển ở địa phương	254], 2, 3, 5	
Lý thuyết (3 tiết)	5.3. Quy hoạch môi trường vùng ven biển 5.3.1. Môi trường vùng ven biển 5.3.2. Các áp lực đối với môi trường vùng ven biển 5.3.3. Một số vấn đề chung trong quy hoạch môi trường vùng ven biển	Độc quyền 1 [tr261-268], 2, 3, 5 Các áp lực đối với môi trường vùng ven biển	Tuần 13, phòng học
Tự học (6 tiết)	Các vấn đề trong quy hoạch môi trường vùng ven biển ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á hiện nay		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 6. Quy hoạch môi trường bền vững 6.1. Cơ sở khoa học 6.2. Định hướng 6.3. Một số giải pháp nhằm đảm bảo thực thi quy hoạch môi trường bền vững	Độc quyền 2 [7-35], 5 Cơ sở khoa học của quy hoạch môi trường bền vững	Tuần 14, phòng học
Tự học (6 tiết)	Một số vấn đề quy hoạch môi trường bền vững ở Việt Nam	Độc quyền 2 [7-35], 5	
Bài tập (3 tiết)	Tìm hiểu quy hoạch môi trường của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất công nghiệp, làng nghề, bệnh viện, bãi rác, khu xử lý chất thải rắn, nghĩa trang, nghĩa địa... ở địa phương.	Sinh viên chuẩn bị bài tập	Tuần 15, phòng học
Tự học (6 tiết)	Viết báo cáo dựa trên bài tập đã làm		

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần. Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm thái độ, chuyên cần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Các buổi thảo luận, bài tập phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm giữa kỳ.

- **Thi cuối học kỳ:** Thi viết 120 phút.

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối học kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Trần Thị Ngân Hà
Giảng viên, Tiến sỹ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Quy hoạch phát triển đô thị;
Môi trường - phát triển bền vững, |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0383.847.339; 0915.233.433; nganhamit@gmail.com |
- 2. Phan Thị Quỳnh Nga**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Giảng viên, Thạc sỹ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Quản lý môi trường;
Đánh giá chất lượng môi trường
Xử lý nước thải; |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0904653132; email: quynhnga_dhkhthn86@yahoo.com |
- 2. Tên học phần: KINH TẾ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**
- 3. Mã môn học: ĐL20139**
- 4. Số tín chỉ: 3**
- 5. Loại môn học:**
- Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động**
- | | |
|------------------------------|----|
| - Giảng lý thuyết: | 36 |
| - Bài tập: | 3 |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: | 6 |
| - Tự học: | 90 |
- 7. Mục tiêu của môn học**
- Kiến thức**
- + Môn học giới thiệu một số nguyên lý chung về kinh tế, đặc biệt là kinh tế vĩ mô.
 - + Môn học cung cấp các kiến thức về ô nhiễm môi trường dưới góc độ kinh tế, sử dụng công cụ kinh tế nhằm giảm thiểu phát thải ô nhiễm và sử dụng tài nguyên tối ưu.
- Kỹ năng**
- Rèn luyện kỹ năng thực tiễn, kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để áp dụng vào những vấn đề môi trường, kỹ năng nghiên cứu khoa học trong quá trình thực hành và thực địa, kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Thái độ**
- Giáo dục người học có tình yêu và trách nhiệm đối với tài nguyên, môi trường.
- 8. Mô tả văn tắt nội dung môn học**
- Nội dung môn học bao gồm mối liên hệ giữa hoạt động kinh tế và môi trường, và ngược lại. Môn học sẽ giới thiệu các lý thuyết và công cụ có thể được sử dụng để hiểu và đo lường các mối quan hệ nói trên để có thể giúp đưa ra quyết định phù hợp nhằm quản lý tốt nhất môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. KHÁI QUÁT KINH TẾ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, KINH TẾ Ô NHIỄM

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 1. KINH TẾ VĨ MÔ VÀ KINH TẾ MÔI TRƯỜNG (5 tiết)

1.1. Tổng quan về kinh tế học vĩ mô

1.1.1. Kinh tế vĩ mô

1.1.2. Những vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp.

1.1.3. Các quy luật kinh tế cơ bản và ảnh hưởng của chúng đến lựa chọn kinh tế

1.2. Sự ra đời và phát triển của kinh tế môi trường

1.3. Mối quan hệ giữa hệ thống kinh tế và môi trường

1.3.1. Hoạt động của hệ thống kinh tế

1.3.2. Vai trò của hệ thống môi trường

1.4. Nền kinh tế bền vững

1.4.1. Các nguyên tắc của nền kinh tế bền vững

1.4.3. Khả năng duy trì vốn dự trữ tài nguyên thiên nhiên

Chương 2. KINH TẾ Ô NHIỄM (7 tiết)

2.1. Mức ô nhiễm tối ưu

2.1.1. Khái niệm về biến đổi môi trường

2.1.2. Ô nhiễm như là một nguồn ngoại ứng

2.1.3. Ngoại ứng tối ưu

2.1.4. Sự thay đổi của ô nhiễm

2.1.5. Ai là người gây ô nhiễm

2.2. Ô nhiễm tối ưu và thị trường

2.2.1 Quyền sở hữu

2.2.2. Khả năng thỏa thuận thông qua thị trường về ngoại ứng

2.2.3. Nhược điểm của lý thuyết Coase

2.3. Thuế ô nhiễm và ô nhiễm tối ưu

2.3.1. Thuế Pigou tối ưu

2.3.2. Tính thuế Pigou tối ưu

2.3.3. Tại sao thuế ô nhiễm không được sử dụng phổ biến

2.4. Tiền phạt ô nhiễm và quyền sở hữu

2.5. Các biện pháp kinh tế để giảm nhẹ ô nhiễm

2.6. Tiêu chuẩn môi trường, thuế và tiền trợ cấp

2.6.1. Tiêu chuẩn môi trường

2.6.2. Mâu thuẫn giữa thuế và tiêu chuẩn môi trường

2.6.3. So sánh chi phí và chênh lệch

2.6.4. Tính phụ cấp giảm ô nhiễm

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Khả năng thu phí ô nhiễm môi trường trong điều kiện Việt Nam.

2. Thất bại của nhà nước các nước đang phát triển trong vấn đề môi trường.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG CỤ KINH TẾ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 12 tiết ; Bài tập: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 2. KINH TẾ Ô NHIỄM (tiếp theo) (2 tiết)

2.7. Cô ta ô nhiễm

2.7.1. Một số khái niệm

2.7.2. Các lợi ích của cô ta ô nhiễm

2.8. Đo đạc tổn thất môi trường

2.8.1. Ý nghĩa của đánh giá môi trường

2.8.2. Sử dụng giá trị kinh tế

2.8.3. Ước tính chi phí lợi ích môi trường

Chương 3. KINH TẾ TÀI NGUYÊN (6 tiết)

3.1. Tài nguyên tái tạo được

3.1.1. Mở đầu

3.1.2. Đường cong tăng trưởng

3.1.3. Tốc độ phát triển kinh tế

3.1.4. Chi phí và thu nhập

3.2. Sự tuyệt chủng của các loài

3.2.1. Những vấn đề chung

3.2.2. Kinh tế mở cửa và sự tuyệt chủng của các loài

3.2.3. Cực đại hóa lợi nhuận và sự tuyệt chủng

3.2.4. Nguyên nhân dẫn đến sự tuyệt chủng

3.2.5. Tài nguyên có thể cạn kiệt

Chương 4. CÁC CÔNG CỤ KINH TẾ VÀ KHẢ NĂNG ÁP DỤNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG (3 tiết)

4.1. Thu phí/ thuế môi trường

4.1.1. Phí môi trường

4.1.2. Giấy phép mua bán côta

4.1.3. Các hệ thống ký thác hoàn trả

4.2. Những vấn đề nảy sinh trong xác lập thuế

4.2.1. Xác định người trả thuế ô nhiễm

4.2.2. Sức mạnh của thuế ô nhiễm

Chương 5. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ MỤC TIÊU CỦA DOANH NGHIỆP (1 tiết)

5.1. Mục tiêu của doanh nghiệp

5.2. Mức sản lượng tối đa hóa lợi nhuận

PHẦN BÀI TẬP (3 tiết)

1. Tính chi phí của các nhà máy xả thải chất độc ra môi trường khi không mua bán giấy phép và khi có mua bán giấy phép.

2. Một số bài toán kinh tế tài nguyên và môi trường, và nhận định lợi nhuận của các dự án.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. ĐỊNH GIÁ TÀI NGUYÊN VÀ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 5. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ MỤC TIÊU CỦA DOANH NGHIỆP (3 tiết)

5.3. Cách thức thị trường sử dụng tài nguyên môi trường có giá và không có giá

5.4. Những mục tiêu bảo vệ môi trường doanh nghiệp

5.5. Bảo vệ môi trường là cơ hội để cải thiện kết quả doanh nghiệp

Chương 6. ĐỊNH GIÁ TÀI NGUYÊN VÀ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG (9 tiết)

6.1. Tổng quan về định giá tài nguyên và các tác động môi trường

6.1.1. Các tác động môi trường

6.1.2. Định giá môi trường

- 6.2. Phương pháp phân tích chi phí – lợi ích
- 6.2.1. Khái niệm về phân tích lợi ích – chi phí
 - 6.2.2. Nguyên tắc quyết định của xã hội
 - 6.3.3. Phân tích lợi ích – chi phí theo thời gian
- 6.3. Các phương pháp khác
- 6.3.1. Tổng giá trị kinh tế
 - 6.3.2. Phương pháp đánh giá ngẫu nhiên
 - 6.3.3. Phương pháp chi phí du hành
 - 6.3.4. Phương pháp định giá hưởng thụ
 - 6.3.5. Phương pháp chi phí cơ hội
 - 6.3.6. Phương pháp chi phí thay thế
 - 6.3.7. Phương pháp chi trả của chính phủ
 - 6.3.8. Phương pháp nhân – quả
 - 6.3.9. Phương pháp chi phí thay đổi
- 6.4. Tiếp cận phân tích, định giá tài nguyên và tác động môi trường dự án "Nuôi trồng thủy sản vùng đất ngập nước ven biển Tiền Hải, Thái Bình"

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Kinh tế học và các chính sách áp dụng cho thủy sản.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu:

10.1. Học liệu chính

- [1]. Hoàng Xuân Cơ. *Giáo trình kinh tế môi trường*. Nxb Giáo dục. Hà Nội. 2007.
 [2]. Nguyễn Đức Khiển. *Kinh tế môi trường*. Nxb.Khoa học và kỹ thuật. Hà Nội.2000.

10.2. Tài liệu tham khảo

- [3]. Dương Ngọc Hải. *Một số vấn đề cơ sở tính toán ô nhiễm môi trường không khí và nước*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
 [4]. Nguyễn Thế Chinh. *Giáo trình kinh tế và quản lý môi trường*. Nxb Thống kê. Hà Nội. 2008
 [5]. Lưu Đức Hải, Nguyễn Ngọc Sinh. *Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững*. Nxb Đại Học Quốc Gia Hà Nội. Hà Nội. 2000.
 [6]. Lê Văn Khoa. *Hỏi - đáp về tài nguyên môi trường*. NXB Giáo Dục. Hà Nội. 2003.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 Chương 2	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 2 Chương 3 Chương 4 Chương 5	12	3	0	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 5 Chương 6	12	0	3	0	30	33

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Kinh tế vĩ mô và kinh tế môi trường 1.1. Tổng quan về kinh tế học vĩ mô 1.1.1. Kinh tế vĩ mô 1.1.2. Những vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp. 1.1.3. Các quy luật kinh tế cơ bản và ảnh hưởng của chúng đến lựa chọn kinh tế 1.2. Sự ra đời và phát triển của kinh tế môi trường 1.3. Mối quan hệ giữa hệ thống kinh tế và môi trường	Độc [1] (tr.7-36), đọc [2] (tr. 1 - 17) <u>Câu hỏi:</u> Mối quan hệ giữa kinh tế và môi trường?	Tuần 1, phòng học
Tự học	Các mô hình kinh tế : cổ điển, Mac-xít, cổ điển và nhân văn.....	Độc [1] (tr.7-36), đọc [2] (tr. 1 - 17)	
Lý thuyết (3 tiết)	1.3.1. Hoạt động của hệ thống kinh tế 1.3.2. Vai trò của hệ thống môi trường 1.4. Nền kinh tế bền vững 1.4.1. Các nguyên tắc của nền kinh tế bền vững 1.4.3. Khả năng duy trì vốn dự trữ tài nguyên thiên nhiên Chương 2. Kinh tế ô nhiễm 2.1. Mức ô nhiễm tối ưu 2.1.1. Khái niệm về biến đổi môi trường 2.1.2. Ô nhiễm như là một nguồn ngoại ứng 2.1.3. Ngoại ứng tối ưu	Độc [1] (tr.36 - 54), đọc [2] (tr 17 -40) <u>Câu hỏi:</u> Thế nào là nền kinh tế bền vững?	Tuần 2, phòng học
Tự học	2.1.1. Khái niệm về biến đổi môi trường 2.1.2. Ô nhiễm như là một nguồn ngoại ứng	Độc [1] (tr.36 - 54), đọc [2] (tr 17 -40)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.1.4. Sự thay đổi của ô nhiễm 2.1.5. Ai là người gây ô nhiễm 2.2. Ô nhiễm tối ưu và thị trường 2.2.1 Quyền sở hữu 2.2.2. Khả năng thỏa thuận thông qua thị trường về ngoại ứng 2.2.3. Nhược điểm của lý thuyết Coase	Độc [1] (tr. 54 -58), đọc [2] (tr. 17 -40) <u>Câu hỏi:</u> Biến đổi môi trường là gì?	Tuần 3, phòng học
Tự học	2.1.5. Ai là người gây ô nhiễm 2.2.3. Nhược điểm của lý thuyết Coase	Độc [1] (tr. 54 -58), đọc [2] (tr. 17 -40)	
Lý thuyết (3 tiết)	2.3. Thuế ô nhiễm và ô nhiễm tối ưu 2.3.1. Thuế Pigou tối ưu 2.3.2. Tính thuế Pigou tối ưu 2.3.3. Tại sao thuế ô nhiễm không được sử dụng phổ biến 2.4. Tiền phạt ô nhiễm và quyền sở hữu	Độc [1] (tr.59-71), đọc [2] (tr. 17 -40) <u>Câu hỏi:</u> Thực trạng thu thuế, phí môi	Tuần 4, phòng học

	2.5. Các biện pháp kinh tế để giảm nhẹ ô nhiễm 2.6. Tiêu chuẩn môi trường, thuế và tiền trợ cấp 2.6.1. Tiêu chuẩn môi trường 2.6.2. Mâu thuẫn giữa thuế và tiêu chuẩn môi trường 2.6.3. So sánh chi phí và chênh lệch 2.6.4. Tính phụ cấp giảm ô nhiễm	trường ở Việt Nam?	
Tự học	2.3.3. Tại sao thuế ô nhiễm không được sử dụng phổ biến 2.6.3. So sánh chi phí và chênh lệch 2.6.4. Tính phụ cấp giảm ô nhiễm	Độc [1] (tr.59-71), đọc [2] (tr. 17 -40)	
Thảo luận (3 tiết)	1. Khả năng thu phí ô nhiễm môi trường trong điều kiện Việt Nam. 2. Thất bại của nhà nước các nước đang phát triển trong vấn đề môi trường.	Sinh viên chuẩn bị bài ở nhà.	Tuần 5, phòng học
Tự học	Tìm hiểu những quy định về thu phí ô nhiễm ở Việt Nam.	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết (3 tiết)	2.7. Cô ta ô nhiễm 2.7.1. Một số khái niệm 2.7.2. Các lợi ích của cô ta ô nhiễm 2.8. Đo đạc tổn thất môi trường 2.8.1. Ý nghĩa của đánh giá môi trường 2.8.2. Sử dụng giá trị kinh tế 2.8.3. Ước tính chi phí lợi ích môi trường Chương 3. Kinh tế tài nguyên 3.1. Tài nguyên tái tạo được 3.1.1. Mỏ dầu	Độc [1] (tr.71 - 84), đọc [2] (tr. 40 -61) <u>Câu hỏi:</u> Cô ta ô nhiễm là gì? Tại sao lại xuất hiện thị trường cô ta ô nhiễm?	Tuần 6, phòng học
Tự học	2.8. Đo đạc tổn thất môi trường 2.8.1. Ý nghĩa của đánh giá môi trường 2.8.2. Sử dụng giá trị kinh tế	Độc [1] (tr.71 - 84), đọc [2] (tr. 40 -61)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.1.2. Đường cong tăng trưởng 3.1.3. Tốc độ phát triển kinh tế 3.1.4. Chi phí và thu nhập	Độc [1] (tr.84 - 97), đọc [2] (tr.40 -61)	Tuần 7, phòng học
Tự học	Tình trạng khai thác tài nguyên ở Việt Nam.	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết (3 tiết)	3.2. Sự tuyệt chủng của các loài 3.2.1. Những vấn đề chung 3.2.2. Kinh tế mở cửa và sự tuyệt chủng của các loài 3.2.3. Cực đại hóa lợi nhuận và sự tuyệt chủng 3.2.4. Nguyên nhân dẫn đến sự tuyệt chủng 3.2.5. Tài nguyên có thể cạn kiệt Chương 4. Các công cụ kinh tế và khả năng áp dụng giải quyết các vấn đề môi trường 4.1. Thu phí/ thuế môi trường	Độc [1] (tr.97-108) <u>Câu hỏi:</u> Sự phát triển của nền kinh tế thị trường và ảnh hưởng của nó lên sự tuyệt chủng của các loài?	Tuần 8, phòng học
Tự học	3.2.2. Kinh tế mở cửa và sự tuyệt chủng của các loài 3.2.5. Tài nguyên có thể cạn kiệt	Độc [1] (tr.97-108)	

Lý thuyết (3 tiết)	4.1.1. Phí môi trường 4.1.2. Giấy phép mua bán còta 4.1.3. Các hệ thống ký thác hoàn trả 4.2. Những vấn đề nảy sinh trong xác lập thuế 4.2.1. Xác định người trả thuế ô nhiễm 4.2.2. Sức mạnh của thuế ô nhiễm	Độc [1] tr.109 - 123) <u>Câu hỏi:</u> Cơ sở để xác định người trả thuế ô nhiễm? Những vấn đề nảy sinh trong xác lập thuế?	Tuần 9, phòng học
Tự học	4.2. Những vấn đề nảy sinh trong xác lập thuế 4.2.1. Xác định người trả thuế ô nhiễm 4.2.2. Sức mạnh của thuế ô nhiễm	Độc [1] tr.109 - 123)	
Bài tập (3 tiết)	1. Tính chi phí của các nhà máy xả thải chất độc ra môi trường khi không mua bán giấy phép và khi có mua bán giấy phép. 2. Một số bài toán kinh tế tài nguyên và môi trường, và nhận định lợi nhuận của các dự án. Chương 5. Bảo vệ môi trường và mục tiêu của doanh nghiệp 5.1. Mục tiêu của doanh nghiệp 5.2. Mức sản lượng tối đa hóa lợi nhuận	Độc [2] (tr.97 - 115) <u>Câu hỏi:</u> Mối quan hệ giữa doanh nghiệp và môi trường? Các chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia bảo vệ môi trường?	Tuần 10, phòng học
Tự học	Một số bài toán kinh tế.	Độc [2] (tr.97 - 115)	
Lý thuyết (3 tiết)	5.3. Cách thức thị trường sử dụng tài nguyên môi trường có giá và không có giá 5.4. Những mục tiêu bảo vệ môi trường doanh nghiệp 5.5. Bảo vệ môi trường là cơ hội để cải thiện kết quả doanh nghiệp	Độc [2] (tr.97 - 115) <u>Câu hỏi:</u> Lợi ích của doanh nghiệp khi tham gia bảo vệ môi trường là gì?	Tuần 11, phòng học
Tự học	Tiếp thị và môi trường	Độc [2] (tr.97 - 115)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 6. Định giá tài nguyên và tác động môi trường 6.1. Tổng quan về định giá tài nguyên và các tác động môi trường 6.1.1. Các tác động môi trường 6.1.2. Định giá môi trường 6.2. Phương pháp phân tích chi phí – lợi ích 6.2.1. Khái niệm về phân tích lợi ích – chi phí 6.2.2. Nguyên tắc quyết định của xã hội 6.3.3. Phân tích lợi ích – chi phí theo thời gian	Độc [1] (tr.152 - 182) <u>Câu hỏi:</u> Cơ sở để định giá tài nguyên và môi trường?	Tuần 12, phòng học

Tự học	Tìm hiểu các bài toán về phân tích lợi ích chi phí. Phân tích lợi ích chi phí cho một dự án thủy điện cụ thể.	Đọc [1] (tr.152-182)	
Lý thuyết (3 tiết)	6.3. Các phương pháp khác 6.3.1. Tổng giá trị kinh tế 6.3.2. Phương pháp đánh giá ngẫu nhiên 6.3.3. Phương pháp chi phí du hành 6.3.4. Phương pháp định giá hưởng thụ 6.3.5. Phương pháp chi phí cơ hội	Đọc [1] (tr.152-182)	Tuần 13, phòng học
Tự học	Tìm hiểu một số dự án áp dụng các phương pháp trên.	Đọc [1] (tr.152-182)	
Lý thuyết (3 tiết)	6.3.6. Phương pháp chi phí thay thế 6.4. Tiếp cận phân tích, định giá tài nguyên và tác động môi trường dự án "Nuôi trồng thủy sản vùng đất ngập nước ven biển Tiền Hải, Thái Bình"	Đọc [1] (tr.160-201) <u>Câu hỏi:</u> Ưu nhược điểm của phương pháp chi phí thay thế?	Tuần 14, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các phương pháp để tính tải lượng ô nhiễm.	Đọc [1] (tr.160-201)	
Thảo luận (3 tiết)	Kinh tế học và các chính sách áp dụng cho thủy sản	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận.	Tuần 15, phòng học
Tự học	Tổng quát lại các vấn đề về kinh tế môi trường.	Đọc [1], [2]	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý Tài nguyên và Môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|--|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Nguyễn Văn Đông;
Giảng viên , Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên
Môi trường - Phát triển bền vững. |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
email: dong.dhvinh@gmail.com |
- 2. Tên học phần:** THỰC ĐỊA QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
- 3. Mã môn học:** DL21086
- 4. Số tín chỉ:** 02
- 5. Loại môn học:** Bắt buộc
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
- | | |
|--------------------------------|---|
| - Giảng lý thuyết: | 0 |
| - Bài tập trên lớp: | 0 |
| - Thực hành: | 0 |
| - Thực địa: | 30 tiết (tương đương 15 ngày ngoài trời). |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: 0 | |
| - Tự học, tự nghiên cứu: | 60 |
- 7. Mục tiêu của môn học**
- Kiến thức**
- Qua thực địa , sinh viên nắm được đặc điểm tự nhiên (đa dạng sinh học, các kiểu thực bì, những nét đặc sắc về sinh vật...) và đánh giá thực trạng khai thác và quản lý tài nguyên rừng, một số điểm thuộc VQG Phong Nha Kẻ Bàng và VQG Bạch Mã.
 - Giúp sinh viên khảo sát về thực trạng Môi trường, nghiên cứu các mô hình và biện pháp quản lý môi trường, chất thải rắn một số điểm trên địa bàn Đồng Hới và Thừa Thiên - Huế
 - Tìm hiểu công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường của các địa phương Thừa thiên – Huế và Quảng Bình, tìm kiếm những điểm mới của địa phương trong công tác quản lý nhằm bổ sung cho lý thuyết.
 - Qua thực địa giúp sinh viên có sự liên hệ những kiến thức đã học với thực tế, ứng dụng vào công tác quy hoạch, khai thác lãnh thổ, quản lý và bảo vệ tài nguyên rừng và Môi trường.
 - Viết bản thu hoạch cá nhân theo yêu cầu của giáo viên hướng dẫn nghiên cứu thực địa.
- Kỹ năng**
- + Rèn luyện kỹ năng thực hành, quan sát, mô tả và phân tích các nguồn lực tự nhiên cơ bản để quản lý, khai thác, sử dụng vào phát triển kinh tế xã hội của một vùng lãnh thổ cấp tỉnh.
 - + Nội dung, đối tượng và thời lượng nghiên cứu thực địa có khả năng hình thành cho người học kỹ năng làm việc theo nhóm, hiểu thêm về lợi ích làm việc theo nhóm.

+ Bổ cục nội dung và thời lượng hợp lý, sắp xếp lịch đi nghiên cứu một cách khoa học, có khả năng hình thành và rèn luyện kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, kỹ năng phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến đặc điểm tài nguyên tự nhiên của một lãnh thổ cụ thể.

+ Nội dung môn học được biên soạn theo yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ. Sau khi nghiên cứu, người học có thể hướng dẫn nghiên cứu thực địa cho các đối tượng khác: sinh viên, học sinh, công nhân,...

- Thái độ

Chương trình có nội dung kiến thức thực tế về tài nguyên và môi trường làm cho người học yêu thích môn học, giáo dục người học tình yêu thiên nhiên Việt Nam, rèn luyện kỹ năng sống, rèn luyện sức khỏe, tăng cường tình yêu đất nước, đoàn kết bạn bè để sống có trách nhiệm với quê hương, đất nước trên cơ sở nghiên cứu một vùng lãnh thổ.

8. Tóm tắt nội dung môn học

Thực trạng khai thác tài nguyên rừng (lâm sản phi gỗ) ở VQG Phong Nha – Kẻ Bàng, VQG Bạch Mã và các huyện phía tây Thừa Thiên Huế. Khai thác tài nguyên khoáng sản (vật liệu xây dựng đá, cát sạn, vàng...) trên sông Hương và các huyện Nam Đông, A Lưới. Tình hình khai thác sử dụng nguồn nước, nước khoáng nóng Thanh Tân, Phong Điền. Thực trạng sử dụng đất, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất... của tỉnh Thừa Thiên Huế. Thực trạng môi trường không khí xung quanh các nhà máy sản xuất xi măng và đá xây dựng ở Huế, môi trường nước ở phá Tam Giang, các nhà máy và thành phố.

Thực trạng quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường của các phòng ban cấp huyện, Chi cục bảo vệ môi trường, Sở tài nguyên và môi trường Thừa Thiên Huế. Những giải pháp, điểm mới mà địa phương đang áp dụng quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

9. Nội dung chi tiết môn học

PHẦN LÝ THUYẾT:

- Nghe báo cáo của Ban quản lý, Trung tâm phát triển du lịch, Trung tâm nghiên cứu khoa học của VQG Phong Nha – Kẻ Bàng về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, tài nguyên động vật của vườn.

- Nghe báo cáo của Ban quản lý, Trung tâm phát triển du lịch, Trung tâm nghiên cứu khoa học của VQG Phong Nha – Kẻ Bàng về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, tài nguyên động vật của vườn.

- Nghe báo cáo của Chi cục bảo vệ môi trường Thừa Thiên Huế, Phòng tài nguyên và môi trường Phong Điền, A Lưới, Hương Thủy về thực trạng quản lý tài nguyên và môi trường ở địa phương, những điểm khó khăn, bất cập chưa giải quyết được.

- Nghe báo cáo tình hình bảo vệ môi trường, xử lý nước thải của BQL khu công nghiệp Phú Bài.

PHẦN NGHIÊN CỨU THỰC ĐỊA

- **Thời gian:** cuối học kỳ 6; (thời điểm không có lịch học của các lớp học theo tín chỉ).

- **Địa điểm:**

- Tuyến: Vinh – Phong Nha – Kẻ Bàng (Quảng Bình – Thừa Thiên Huế)

- Các điểm: VQG Phong Nha – Kẻ Bàng, VQG Bạch Mã, Nhà máy xử lý rác thải Thủy Phương (Huế), Nhà máy xử lý nước thải KCN Phú Bài, Bãi biển Thuận An, Nhà máy xi măng Đồng Lâm, suối khoáng nóng Thanh Tân (Phong Điền), Phá Tam Giang, Nông trường cà phê A Lưới, điểm khai thác VLXD, vàng Hồng Vân (A Lưới)

PHẦN BÀI TẬP

Sau các buổi nghiên cứu thực địa đều có bài tập. Nội dung câu hỏi chuyên đề ngày hôm đó được giáo viên đọc cho sinh viên vào cuối buổi ngay trên xe. Cách làm này buộc sinh viên phải tự giác nghe báo cáo, nghe thuyết minh và tự giác tìm tòi mẫu vật trong khi đi

ngiên cứu thực địa. Sinh viên phải lắng nghe nội dung giáo viên giảng trên đường đi, ghi chép và tự nghiên cứu thêm (có thể thông qua hoạt động thảo luận nhóm) mới làm được bài tập.

PHẦN THU HOẠCH

Bản thu hoạch là kết quả cuối cùng tổng hợp quá trình nghiên cứu thực địa. Yêu cầu sinh viên có bản thu hoạch riêng, không làm theo nhóm. Bài thu hoạch phải đóng thành tập, có bìa, bìa lót, mục lục,...

Điểm nghiên cứu thực địa bao gồm điểm của các bài tập, bản thu hoạch; thái độ, tinh thần, kỷ luật của sinh viên trong quá trình nghiên cứu thực địa.

10. Hình thức tổ chức nghiên cứu thực địa

Ngày	Hình thức nghiên cứu	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Địa điểm
1	Nghiên cứu thực địa ngoài trời	- Khảo sát Môi trường đô thị Đồng Hới và môi trường biển Nhật lệ - Tham quan, nghiên cứu môi trường khu vực rừng chắn cát ven biển Quảng Bình	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	Đồng Hới
2	Nghe báo cáo Nghiên cứu thực địa ngoài trời	- Nghe báo cáo của BGĐ VQG Phong Nha – Kẻ Bàng - Nghiên cứu thực địa tại Vườn thực vật của VQG Phong Nha - Kẻ Bàng. Đặc điểm địa hình, hệ sinh thái rừng, hệ thống động thực vật núi đá vôi nhiệt đới.	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép - Giày bata leo núi	Hội trường Vườn QG Phong Nha - Kẻ Bàng
3	Nghe báo cáo	- Ổn định chỗ ăn ở tại VQG Bạch Mã, vệ sinh môi trường xung quanh chỗ ở. - Họp đoàn, Gặp gỡ BGĐ VQG Bạch Mã. Nghe báo cáo của VQG về vấn đề quản lý, khai thác và bảo vệ tài nguyên sinh vật của VQG.	- Đọc trước tài liệu - Sổ tay ghi chép	Hội trường VQG Bạch Mã
4	Nghiên cứu thực địa ngoài trời	- Cả đoàn đi đỉnh Bạch Mã, thăm Hải vọng đài. Ổn định chỗ ăn ở và nghỉ trưa. - Nghiên cứu đặc điểm sinh thái rừng Vườn quốc gia Bạch Mã, Tham quan rừng Chò, thác thác Đỗ Quyên	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay	VQG Bạch Mã

			ghi chép - Giày bata leo núi	
5	Nghiên cứu, làm việc theo nhóm trong phòng	- Thực tập chuyên môn ở Lâm trường. - Tham quan phòng mẫu của VQG	- Đọc trước tài liệu - Sổ tay ghi chép	VQG Bạch Mã
6	Nghe báo cáo	- Nghe báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế về tiềm năng, thực trạng và giải pháp sử dụng hợp lý TNTN. - Nghe báo cáo của Chi cục bảo vệ môi trường Thừa Thiên Huế về thực trạng và các giải pháp bảo vệ môi trường trên địa bàn Tỉnh và thành phố Huế.	- Đọc trước tài liệu - Sổ tay ghi chép	- Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Thừa Thiên Huế - Chi cục Môi trường TT Huế
7	Nghiên cứu thực địa ngoài trời	- Đi thực tế khảo sát môi trường phá Tam giang	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	Tam Giang
8	Nghiên cứu thực địa ngoài trời Nghiên cứu thực địa nhà máy	- Đi ngoại nghiệp để đánh giá thực tế môi trường sinh hoạt và môi trường các điểm du lịch từ Thành phố Huế xuống bãi biển Thuận An . - Đi tham quan khảo sát các nhà máy sản xuất xi măng và vấn đề bảo vệ môi trường của nhà máy trên địa bàn thành phố.	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	TP Huế Tam Giang
9	Nghe báo cáo Nghiên cứu thực địa nhà máy	- Nghe báo cáo của Phòng địa chính huyện Hương Thủy về tình hình đền bù, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai trong xây dựng khu Công nghiệp Phú Bài. - Tham quan khu Công nghiệp Phú Bài và nhà máy xử lý nước thải trước khi thải vào môi trường	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	Phòng TN và MT Huyện Hương Thủy KCN Phú Bài Hương Thủy
10	Nghiên cứu	-Thăm nhà máy xử lý, chế biến	- Đọc	Hương Thủy

	thực địa nhà máy	chất thải rắn, rác thải Thủy Phương- Hương Thủy với công nghệ khép kín công suất 200 tấn/ngày.	trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	
11	Nghiên cứu thực địa nhà máy Nghiên cứu thực địa ngoài trời	-Tham quan nhà máy sản xuất Xi măng Đồng Lâm – Phong Điền bằng phương pháp khô và tình hình xử lý ô nhiễm Môi trường. - Thực địa Nguồn khoáng nóng Thanh Tân, Phong Điền và tình hình khai thác, chế biến.	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	Phong Điền
12	Nghe báo cáo	- Nghe báo cáo của phòng tài nguyên và môi trường, phòng địa chính Huyện A Lưới về thực trạng quản lý và khai thác tài nguyên môi trường của Huyện.	- Đọc trước tài liệu - Sổ tay ghi chép	Huyện A Lưới – Thừa Thiên Huế
13	Nghiên cứu thực địa ngoài trời	Đi thực tế khảo sát thực trạng khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng và khai thác vàng trái phép ở xã Hồng vân, Huyện A Lưới.	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	Huyện A Lưới – Thừa Thiên Huế
14	Nghiên cứu thực địa ngoài trời Nghe báo cáo	- Tham quan công trình thủy điện A Lưới và tìm hiểu tác động của công trình đến tài nguyên rừng và các hệ sinh thái. - Làm việc với Nông trường cà phê A Lưới về tình hình quản lý sử dụng đất có hiệu quả.	- Đọc trước tài liệu - Máy ảnh, máy quay phim - Sổ tay ghi chép	Huyện A Lưới – Thừa Thiên Huế
15	Nghiên cứu thực địa ngoài trời	- Về TP Vinh quan sát cảnh quan phía tây dọc theo đường Hồ Chí Minh .		

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Tham gia nghiên cứu thực địa** (bao gồm cả phần nghe các báo cáo): theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ.

- **Bài tập**

+ Làm đầy đủ các bài tập hàng ngày theo yêu cầu của giáo viên.

+ Lấy đầy đủ mẫu vật.

- **Thu hoạch**

+ Bản thu học cá nhân phải theo đúng quy định của Khoa Địa lý; viết tay rõ ràng hoặc đánh máy trên giấy A4, đóng thành quyển có bìa, có tranh ảnh, mẫu vật minh họa.

+ Nhật ký theo đúng mẫu của Khoa Địa lý: Nhật ký nghiên cứu thực địa; Thông tin cá nhân: Họ tên; Địa chỉ liên hệ (Điện thoại; Lớp; Khoa; Trường).

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Bài tập thực hành hàng ngày: 5%

- Sổ Nhật ký: 15%

- Bản thu hoạch: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:
- Địa chỉ, điện thoại:

1. Võ Thị Vinh

Giảng viên, Thạc sĩ
Quản lý TN&MT và phát triển bền vững
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

2. Võ Thị Thu Hà

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên, HVCH
Pháp luật chính sách về đất đai;
Hệ thống thông tin đất và BĐS;
Ứng dụng GIS trong quản lý đất đai;
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

- Địa chỉ, điện thoại:

0978807268; email: thuha268@gmail.com

2. Tên môn học: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: ĐL20174

4. Số tín chỉ: 3

5. Loại môn học: Bắt buộc

- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 40
- Thực hành, thực tế: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 05
- Tự học: 90

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức:

Sinh viên tích lũy được những kiến thức cơ bản về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, về bộ máy tổ chức cũng như nội dung quản lý TN&MT trên phạm vi cả nước

- Kỹ năng

Rèn luyện kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khoa học về công tác quản lý tài nguyên và môi trường, kỹ năng vận dụng các linh hoạt các kiến thức đã học trong thực tiễn với vai trò nhà quản lý, kỹ năng làm việc theo nhóm trong học tập, nghiên cứu

- Thái độ

Có ý thức và trách nhiệm đối với nghề nghiệp, góp phần bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên và môi trường

8. Mô tả văn bản nội dung môn học

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, về bộ máy tổ chức, các công cụ cũng như các nội dung cơ bản trong quản lý tài nguyên và môi trường hiện nay

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 14 tiết; Thảo luận: 1 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TN&MT (13tiết)

1.1. Quản lý

1.1.1. Khái niệm quản lý

1.1.2. Các dạng quản lý

1.1.3. Các yếu tố quản lý

1.2. Quản lý nhà nước

1.2.1. Khái niệm

1.2.2. Mục tiêu

1.3. Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

1.3.1. Khái niệm quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

1.3.2. Mục tiêu quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

1.3.3. Nguyên tắc quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

1.3.4. Chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

1.3.5. Công cụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

1.3.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

1.4. Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường nhằm phục vụ phát triển bền vững

1.2.1. Phát triển bền vững

1.2.2. Quản lý tài nguyên và môi trường nhằm phục vụ phát triển bền vững

PHẦN THẢO LUẬN (1 tiết)

Phân tích vai trò và các công cụ quản lý nhà nước trong việc phát triển bền vững tài nguyên và môi trường

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Đọc mục 1.3.1 đến mục 1.3.4

TÍN CHỈ 2. NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN&MÔI TRƯỜNG **(Lý thuyết: 13 tiết; Thảo luận: 2 tiết)**

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 2. NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN&MT (12 tiết)

2.1. Nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về tài nguyên

2.1.1. Điều tra nguồn tài nguyên quốc gia, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch quản lý sử dụng.

2.1.2. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý tài nguyên.

2.1.3. Giám sát sự hoạt động khai thác tài nguyên.

2.1.4. Thực hiện quyền của Nhà nước đối với khai thác tài nguyên.

2.1.5. Quản lý toàn bộ dữ liệu thông tin về tài nguyên quốc gia.

2.1.6. Hợp tác quốc tế về tài nguyên.

2.2. Nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

2.2.1. Ban hành và tổ chức thực hiện các VBQPPL về BVMT, ban hành hệ thống tiêu chuẩn về MT.

2.2.2. Xây dựng, chỉ đạo thực hiện chiến lược, chính sách BVMT.

2.2.3. Xây dựng, quản lý các công trình BVMT.

2.2.4. Tổ chức, xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc, định kỳ đánh giá hiện trạng MT.

2.2.5. Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động MT của các dự án.

2.2.6. Cấp, thu hồi giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn MT.

2.2.7. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành luật pháp về BVMT, xử lý vi phạm pháp luật về BVMT.

2.2.8. Tuyên truyền, phổ kiến thức, pháp luật về BVMT.

2.2.9. Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học trong lĩnh vực BVMT.

2.2.10. Quan hệ quốc tế trong lĩnh vực BVMT.

2.3. Công tác thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

2.3.1. Cơ quan QLNN về TN&MT thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về TN&MT.

2.3.2. Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra chuyên ngành do Chính phủ quy định.

2.3.3. Quyền của đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên

2.3.4. Tổ chức, cá nhân phải tạo điều kiện cho Đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên thi hành nhiệm vụ và chấp hành quyết định của Đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên.

2.3.5. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại.

PHẦN THẢO LUẬN (2 tiết)

1. Phân tích và lấy ví dụ cụ thể về các nội dung QLNN về TN

2. Phân tích và lấy ví dụ cụ thể về các nội dung QLNN về MT

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Đọc mục 2.3.3 đến 2.3.5

**TÍN CHỈ 3. HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**
(Lý thuyết: 13 tiết; Thảo luận: 2 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

**Chương 3. HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI
NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (11 tiết)**

3.1. Sơ lược về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường của nhà nước ta

3.1.1. Giai đoạn trước thời kì đổi mới

3.1.2. Giai đoạn sau thời kì đổi mới

3.2. Hệ thống tổ chức của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

3.2.1. Nguyên tắc lãnh đạo của hệ thống tổ chức của cơ quan nhà nước trong lĩnh vực quản lý TN&MT

3.2.2. Các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

- Cơ quan quản lý nhà nước về TN&MT ở trung ương
- Cơ quan quản lý nhà nước về TN&MT ở cấp tỉnh
- Cơ quan quản lý nhà nước về TN&MT ở cấp huyện
- Cơ quan quản lý nhà nước về TN&MT ở cấp xã

3.3. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường

3.3.1. Xã hội hóa trong quản lý tài nguyên và môi trường

3.3.2. Sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường

3.4. Một số kinh nghiệm trong công tác QLNN về TN&MT của các nước trên thế giới

3.4.1. Kinh nghiệm từ các nước có nền kinh tế phát triển

3.4.2. Kinh nghiệm từ các nước kinh tế mới nổi nhờ quá trình CNH-HĐH đất nước

3.4.3. Kinh nghiệm từ một số nước có nền kinh tế đang phát triển

PHẦN THẢO LUẬN (2tiết)

1. Phân tích mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên

2. Phân tích thực trạng công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường ở nước ta và khả năng vận dụng kinh nghiệm của các nước

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Độc mục 3.4

10. Học liệu:

10.1. Học liệu chính

[1] Đặng Mộng lân. *Công cụ quản lý MT*, NXB KHKT, Hà Nội, 2000

[2] Nguyễn Ngọc Dung. *Quản lý tài nguyên và môi trường*, NXB XD, Hà Nội, 2008

[3] Nguyễn Khắc Thái Sơn. *Giáo trình quản lý nhà nước về đất đai*, NXN nông nghiệp, 2007

10.2. Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Thơm – An Như Hải. *Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường*, NXB chính trị quốc gia, năm 2011
- [4] Lưu Đức Hải, Nguyễn Ngọc Sinh. 2001. *Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững*. ĐH Quốc gia Hà Nội. Hà Nội. 2007
- [5] Nguyễn Thu Hương. *Những quy định pháp luật về môi trường đô thị*. NXB Lao Động. 2003
- [6] Võ Thị Vinh *Bài giảng học phần Quản lý nhà nước về TN&MT*, 2013

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1	14	0	1	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 2	13	0	2	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 3	13	0	2	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
TÍN CHỈ 1. TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TN&MT			
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TN&MT 1.1. Quản lý 1.1.1. Khái niệm quản lý 1.1.2. Các dạng quản lý	Đọc tài liệu 3(Tr1-6),2,3,4,5 và chuẩn bị các vấn đề sau: 1. KN về QL, các dạng và các yếu tố quản lý	Tuần 1, phòng học

Tự học (6 tiết)	1.1.3. Các yếu tố quản lí	Đọc tài liệu 3 (Tr1-6),2,4	
Lý thuyết (3 tiết)	1.2. Quản lí nhà nước 1.2.1. Khái niệm 1.2.2. Mục tiêu	Đọc tài liệu 3(Tr7-10) và chuẩn bị các vấn đề sau: 2. KN và mục tiêu về QLNN	Tuần 2, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 1.2.1. Khái niệm	Đọc tài liệu 3(Tr7-10),2,3	
Lý thuyết (3tiết)	1.3. Quản lí nhà nước về tài nguyên và môi trường 1.3.1. Khái niệm quản lí nhà nước về TN&MT 1.3.2. Mục tiêu quản lí nhà nước về TN&MT 1.3.3. Nguyên tắc quản lí nhà nước về TN&MT 1.3.4. Chức năng quản lí nhà nước về TN&MT	3.Đọc tài liệu 2(Tr50-62) 4,5,6 và chuẩn bị các vấn đề sau: Khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc, chức năng, công cụ, các yếu tố ảnh hưởng đến QLNN về TN&MT	Tuần 3, phòng học
Tự học (6 tiết)	1.3.5. Công cụ quản lí nhà nước về TN&MT 1.3.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lí nhà nước về tài nguyên và môi trường	Đọc tài liệu 2(Tr50-62) 4,5,6	
Lý thuyết (3 tiết)	1.4. Quản lí tài nguyên và môi trường phục vụ phát triển bền vững 1.2.1. Phát triển bền vững 1.2.2. Quản lí tài nguyên và môi trường phục vụ phát triển bền vững	4. Đọc tài liệu 1 (tr7-21), 2,5.6 và chuẩn bị các vấn đề sau: KN về PTBV và QLTN&MT phục vụ PTBV	Tuần 4, phòng học
Tự học (6 tiết)	Đọc mục 1.2.1. Phát triển bền vững	Đọc tài liệu 1 (tr7-21), 2,5.6	
Lý thuyết (2tiết)	1.2.2. Quản lí tài nguyên và môi trường phục vụ phát triển bền vững	Đọc tài liệu 1 (tr7-21), 2,5.6	Tuần 5, phòng học
Thảo luận (1 tiết)	Phân tích vai trò và các công cụ quản lí nhà nước trong việc phát triển bền vững TN&MT	SV chuẩn bị bài thảo luận	
Tự học (6 tiết)	Đọc mục 1.3.1 đến mục 1.3.4	Đọc tài liệu 2(Tr50-62), 2,4,6	

TÍNH CHỈ 2. NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN&MÔI TRƯỜNG 2.1. Nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về tài nguyên 2.1.1. Điều tra nguồn tài nguyên quốc gia, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch quản lý sử dụng. 2.1.2. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý tài nguyên. 2.1.3. Giám sát sự hoạt động khai thác tài nguyên. 2.1.4. Thực hiện quyền của Nhà nước đối với khai thác tài nguyên.	Đọc quyển 5 (Tr25-37),2,3 và chuẩn bị các vấn đề sau: 1. Các nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về TN	Tuần 6, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 2.1.5. Quản lý toàn bộ dữ liệu thông tin về tài nguyên quốc gia. 2.1.6. Hợp tác quốc tế về tài nguyên. MT của các dự án.	Đọc quyển 5 (Tr25-37),2,3	
Lý thuyết (3tiết)	2.2. Nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường 2.2.1. Ban hành và tổ chức thực hiện các VBQPPL về BVMT, ban hành hệ thống tiêu chuẩn về MT. 2.2.2. Xây dựng, chỉ đạo thực hiện chiến lược, chính sách BVMT.	Đọc tài liệu 4 (điều 37),4,5 2. Các nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về MT	Tuần 7, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 2.2.3. Xây dựng, quản lý các công trình BVMT. 2.2.4. Tổ chức, xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc, định kỳ đánh giá hiện trạng MT. 2.2.5. Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động	Đọc tài liệu 4 (điều 37),4,5	
Lý	2.2.6. Cấp, thu hồi giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn MT. 2.2.7. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành luật pháp về BVMT, xử lý vi phạm pháp luật về BVMT.	2. Các nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về MT	Tuần 8, phòng học

thuyết (3 tiết)	2.2.8. Tuyên truyền, phổ kiến thức, pháp luật về BVMT. 2.2.9. Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học trong lĩnh vực BVMT.		
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 2.2.10. Quan hệ quốc tế trong lĩnh vực BVMT	Đọc tài liệu 4 (điều 37),4,5	
Lý thuyết (3 tiết)	2.3. Công tác thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường 2.3.1. Cơ quan QLNN về TN&MT thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về TN&MT. 2.3.2. Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra chuyên ngành do Chính phủ quy định. 2.3.3. Quyền của đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên 2.3.4. Tổ chức, cá nhân phải tạo điều kiện cho Đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên thi hành nhiệm vụ và chấp hành quyết định của Đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên.	Đọc tài liệu 5 (Tr37-38),1,4,6 và chuẩn bị vấn đề sau: Công tác thanh tra chuyên ngành TN&MT	Tuần 9, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 2.3.2. Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra chuyên ngành do Chính phủ quy định. 2.3.3. Quyền của đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên	Đọc tài liệu 5 (Tr37-38),1,4,6	
Lý thuyết (1 tiết)	2.3.5. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại.	Quyền của tổ chức, cá nhân trong việc khiếu nại	Tuần 10, phòng học
Thảo luận (2 tiết)	1. Phân tích và lấy ví dụ cụ thể về các nội dung QLNN về TN&MT	SV chuẩn bị bài thảo luận	
Tự học (6 tiết)	Đọc mục 2.3.3 đến 2.3.5	Đọc tài liệu 5 (Tr37-38), tài liệu 3 (Tr 196-198)	

TÍN CHỈ 3. HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 3. HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (11 tiết) 3.2. Hệ thống tổ chức của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường 3.2.1. Nguyên tắc lãnh đạo của hệ thống tổ chức của cơ quan nhà nước trong lĩnh vực quản lý TN&MT	Đọc tài liệu 5 (42-54),1,2,4,6 và tìm hiểu các vấn đề sau: 1. Sơ lược về công tác quản lý NN về TN&MT và nguyên tắc lãnh đạo của cơ quan QLNN về TN&MT	Tuần 11, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 3.1. Sơ lược về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường của nhà nước ta 3.1.1. Giai đoạn trước thời kì đổi mới 3.1.2. Giai đoạn sau thời kì đổi mới	Đọc tài liệu 5 (42-54),1,2,4,6	
Lý thuyết (3 tiết)	3.2.2. Các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường 3.2.2.1. Cơ quan quản lý nhà nước về TN&MT ở TƯ 3.2.2.2. Cơ quan quản lý NN về TN&MT ở cấp tỉnh	Đọc tài liệu 3 (76-93),2,5,6 và chuẩn bị các vấn đề sau: Các cơ quan QLNN về TN&MT từ cấp TƯ đến địa phương	Tuần 12, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 3.2.2.3. Cơ quan quản lý NN về TN&MT ở cấp huyện 3.2.2.4. Cơ quan quản lý NN về TN&MT ở cấp xã	Đọc tài liệu 3 (76-93),2,5,6	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3. Xã hội hóa và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và môi trường 3.3.1. Xã hội hóa trong quản lý TN&MT	Đọc tài liệu 2 (62-71),1,3,6, và chuẩn bị các vấn đề sau: 1. Vấn đề XHH và sự tham gia của cộng đồng trong quản lý TN&MT	Tuần 13, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 3.3.2. Sự tham gia của cộng đồng trong quản lý TN&MT	Đọc tài liệu 2 (62-71),1,3,6,	

Lý thuyết (3 tiết)	3.4. Một số kinh nghiệm trong công tác QLNN về TN&MT của các nước trên thế giới 3.4.1. Kinh nghiệm từ các nước có nền kinh tế phát triển	Trang thông tin địa tử của Bộ TN&MT, các trang mạng xã hội khác và chuẩn bị vấn đề: Kinh nghiệm QL từ các nước có nền KT phát triển, mới nổi và đang phát triển	Tuần 14, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 3.4.2. Kinh nghiệm từ các nước kinh tế mới nổi nhờ quá trình CNH-HĐH đất nước	Đọc tài liệu 2 (62 - 71), 1, 3, 6, và các trang báo điện tử	
Lý thuyết (1 tiết)	3.4.3. Kinh nghiệm từ một số nước có nền kinh tế đang phát triển		Tuần 15, phòng học
Thảo luận (2 tiết)	1. Phân tích mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên	SV chuẩn bị bài thảo luận	
Tự học (6 tiết)	Đọc mục 3.4	Sinh viên đọc các trang thông tin điện tử và phân tích kinh nghiệm các nước	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

Thang điểm: 10/10

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

1. Phan Thị Quỳnh Nga

Giảng viên, Thạc sĩ
Quản lý môi trường;
Đánh giá chất lượng môi trường
Xử lý nước thải;

- Địa chỉ, điện thoại:
09046533132; Email: quynhnga_dhkhtn86@yahoo.com

2. Hồ Thị Thanh Vân

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên chính, Thạc sĩ
Địa lý dân cư;
Chất lượng cuộc sống
Địa lý nông nghiệp;
Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

- Địa chỉ, điện thoại:
0383.520858; 0982352447; email: hovandhv@yahoo.com.vn

2. Tên môn học: KIỂM TOÁN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: ĐL20175

4. Số tín chỉ: 3

5. Loại môn học: Bắt buộc

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 36
- Thảo luận: 9
- Tự học: 90

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

+ Đào tạo người học nắm vững kiến thức kiểm toán tài nguyên và môi trường và các yếu tố liên quan đến kiểm toán môi trường

+ Cung cấp cho người học các kiến thức về quy trình kiểm toán, tiêu chuẩn có thể áp dụng cho kiểm toán tài nguyên và môi trường, các phương pháp kiểm toán.

+ Người học có khả năng ứng dụng kiểm toán môi trường trong một số ngành kinh tế, đặc biệt là các ngành kinh tế tác động lớn đến môi trường hiện nay ở nước ta như thủy điện, khai thác khoáng sản.

- Kỹ năng

+ Rèn luyện kỹ năng thực hành về phân tích các yếu tố, các số liệu để kiểm toán tài nguyên và môi trường.

+ Rèn luyện kỹ năng thực tiễn khi tiến hành kiểm toán cụ thể cho hoạt động của một ngành kinh tế nào đó, kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để áp dụng vào những vấn đề cụ thể của địa phương, kỹ năng nghiên cứu khoa học, kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Thái độ

Giáo dục người học có ý thức và trách nhiệm đối với vấn đề môi trường trong hoạt động kinh tế của địa phương và đất nước, tính tất yếu phải kiểm toán môi trường đối với kinh tế - xã hội.

8. Mô tả vấn đề nội dung môn học

Cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểm toán môi trường; ứng dụng kiểm toán môi trường trong một số ngành công nghiệp.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ KIỂM TOÁN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận : 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 1. TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (3 tiết)

- 1.1. Khái niệm kiểm toán môi trường
- 1.2. Bản chất, mục tiêu và đối tượng của kiểm toán tài nguyên và môi trường.
- 1.3. Ý nghĩa, chức năng của kiểm toán tài nguyên và môi trường
- 1.4. Các yếu tố cần thiết của một cuộc kiểm toán tài nguyên và môi trường
- 1.5. Các loại hình kiểm toán và các dạng kiểm toán tài nguyên và môi trường
- 1.6. Nội dung của kiểm toán môi trường
- 1.7. Mối quan hệ giữa kiểm toán tài nguyên và môi trường và một số công cụ khác
- 1.8. Các tiêu chuẩn có thể áp dụng cho kiểm toán tài nguyên và môi trường
- 1.9. Các cơ quan quốc tế liên quan đến kiểm toán tài nguyên và môi trường
- 1.10. Kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam

Chương 2. MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN KIỂM TOÁN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (3 tiết)

2.1. Chi phí xử lý chất thải

- 2.1.1. Khấu hao các thiết bị có liên quan
- 2.1.2. Những vật liệu trong hợp đồng vận hành và bảo dưỡng, trong các dịch vụ
- 2.1.3. Những chi phí liên quan đến nhân sự
- 2.1.4. Các khoản phí và thuế
- 2.1.5. Các khoản nộp phạt
- 2.1.6. Bảo hiểm cho các trách nhiệm về môi trường
- 2.1.7. Các khoản dự phòng cho các chi phí dọn vệ vệ sinh và sửa chữa, đền bù

2.2. Phòng ngừa và quản lý môi trường

- 2.2.1. Các dịch vụ thuê ngoài để quản lý môi trường
- 2.2.2 Nhân sự cho các hoạt động quản lý môi trường nói chung.
- 2.2.3. Nghiên cứu và phát triển
- 2.2.4. Chi phí bổ sung cho công nghệ làm sạch
- 2.2.5. Các chi phí quản lý môi trường khác

2.3. Giá trị thu mua các phế thải

- 2.3.1. Nguyên vật liệu thô
- 2.3.2. Bao bì
- 2.3.3. Nguyên vật liệu phụ
- 2.3.4. Nguyên liệu hoạt động
- 2.3.5. Năng lượng
- 2.3.6. Nước

2.4. Các khoản thu nhập liên quan đến môi trường.

- 2.4.1. Tiền trợ cấp và tiền thưởng
- 2.4.2. Các khoản thu nhập khác

Chương 3. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TOÁN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (6 tiết)

- 3.1. Các hoạt động trước kiểm toán hay giai đoạn hoạt động chuẩn bị
 - 3.1.1 Xác định phạm vi và các mục tiêu kiểm toán
 - 3.1.2 Thu thập thông tin nền
 - 3.1.3. Lựa chọn nhóm kiểm toán viên
 - 3.1.4. Soạn thảo kế hoạch kiểm toán
 - 3.1.5. Chuẩn bị các tài liệu làm việc
 - 3.1.6. Một số kỹ thuật cơ bản trong giai đoạn chuẩn bị kiểm toán
- 3.2. Hoạt động kiểm toán tại cơ sở
 - 3.2.1. Họp mở đầu
 - 3.2.2. Tìm hiểu về việc kiểm soát nội bộ của cơ sở
 - 3.2.3. Đánh giá các điểm mạnh, yếu
 - 3.2.4. Thu thập bằng chứng kiểm toán
 - 3.2.5. Đánh giá và thông báo kết quả kiểm toán.
- 3.3. Hoạt động sau kiểm toán
 - 3.3.1. Chuẩn bị và nộp báo cáo kiểm toán
 - 3.3.2. Chuẩn bị kế hoạch hiệu chỉnh và thi hành
 - 3.3.3. Hoạt động tiếp theo cho kế hoạch hành động.

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Một số tiêu chuẩn ISO áp dụng cho kiểm toán môi trường.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUY TRÌNH THỰC HIỆN KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 4. QUY TRÌNH THỰC HIỆN KIỂM TOÁN (5 tiết)

- 4.1. Tổng quan về quy trình thực hiện kiểm toán
- 4.2. Những yêu cầu đối với một cuộc kiểm toán chất thải
- 4.3. Quy mô của một cuộc kiểm toán chất thải
- 4.4. Các bước kiểm toán chất thải
 - 4.4.1. Giai đoạn 1. Tiền đánh giá
 - 4.4.1.1. Bước 1, 2, 3
 - 4.4.1.2. Tóm tắt giai đoạn 1
 - 4.4.2. Giai đoạn 2. Cân bằng vật chất
 - 4.4.2.1. Bước 4, 5, 6
 - 4.4.2.2. Tóm tắt bước 4, 5, 6
 - 4.4.2.3. Bước 7, 8, 9, 10
 - 4.4.2.4. Tóm tắt bước 7, 8, 9, 10
 - 4.4.2.5. Bước 11, 12, 13, 14
 - 4.4.2.6. Tóm tắt bước 11, 12, 13, 14
 - 4.4.3. Giai đoạn 3. Tổng hợp
 - 4.4.3.1. Bước 15, 16, 17, 18
 - 4.4.3.2. Tóm tắt bước 15, 16, 17, 18
 - 4.4.3.3. Bước 19, 20
 - 4.4.3.4. Tóm tắt bước 19, 20

Chương 5. KIỂM TOÁN CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP (7 tiết)

- 5.1. Kiểm toán chất thải công nghiệp
 - 5.1.1. Các vấn đề liên quan đến kiểm toán chất thải công nghiệp
 - 5.1.2. Mối quan hệ giữa kiểm toán chất thải và các lĩnh vực khác

- 5.1.3. Tình hình thực hiện kiểm toán chất thải công nghiệp ở Việt Nam
- 5.2. Quy trình thực hiện kiểm toán chất thải công nghiệp
 - 5.2.1. Các dữ liệu cơ bản để thực hiện kiểm toán chất thải công nghiệp
 - 5.2.1.1. Các điều kiện ban đầu cho việc kiểm toán chất thải công nghiệp
 - 5.2.1.2. Quy trình và đặc điểm của công nghệ sản xuất
 - 5.2.1.3. Nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng
 - 5.2.2. Xác định và đánh giá các nguồn thải
 - 5.2.2.1. Xác định các nguồn thải
 - 5.2.2.2. Phương pháp đánh giá các nguồn thải
- 5.3. Xây dựng và đánh giá các phương án giảm thiểu chất thải công nghiệp
 - 5.3.1. Nội dung của phương án giảm thiểu chất thải công nghiệp
 - 5.3.2. Đánh giá phương án giảm thiểu chất thải công nghiệp - Tính toán chi phí và lợi ích môi trường
 - 5.3.3. Xây dựng kế hoạch giảm thiểu chất thải công nghiệp

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Cơ sở lý thuyết cân bằng vật chất ứng dụng trong kiểm toán CTCN

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ KIỂM TOÁN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CHO MỘT SỐ NGÀNH KINH TẾ CƠ BẢN (Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 6. KIỂM TOÁN CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP CHO MỘT SỐ NGÀNH CÔNG NGHIỆP ĐIỂN HÌNH (12 tiết)

- 6.1. Kiểm toán chất thải công nghiệp cho ngành thuộc da
 - 6.1.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản cho để thực hiện KTCTCN
 - 6.1.2. Xác định đánh giá nguồn thải
 - 6.1.3. Xây dựng và đánh giá phương án giảm thiểu CTCN
- 6.2. Kiểm toán chất thải công nghiệp ngành sản xuất bia (NM bia Đông Nam Á)
 - 6.2.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản để thực hiện KTCTCN
 - 6.2.2. Xác định đánh giá nguồn thải
 - 6.2.3. Đánh giá các phương án giảm thiểu CTCN
 - 6.2.4. Xây dựng kế hoạch giảm thiểu CTCN ngành bia
- 6.3. Kiểm toán chất thải công nghiệp ngành bột giấy
 - 6.3.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản để thực hiện KTCTCN
 - 6.3.2. Xác định đánh giá nguồn thải
 - 6.3.3. Xây dựng và đánh giá các phương án giảm thiểu CTCN
- 6.4. Kiểm toán chất thải công nghiệp ngành chế biến cao su
 - 6.4.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản để thực hiện KTCTCN
 - 6.4.2. Xác định đánh giá nguồn thải
 - 6.4.3. Xây dựng và đánh giá các phương án giảm thiểu/ xử lý CTCN

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Thảo luận về sản xuất sạch hơn và ứng dụng trong xây dựng các phương án giảm thiểu xử lý CTCN cho một số ngành công nghiệp.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

[1]. Phạm Thị Việt Anh. *Kiểm toán môi trường*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội. Hà Nội. 2008.

[2]. Nguyễn Thị Hà, Trịnh Thị Thanh. *Kiểm toán chất thải công nghiệp*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội. Hà Nội. 2003.

[3]. Nguyễn Chí Quang. *Cơ sở kiểm toán môi trường*. NXB KHK. Hà Nội 2002.

10.2. Tài liệu tham khảo

[4]. Nguyễn Viết Thịnh, Đỗ Thị Minh Đức. *Giáo trình địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam*. Tập 1, 2. NXB Giáo dục. 2002.

[5]. Lê Thông (chủ biên) và nnk. *Địa lý các ngành công nghiệp trọng điểm ở Việt Nam*. NXB Giáo dục. 2008

[6]. Lê Thông, Nguyễn Minh Tuệ. *Giáo trình địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam*. NXB Giáo dục. Hà Nội 2011.

[7]. Bộ KH, CN và MT. *Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật tính tổng dự dự toán chi phí phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản*. HN, 2002

[8]. *Tạp chí Kế toán các số*

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 Chương 2 Chương 3	3 3 6	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 4 Chương 5	5 7	0	3	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 6 Chương 7 Chương 8	6 3 3	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. Tổng quan về kiểm toán tài nguyên và môi trường. 1.1. Khái niệm kiểm toán môi trường 1.2. Bản chất, mục tiêu và đối tượng của kiểm toán tài nguyên và môi trường. 1.3. Ý nghĩa, chức năng của kiểm toán tài nguyên và môi trường 1.4. Các yếu tố cần thiết của một cuộc kiểm toán tài nguyên và môi trường 1.5. Các loại hình kiểm toán và các dạng kiểm	Đọc [1] (tr.1-59), [2] (tr.9-13) - Sự ra đời và phát triển của kiểm toán môi trường - So sánh sự khác nhau giữa các loại kiểm	Tuần 1, phòng học

	toán tài nguyên và môi trường 1.6. Nội dung của kiểm toán môi trường 1.7. Mối quan hệ giữa kiểm toán tài nguyên và môi trường và một số công cụ khác 1.8. Các tiêu chuẩn có thể áp dụng cho kiểm toán tài nguyên và môi trường 1.9. Các cơ quan quốc tế liên quan đến kiểm toán tài nguyên và môi trường 1.10. Kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam	toán - Những yêu cầu về phẩm chất đạo đức, năng lực... của cán bộ quản lý và các thành viên của đội kiểm toán - Một số thuật ngữ thường dùng trong kiểm toán	
Tự học	1.7. Mối quan hệ giữa kiểm toán tài nguyên và môi trường và một số công cụ khác 1.9. Các cơ quan quốc tế liên quan đến kiểm toán tài nguyên và môi trường 1.10. Kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam	Đọc [1] (tr.1-59), [2] (tr.9-13)	
Lí thuyết (3 tiết)	Chương 2. Một số yếu tố liên quan đến kiểm toán tài nguyên và môi trường. 2.1. Chi phí xử lý chất thải 2.1.1. Khấu hao các thiết bị có liên quan 2.1.2. Những vật liệu trong hợp đồng vận hành và bảo dưỡng, trong các dịch vụ 2.1.3. Những chi phí liên quan đến nhân sự 2.1.4. Các khoản phí và thuế 2.1.5. Các khoản nộp phạt 2.1.6. Bảo hiểm cho các trách nhiệm về môi trường 2.1.7. Các khoản dự phòng cho các chi phí dọn vệ sinh và sửa chữa, đền bù 2.2. Phòng ngừa và quản lý môi trường 2.2.1. Các dịch vụ thuê ngoài để quản lý môi trường 2.2.2. Nhân sự cho các hoạt động quản lý môi trường nói chung. 2.2.3. Nghiên cứu và phát triển 2.2.4. Chi phí bổ sung cho công nghệ làm sạch 2.2.5. Các chi phí quản lý môi trường khác 2.3. Giá trị thu mua các phế thải 2.3.1. Nguyên vật liệu thô 2.3.2. Bao bì 2.3.3. Nguyên vật liệu phụ 2.3.4. Nguyên liệu hoạt động 2.3.5. Năng lượng 2.3.6. Nước 2.4. Các khoản thu nhập liên quan đến môi trường.	Đọc [3] (tr.13-38) -Nghiên cứu mẫu các hợp đồng thuê ngoài và trả thù lao cho người lao động tham gia vào các hoạt động từ 2.1 đến 2.4 (nếu có) -Sự giống nhau và khác nhau giữa thuế và phí -Chi phí/bảo hiểm rủi ro cho người lao động khi tham gia các hoạt động: tàn tật, tử vong	Tuần 2, phòng học

	2.4.1. Tiền trợ cấp và tiền thưởng 2.4.2. Các khoản thu nhập khác		
Tự học	2.3. Giá trị thu mua các phế thải 2.4. Các khoản thu nhập liên quan đến môi trường.	Đọc [3] (tr.13-38)	
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 3. Phương pháp kiểm toán tài nguyên và môi trường 3.1. Các hoạt động trước kiểm toán hay giai đoạn hoạt động chuẩn bị 3.1.1 Xác định phạm vi và các mục tiêu kiểm toán 3.1.2 Thu thập thông tin nền 3.1.3. Lựa chọn nhóm kiểm toán viên 3.1.4. Soạn thảo kế hoạch kiểm toán 3.1.5. Chuẩn bị các tài liệu làm việc 3.1.6. Một số kỹ thuật cơ bản trong giai đoạn chuẩn bị kiểm toán	Đọc [1](tr.59 - 104) -Tại sao hiện nay chỉ nên xác định phạm vi kiểm toán trong phạm vi địa lý nhỏ -Vai trò của việc xác định chủ đề môi trường trong kiểm toán	Tuần 3, phòng học
Tự học	3.1.4. Soạn thảo kế hoạch kiểm toán 3.1.5. Chuẩn bị các tài liệu làm việc	Đọc [1](tr.59 - 104)	
Lý thuyết (3 tiết)	3.2. Hoạt động kiểm toán tại cơ sở 3.2.1. Họp mở đầu 3.2.2. Tìm hiểu về việc kiểm soát nội bộ của cơ sở 3.2.3. Đánh giá các điểm mạnh yếu 3.2.4. Thu thập bằng chứng kiểm toán 3.2.5. Đánh giá và thông báo kết quả kiểm toán. 3.3. Hoạt động sau kiểm toán 3.3.1. Chuẩn bị và nộp báo cáo kiểm toán 3.3.2. Chuẩn bị kế hoạch hiệu chỉnh và thi hành 3.3.3. Hoạt động tiếp theo cho kế hoạch hành động.	Đọc [1] (tr.104-159) -Tìm hiểu các mẫu biểu báo cáo kiểm toán -Các loại bằng chứng	Tuần 4, phòng học
Tự học	3.3.2. Chuẩn bị kế hoạch hiệu chỉnh và thi hành 3.3.3. Hoạt động tiếp theo cho kế hoạch hành động.	Đọc [1] (tr.104-159)	
Thảo luận (3 tiết)	Một số tiêu chuẩn ISO áp dụng cho kiểm toán môi trường.	SV chuẩn bị bài cho thảo luận	Tuần 5, phòng học
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 4. Quy trình thực hiện kiểm toán tài nguyên và môi trường 4.1. Tổng quan về quy trình thực hiện kiểm toán 4.2. Những yêu cầu đối với một cuộc kiểm toán chất thải 4.3. Quy mô của một cuộc kiểm toán chất thải 4.4. Các bước kiểm toán chất thải 4.4.1. Giai đoạn 1. Tiền đánh giá 4.4.1.1. Bước 1, 2, 3 4.4.1.2. Tóm tắt giai đoạn 1	Đọc [1] (tr.159-171) Tìm hiểu quy trình kiểm toán kỹ thuật.	Tuần 6, phòng học
Tự học	4.1. Tổng quan về quy trình thực hiện kiểm toán	Đọc [1] (tr.159-	

	4.4.1.1. Bước 2 và 3	171)	
Lý thuyết (3 tiết)	4.4.2. Giai đoạn 2. Cân bằng vật chất 4.4.2.1. Bước 4, 5, 6 4.4.2.2. Tóm tắt bước 4, 5, 6 4.4.2.3. Bước 7, 8, 9, 10 4.4.2.4. Tóm tắt bước 7, 8, 9, 10 4.4.2.5. Bước 11, 12, 13, 14 4.4.2.6. Tóm tắt bước 11, 12, 13, 14 4.4.3. Giai đoạn 3. Tổng hợp 4.4.3.1. Bước 15, 16, 17, 18 4.4.3.2. Tóm tắt bước 15, 16, 17, 18 4.4.3.3. Bước 19, 20 4.4.3.4. Tóm tắt bước 19, 20 Chương 5. Kiểm toán chất thải công nghiệp 5.1. Kiểm toán chất thải công nghiệp 5.1.1. Các vấn đề liên quan đến kiểm toán chất thải công nghiệp 5.1.2. Mối quan hệ giữa kiểm toán chất thải và các lĩnh vực khác	Đọc [1](tr.172 - 201), [2] (tr.13-17) -Tìm hiểu về lý thuyết cân bằng vật chất, và chuyển khối. -Các biểu mẫu minh họa cho các bước (nếu có)	Tuần 7, phòng học
Tự học	4.4.2.1. Bước 5 4.4.2.3. Bước 8, 9 4.4.2.5. Bước 13, 14 4.4.3.2. Tóm tắt bước 15, 16, 17, 18 4.4.3.4. Tóm tắt bước 19, 20	Đọc [1](tr.172 - 201), [2] (tr.13-17)	
Lý thuyết (3 tiết)	5.1.3. Tình hình thực hiện kiểm toán chất thải công nghiệp ở Việt Nam 5.2. Quy trình thực hiện kiểm toán chất thải công nghiệp 5.2.1. Các dữ liệu cơ bản để thực hiện kiểm toán chất thải công nghiệp 5.2.1.1. Các điều kiện ban đầu cho việc kiểm toán chất thải công nghiệp 5.2.1.2. Quy trình và đặc điểm của công nghệ sản xuất 1.3. Nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng 5.2.2. Xác định và đánh giá các nguồn thải 5.2.2.1. Xác định các nguồn thải	Đọc [2](tr.59-76) -Tính toán cân bằng vật chất trong các quá trình công nghệ -Các biểu mẫu minh họa cho các bước (nếu có)	Tuần 8, phòng học
Tự học	5.2.1.1. Các điều kiện ban đầu cho việc kiểm toán chất thải công nghiệp 5.2.2.1. Xác định các nguồn thải công nghiệp	Đọc [2](tr.59-76)	
Lý thuyết (3 tiết)	5.2.2.2. Phương pháp đánh giá các nguồn thải 5.3. Xây dựng và đánh giá các phương án giảm thiểu chất thải công nghiệp 5.3.1. Nội dung của phương án giảm thiểu chất thải công nghiệp 5.3.2. Đánh giá phương án giảm thiểu chất thải công nghiệp - Tính toán chi phí và lợi ích môi trường	Đọc [2](tr.76-83) -Tìm hiểu về các công nghệ sản xuất sạch hơn. -Tìm hiểu kiểm toán môi trường	Tuần 9, phòng học

	5.3.3. Xây dựng kế hoạch giảm thiểu chất thải công nghiệp	khí thải	
Tự học	5.3.1. Nội dung của phương án giảm thiểu chất thải công nghiệp	Đọc [2](tr.76-83)	
Thảo luận (3 tiết)	Cơ sở lý thuyết cân bằng vật chất ứng dụng trong kiểm toán CTCN	SV chuẩn bị bài cho thảo luận	Tuần 10, phòng học
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 6. Kiểm toán chất thải công nghiệp cho một số ngành công nghiệp điển hình 6.1. Kiểm toán chất thải công nghiệp cho ngành thuộc da 6.1.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản cho để thực hiện KTCTCN 6.1.2. Xác định đánh giá nguồn thải 6.1.3. Xây dựng và đánh giá phương án giảm thiểu CTCN	Đọc [2] (tr.83-97) -Tìm hiểu các công nghệ sản xuất sạch hơn áp dụng cho ngành thuộc da và ngành sản xuất bia. - Các bảng minh họa, tổng hợp	Tuần 11, phòng học
Tự học	6.1.2. Xác định đánh giá nguồn thải ngành thuộc da	Đọc [2] (tr.83-97)	
Lý thuyết (3 tiết)	6.2. Kiểm toán chất thải công nghiệp ngành sản xuất bia (NM bia Đông Nam Á) 6.2.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản để thực hiện KTCTCN 6.2.2. Xác định đánh giá nguồn thải 6.2.3. Đánh giá các phương án giảm thiểu CTCN 6.2.4. Xây dựng kế hoạch giảm thiểu CTCN ngành bia	Đọc [2] (tr.97-146) -Tìm hiểu các công nghệ sản xuất sạch hơn áp dụng cho ngành bột giấy và chế biến cao su - Các bảng minh họa, tổng hợp	Tuần 12, phòng học
Tự học	6.2.3. Đánh giá các phương án giảm thiểu CTCN	Đọc [2] (tr.97-146)	
Lý thuyết (3 tiết)	6.3. Kiểm toán chất thải công nghiệp ngành bột giấy 6.3.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản để thực hiện KTCTCN 6.3.2. Xác định đánh giá nguồn thải 6.3.3. Xây dựng và đánh giá các phương án giảm thiểu CTCN	Đọc [4], [5], [6], [8] -Bản đồ các nhà máy thủy điện nước ta. -Trữ năng thủy điện của các dòng sông lớn -Những tài liệu minh họa cho những tác động tiêu cực của các	Tuần 13, phòng học

		nhà máy thủy điện và dự án thủy điện	
Tự học	6.3.3. Xây dựng và đánh giá các phương án giảm thiểu CTCN	Đọc [4], [5], [6], [8]	
Lý thuyết (3 tiết)	6.4. Kiểm toán chất thải công nghiệp ngành chế biến cao su 6.4.1. Xác định cơ sở dữ liệu cơ bản để thực hiện KTCTCN 6.4.2. Xác định đánh giá nguồn thải 6.4.3. Xây dựng và đánh giá các phương án giảm thiểu/ xử lý CTCN	Đọc [4], [5], [6], [7], [8] -Bản đồ tài nguyên khoáng sản - Trữ lượng và phân bố các mỏ khoáng sản lớn - Những tài liệu minh họa cho thực trạng khai thác tài nguyên khoáng sản của nước ta -Luật khoáng sản	Tuần 14, phòng học
Tự học	Kiểm toán chất thải công nghiệp cho một số ngành công nghiệp khác.	Đọc [4], [5], [6], [7], [8]	
Thảo luận (3 tiết)	Thảo luận về sản xuất sạch hơn và ứng dụng trong xây dựng các phương án giảm thiểu xử lý CTCN cho một số ngành công nghiệp.	SV chuẩn bị bài cho thảo luận	Tuần 15, phòng học

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

-**Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Kỹ sư Quản lý Tài nguyên và Môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

1.1. Lương Thị Thành Vinh

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý kinh tế - xã hội;
Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế;
GIS, Viễn Thám, Ứng dụng GIS và tin học trong quản lý đất đai và quản lý tài nguyên
- Địa chỉ, điện thoại: Số nhà 21, ngõ 2A, đường Nguyễn Trãi, TP. Vinh
- Điện thoại: 0383.852586; 0919558313; Email: hvhaivinh404@gmail.com

1.2. Trần Thị Tuyền

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, NCS
- Hướng nghiên cứu chính: Địa chất; Sử dụng đất dốc; Đánh giá Cảnh quan;
GIS - Viễn thám
- Địa chỉ: Khu TT nhà máy sợi, Khối 7 – Phường Bến Thủy, Thành phố Vinh.
- Điện thoại: 0383.557754; 0915.346.082; Email: ttt.dhv@gmail.com

2. Tên học phần: GIS TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: ĐL20176

4. Số tín chỉ: 5

- 5. Loại môn học:**
- Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 45 tiết
- Bài tập trên lớp: 0 tiết
- Thực hành, thực tập, thực tế: 30 tiết
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 0 tiết
- Tự học: 150 tiết

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

Những khái niệm cơ bản nhất về Hệ thống thông tin địa lý (GIS); Các ứng dụng của GIS; Thành lập và biên tập bản đồ trên máy vi tính; Mô hình số độ cao; Các bài toán ứng dụng MapInfo.

- Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng thực hành cơ bản:
- + Biên tập các lớp bản đồ (điểm, đường, vùng, chữ).
- + Thành lập bản đồ chuyên đề
- + In bản đồ.
- + Xây dựng mô hình số độ cao
- + Giải quyết một số bài toán có ứng dụng MapInfo

- Thái độ

Tạo cho sinh viên ngành quản lý tài nguyên và môi trường có ý thức vận dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu khoa học và ứng dụng vào công việc chuyên môn.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Cung cấp các kiến thức cơ bản về GIS; MapInfo 9.0: Khái niệm Hệ thống thông tin địa lý; tổ chức thông tin trong phần mềm Mapinfo; các chức năng cơ bản của phần mềm Mapinfo.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ GIS, CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA PHẦN MỀM GIS

(Lý thuyết: 15 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỊA LÝ (2 tiết)

1.1. Khái niệm GIS

1.2. Thành phần và các chức năng của GIS

1.3. Đặc điểm cơ sở dữ liệu của phần mềm GIS

1.4. Các khả năng của công nghệ GIS và các phần mềm ứng dụng của nó

Chương 2: CÁC ỨNG DỤNG CỦA GIS TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (3 tiết)

2.1. Các ứng dụng của GIS

2.2. Các ứng dụng của GIS trong quản lý tài nguyên và môi trường

Chương 3: CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA PHẦN MỀM GIS (10 tiết)

3.1. Nhập dữ liệu

3.2. Quản lý dữ liệu

3.3. Phân tích cơ sở dữ liệu

3.4. Xuất cơ sở dữ liệu

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2: THÀNH LẬP BẢN ĐỒ CHUYÊN ĐỀ

(Lý thuyết: 15 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

Chương 4: THÀNH LẬP BẢN ĐỒ CHUYÊN ĐỀ (8 tiết)

4.1. Bản đồ chuyên đề, ý nghĩa của nó trong GIS

4.2. Khái quát về thành lập bản đồ chuyên đề

4.3. Các phương pháp thành lập bản đồ chuyên đề

Chương 5: ĐƯA BẢN ĐỒ LÊN TRANG LAYOUT (7 tiết)

5.1. Tạo ra một trang trình bày mẫu

5.2. Biên tập bản đồ trên trang Layout

5.3. Các tham số của trang Layout

5.4. In trang Layout

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 3: MÔ HÌNH SỐ ĐỘ CAO VÀ MỘT SỐ BÀI TOÁN ỨNG DỤNG GIS TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 15 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

Chương 6: MÔ HÌNH SỐ ĐỘ CAO (5 tiết)

6.1. Mô hình số độ cao

6.2. Ứng dụng mô hình số độ cao trong thành lập các bản đồ

6.3. Ứng dụng mô hình số độ cao trong thành lập bản đồ phân vùng nước sạch

Chương 7: MỘT SỐ BÀI TOÁN ỨNG DỤNG GIS TRONG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI (10 tiết)

7.1. Bài toán 1: Xác định vùng ảnh hưởng

- 7.2. Bài toán 2: Tính biến động
 7.3. Bài toán 3: Tính đền bù
 7.4. Bài toán 4: Đánh giá thích nghi

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 4: THỰC HÀNH

(Thực hành: 15 tiết)

PHẦN THỰC HÀNH (15 tiết)

- Bài 1: Thực hành nhập dữ liệu, quản lý dữ liệu. (5 tiết)
 Bài 2: Thực hành phân tích dữ liệu. (5 tiết)
 Bài 3: Thực hành thành lập bản đồ chuyên đề và đưa bản đồ lên trang in. (5 tiết)

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 5: THỰC HÀNH

(Thực hành: 15 tiết)

PHẦN THỰC HÀNH (15 tiết)

- Bài 4: Thực hành xây dựng mô hình số độ cao. (5 tiết)
 Bài 5: Thực hành bài toán xác định vùng ảnh hưởng và bài toán tính biến động. (5 tiết)
 Bài 6: Thực hành bài toán tính đền bù và bài toán đánh giá thích nghi. (5 tiết)

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

- [1]. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Giáo trình "*Hướng dẫn sử dụng phần mềm MapInfo*", Trung tâm Địa lý ứng dụng, Hà Nội - 2010.
 [2]. Lương Thị Thành Vinh, "*Bài giảng Hệ thống thông tin địa lý*", Nghệ An - 2012.
 [3]. Lương Thị Thành Vinh, "*Hướng dẫn thực hành GIS trong quản lý tài nguyên và môi trường*", Nghệ An - 2012.
 [4]. Trần Quốc Bình, "*Bài giảng ESRI ArcGIS 8.1*", Hà Nội - 2004

10.2. Tài liệu tham khảo

- [5]. Đặng Văn Đức, "*Hệ thống thông tin địa lý*", Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật, Hà nội - 2001.
 [6]. Keith C. Clarke, "*Getting started with Geographic Infomlation Systems Prentice Hall*". 1999
 [7]. MapInfo.Corporation, "*MapInfo User' s guide*", 1994
 [8]. Ngô Đạt Tam, Lê Ngọc Nam, Nguyễn Trần Cầu, Phạm Ngọc Đĩnh, "*Bản đồ học*", NXB Giáo Dục, 1986.
 [9]. Phạm Trọng Mạnh, Phạm Vọng Thành, "*Cơ sở Hệ thống thông tin địa lý trong quy hoạch và quản lý đô thị*", NXB Xây dựng, Hà Nội - 1999.
 [10]. Nguyễn Thế Thận, "*Cơ sở hệ thống thông tin địa lý*" - NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội - 1999.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận		
Tín chỉ 1:					
Chương 1	2	0	0	0	4
Chương 2	3	0	0	0	6
Chương 3	10	0	0	0	20
Tín chỉ 2:					
Chương 4	8	0	0	0	16

Chương 5	7	0	0	0	14	21
Tín chỉ 3: Chương 6	5	0	0	0	10	15
Chương 7	10				20	30
Tín chỉ 4: Bài thực hành số 01	0	0	0	5	10	15
Bài thực hành số 02	0	0	0	5	10	15
Bài thực hành số 03	0	0	0	5	10	15
Tín chỉ 5: Bài thực hành số 04	0	0	0	5	10	15
Bài thực hành số 05	0	0	0	5	10	15
Bài thực hành số 06	0	0	0	5	10	15
Tổng	45	0	0	30	150	225

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 1. TỔNG QUAN VỀ GIS 1.1 Khái niệm về hệ thống thông tin địa lí 1.2. Thành phần và chức năng của GIS 1.3. Đặc điểm cơ sở dữ liệu của GIS 1.4. Các khả năng của công nghệ GIS và các phần mềm ứng dụng của nó Chương 2: CÁC ỨNG DỤNG CỦA GIS TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG 2.1. Các ứng dụng của GIS 2.2. Các ứng dụng của GIS trong quản lý tài nguyên và môi trường	Đọc [2]	Tuần 1, phòng máy chiếu
Tự học	- Các khái niệm liên quan đến hệ thống thông tin địa lí, cơ sở dữ liệu địa lí - Nghiên cứu các khả năng của công nghệ GIS và một số phần mềm ứng dụng của nó	Đọc [2] www://GIS.com	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 3: CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA PHẦN MỀM GIS 3.1. Nhập dữ liệu 3.2. Quản lý dữ liệu	Đọc [2]	Tuần 2, phòng máy chiếu

Tự học	- Làm bài tập số hóa bản đồ - Chuyển dữ liệu giữa các phần mềm	Đọc [2] www://maps.google.com	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 3: CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA PHẦN MỀM GIS (tiếp) 3.3. Phân tích cơ sở dữ liệu 3.4. Xuất cơ sở dữ liệu	Đọc [2]	Tuần 3, phòng máy chiếu
Tự học	- Lấy cơ sở dữ liệu từ trang web của Tổng cục thống kê để làm các bài tập	Đọc [2] www://GSO.gov.vn	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 4: THÀNH LẬP BẢN ĐỒ CHUYÊN ĐỀ 4.1. Bản đồ chuyên đề, ý nghĩa của nó trong GIS 4.2. Khái quát về thành lập bản đồ chuyên đề 4.3. Các phương pháp thành lập bản đồ chuyên đề	Đọc [2]	Tuần 4, phòng máy chiếu
Tự học	- Khai thác số liệu trên mạng để thành lập các bản đồ chuyên đề	Đọc [2] www://GSO.gov.vn	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 4: THÀNH LẬP BẢN ĐỒ CHUYÊN ĐỀ (tiếp) 4.3. Các phương pháp thành lập bản đồ chuyên đề Chương 5: ĐƯA BẢN ĐỒ LÊN TRANG LAYOUT 5.1. Tạo ra một trang trình bày mới 5.2. Biên tập bản đồ trên trang Layout	Đọc [2] Đọc [3]	Tuần 5, phòng máy chiếu
Tự học	- Cách liên kết dữ liệu để thành lập bản đồ chuyên đề	Đọc [2]	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 5: ĐƯA BẢN ĐỒ LÊN TRANG LAYOUT (tiếp) 5.2. Biên tập bản đồ trên trang Layout 5.3. Các tham số của trang Layout 5.4. In trang Layout	Đọc [2], [3]	Tuần 6, phòng thực hành
Tự học	- Tạo ra một trang layout mẫu - Hoàn thiện một bản đồ chuyên đề, xuất ảnh bản đồ	Đọc [2]	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 6: ỨNG DỤNG MÔ HÌNH SỐ ĐỘ CAO TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG 6.1. Mô hình số độ cao 6.2. Ứng dụng mô hình số độ cao trong thành lập các bản đồ 6.3. Ứng dụng mô hình số độ cao trong thành lập bản đồ phân vùng nước sạch	Đọc [2], Đọc [1]	Tuần 7, phòng thực hành
Tự học	- Tạo bản đồ contour cho một địa phương	[Đọc 2]	
Lý thuyết	Chương 7: MỘT SỐ BÀI TOÁN ỨNG DỤNG GIS TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ		Tuần 8, phòng

(5 tiết)	MÔI TRƯỜNG 7.1. Bài toán 1: Xác định vùng ảnh hưởng 7.2. Bài toán 2: Tính biến động	Đọc [2]	máy chiếu
Tự học	- Tạo bản đồ biến động đất đai cho một địa phương	Đọc [2]	
Lý thuyết (5 tiết)	Chương 7: MỘT SỐ BÀI TOÁN ỨNG DỤNG GIS TRONG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (Tiếp) 7.3. Bài toán 3: Tính đền bù 7.4. Bài toán 4: Đánh giá thích nghi	Đọc [2], [3]	Tuần 9, phòng máy chiếu
Tự học	- Ứng dụng GIS để đánh giá thích nghi cho một loại cây trồng	Đọc [2]	
Thực hành (5 tiết)	Bài 1: Thực hành nhập dữ liệu, quản lý dữ liệu.	Đọc [2], [3], [4]	Tuần 10, phòng thực hành
Tự học	Thực hành các bài tập trong tài liệu	Đọc [2], [3]	
Thực hành (5 tiết)	Bài 2: Thực hành phân tích dữ liệu.	Đọc [2], [3]	Tuần 11, phòng thực hành,
Tự học	Thực hành các bài tập trong tài liệu	Đọc [2], [3]	
Lý thuyết (5 tiết)	Bài 3: Thực hành thành lập bản đồ chuyên đề và đưa bản đồ lên trang in.	Đọc [2], [3]	Tuần 12 phòng thực hành
Tự học	Thực hành các bài tập trong tài liệu	Đọc [2], [3]	
Thực hành (5 tiết)	Bài 4: Thực hành xây dựng mô hình số độ cao	Đọc [2], [3], [4]	Tuần 13, phòng thực hành
Tự học	Thực hành các bài tập trong tài liệu	Đọc [2], [3]	
Thực hành (5 tiết)	Bài 5: Thực hành bài toán xác định vùng ảnh hưởng và bài toán tính biến động.	Đọc [2], [3]	Tuần 14, phòng thực hành,
Tự học	Thực hành các bài tập trong tài liệu	Đọc [2], [3]	
Lý thuyết (5 tiết)	Bài 6: Thực hành bài toán tính đền bù và bài toán đánh giá thích nghi.	Đọc [2], [3]	Tuần 15 phòng thực hành
Tự học	Thực hành các bài tập trong tài liệu	Đọc [2], [3]	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thực hành:** Tham dự đầy đủ các buổi thực hành và làm đầy đủ các bài thực hành
- **Thi kết thúc học phần:** thi thực hành, thời gian 120 phút.
- **Dụng cụ học tập:** Máy tính, USB.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: 10/10

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Tất các cán bộ giảng dạy của Bộ môn Quản lý tài nguyên
- Các cán bộ giảng dạy trong khoa Địa lý và Trường Đại học Vinh thuộc các bộ môn liên quan đến các ngành đào tạo.

2. Tên học phần: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: ĐL 21122

4. Số tín chỉ: 5

5. Loại môn học: Bắt buộc

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 0, giảng viên được tính theo giờ chuẩn đã quy định
- Sinh viên được giao phụ trách trực tiếp một nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể tại cơ sở thực tập với thời lượng bằng 5 tín chỉ. Kết quả nghiên cứu khoa học này có thể phục vụ cho khoá luận tốt nghiệp.

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

Sinh viên tiếp cận với thực tế ngành quản lý tài nguyên và môi trường, tìm hiểu chức năng nhiệm vụ, và hoạt động của các cơ quan quản lý tài nguyên môi trường nói chung và cơ quan thực tập nói riêng. Nhằm giúp sinh viên thực hành nâng cao các thao tác nghề nghiệp của 1 kỹ sư, phát triển khả năng tư duy khoa học, tạo điều kiện để sinh viên áp dụng lý thuyết khoa học vào thực tiễn.

- Kỹ năng

Sinh viên học hỏi và bổ sung các kỹ năng mềm trong công việc, những kỹ năng này sẽ giúp sinh viên tiếp cận công việc tốt hơn sau khi tốt nghiệp. Đồng thời, sinh viên có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, hoàn thành tốt các bước của một đề tài khoa học.

- Thái độ

Tạo điều kiện để sinh viên có hứng thú với công việc mà mình lựa chọn trong tương lai, đồng thời có ý thức xây dựng ý tưởng khoa học phục vụ sản xuất và đời sống xã hội tốt.

8. Mô tả văn bản nội dung môn học

- Sinh viên được giao nhiệm vụ cụ thể phù hợp với thời gian thực tập tốt nghiệp. Sinh viên cũng có thể tự đề xuất nhiệm vụ sẽ thực hiện, song cần phải được sự chấp thuận của cơ sở thực tập và giáo viên hướng dẫn. Nhiệm vụ thực tập tốt nghiệp có thể là một đề tài nghiên cứu khoa học và sản phẩm cuối cùng là báo cáo thực tập.

- Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, sinh viên xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, được cán bộ hướng dẫn của cơ sở thực tập và giáo viên hướng dẫn chấp nhận.

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ, sinh viên phải ghi chép đầy đủ vào nhật ký thực tập. Nhật ký thực tập là một trong những cơ sở để đánh giá sinh viên.

9. Đề cương chi tiết

Đây là một môn học đặc biệt, được tính bằng 5 tín chỉ. Có thể chia thành các nội dung sau đây:

Tín chỉ 1. Xây dựng kế hoạch thực tập

- Kế hoạch thực tập bao gồm các nội dung: Hợp đoàn thực tập; liên hệ công tác; in nhật kí thực tập và các mẫu giấy tờ liên quan.

Tín chỉ 2: Hoạt động thực tập

- Viết nhật ký thực tập: Toàn bộ quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu được ghi chép vào sổ nhật ký thực tập tốt nghiệp.

Tín chỉ 3: Hoạt động thực tập

- Thu thập số liệu, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ được giao hoặc đề tài nghiên cứu.
- Tham gia vào các công việc do cơ sở thực tập phân công.

Tín chỉ 4: Xử lí số liệu, tài liệu

Tổng hợp các kết quả nghiên cứu thành 01 trong 02 loại dữ liệu sau:

- Hồ sơ “Bảng số liệu tinh” là các dữ liệu khoa học đã xử lý từ số liệu thô nhằm phục vụ cho viết báo cáo kết quả của đề tài

Nêu rõ các phương pháp xử lý số liệu, phần mềm xử lý,... cho mỗi bảng, hoặc hệ thống bảng số liệu.

- Hồ sơ tổng hợp tài liệu đã qua xử lí

Hồ sơ trên sẽ nộp về Bộ môn 01 bản dưới dạng phụ lục gắn vào Báo cáo thực tập.

Tín chỉ 5. Viết báo cáo thực tập

Viết 01 bản báo cáo kết quả thực tập tốt nghiệp, 01 bản đánh giá phản hồi quá trình thực tập.

Báo cáo này vừa là cơ sở để đánh giá kết quả thực tập tốt nghiệp và có thể là bản thảo của Khóa luận tốt nghiệp.

5 tín chỉ trên là một hệ thống nhất không thể tách rời. Nếu sinh viên không hoàn thành một tín chỉ nào đó tức là không hoàn thành thực tập tốt nghiệp nên phải tiến hành lại từ đầu.

10. Học liệu

- Các tài liệu, giáo trình đã học
- Các tài liệu tham khảo có liên quan đến nhiệm vụ thực tập được giao. Giáo viên hướng dẫn có thể giới thiệu những tài liệu cần tham khảo cho sinh viên.
- Các nhiệm vụ có liên quan đến sử dụng thiết bị và máy móc phân tích các chỉ tiêu của đề tài, sinh viên được phép sử dụng theo quy định cụ thể của phòng thí nghiệm.

11. Hình thức tổ chức dạy học

- Sinh viên được gửi về các Sở, Ban, Ngành của địa phương theo cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi Trường theo cấp huyện, xã, các trung tâm nghiên cứu có liên quan đến ngành học...
- Sinh viên được các cơ sở thực tập trực tiếp quản lý về thời gian lao động, sinh viên tự thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Giáo viên bộ môn tư vấn về chuyên môn.

12. Quy định của môn học và yêu cầu của giảng viên

- Quy định chung:
 - + Sinh viên phải chủ động và sáng tạo để thực hiện nhiệm vụ với sự hướng dẫn/ tư vấn của cán bộ hướng dẫn và của giáo viên bộ môn.
 - + Giảng viên được tính số giờ giảng dạy theo quy định chung.
- Quy định về thời:
 - + Thời gian thực tập: 02 tháng
 - + Sau 01 tháng thực tập, sinh viên gửi báo cáo tiến độ thực tập cho giáo viên hướng dẫn.
 - + Tuần cuối cùng của kì thực tập sinh viên dành thời gian để hoàn thiện toàn bộ hồ sơ thực tập.
- Quy định về hồ sơ thực tập:

Hồ sơ thực tập sinh viên nộp về Bộ môn Quản lý tài nguyên sau khi kết thúc thời gian thực tập gồm các loại sau:

- 01 quyển nhật ký thực tập
- 01 quyển báo cáo thực tập
- 01 phiếu phản hồi của sinh viên thực tập
- 01 phiếu đánh giá của giáo viên hướng dẫn
- 01 đánh giá thực tập nghề nghiệp (của cơ sở thực tập)
- 01 đánh giá thực tập nghề nghiệp (của cơ sở đào tạo)

Lưu ý: Hồ sơ thực tập làm theo mẫu quy định

13. Phương thức kiểm tra đánh giá

- Điểm đánh giá kết quả thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp được tính 1 con điểm (theo thang điểm 10) trên cơ sở cộng điểm của cơ sở thực tập và cơ sở đào tạo với trọng số như sau:

+ Trọng số 3 (30%) do cơ sở có sinh viên thực tập đánh giá (theo tiêu chí quy định), mục đích để cơ sở thực tập tham gia vào chương trình đào tạo và quá trình đào tạo.

+ Trọng số 7 (70%) do Khoa chuyên ngành chấm dựa vào các tiêu chí quy định.

Công thức tính điểm:

$$\text{Điểm thực tập} = \frac{\text{Điểm cơ sở thực tập} \times 3 + \text{Điểm cơ sở đào tạo} \times 7}{10}$$

- Các nội dung đánh giá:

- + Tinh thần học hỏi, sự hiểu biết về nội dung thực tập
- + Thái độ công tác, ý thức tổ chức
- + Quan hệ với cán bộ cơ sở, quần chúng địa phương
- + Khả năng chuyên môn

- Kết quả đánh giá được ghi vào 02 phiếu “Đánh giá thực tập nghề nghiệp

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý Tài nguyên & Môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

1. Hồ Thị Thanh Vân
giảng viên chính, thạc sĩ.
Địa lý kinh tế - xã hội
Cơ cấu ngành và chuyển dịch
Phân bố dân cư
Lao động và việc làm
Chất lượng cuộc sống
Đô thị hóa.

- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh.
0383.520.858; 0982.352.447; email: hovandhv@yahoo.com.vn

2. Hoàng Phan Hải Yến

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên, Thạc sĩ
Kinh tế dải ven biển,
Định giá đất đai và bất động sản.
Kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ
Khoa Địa lý, Đại học Vinh

- Địa chỉ:
- Điện thoại: 0168 9999 488; Email: hoangphanhaiyen@yahoo.com

2. Tên học phần: DÂN SỐ VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: ĐL20171

4. Số tín chỉ: 02

5. Loại môn học: Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 24
- Hoạt động nhóm, bài tập, thảo luận: 06
- Tự học: 60

7. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức:

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về dân số: các động lực phát triển dân số, phân bố dân cư, các hình thức quần cư, các công thức tính toán; mối quan hệ giữa dân số và môi trường, thực trạng và các biện pháp ngăn chặn sự bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường.

- Kỹ năng:

Rèn luyện kỹ năng về phân tích, tính toán số liệu, phân tích các tài liệu về gia tăng dân số, phục vụ quy hoạch. Ngoài ra rèn luyện cho sinh viên biết cách tổ chức các hoạt động theo nhóm như xêmina, rèn luyện kỹ năng nghiên cứu một số vấn đề về dân số và phát triển kinh tế, quy hoạch và bảo vệ môi trường của địa phương.

- Thái độ:

Có ý thức, trách nhiệm và hành động phù hợp, hài hoà đối với những vấn đề về dân số và môi trường; có ý thức tham gia tích cực, ủng hộ những chính sách về dân số, quy hoạch và bảo vệ môi trường ở nước ta và địa phương.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học:

Cung cấp các kiến thức chung về gia tăng dân số, đặc điểm phân bố và các hình thức quần cư Việt Nam; mối quan hệ giữa dân số và môi trường, thực trạng và các biện pháp ngăn chặn sự bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường.

9. Nội dung chi tiết môn học:

TÍN CHỈ 1: DÂN SỐ VIỆT NAM

(Lý thuyết: 13 tiết, bài tập: 2 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. ĐỘNG LỰC GIA TĂNG DÂN SỐ (5 tiết)

1.1. Gia tăng tự nhiên:

1.1.1. Các vấn đề về sinh.

1.1.1.1. Công thức tính và ý nghĩa

1.1.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng

2.1.2. Các vấn đề về tử.

1.1.2.1. Công thức tính và ý nghĩa

1.1.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng

1.1.3. Tỷ lệ tăng tự nhiên dân số

1.2. Gia tăng cơ giới.

1.2.1. Các vấn đề xuất cư, nhập cư

1.2.1.1. Công thức tính và ý nghĩa

1.2.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng

1.2.2. Tỷ lệ tăng cơ học dân số

1.3. Mối quan hệ giữa gia tăng tự nhiên và gia tăng cơ giới.

Chương 2. SỰ PHÁT TRIỂN DÂN SỐ VIỆT NAM VÀ CÁC HÌNH THỨC CƯ TRÚ (8 tiết)

2.1. Quá trình phát triển dân số Việt Nam

2.1.1. Các yếu tố định lượng sự phát triển dân số

2.1.1.1. Tỷ lệ tăng tự nhiên

2.1.1.2. Tỷ lệ tăng cơ giới

2.1.1.3. Tỷ lệ tăng dân số

2.1.1.4. Số người tăng TB/năm

2.1.1.5. Dự báo dân số

2.1.2. Ý nghĩa của các yếu tố định lượng sự phát triển dân số

2.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng

2.2. Phân bố dân cư

- 2.2.1. Tình hình phân bố dân cư
- 2.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố dân cư
- 2.3. Các hình thức quần cư.
 - 2.3.1. Quần cư nông thôn.
 - 2.3.1.1. Đặc điểm quần cư nông thôn
 - 2.3.1.2. Một số loại hình quần cư nông thôn
 - 2.3.2. Quần cư thành thị
 - 2.3.1.1. Đặc điểm quần cư thành thị
 - 2.3.1.2. Một số loại hình quần cư thành thị
 - 2.3.3. Vấn đề đô thị hoá.
 - 2.3.3.1. Khái niệm
 - 2.3.3.2. Đặc điểm đô thị hóa nước ta
 - 2.3.3.3. Các yếu tố định lượng đô thị hóa

BÀI TẬP (2 tiết)

Xử lý, tính toán về tỉ lệ gia tăng dân số, mật độ dân số, dự báo dân số trong tương lai.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2: MỐI QUAN HỆ GIỮA DÂN SỐ VÀ MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 11 tiết, thảo luận: 4 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CON NGƯỜI VÀ MÔI TRƯỜNG (7 tiết)

- 3.1. Lịch sử mối quan hệ giữa con người và môi trường
- 3.2. Mối quan hệ giữa dân số và tài nguyên thiên nhiên
 - 3.2.1. Bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên và cuộc sống của con người
 - 3.2.2. Dân số trong hệ sinh thái
 - 3.2.3. Bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường
- 3.3. Mối quan hệ giữa dân số, môi trường và phát triển
- 3.4. Nhận thức về môi trường trong mối tương tác với dân số và phát triển KT-XH
- 3.5. Thách thức về môi trường trong phát triển bền vững

Chương 4. TĂNG TRƯỞNG DÂN SỐ, SUY THOÁI MÔI TRƯỜNG Ở VIỆT NAM (4 tiết)

- 4.1. Thực trạng gia tăng dân số, cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường ở nước ta
- 4.2. Tác động của gia tăng dân số đến cạn kiệt tài nguyên, suy thoái môi trường ở nước ta.
- 4.3. Các giải pháp ngăn chặn bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường ở nước ta.
- 4.4. Tăng trưởng dân số, phát triển bền vững ở nước ta

THẢO LUẬN (4 tiết)

- 1. Tình hình thực hiện chính sách dân số, luật bảo vệ môi trường ở địa phương.

2. Tác động của dân số đối với môi trường ở địa phương, những tồn tại và biện pháp giải quyết.

3. Vấn đề tăng trưởng dân số, phát triển bền vững ở Việt Nam và địa phương.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu:

10.1. Học liệu chính :

[1]. Nguyễn Minh Tuệ, Nguyễn Việt Thịnh, Lê Thông: *Địa lý kinh tế - xã hội đại cương*. NXB ĐHSP, 2005

[2]. Lê Thông (chủ biên), Nguyễn Văn Phú, Nguyễn Minh Tuệ, Lê Mỹ Dung. *Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2011.

[3]. Lê Thông, Nguyễn Hữu Dũng: *Dân số, môi trường, tài nguyên*. NXB Giáo Dục 2001.

10.2. Tài liệu tham khảo :

[4]. Lê Văn Khoa: *Giáo trình con người và môi trường*. NXB Giáo Dục Việt Nam 2011.

[5]. Lê Văn Khoa, *Môi trường và phát triển bền vững*. NXB Giáo Dục 2001

[6]. Tổng cục Thống kê: *Niên giám thống kê các năm*

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận		
Tín chỉ 1: Chương 1 + Chương 2	5 8	2	0	0	30
Tín chỉ 2: Chương 3 + Chương 4	7 4	0	4	0	30
					45

11.2. Lịch trình cụ thể:

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	<i>Chương 1. ĐỘNG LỰC GIA TĂNG DÂN SỐ</i> 1.1. Gia tăng tự nhiên: 1.1.1. Các vấn đề về sinh. 1.1.1.1. Công thức tính và ý nghĩa 1.1.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng	Độc 1 (83- 97) Công thức tính toán và ý nghĩa của vấn đề về sinh, vấn đề về tử, tỉ lệ tăng tự nhiên	Tuần 1 phòng học

	1.1.2. Các vấn đề về tử. 1.1.2.1. Công thức tính và ý nghĩa 1.1.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng 1.1.3. Tỷ lệ tăng tự nhiên dân số	Vai trò của gia tăng tự nhiên	
Tự học (4 tiết) Lý thuyết (2 tiết)	1.1.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến gia tăng tự nhiên 1.2. Gia tăng cơ giới. 1.2.1. Các vấn đề xuất cư, nhập cư 1.2.1.1. Công thức tính và ý nghĩa 1.2.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng 1.2.2. Tỷ lệ tăng cơ học dân số	Độc 1 (97-113) Công thức tính toán và ý nghĩa của vấn đề về xuất cư, vấn đề về nhập cư, tỷ lệ tăng cơ học	Tuần 2 phòng học
Tự học (4 tiết) Lý thuyết (2 tiết)	1.2.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến gia tăng cơ giới 1.3. Mối quan hệ giữa gia tăng tự nhiên và gia tăng cơ giới. <i>Chương 2. SỰ PHÁT TRIỂN DÂN SỐ VIỆT NAM VÀ CÁC HÌNH THỨC CƯ TRÚ</i> 2.1. Quá trình phát triển dân số Việt Nam 2.1.1. Các yếu tố định lượng sự phát triển dân số 2.1.1.1. Tỷ lệ tăng tự nhiên 2.1.1.2. Tỷ lệ tăng cơ giới, các luồng di cư	Độc 1 (97-113), 2 (39-49), 6 Nhận xét sự phân hóa các tỷ lệ tăng dân số theo thời gian và không gian, nguyên nhân	Tuần 3 phòng học
Tự học (4 tiết) Lý thuyết (2 tiết)	2.1.1.2. Tỷ lệ tăng cơ giới, các luồng di cư 2.1.1.3. Tỷ lệ tăng dân số 2.1.1.4. Số người tăng TB/năm 2.1.1.5. Dự báo dân số 2.1.2. Ý nghĩa của các yếu tố định lượng sự phát triển dân số	Độc 2 (50-60), 6 Các công thức tính toán	Tuần 4 phòng học
Tự học (4 tiết) Lý thuyết (2 tiết) Tự học (4 tiết)	2.1.2. Ý nghĩa của các yếu tố định lượng sự phát triển dân số 2.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng 2.2. Phân bố dân cư 2.2.1. Tình hình phân bố dân cư 2.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố dân cư 2.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến phân bố dân cư	Độc 2 (103-109), 6 Các công thức biểu thị sự phân bố dân cư Xác định các nhân tố chính.	Tuần 5 phòng học

Lý thuyết (2 tiết)	2.4. Các hình thức quần cư. 2.4.1. Quần cư nông thôn. 2.4.1.1. Đặc điểm quần cư nông thôn 2.4.1.2. Một số loại hình quần cư nông thôn 2.4.2. Quần cư thành thị 2.4.1.1. Đặc điểm quần cư thành thị 2.4.1.2. Một số loại hình quần cư thành thị.	Độc 2 (109- 117), 6 Mối quan hệ giữa hình thức quần cư và quy hoạch	Tuần 6 phòng học
Tự học (4 tiết)	2.4.1.1. Đặc điểm quần cư nông thôn 2.4.1.1. Đặc điểm quần cư thành thị		
Lý thuyết (1 tiết)	2.4.3. Vấn đề đô thị hoá. 2.4.3.1. Khái niệm 2.4.3.2. Đặc điểm đô thị hóa nước ta 2.4.3.3. Các yếu tố định lượng đô thị hóa	Độc 2 (117-125) Các công thức định lượng đô thị hóa	Tuần 7 phòng học
Bài tập (1 tiết)	Xử lý, tính toán về tỉ lệ gia tăng dân số, mật độ dân số, dự báo dân số trong tương lai.	SV đọc 6 để có số liệu làm bài tập	
Tự học (4 tiết)	2.4.3.2. Đặc điểm đô thị hóa nước ta		
Bài tập (1 tiết)	SV trình bày tình hình gia tăng dân số, mật độ dân số, dự báo dân số địa phương trong tương lai.	SV đọc 6 để có số liệu làm bài tập	Tuần 8 phòng học
Lý thuyết (1 tiết)	<i>Chương 3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CON NGƯỜI VÀ MÔI TRƯỜNG</i> 3.1. Lịch sử mối quan hệ giữa con người và môi trường 3.2. Mối quan hệ giữa dân số và tài nguyên thiên nhiên 3.2.1. Bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên và cuộc sống của con người	Độc 3 [56-62], 4, 5 Con người trong các mối quan hệ KT-XH	
Tự học (4 tiết)	3.1. Lịch sử tác động con người và môi trường		
Lý thuyết (2 tiết)	3.2.2. Dân số trong hệ sinh thái 3.2.3. Bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường 3.3. Mối quan hệ giữa dân số, môi trường và phát triển	Độc 3 [63-70], 4, 5 Gia tăng dân số với suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường	Tuần 9 phòng học
Tự học	Mối quan hệ dân số và phát triển KT-XH. Tác		

(4 tiết) Lý thuyết (2 tiết)	động đến môi trường của mối quan hệ này 3.4. Nhận thức về môi trường trong mối tương tác với dân số và phát triển KT-XH	Độc 3 [71-76], 4, 5 Mối tương tác giữa dân số với phát triển KT-XH	Tuần 10 phòng học
Tự học (4 tiết) Lý thuyết (2 tiết)	Các vấn đề cấp bách của nhận thức về môi trường trong mối tương tác với dân số và phát triển KT-XH ở Việt Nam 3.5. Thách thức về môi trường trong phát triển bền vững	Độc 3 [77-79], 4, 5 Nền kinh tế xanh	Tuần 11 phòng học
Tự học (4 tiết) Lý thuyết (2 tiết)	Các công cụ quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững <i>Chương 4. TĂNG TRƯỞNG DÂN SỐ, SUY THOÁI MÔI TRƯỜNG Ở VIỆT NAM</i> 4.1. Thực trạng gia tăng dân số, cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường ở nước ta 4.2. Tác động của gia tăng dân số đến cạn kiệt tài nguyên, suy thoái môi trường ở nước ta.	Độc 3 [80-89], 4, 5 Bùng nổ dân số trên thế giới và ở Việt Nam	Tuần 12 phòng học
Tự học (4 tiết)	Suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường dưới tác động của bùng nổ dân số		
Lý thuyết (2 tiết)	4.3. Các giải pháp ngăn chặn bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường ở nước ta. 4.4. Tăng trưởng dân số, phát triển bền vững ở nước ta	Độc 3 [90-96], 4, 5 Bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường ở nước ta	Tuần 13 phòng học
Tự học (4 tiết) Thảo luận (2 tiết)	Tác động của dân số đối với môi trường ở Việt Nam 1. Tình hình thực hiện chính sách dân số, luật bảo vệ môi trường ở địa phương. 2. Tác động của dân số đối với môi trường ở địa phương, những tồn tại và biện pháp giải quyết	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 14 phòng học
Tự học (4 tiết) Thảo luận (2 tiết)	Tìm hiểu về tác động của dân số đối với môi trường ở địa phương 3. Vấn đề tăng trưởng dân số, phát triển bền vững ở Việt Nam và địa phương	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 15

Tự học (4 tiết)	Tìm hiểu về tình hình thực hiện chính sách dân số, luật bảo vệ môi trường ở địa phương nơi em sinh sống, học tập	phòng học
--------------------	--	-----------

12. Qui định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Dự lớp: đạt ít nhất 80% số tiết theo quy định của Bộ.
- Bài tập: làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 25 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Dự lớp: 10%
- Thi giữa học kỳ: 20% (thi tự luận, bài tập thực hành, thảo luận).
- Thi cuối học kỳ: 70%

Thang điểm: 10/10

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Nguyễn Thị Việt Hà
Thạc sỹ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | PPGD Địa lý và Bản đồ. |
| - Địa chỉ: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh. |
| - Điện thoại: | 0989.256.276
Email: Nguyenviethatl@gmail.com |
| | 2. Phạm Vũ Chung |
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Giảng viên, Thạc sĩ (NCS) |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Địa lý Tài nguyên và môi trường |
| | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh; |
| - Địa chỉ, điện thoại: | 0916290678; |
| - Email: | vuchungdhv@gmail.com , vuchung@vinhuni.edu.vn |
- 2. Tên học phần:** **BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG**
- 3. Mã môn học:** ĐL 20172
- 4. Số tín chỉ:** 2
- 5. Loại môn học:**
- Tự chọn
 - Học phần tiên quyết: Không
 - Kế tiếp học phần: Không
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động**
- | | |
|------------------------------|----|
| - Giảng lý thuyết: | 24 |
| - Bài tập: | 0 |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: | 6 |
| - Tự học: | 60 |
- 7. Mục tiêu của môn học**
- Kiến thức**
- + Đào tạo người học nắm vững kiến thức về khí hậu và biến đổi khí hậu, tài nguyên và môi trường hiểu được mối quan hệ biện chứng về các nhân tố tác động của biến đổi khí hậu đến công tác quản lý tài nguyên và môi trường.
 - + Từ kiến thức môn học, giúp người học hiểu sâu kiến thức của các môn học, ứng dụng vào quản lý tài nguyên và môi trường của địa phương trước tình hình biến đổi khí hậu.
- Kỹ năng**
- Rèn luyện kỹ năng thực tiễn, kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để áp dụng vào những vấn đề quản lý tài nguyên và môi trường của địa phương trước những xu thế biến đổi của khí hậu, kỹ năng nghiên cứu khoa học trong quá trình thực hành và thực địa, kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Thái độ**
- Giáo dục người học có ý thức và trách nhiệm đối với những vấn đề biến đổi khí hậu và quản lý tài nguyên và môi trường của địa phương và đất nước.
- 8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học**
- Cung cấp những kiến thức về biến đổi khí hậu, nguyên nhân biến đổi khí hậu, Các hiện tượng mưa axit, hiệu ứng nhà kính, suy thoái tầng ozon, El Nino, La Nina. Xu hướng và kịch

bản biến đổi khí hậu trái đất. Tác động của biến đổi khí hậu đến các tài nguyên đất, nước các lĩnh vực, khu vực và các đối tượng dễ bị tổn thương nhất. Nội dung và công cụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.. Các tác động của biến đổi khí hậu đến công tác quản lý sử dụng khai thác tài nguyên và môi trường. Các giải pháp trong quản lý tài nguyên và môi trường trước xu thế biến đổi khí hậu toàn cầu.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU. TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC LĨNH VỰC KHÁC

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 1. BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU. CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRONG THỜI KỲ HIỆN ĐẠI

- 1.1. Định nghĩa biến đổi khí hậu
- 1.2. Nguyên nhân biến đổi khí hậu
- 1.3. Một số hiện tượng của sự biến đổi khí hậu
 - 1.3.1. Hiện tượng hiệu ứng nhà kính
 - 1.3.1.1. Hiệu ứng nhà kính là gì
 - 1.3.1.2. Nguyên nhân gây hiệu ứng nhà kính
 - 1.3.1.3. Phân loại
 - 1.3.2. Mưa acid
 - 1.3.2.1. Khái niệm
 - 1.3.2.2. Nguyên nhân
 - 1.3.2.3. Quá trình tạo nên mưa acid
 - 1.3.3. Thủng tầng ozon
 - 1.3.3.1. Khái niệm về tầng ozon
 - 1.3.3.2. Vai trò của tầng ôzôn
 - 1.3.3.3. Nguyên nhân thủng tầng ozon
 - 1.3.3.4. Các phản ứng tạo thành và phân hủy ozon trong tầng bình lưu
 - 1.3.4. Hiện tượng sương khói
 - 1.3.5. Hiện tượng El Nino và La Nina
 - 1.3.6. ENSO
- 1.4. Biến đổi khí hậu
 - 1.4.1. Biến đổi khí hậu trong thời kỳ hiện đại
 - 1.4.2. Một số kịch bản biến đổi khí hậu thế kỷ XXI
- 1.5. Các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ hiện đại
 - 1.5.1. Chủ động ứng phó với thiên tai và giám sát khí hậu
 - 1.5.2. Đảm bảo an ninh lương thực và tài nguyên nước
 - 1.5.3. Ứng phó tích cực với nước biển dâng phù hợp với các vùng dễ bị tổn thương
 - 1.5.4. Bảo vệ, phát triển bền vững rừng, tăng cường hấp thụ khí nhà kính và bảo tồn đa dạng sinh học
 - 1.5.5. Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính góp phần bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất.
 - 1.5.6. Tăng cường vai trò chủ đạo của Nhà nước trong ứng phó với biến đổi khí hậu.
 - 1.5.7. Xây dựng cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu
 - 1.5.8. Phát triển khoa học – công nghệ tiên tiến trong ứng phó với biến đổi khí hậu

1.5.9. Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế nâng cao vị thế quốc gia trong các vấn đề về biến đổi khí hậu

1.5.10. Đa dạng hóa các nguồn lực tài chính và tập trung đầu tư có hiệu quả

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Quá trình hoang mạc hóa ở Việt Nam liên quan đến biến đổi khí hậu

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 2. TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

A. Tài nguyên và môi trường đất.

2.1. Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường đất.

2.1.1. Tài nguyên và môi trường đất

2.1.1.1. Đất bị xâm nhập mặn

2.1.1.2. Đất bị khô hạn và hoang mạc hóa

2.1.1.3. Đất bị ngập úng

2.1.1.4. Đất bị xói mòn, rửa trôi

2.1.1.5. Hệ sinh thái đất bị suy thoái do mưa axit

2.2. Tác động của biến đổi khí hậu đến quản lý tài nguyên và môi trường đất.

2.2.1. Tác động đến công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

2.2.2. Tác động đến công tác đánh giá, phân hạng đất; lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất;

2.2.3. Tác động đến công tác quản lý và phát triển thị trường quyền sử dụng đất trong thị trường bất động sản.

2.3. Một số giải pháp ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu đối với tài nguyên đất

2.3.1. Giải pháp chung

2.3.1.1. Chiến lược, chính sách

2.3.1.2. Khoa học công nghệ

2.3.1.3. Nâng cao năng lực giáo dục và truyền thông

2.3.1.4. Hợp tác quốc tế

2.3.2. Giải pháp thích ứng

2.3.3. Giải pháp giảm nhẹ

B. Tài nguyên nước.

2.4. Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường nước

2.4.1. Tác động của biến đổi khí hậu với dòng chảy sông ngòi

2.4.1.2. Dòng chảy năm

2.4.1.3. Dòng chảy mùa lũ

2.4.1.4. Dòng chảy mùa cạn

2.4.2. Tác động đến bốc thoát hơi nước

2.4.3. Tác động đến nước ngầm

2.5. Quản lý tài nguyên và môi trường nước trước xu thế biến đổi khí hậu

2.5.1. Sử dụng hợp lý nguồn nước tưới

2.5.2. Điều tra và nghiên cứu về tài nguyên và môi trường nước

2.5.3. Hợp tác liên vùng trong quản lý nguồn nước

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Vấn đề quản lý sử dụng đất đai nước ta trước xu thế biến đổi khí hậu.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

[1]. Nguyễn Đức Ngữ, 2008, *Biến đổi khí hậu*.

[2]. Nguyễn Văn Thắng và nnk, 2010, *Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến các điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và đề xuất các giải pháp chiến lược phòng tránh, giảm nhẹ và thích nghi, phục vụ phát triển bền vững kinh tế xã hội ở Việt Nam*, Đề tài KC08.13/06-2010

10.2. Tài liệu tham khảo

[3]. Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2009. *Kịch bản BĐKH, nước biển dâng cho Việt Nam*.

[4]. UNDP, *Hỗ trợ hệ thống quản lý thiên tai ở Việt Nam (1998 – 2004)*, Hà Nội 2005.

[5]. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (2010), *Tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp, nông thôn và định hướng hành động của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn*.

[6]. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2008), *Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu*.

[7]. Lê Văn Khoa, *Môi trường và phát triển bền vững*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

[8]. Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Đức Ngữ, Trần Thực (8/2008), *Biến đổi khí hậu ở Việt Nam và giải pháp ứng phó*.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 2	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Biến đổi khí hậu. Các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kì hiện đại 1.1. Định nghĩa biến đổi khí hậu 1.2. Nguyên nhân biến đổi khí hậu 1.3. Một số hiện tượng của sự biến đổi khí hậu 1.3.1. Hiện tượng hiệu ứng nhà kính	Đọc [2] (tr.15-101), [1] (tr.15-30) Một số khái niệm về biến đổi khí hậu ?	Tuần 1, phòng học

	1.3.1.1. Hiệu ứng nhà kính là gì 1.3.1.2. Nguyên nhân gây hiệu ứng nhà kính 1.3.1.3. Phân loại		
Tự học	Mưa axit trên trái đất và hậu quả	Độc [2] (tr.15-101), [1] (tr.15-30)	
Lý thuyết (2 tiết)	1.3.2. Mưa acid 1.3.2.1. Khái niệm 1.3.2.2. Nguyên nhân 1.3.2.3. Quá trình tạo nên mưa acid	Độc [1] (tr. 32-59) Trình bày cơ chế hình thành mưa axit? Hậu quả?	Tuần 2, phòng học
Tự học (6 tiết)	Bảo vệ màn ozôn - bảo vệ sự sống trên hành tinh	Độc [1] (tr. 32-59)	
Lý thuyết (2 tiết)	1.3.3. Thủng tầng ozon 1.3.3.1. Khái niệm về tầng ozon 1.3.3.2. Vai trò của tầng ôzôn 1.3.3.3. Nguyên nhân thủng tầng ozon	Độc [1] (tr. 60-80), [2],[3], [4], [5] Tác dụng của màn ôzôn? Thực trạng suy thoái tầng ozon trên thế giới?	Tuần 3, phòng học
Tự học (4 tiết)	1.3.3.4. Các phản ứng tạo thành và phân hủy ozon trong tầng bình lưu	Độc [1] (tr. 60-80), [2],[3], [4], [5]	
Lý thuyết (2 tiết)	1.3.4. Hiện tượng sương khói	Độc [2] (tr. 105-113) Hiện tượng sương khói là gì? Nguyên nhân và hậu quả?	Tuần 4, phòng học
Tự học (4tiết)	Tác động của hiện tượng El Nino và La Nina đến Việt Nam	Độc [2] (tr. 105-113)	
Thảo luận (3 tiết)	1.3.5. Hiện tượng El Nino và La Nina	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 5, phòng học
Lý thuyết	1.3.6. ENSO 1.5. Các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong	Độc [2] (tr.	Tuần 6, phòng

(2 tiết)	thời kì hiện đại 1.5.1. Chủ động ứng phó với thiên tai và giám sát khí hậu 1.5.2. Đảm bảo an ninh lương thực và tài nguyên nước	114-133) An ninh lương thực là gì? Đảm bảo an ninh lương thực trước tình hình biến đổi khí hậu như thế nào?	học
Tự học (4tiết)	1.5.3. Ứng phó tích cực với nước biển dâng phù hợp với các vùng dễ bị tổn thương 1.5.4. Bảo vệ, phát triển bền vững rừng, tăng cường hấp thụ khí nhà kính và bảo tồn đa dạng sinh học 1.5.5. Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính góp phần bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất.	Đọc [2] (tr. 114-133)	
Lý thuyết (2tiết)	1.5.3. Ứng phó tích cực với nước biển dâng phù hợp với các vùng dễ bị tổn thương 1.5.4. Bảo vệ, phát triển bền vững rừng, tăng cường hấp thụ khí nhà kính và bảo tồn đa dạng sinh học 1.5.5. Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính góp phần bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất. 1.5.6. Tăng cường vai trò chủ đạo của Nhà nước trong ứng phó với biến đổi khí hậu. 1.5.7. Xây dựng cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu 1.5.8. Phát triển khoa học – công nghệ tiên tiến trong ứng phó với biến đổi khí hậu 1.5.9. Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế nâng cao vị thế quốc gia trong các vấn đề về biến đổi khí hậu	Đọc [2] (tr. 134-146) Các kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng? Phân tích vai trò của rừng trong việc hấp thụ khí nhà kính?	Tuần 7, phòng học
Tự học	1.5.10. Đa dạng hóa các nguồn lực tài chính và tập trung đầu tư có hiệu quả	Đọc [2] (tr. 134-146)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Tác động của biến đổi khí hậu đến công tác quản lý tài nguyên và môi trường. A. Tài nguyên và môi trường đất. 2.1. Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường đất. 2.1.1. Tài nguyên và môi trường đất 2.1.1.1. Đất bị xâm nhập mặn 2.1.1.2. Đất bị khô hạn và hoang mạc hóa 2.1.1.3. Đất bị ngập úng 2.1.1.4. Đất bị xói mòn, rửa trôi 2.1.1.5. Hệ sinh thái đất bị suy thoái do mưa axit	Đọc [2] (tr. 147-149) Tìm hiểu các quá trình mặn hóa, phèn hóa, pôtzôn hóa, glây hóa? Mưa axit tác động như thế nào đến hệ sinh thái đất?	Tuần 8, phòng học

Tự học (4 tiết)	2.1.1.5. Hệ sinh thái đất bị suy thoái do mưa axit	Độc [2] (tr. 147-149)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.2. Tác động của biến đổi khí hậu đến quản lý tài nguyên và môi trường đất. 2.2.1. Tác động đến công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; 2.2.2. Tác động đến công tác đánh giá, phân hạng đất; lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất;	Độc [2] (tr. 150– 161) Biến đổi khí hậu tác động đến công tác phân hạng đất và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất như thế nào?	Tuần 9, phòng học
Tự học (4 tiết)	2.2.3. Tác động đến công tác quản lý và phát triển thị trường quyền sử dụng đất trong thị trường bất động sản.	Độc [2] (tr. 150– 161)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.3. Một số giải pháp ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu đối với tài nguyên đất 2.3.1. Giải pháp chung 2.3.1.1. Chiến lược, chính sách 2.3.1.2. Khoa học công nghệ	Độc [2] (tr. 265-276) Các thành tựu khoa học và công nghệ áp dụng trong sản xuất nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu?	Tuần 11, phòng học
Tự học (4 tiết)	2.3.1.3. Nâng cao năng lực giáo dục và truyền thông	Độc [2] (tr. 265-276)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.3.1.4. Hợp tác quốc tế 2.3.2. Giải pháp thích ứng	Độc [2] (tr. 277-288) Hợp tác quốc tế trong phòng chống biến đổi khí hậu và quản lý đất đai?	Tuần 12, phòng học
Tự học (4 tiết)	2.3.3. Giải pháp giảm nhẹ	Độc [2] (tr. 277-288)	
Lý thuyết	B. Tài nguyên và môi trường nước. 2.4. Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường nước	Độc [2] (tr. 288-302); (tr. 189-238)	Tuần 13, phòng

(2 tiết)	2.4.1. Tác động của biến đổi khí hậu với dòng chảy sông ngòi 2.4.1.2. Dòng chảy năm 2.4.1.3. Dòng chảy mùa lũ	Thủy chế sông ngòi ? Biến đổi khí hậu với thủy chế sông ngòi?	học
Tự học (4tiết)	2.4.1.4. Dòng chảy mùa cạn	Đọc [2] (tr. 288-302); (tr. 189-238)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.4.2. Tác động đến bốc thoát hơi nước 2.4.3. Tác động đến nước ngầm	Đọc tài liệu 2 (tr. 239-264) Biến đổi khí hậu và tác động của nó đến mực nước ngầm?	Tuần 14, phòng học
Tự học (4 tiết)	Dòng chảy một số lưu vực sông Việt Nam trước xu thế biến đổi khí hậu	Đọc tài liệu 2 (tr. 239-264)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.5. Quản lý tài nguyên và môi trường nước trước xu thế biến đổi khí hậu 2.5.1. Sử dụng hợp lý nguồn nước tưới 2.5.2. Điều tra và nghiên cứu về tài nguyên và môi trường nước 2.5.3. Hợp tác liên vùng trong quản lý nguồn nước	Quản lý và ứng dụng công nghệ mới trong sử dụng nước tưới nông nghiệp. Quản lý tài nguyên nước theo lưu vực sông? Liên vùng?	Tuần 15, phòng học

12. Qui định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...
- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 90 phút
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Sư phạm địa lý, Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:
0383.847.339;

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:
0393.822641

1. Trần Thị Ngân Hà;

Giảng viên, Tiến sĩ

Quy hoạch phát triển đô thị;

Môi trường - Phát triển bền vững.

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;

0915.233.433;

nganhamit@gmail.com

2. Trần Thị Mai Phương

Giảng viên, Thạc sĩ

Địa lí tự nhiên, Cảnh quan ứng dụng

Sử dụng hợp lý tài nguyên, Môi trường

Khoa Địa lí - Đại học Vinh

0982.200.305 trmaiphuongdhv@gmail.com

2. Tên môn học: MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

3. Mã môn học: ĐL 20140

4. Số tín chỉ: 2

5. Loại môn học: Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 24
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 06
- Bài tập, thực tế : 0
- Tự học: 60

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

+ Đào tạo người học nắm vững kiến thức sâu rộng về môi trường và phát triển bền vững; mối quan hệ giữa con người và môi trường; giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, hướng tới sự phát triển bền vững.

+ Từ kiến thức của môn học, giúp người học nắm được kiến thức của các ngành học khác, từ đó hiểu và bổ sung cho ngành học và tiếp tục học, nghiên cứu ở bậc cao hơn.

+ Trên cơ sở kiến thức đã học, người học có khả năng phân tích, tổng hợp, bình luận về các kiến thức liên quan đến những vấn đề bức xúc hiện nay về môi trường và phát triển bền vững đang diễn ra ở Việt Nam cũng như trên thế giới.

- Kỹ năng

+ Hình thành cho người học kỹ năng phát triển tư duy, phát hiện, phân tích, giải quyết các vấn đề liên quan đến môi trường và phát triển bền vững trên phạm vi toàn cầu.

+ Xây dựng cho người học nhận thức đúng đắn về môi trường và phát triển bền vững. Mục đích cuối cùng là tiến tới xã hội hóa các vấn đề môi trường.

- Thái độ

+ Chương trình có nội dung mang tính thời đại là môi trường, có tính hấp dẫn cao làm cho người học yêu thích môn học, giáo dục người học có tình yêu đối với môi trường thiên

nhiên, có trách nhiệm đối với môi trường và phát triển bền vững nói chung, môi trường và phát triển bền vững của quê hương nói riêng.

+ Giúp người học yêu quý, tôn trọng môi trường tự nhiên. Đặt người học vào vị trí một công dân của Trái Đất có trách nhiệm với cộng đồng và với hành tinh.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học:

Môn học cung cấp cho người học các vấn đề cơ bản về môi trường và phát triển bền vững; mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường; ô nhiễm môi trường, những vấn đề môi trường toàn cầu; bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

(Lý thuyết: 12; Thảo luận: 3)

PHẦN LÝ THUYẾT

CHƯƠNG 1. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (5 tiết)

- 1.1. Khái niệm, phân loại, chức năng của môi trường
 - 1.1.1. Khái niệm môi trường
 - 1.1.2. Phân loại môi trường
 - 1.1.3. Chức năng môi trường
- 1.2. Khái niệm, yêu cầu, các chỉ tiêu và nội dung của phát triển bền vững
 - 1.2.1. Khái niệm về phát triển bền vững
 - 1.2.2. Yêu cầu của phát triển bền vững
 - 1.2.3. Các chỉ tiêu lượng hóa về phát triển bền vững
 - 1.2.4. Nội dung của phát triển bền vững
- 1.3. Công nghiệp hóa, đô thị hóa và phát triển bền vững
 - 1.3.1. Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa
 - 1.3.2. Các vấn đề môi trường liên quan đến đô thị hóa, công nghiệp hóa.
 - 1.3.3. Mối quan hệ giữa công nghiệp hóa, đô thị hóa và phát triển bền vững
- 1.4. Toàn cầu hóa và phát triển bền vững
 - 1.4.1. Quá trình toàn cầu hóa
 - 1.4.2. Mối quan hệ giữa toàn cầu hóa và phát triển bền vững

CHƯƠNG 2. PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ MÔI TRƯỜNG (7 tiết)

- 2.1. Nông nghiệp và môi trường
 - 2.1.1. Các nền sản xuất nông nghiệp
 - 2.1.1.1. Nền nông nghiệp hái lượm và săn bắt, đánh cá
 - 2.1.1.2. Nền nông nghiệp trồng trọt và chăn thả truyền thống
 - 2.1.1.3. Nền nông nghiệp công nghiệp hóa
 - 2.1.1.4. Nền nông nghiệp sinh thái học, nền nông nghiệp bền vững
 - 2.1.2. Ảnh hưởng của sản xuất nông nghiệp đến môi trường
 - Các cuộc cách mạng trong nông nghiệp
 - Lạm dụng thuốc trừ sâu, phân bón, thuốc kích thích tăng trưởng
 - Các hình thức canh tác, tưới tiêu không hợp lý
 - 2.1.3. Các giải pháp phát triển nền nông nghiệp bền vững
- 2.2. Công nghiệp và môi trường
 - 2.2.1. Ảnh hưởng của hoạt động công nghiệp đến môi trường
 - Công nghiệp năng lượng
 - Công nghiệp hóa chất
 - Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng
 - Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và chế biến nông - lâm - thủy sản

- Các ngành công nghiệp khác
- 2.2.2. Công nghiệp hóa và chất lượng môi trường đô thị
- 2.3. Phát triển du lịch và môi trường
 - 2.3.1. Các tác động của du lịch đến môi trường
 - 2.3.2. Du lịch bền vững
- 2.4. Ảnh hưởng của các hoạt động kinh tế khác đến môi trường

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Tác động của các hoạt động kinh tế đến môi trường tự nhiên. Liên hệ thực tế địa phương.
2. Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Nền kinh tế phát triển bền vững.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2: Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

(Lý thuyết: 12; Thảo luận: 3)

PHẦN LÝ THUYẾT

CHƯƠNG 3. Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

- 3.1. Ô nhiễm môi trường nước
 - 3.1.1. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm môi trường nước
 - 3.1.2. Hiện trạng ô nhiễm môi trường nước trên thế giới
 - Nước mặt
 - Nước ngầm
 - Biển và đại dương
 - 3.1.3. Hậu quả của ô nhiễm môi trường nước và giải pháp khắc phục
- 3.2. Ô nhiễm môi trường không khí
 - 3.2.1. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm môi trường không khí
 - 3.2.2. Hiện trạng ô nhiễm môi trường không khí
 - 3.2.3. Hậu quả của ô nhiễm môi trường không khí và giải pháp khắc phục
- 3.3. Ô nhiễm môi trường đất
 - 3.3.1. Các tác nhân gây ô nhiễm môi trường đất
 - 3.3.2. Hiện trạng ô nhiễm môi trường đất
 - 3.3.3. Hậu quả của ô nhiễm môi trường đất và giải pháp khắc phục
- 3.4. Ô nhiễm khác

CHƯƠNG 4. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (8 tiết)

- 4.1. Những vấn đề môi trường toàn cầu
 - 4.1.1. Hiệu ứng nhà kính
 - Khái niệm
 - Tác động của sự gia tăng hiệu ứng nhà kính
 - Biến đổi khí hậu
 - Giải pháp khắc phục sự nóng lên toàn cầu
 - 4.1.2. Suy thoái tầng ôzôn
 - Khái niệm
 - Nguyên nhân
 - Hậu quả và giải pháp
 - 4.1.3. Suy thoái tài nguyên thiên nhiên
 - Tài nguyên đất
 - Tài nguyên nước
 - Tài nguyên khoáng sản
 - Tài nguyên sinh vật
 - 4.1.4. Ô nhiễm môi trường
 - Thực trạng

- Nguyên nhân
- Hậu quả và giải pháp
- 4.1.5. Sự gia tăng dân số
 - Thực trạng
 - Hậu quả
 - Giải pháp
- 4.1.6. Suy giảm đa dạng sinh học
 - Thực trạng
 - Nguyên nhân
 - Hậu quả và giải pháp
- 4.2. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam
 - 4.2.1. Môi trường nước ta những năm gần đây
 - 4.2.1.1. Thực trạng môi trường nước ta
 - 4.2.1.2. Nguyên nhân ô nhiễm và suy thoái môi trường
 - 4.2.1.3. Kết quả thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ của nước ta
 - 4.2.1.4. Những thách thức đối với môi trường nước ta trong thời gian tới
 - 4.2.2. Các mục tiêu bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020
 - 4.2.3. Giáo dục môi trường và bảo vệ môi trường ở Việt Nam

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Thực trạng ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí ở Việt Nam và địa phương. Giải pháp hạn chế?
2. Vấn đề phát triển bền vững ở Việt Nam.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

[1]. Lê Văn Khoa, *Môi trường và phát triển bền vững*. NXB Giáo Dục Việt Nam 2009

10.2. Tài liệu tham khảo

[2]. Lê Văn Khoa, *Giáo trình Con người và môi trường*. NXB Giáo Dục Việt Nam 2011

[3]. Lê Văn Khoa, *Khoa học môi trường*. NXBGD 2001

[4]. Lê Huy Bá, *Môi trường*. NXB Đại học quốc gia TP.Hồ Chí Minh 2003.

[5]. Lê Thông, *Dân số, môi trường, tài nguyên*. NXB Giáo Dục 2001

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận		
Tín chỉ 1: Chương 1 + Chương 2	12	0	03	0	45
Tín chỉ 2: Chương 3 + Chương 4	12	0	03	0	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Các vấn đề chung về môi trường và phát triển bền vững 1.1. Khái niệm, phân loại, chức năng của môi trường 1.1.1. Khái niệm môi trường 1.1.2. Phân loại môi trường 1.1.3. Chức năng môi trường 1.2. Khái niệm, yêu cầu, các chỉ tiêu và nội dung của phát triển bền vững	Đọc tài liệu 1 [tr175-230], 2, 3, 4 Các quan niệm về phát triển bền vững hiện nay.	Tuần 1, phòng học
Tự học (4 tiết)	Các chỉ tiêu và nội dung của phát triển bền vững	Đọc tài liệu 1 [tr175-230], 2, 3, 4	
Lý thuyết (2 tiết)	1.3. Công nghiệp hóa, đô thị hóa và phát triển bền vững 1.3.1. Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa 1.3.2. Các vấn đề môi trường liên quan đến đô thị hóa, công nghiệp hóa. 1.3.3. Mối quan hệ giữa công nghiệp hóa, đô thị hóa và phát triển bền vững	Đọc tài liệu 1 [tr41-46], 2, 3, 4 Mối quan hệ giữa công nghiệp hóa, đô thị hóa và phát triển bền vững	Tuần 2, phòng học
Tự học (4 tiết)	Các vấn đề môi trường liên quan đến đô thị hóa, công nghiệp hóa.	Đọc tài liệu 1 [tr41-46], 2, 3, 4	
Lý thuyết (2 tiết)	1.4. Toàn cầu hóa và phát triển bền vững 1.4.1. Quá trình toàn cầu hóa 1.4.2. Mối quan hệ giữa toàn cầu hóa và phát triển bền vững Chương 2. Phát triển kinh tế và môi trường 2.1. Nông nghiệp và môi trường 2.1.1. Các nền sản xuất nông nghiệp	Đọc tài liệu 1 [tr146-148], 2, 4, 5 Xu thế toàn cầu hóa trên thế giới hiện nay.	Tuần 3, phòng học
Tự học (4 tiết)	Mối quan hệ giữa toàn cầu hóa và phát triển bền vững	Đọc tài liệu 1 [tr146-148], 2, 4, 5	
Lý thuyết (2 tiết)	2.1.2. Ảnh hưởng của sản xuất nông nghiệp đến môi trường 2.1.3. Các giải pháp phát triển nền nông nghiệp bền vững	Đọc tài liệu 1 [tr159-169], 2, 4, 5 Ảnh hưởng của sản xuất nông nghiệp đến môi trường	Tuần 4, phòng học
Tự học (4 tiết)	Các giải pháp phát triển nền nông nghiệp bền vững	Đọc tài liệu 1 [tr159-169], 2, 4, 5	

Lý thuyết (2 tiết)	2.2. Công nghiệp và môi trường 2.2.1. Ảnh hưởng của hoạt động công nghiệp đến môi trường 2.2.2. Công nghiệp hóa và chất lượng môi trường đô thị	Đọc tài liệu 1 [tr145-147], 2, 4, 5 Mối quan hệ giữa công nghiệp hóa và chất lượng môi trường đô thị	Tuần 5, phòng học
Tự học (4 tiết)	Ảnh hưởng của hoạt động công nghiệp đến môi trường	Đọc tài liệu 1 [tr145-147], 2, 4, 5	
Lý thuyết (2 tiết)	2.3. Phát triển du lịch và môi trường 2.3.1. Các tác động của du lịch đến môi trường 2.3.2. Du lịch bền vững 2.4. Ảnh hưởng của các hoạt động kinh tế khác đến môi trường	Đọc tài liệu 1 [tr147-162], 2, 4, 5 Các giải pháp phát triển du lịch bền vững.	Tuần 6, phòng học
Tự học (4 tiết)	Các tác động của du lịch đến môi trường	Đọc tài liệu 1 [tr147-162], 2, 4, 5	
Thảo luận (2 tiết)	1. Tác động của các hoạt động kinh tế đến môi trường tự nhiên. Liên hệ thực tế địa phương. Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường.	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 7, phòng học
Thảo luận (1 tiết)	3. Nền kinh tế phát triển bền vững.	Sinh viên báo cáo	Tuần 8, phòng học
Lý thuyết (1 tiết)	Chương 3. Ô nhiễm môi trường 3.1. Ô nhiễm môi trường nước 3.1.2. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm môi trường nước 3.1.3. Hiện trạng ô nhiễm môi trường nước trên thế giới 3.1.4. Hậu quả của ô nhiễm môi trường nước và giải pháp khắc phục	Đọc tài liệu 4 [tr190-231], 5 Ô nhiễm môi trường nước. Nguyên nhân, hậu quả và giải pháp?	
Tự học (4 tiết)	Giải pháp khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường nước. Liên hệ Việt Nam	Đọc tài liệu 4 [tr190-231], 5	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2. Ô nhiễm môi trường không khí 3.2.1. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm môi trường không khí 3.2.2. Hiện trạng ô nhiễm môi trường không khí 3.2.3. Hậu quả của ô nhiễm môi trường không khí và giải pháp khắc phục 3.3. Ô nhiễm môi trường đất 3.3.1. Các tác nhân gây ô nhiễm môi trường đất	Đọc tài liệu 4 [tr232-275], 5 Ô nhiễm môi trường đất. Nguyên nhân, hậu quả và giải pháp?	Tuần 9, phòng học

	3.3.2. Hiện trạng ô nhiễm môi trường đất 3.3.3. Hậu quả của ô nhiễm môi trường đất và giải pháp khắc phục		
Tự học (4 tiết)	Giải pháp khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường không khí. Liên hệ Việt Nam	Đọc tài liệu 4 [tr232-275], 5	
Lý thuyết (2 tiết)	3.4. Ô nhiễm khác Chương 4. Bảo vệ môi trường 4.1. Những vấn đề môi trường toàn cầu 4.1.1. Hiệu ứng nhà kính 4.1.2. Suy thoái tầng ôzôn	Đọc tài liệu 4 [tr232-275], 5 Hiểm họa từ suy thoái tầng ôzôn	Tuần 10, phòng học
Tự học (4 tiết)	Các giải pháp giảm thiểu tác động từ hiệu ứng nhà kính	Đọc tài liệu 4 [tr232-275], 5	
Lý thuyết (2 tiết)	4.1.3. Suy thoái tài nguyên thiên nhiên 4.1.4. Ô nhiễm môi trường 4.1.5. Sự gia tăng dân số 4.1.6. Suy giảm đa dạng sinh học	Đọc tài liệu 4 [tr128-189], 5 Suy thoái tài nguyên thiên nhiên	Tuần 11, phòng học
Tự học (4 tiết)	Suy giảm đa dạng sinh học. Liên hệ Việt Nam và địa phương.	Đọc tài liệu 4 [tr128-189], 5	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam 4.2.1. Môi trường nước ta những năm gần đây 4.2.1.1. Thực trạng môi trường nước ta 4.2.1.2. Nguyên nhân ô nhiễm và suy thoái môi trường	Đọc tài liệu 1 [tr234-281], 2, 3, 5 Thực trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta	Tuần 12, phòng học
Tự học (4 tiết)	Các giải pháp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam	Đọc tài liệu 1 [tr234-281], 2, 3, 5	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2.1.3. Kết quả thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ của nước ta 4.2.1.4. Những thách thức đối với môi trường nước ta trong thời gian tới 4.2.2. Các mục tiêu bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020	Đọc tài liệu 1 [tr281-289], 2, 3, 5 Kết quả thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ của nước ta	Tuần 13, phòng học
Tự học (4 tiết)	Những thách thức đối với môi trường nước ta trong thời gian tới	Đọc tài liệu 1 [tr281-289], 2, 3, 5	
Lý thuyết (1 tiết)	4.2.3. Giáo dục môi trường và bảo vệ môi trường ở Việt Nam	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 14, phòng học
Thảo luận (1 tiết)	1. Thực trạng ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí ở Việt Nam và địa phương. Giải pháp hạn chế?		
Tự học (4 tiết)	Các hình thức giáo dục môi trường và bảo vệ môi trường ở Việt Nam	Các nguồn tài liệu khác	

Thảo luận (2 tiết)	2. Vấn đề phát triển bền vững ở Việt Nam.	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 15, phòng học
Tự học (4 tiết)	Tìm hiểu vấn đề phát triển bền vững ở địa phương.	Các nguồn tài liệu khác	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thảo luận.

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0393.822641 0982.200.305 trmaiphuongdhv@gmail.com

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0904653132; email: quynhnga_dhkh86@yahoo.com

2. Tên học phần:

3. Mã môn học:

4. Số tín chỉ:

5. Loại môn học:

1. Trần Thị Mai Phương

Giảng viên, Thạc sĩ

Địa lí tự nhiên

Môi trường và phát triển bền vững

Khoa Địa lí - Đại học Vinh

2. Phan Thị Quỳnh Nga

Giảng viên, Thạc sĩ

Quản lý môi trường;

Đánh giá chất lượng môi trường

Xử lý nước thải;

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

TAI BIẾN MÔI TRƯỜNG

ĐL20048

2

- Tự chọn

- Học phần tiên quyết: không

- Học phần kế tiếp: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 24
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Thực địa: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6
- Tự học, tự nghiên cứu: 60

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

+ Giúp người học nắm được kiến thức sâu rộng về những tai biến, rủi ro xảy ra thường ngày trên Trái Đất.

+ Từ kiến thức của môn học, người học hiểu rõ cuộc sống trên Trái Đất không diễn ra bình lặng mà rất phức tạp, có nhiều tai biến, trong đó có cả tai biến do chính con người gián tiếp hay trực tiếp gây ra.

+ Trên cơ sở kiến thức đã học, người học có khả năng hình thành khả năng phòng chống và giảm thiểu thiệt hại do tai biến môi trường gây ra.

- Kỹ năng

+ Nội dung và thời lượng thực hành, thảo luận trên lớp có khả năng hình thành cho người học kỹ năng làm việc theo nhóm về các vấn đề liên quan đến tai biến môi trường.

+ Rèn luyện kỹ năng học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu, tự đánh giá cách dạy của giáo viên và xác định phương pháp học có hiệu quả nhất; có khả năng hình thành và rèn luyện

kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, kỹ năng phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến môi trường.

- Thái độ

Chương trình có nội dung kiến thức về một vấn đề liên quan đến cuộc sống của nhân loại, làm cho người học yêu thích môn học; đặt người học vào vị trí một công dân có trách nhiệm bảo vệ mình, bảo vệ cộng đồng.

8. Mô tả vấn đề nội dung môn học

Cung cấp khái niệm cơ bản về môi trường, tai biến môi trường, ứng xử tai biến môi trường; các loại tai biến môi trường (Khái niệm, nguyên nhân, tác hại và ứng xử giảm thiểu thiệt hại do các tai biến gây nên)

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TAI BIẾN MÔI TRƯỜNG, TAI BIẾN CÓ NGUỒN GỐC NỘI SINH

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

Chương 1. ĐẠI CƯƠNG VỀ TAI BIẾN MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG XỬ TAI BIẾN MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

1.1. Những vấn đề chung về các loại tai biến môi trường

1.1.1. Khái niệm chung về môi trường và tai biến môi trường

1.1.2. Nhạy cảm tai biến môi trường và các yếu tố làm tăng tính nhạy cảm tai biến môi trường

1.1.3. Kiểm toán và dự báo tai biến môi trường

1.2. Ứng xử tai biến môi trường

1.2.1. Ứng xử theo hướng tiếp cận tai biến môi trường

1.2.2. Ứng xử theo hướng tiếp cận cộng đồng

Chương 2. TAI BIẾN LÝ – SINH (2 tiết)

2.1. Khái niệm về tai biến lý sinh

2.2. Các yếu tố tác động đến tính nhạy cảm của tai biến lý – sinh

2.3. Phòng vệ tai biến lý - sinh

Chương 3. TAI BIẾN CÓ NGUỒN GỐC NỘI SINH (7 tiết)

3.1. Động đất

3.1.1. Khái quát về động đất và nguyên nhân động đất

3.1.2. Đặc điểm của động đất

3.1.3. Tác hại do tai biến động đất

3.1.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do động đất gây nên

3.2. Nứt đất, nứt đất ngầm

3.2.1. Khái niệm, nguyên nhân

3.2.2. Cơ chế hình thành và phát triển nứt đất ngầm

3.2.3. Các sự cố, hiểm họa do nứt đất, nứt đất ngầm

3.2.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do nứt đất, nứt đất ngầm

3.3. Núi lửa

3.3.1. Khái quát về núi lửa và nguyên nhân gây ra hoạt động núi lửa

3.3.2. Các sản phẩm phun xuất của núi lửa và các hiện tượng sau núi lửa

3.3.3. Tác hại do núi lửa phun

3.3.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do tai biến núi lửa

PHẦN THẢO LUẬN (2 tiết)

Tai biến sống thần: nguyên nhân, đặc điểm, tác hại và đề xuất các giải pháp nhằm giảm thiểu thiệt hại.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. TAI BIẾN MÔI TRƯỜNG NGUỒN GỐC NGOẠI SINH VÀ NHÂN SINH

(Lý thuyết: 11 tiết ; Thảo luận: 4 tiết)

Chương 4. TAI BIẾN CÓ NGUỒN GỐC NGOẠI SINH (8 tiết)

4.1. Trượt lở, xói lở

- 4.1.1. Khái niệm chung
- 4.1.2. Nguyên nhân gây trượt lở, xói lở và dự báo tai biến
- 4.1.3. Nguy cơ thiệt hại do tai biến trượt lở, xói lở
- 4.1.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do tai biến trượt lở

4.2. Lũ, lũ quét

- 4.2.1. Khái niệm chung
- 4.2.2. Nguyên nhân gây ra lũ lụt, lũ quét
- 4.2.3. Nguy cơ thiệt hại do tai biến lũ lụt, lũ quét
- 4.2.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do lũ lụt, lũ quét

4.3. Bão tố

- 4.3.1. Khái niệm chung
- 4.3.2. Nguyên nhân, đặc điểm của bão
- 4.3.3. Nguy cơ thiệt hại do tai biến bão tố
- 4.3.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do bão tố

4.4. Hạn hán

- 4.4.1. Khái niệm
- 4.4.2. Nguyên nhân gây hạn hán
- 4.4.3. Tác hại do tai biến hạn hán
- 4.4.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do hạn hán

Chương 5. TAI BIẾN CÓ NGUỒN GỐC NHÂN SINH (3 tiết)

5.1. Khái niệm chung

5.2. Các tai biến nhân sinh phổ biến

- 5.2.1. Tai biến trong lĩnh vực công nghiệp
- 5.2.2. Tai biến trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, nhiên liệu
- 5.2.3. Tai biến trong lĩnh vực xây dựng
- 5.2.4. Tai biến trong lĩnh vực giao thông vận tải
- 5.2.5. Tai biến trong lĩnh vực nông – lâm – ngư nghiệp.

5.3. Ứng xử, giảm thiểu đối với các thiệt hại do tai biến nhân sinh

PHẦN THẢO LUẬN (4 tiết)

1, Tai biến trượt đất, lũ quét ở Việt Nam : nguyên nhân, đặc điểm, tác hại và ứng xử giảm thiểu thiệt hại.

2, Tai biến bão ở Việt Nam: nguyên nhân, đặc điểm, tác hại và ứng xử giảm thiểu thiệt hại.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

[1]. Nguyễn Cần, Nguyễn Đình Hòe. *Tai biến môi trường*. NXB ĐH QG Hà Nội 2005

10.2. Tài liệu tham khảo

[2]. Nguyễn Hữu Danh. *Tìm hiểu các thiên tai trên Trái Đất*. NXBGD 1997.

[3]. Nguyễn Vi Dân (chủ biên). *Cơ sở Địa lý tự nhiên*. NXB ĐHQG Hà Nội 2005.

[4]. Tống Duy Thanh (chủ biên). *Giáo trình Địa chất cơ sở*. NXB ĐHQG Hà Nội 2004.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm,	Tự học, tự nghiên
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận		

				tham quan	cứu	
Tín chỉ 1: Chương 1,2,3	12	0	2	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 4 Chương 5	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Đại cương về tai biến môi trường và ứng xử tai biến môi trường 1.1. Những vấn đề chung về các loại tai biến môi trường 1.1.1. Khái niệm chung về môi trường và tai biến môi trường 1.1.2. Nhạy cảm tai biến môi trường và các yếu tố làm tăng tính nhạy cảm tai biến môi trường	Đọc [1] (tr5-38) Câu hỏi: Tai biến môi trường là gì? Nhạy cảm tai biến môi trường là gì? Các nhân tố làm gia tăng nhạy cảm tai biến môi trường?	Tuần 1, phòng học
Tự học (4 tiết)	1.1.3. Kiểm toán và dự báo tai biến môi trường	Đọc [1] (tr5-38)	
Lý thuyết (2 tiết)	1.2. Ứng xử tai biến môi trường 1.2.1. Ứng xử theo hướng tiếp cận tai biến môi trường 1.2.2. Ứng xử theo hướng tiếp cận cộng đồng	Đọc [1] (tr 39-70) Câu hỏi: Phân biệt hai cách tiếp cận trong ứng xử tai biến môi trường?	Tuần 2, phòng học
Tự học (4 tiết)	1.2.1.3. Sống chung với hiểm họa	Đọc [1] (tr 39-70)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Tai biến lý - sinh 2.1. Khái niệm về tai biến lý sinh 2.2. Các yếu tố tác động đến tính nhạy cảm của tai biến lý – sinh 2.3. Phòng vệ tai biến lý – sinh	Đọc [1] (tr 71-88) Câu hỏi: Tai biến lý - sinh là gì? Các yếu tố nào làm gia tăng tính nhạy cảm tai biến lý sinh?	Tuần 3, phòng học
Tự học (4 tiết)	2.3. Phòng vệ tai biến lý – sinh - Các tai biến lý – sinh thường xảy ra ở địa phương em và phương pháp phòng vệ.	Đọc [1] (tr 71-88)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3. Tai biến có nguồn gốc nội sinh 3.1. Động đất 3.1.1. Khái quát về động đất và nguyên	Đọc [1] (tr 89-108) Câu hỏi: Nguyên nhân, tác tại của động đất? Nêu cách ứng	Tuần 4, phòng học

	nhân động đất 3.1.3. Tác hại do tai biến động đất 3.1.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do động đất gây nên	xử giảm thiểu thiệt hại do tai biến động đất gây nên?	
Tự học (2 tiết)	3.1.2. Đặc điểm của động đất 3.1.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do động đất gây nên - Các kỹ năng ứng phó khi xảy ra động đất	Đọc [1] (tr 89-108)	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2. Nứt đất, nứt đất ngầm 3.2.1. Khái niệm, nguyên nhân 3.2.2. Cơ chế hình thành và phát triển nứt đất ngầm 3.2.3. Các sự cố, hiểm họa do nứt đất, nứt đất ngầm 3.2.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do nứt đất, nứt đất ngầm	Đọc [1] (tr 109 - 123) Câu hỏi: Nguyên nhân, hậu quả và biện pháp ứng xử thiệt hại do nứt đất nứt đất ngầm	Tuần 5, phòng học
Tự học (4 tiết)	3.2.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do nứt đất, nứt đất ngầm - Hiểm họa và biện pháp ứng xử giảm thiểu thiệt hại do tai biến nứt đất gây nên ở Việt Nam	Đọc [1] (tr 109 - 123)	
Lý thuyết (2 tiết)	3.3. Núi lửa 3.3.1. Khái quát về núi lửa và nguyên nhân gây ra hoạt động núi lửa 3.3.3. Tác hại do núi lửa phun 3.3.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do tai biến núi lửa	Đọc [1] (tr 123 – 143) Câu hỏi: Nêu các tác hại và cách ứng xử giảm thiểu thiệt hại do núi lửa gây nên.	Tuần 6, phòng học
Tự học (4 tiết)	3.3.2. Các sản phẩm phun xuất của núi lửa và các hiện tượng sau núi lửa	Đọc [1] (tr 123 – 143)	
Thảo luận (2 tiết)	Tai biến sóng thần: nguyên nhân, đặc điểm, tác hại và đề xuất các giải pháp nhằm giảm thiểu thiệt hại.	Sinh viên chuẩn bị bài báo cáo	Tuần 7, phòng học
Tự học (4 tiết)	Kỹ năng phân tích, tổng hợp tài liệu và trình bày một vấn đề thảo luận	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 4. Tai biến có nguồn gốc ngoại sinh 4.1. Trượt lở, xói lở 4.1.1. Khái niệm chung 4.1.2. Nguyên nhân gây trượt lở, xói lở và dự báo tai biến 4.1.3. Nguy cơ thiệt hại do tai biến trượt lở, xói lở 4.1.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do tai biến trượt lở	Đọc [1] (tr143-167) Câu hỏi: Nguyên nhân, tác hại và cách ứng xử giảm thiểu thiệt hại do trượt lở gây nên?	Tuần 8, phòng học

Tự học (4 tiết)	4.1.1. Khái niệm chung - Cấu tạo khối trượt - Các dạng trượt lở	Đọc [1] (tr143-167)	
Thảo luận (2 tiết)	Tai biến trượt đất, lũ quét ở Việt Nam : nguyên nhân, đặc điểm, tác hại và ứng xử giảm thiểu thiệt hại	Sinh viên chuẩn bị bài báo cáo nội dung thảo luận	Tuần 9, phòng học
Tự học	Kỹ năng thu thập, phân tích, tổng hợp tài liệu và viết, trình bày báo cáo	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2. Lũ, lũ quét 4.2.1. Khái niệm chung 4.1.2. Nguyên nhân gây ra lũ lụt, lũ quét 4.1.3. Nguy cơ thiệt hại do tai biến lũ lụt, lũ quét 4.1.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do lũ lụt, lũ quét	Đọc [1] (tr168-182) Câu hỏi: Tác hại do lũ lụt, lũ quét gây nên? Nêu cách ứng xử giảm thiểu thiệt hại do tai biến lũ quét, lũ lụt gây nên?	Tuần 10, phòng học
Tự học (4 tiết)	4.1.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do lũ lụt, lũ quét - Tìm hiểu các giải pháp sống chung với lũ có hiệu quả ở ĐB Sông Cửu Long	Đọc [1] (tr168-182)	
Lý thuyết (2 tiết)	4.3. Bão tố 4.3.1. Khái niệm chung 4.3.2. Nguyên nhân, đặc điểm của bão 4.3.3. Nguy cơ thiệt hại do tai biến bão tố	Đọc [1] (tr183-194) Câu hỏi: Nguyên nhân, tác hại và ứng xử nhằm giảm thiểu thiệt hại do tai biến bão tố gây nên?	Tuần 11, phòng học
Tự học (4 tiết)	4.3.4. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do bão tố	Đọc [1] (tr183-194)	
Thảo luận (2 tiết)	Tai biến bão ở Việt Nam: nguyên nhân, đặc điểm, tác hại và ứng xử giảm thiểu thiệt hại.	Sinh viên chuẩn bị bài báo cáo nội dung thảo luận	Tuần 12, phòng học
Tự học (4 tiết)	Kỹ năng thu thập, phân tích, tổng hợp tài liệu và viết, trình bày báo cáo	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết (2 tiết)	4.4. Hạn hán 4.4.1. Khái niệm 4.4.2. Nguyên nhân gây hạn hán 4.4.3. Tác hại do tai biến hạn hán 4.4.3. Ứng xử giảm thiểu thiệt hại do hạn hán	Đọc [1] (tr 195-210) Câu hỏi: Nguyên nhân, tác hại và cách ứng xử giảm thiểu thiệt hại do hạn hán?	Tuần 13, phòng học
Tự học (4 tiết)	4.4.2. Nguyên nhân gây hạn hán - Hoạt động của Elnino và Lanina	Đọc [1] (tr 195-210)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 5. Tai biến có nguồn gốc nhân sinh 5.1. Khái niệm chung 5.2. Các tai biến nhân sinh phổ biến 5.2.1. Tai biến trong lĩnh vực công nghiệp – xây dựng và	Đọc [1] (tr 211 - 220) Câu hỏi: Tác hại của các tai biến trong lĩnh vực công nghiệp – xây dựng và	Tuần 14, phòng học

	nghiệp 5.2.2. Tai biến trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, nhiên liệu 5.2.3. Tai biến trong lĩnh vực xây dựng	cách ứng xử giảm thiểu thiệt hại?	
Tự học (4 tiết)	5.2. Các tai biến nhân sinh phổ biến - So sánh tình hình tai biến trong lĩnh vực công nghiệp - xây dựng ở các nước trên thế giới và liên hệ ở Việt Nam	Đọc [1] (tr 211 - 220)	
Lý thuyết (2 tiết)	5.2.4. Tai biến trong lĩnh vực giao thông vận tải 5.2.5. Tai biến trong lĩnh vực nông – lâm – ngư nghiệp. 5.3. Ứng xử, giảm thiểu đối với các thiệt hại do tai biến nhân sinh	Đọc [1] (220-230) Câu hỏi: Tác hại của các tai biến trong lĩnh vực giao thông vận tải, nông - lâm - ngư nghiệp công và cách ứng xử giảm thiểu thiệt hại?	Tuần 15, phòng học
Tự học (4 tiết)	5.2.4. Tai biến trong lĩnh vực giao thông vận tải - Nguyên nhân gây nên các tai biến trong lĩnh vực giao thông vận tải ở Việt Nam? Sáng kiến của bản thân nhằm làm giảm thiểu thiệt hại do tai biến trong lĩnh vực này?	Đọc [1] (220-230)	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận:** Để đảm bảo thời gian hướng dẫn chữa bài thảo luận ở lớp, sinh viên phải chuẩn bị trước từ ở nhà. Sau khi chữa bài thảo luận ở lớp, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ".

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Kỹ sư Quản lý Tài nguyên và Môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

1.1. Lương Thị Thành Vinh

- | | |
|-------------------------------|---|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Giảng viên, Tiến sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Địa lý kinh tế - xã hội;
Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế;
GIS, Viễn Thám, Ứng dụng GIS trong quản lý đất đai và quản lý tài nguyên |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh |
| | 0383.852586; 0919558313; email: hvhaivinh404@gmail.com |

1.2. Võ Thị Vinh

- | | |
|-------------------------------|--|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Giảng viên, Thạc sĩ. |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Lí luận và phương pháp dạy học, |
| - Địa chỉ, điện thoại: | |
| | 0983928996 Email: vothivinh.dhv@gmail.com |

2. Tên học phần: TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học: ĐL20177

4. Số tín chỉ: 2

- 5. Loại môn học:**
- Tự chọn
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- | | |
|---------------------------------|---------|
| - Giảng lý thuyết: | 24 tiết |
| - Bài tập trên lớp: | 0 tiết |
| - Thực hành, thực tập, thực tế: | 03 tiết |
| - Hoạt động nhóm, thảo luận: | 03 tiết |
| - Tự học: | 60 tiết |

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

Khái niệm về truyền thông môi trường, các cách tiếp cận xây dựng hệ thống truyền thông môi trường, hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường.

- Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng:
- + Hợp tác nhóm
 - + Lập dự án, kế hoạch
 - + Xây dựng chương trình

- Thái độ

Tạo cho sinh viên ngành quản lý tài nguyên và môi trường có ý thức rõ rệt vai trò và trách nhiệm của mình đối với vấn đề quản lý tài nguyên và môi trường cũng như nâng cao tình yêu đối với nghề nghiệp của mình.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Cung cấp các kiến thức cơ bản về truyền thông môi trường, các cách tiếp cận xây dựng hệ thống truyền thông môi trường, hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông môi trường, hướng dẫn truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1: CÁC CÁCH TIẾP CẬN XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 10, Thảo luận: 05)

PHẦN LÝ THUYẾT (10 tiết)

Chương 1: MỞ ĐẦU (5 tiết)

- 1.1. Giáo dục môi trường
- 1.2. Truyền thông môi trường
- 1.3. Mục tiêu, đối tượng của truyền thông môi trường
- 1.4. Lực lượng tham gia và vai trò của truyền thông môi trường

Chương 2: CÁC CÁCH TIẾP CẬN XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (5 tiết)

- 2.1. Các cách tiếp cận truyền thông môi trường
- 2.2. Các loại hình truyền thông môi trường
- 2.3. Một số hình thức truyền thông môi trường

PHẦN THẢO LUẬN (05 tiết)

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN MỘT CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết: 10, Thực hành: 5)

PHẦN LÝ THUYẾT (10 tiết)

Chương 3: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN MỘT CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (5 tiết)

- 3.1. Xác định vấn đề
- 3.2. Lập kế hoạch
- 3.3. Tạo sản phẩm truyền thông
- 3.4. Thực hiện và phản hồi

Chương 4: HƯỚNG DẪN TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG Ở CÁC VÙNG ĐỊA LÝ KHÁC NHAU (5 tiết)

- 4.1. Truyền thông môi trường ở miền núi
- 4.2. Truyền thông môi trường ở nông thôn đồng bằng
- 4.3. Truyền thông môi trường ở vùng ven biển
- 4.4. Truyền thông môi trường ở đô thị
- 4.5. Truyền thông môi trường ở vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên

PHẦN THỰC HÀNH (5 tiết)

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

- [1]. "Bài giảng giáo dục - truyền thông môi trường"
- [2]. Nguyễn Đình Hòa, Tạ Hoàng Tùng Bắc, "Mạng lưới giáo dục, đào tạo và truyền thông môi trường", 2005.
- [3]. Nguyễn Đình Hòa, Phạm Ngọc Anh, Vũ Đình Hiền, "Sổ tay hướng dẫn truyền thông môi trường", Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Hải Dương, 7/2002.

10.2. Tài liệu tham khảo

[4]. Micheal Matarasso, Maurits Sevaas, DR. Irma Allen, "Giáo dục bảo tồn có sự tham gia của cộng đồng", Quỹ quốc tế về bảo tồn thiên nhiên, xuất bản lần đầu năm 2004.

[5]. Lê Văn Lan, Bùi Xuân Trường, Sầm Thị Thanh Phương, "Giáo dục môi trường". NXB Giáo dục, 2006.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:						
Chương 1	5	0	0	0	10	15
Chương 2	5	0	5	0	20	30
Tín chỉ 2:						
Chương 3	5	0	0	5	20	30
Chương 4	5	0	0	0	10	15
Tổng	20	0	5	5	60	90

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1: MỞ ĐẦU (5 tiết) 1.1. Giáo dục môi trường 1.2. Truyền thông môi trường	Độc [1] Tìm hiểu khái niệm truyền thông môi trường	Tuần 1, phòng máy chiếu
Tự học	Các khái niệm liên quan đến giáo dục môi trường và truyền thông môi trường		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1: MỞ ĐẦU (tiếp) 1.3. Mục tiêu, đối tượng của truyền thông môi trường 1.4. Lực lượng tham gia và vai trò của truyền thông môi trường	Độc [1] Nghiên cứu lực lượng tham gia và vai trò của TTMT	Tuần 2, phòng máy chiếu
Tự học	Vai trò của truyền thông môi trường		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1: MỞ ĐẦU (tiếp) 1.4. Lực lượng tham gia và vai trò của truyền thông môi trường Chương 2: CÁC CÁCH TIẾP CẬN XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (5 tiết) 2.1. Các cách tiếp cận truyền thông môi trường	Độc [1] Tìm hiểu các cách tiếp cận TTMT	Tuần 3, phòng máy chiếu

Tự học	Cách tiếp cận theo tổ chức truyền thông		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2: CÁC CÁCH TIẾP CẬN XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (tiếp) 2.1. Các cách tiếp cận truyền thông môi trường 2.2. Các loại hình truyền thông môi trường	Đọc [1] Tìm hiểu các loại hình TTMT	Tuần 4, phòng máy chiếu
Tự học	Truyền thông theo mô hình		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2: CÁC CÁCH TIẾP CẬN XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (tiếp) 2.3. Một số hình thức truyền thông môi trường	Đọc [1] Tìm hiểu các hình thức TTMT	Tuần 5, phòng máy chiếu
Tự học	Triển lãm		
Thảo luận (2 tiết)	Một số hình thức truyền thông môi trường	Đọc [1]	Tuần 6, phòng máy chiếu
Tự học	Câu lạc bộ môi trường, các sự kiện đặc biệt		
Thảo luận (2 tiết)	Một số hình thức truyền thông môi trường	Đọc [1]	Tuần 7, phòng máy chiếu
Tự học	Làm video clip ngắn		
Thảo luận (1 tiết)	Một số hình thức truyền thông môi trường	Đọc [1] Chuẩn bị kế hoạch và thực hiện một chương trình TTMT	Tuần 8, phòng máy chiếu
Lý thuyết (1 tiết)	Chương 3: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN MỘT CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (5 tiết) 3.1. Xác định vấn đề		
Tự học	Các phương tiện truyền thông hỗ trợ		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN MỘT CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (tiếp) 3.1. Xác định vấn đề 3.2. Lập kế hoạch	Đọc [1] Chuẩn bị kế hoạch và thực hiện một chương trình TTMT	Tuần 9, phòng máy chiếu
Tự học	Lập kế hoạch truyền thông		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN MỘT CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG (tiếp) 3.3. Tạo sản phẩm truyền thông 3.4. Thực hiện và phản hồi	Đọc [1] Tìm hiểu các sản phẩm TTMT	Tuần 10, phòng máy chiếu
Tự học	Tạo sản phẩm truyền thông		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 4: HƯỚNG DẪN TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG Ở CÁC VÙNG ĐỊA LÍ KHÁC NHAU (5 tiết) 4.1. Truyền thông môi trường ở miền núi	Đọc [1] Tìm hiểu truyền thông môi	Tuần 11, phòng thực hành

	4.2. Truyền thông môi trường ở nông thôn đồng bằng	trường ở miền núi	
Tự học	Những đặc điểm cần xem xét khi thực hiện truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 4: HƯỚNG DẪN TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG Ở CÁC VÙNG ĐỊA LÝ KHÁC NHAU (tiếp) 4.3. Truyền thông môi trường ở vùng ven biển 4.4. Truyền thông môi trường ở đô thị	Đọc [1] Tìm hiểu TTMT ở đô thị	Tuần 12, phòng máy chiếu
Tự học	Điều kiện cho công tác truyền thông môi trường hiệu quả ở các vùng địa lý khác nhau		
Lý thuyết (1 tiết)	Chương 4: HƯỚNG DẪN TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG Ở CÁC VÙNG ĐỊA LÝ KHÁC NHAU (tiếp) 4.5. Truyền thông môi trường ở vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên	Đọc [1] Tìm hiểu truyền thông môi trường ở vườn quốc gia	Tuần 13, phòng máy chiếu,
Thực hành (1 tiết)	Thực hiện 1 chương trình truyền thông		
Tự học	Những nội dung ưu tiên của truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau		
Thực hành (2 tiết)	Thực hiện 1 chương trình truyền thông	Đọc [1]	Tuần 14, phòng máy chiếu
Tự học	Những nội dung ưu tiên của truyền thông môi trường ở các vùng địa lý khác nhau		
Thực hành (2 tiết)	Thực hiện 1 chương trình truyền thông	Đọc [1]	Tuần 15, phòng máy chiếu
Tự học	Tự thực hiện 1 chương trình truyền thông		

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thực hành:** Tham dự đầy đủ các buổi thực hành và làm đầy đủ các bài thực hành
- **Thi kết thúc học phần:** thi lý thuyết, thời gian 90 phút.
- **Dụng cụ học tập:** Máy tính, USB, máy quay phim

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: 10/10

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý đất đai và Quản lý tài nguyên và môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Họ và tên giảng viên:** 1. Đào Khang
- Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Đánh giá - Quy hoạch - Sử dụng đất đai;
Dân tộc - Miền núi;
Môi trường - Phát triển bền vững.
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;
0383.855.846; 0912.627.198; daokhang2009@yahoo.com ; daokhang2009@gmail.com
2. Trần Thị Mai Phương
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, Cảnh quan ứng dụng
Sử dụng hợp lý tài nguyên, Môi trường
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý - Đại học Vinh
0393.822641 0982.200.305 trmaiphuongdhv@gmail.com
- 2. Tên học phần: MÔ HÌNH NÔNG LÂM KẾT HỢP**
3. Mã môn học: ĐL20114
4. Số tín chỉ: 2
5. Loại môn học: - Tự chọn
- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không
- 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động**
- Giảng lý thuyết: 20
- Bài tập: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 10
- Tự học: 60
- 7. Mục tiêu của môn học**
- **Kiến thức**
Hệ thống; Hệ thống nông lâm kết hợp; Kỹ thuật trong nông lâm kết hợp.
- **Kỹ năng**
+ Thiết kế và sử dụng có hiệu quả các hệ nông lâm kết hợp.
+ Làm việc theo nhóm về các vấn đề liên quan đến sản xuất nông lâm kết hợp; Kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến sản xuất theo mô hình nông lâm kết hợp; Học theo hệ thống tín chỉ, tự nghiên cứu, tự đánh giá cách dạy của giáo viên và xác định phương pháp học có hiệu quả nhất.
- **Thái độ**
Người học yêu thích môn học; sẵn sàng tiếp cận, thiết kế và sản xuất có hiệu quả cả 3 mặt: kinh tế, xã hội, môi trường của các hệ thống nông lâm kết hợp.
- 8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học**
- Hệ thống
- Hệ thống nông lâm kết hợp

- Thiết kế và sản xuất các hệ thống nông lâm kết hợp

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. KHÁI QUÁT VỀ MÔ HÌNH NÔNG LÂM KẾT HỢP

(Lý thuyết: 10 tiết ; Thảo luận: 5 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MÔ HÌNH NÔNG LÂM KẾT HỢP (4 tiết)

- 1.1. Các vấn đề thách thức trong quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên
 - 1.1.1. Các vấn đề mang tính thách thức cho quản lý sử dụng đất bền vững
 - 1.1.2. Nguyên nhân mang tính bản chất của các khó khăn
 - 1.1.3. Nhu cầu thay đổi sử dụng và quản lý đất đai theo cách tiếp cận tổng hợp có sự tham gia
 - 1.1.4. Đặc điểm của khu vực nông thôn miền núi
 - 1.1.5. Nhu cầu và thách thức đối với phát triển bền vững nông thôn miền núi
 - 1.2. Triển vọng phát triển mô hình nông lâm kết hợp
 - 1.2.1. Chính sách phát triển, các nhân tố chi phối sự phát triển của nông lâm kết hợp
 - 1.2.2. Lợi ích có thể của nông lâm kết hợp
 - 1.2.3. Tiềm năng, cơ hội và hạn chế trong phát triển nông lâm kết hợp ở Việt Nam
 - 1.2.4. Khái quát lịch sử phát triển nông lâm kết hợp
 - 1.2.5. Tiềm năng và triển vọng
 - 1.2.6. Nghiên cứu và phát triển nông lâm kết hợp ở Việt Nam
- #### **Chương 2. NGUYÊN LÝ VỀ NÔNG LÂM KẾT HỢP (6 tiết)**
- 2.1. Khái niệm và đặc điểm của hệ thống nông lâm kết hợp
 - 2.1.1. Khái niệm, định nghĩa về nông lâm kết hợp
 - 2.1.2. Vai trò của nông lâm kết hợp
 - 2.2. Phân loại các hệ thống nông lâm kết hợp
 - 2.2.1. Cơ sở phân loại
 - 2.2.2. Phân loại
 - 2.3. Vai trò của cây lâu năm trong hệ thống nông lâm kết hợp
 - 2.3.1. Vai trò phòng hộ
 - 2.3.2. Vai trò sản xuất
 - 2.3.3. Vai trò về phát triển bền vững: kinh tế, xã hội, môi trường
 - 2.4. Vai trò của rừng trong các hệ thống nông lâm kết hợp
 - 2.4.1. Sản xuất
 - 2.4.2. Phòng hộ
 - 2.4.3. Văn hoá - xã hội

THẢO LUẬN (5 tiết): Ứng dụng các chức năng của hệ thống để thiết kế mô hình nông lâm kết hợp tổng quát ở miền núi Nghệ An.

TÍN CHỈ 2. KỸ THUẬT NÔNG LÂM KẾT HỢP

(Lý thuyết: 10 tiết ; Thảo luận: 5 tiết)

Chương 3. CÁC HỆ THỐNG NÔNG LÂM KẾT HỢP (4 tiết)

- 3.1. Các hệ thống nông lâm kết hợp truyền thống
 - 3.1.1. Lợi ích và hạn chế của từng hệ thống
 - 3.1.2. Các hệ thống nông lâm kết hợp truyền thống (bản địa):
 - 3.1.2.1. Hệ thống bỏ hóa/hưu canh cải tiến
 - 3.1.2.2. Các hệ thống nông lâm kết hợp đa tầng truyền thống
 - 3.1.2.3. Hệ thống rừng-ruộng bậc thang
 - 3.1.2.4. Các hệ thống vườn nhà

- 3.2. Các hệ thống nông lâm kết hợp cải tiến ở Việt Nam
 - 3.2.1. Hệ thống canh tác xen theo băng (SALT 1)
 - 3.2.2. Trồng cây phân ranh giới
 - 3.2.3. Hệ thống đai phòng hộ chắn gió
 - 3.2.4. Hệ thống Taungya
 - 3.2.5. Các hệ thống rừng và đồng cỏ phối hợp
 - 3.2.6. Hệ thống nông súc đơn giản (SALT 2)
 - 3.2.7. Hệ thống canh tác nông lâm bền vững (SALT 3)
 - 3.2.8. Hệ thống sản xuất nông nghiệp với cây ăn quả quy mô nhỏ (SALT 4)
 - 3.2.9. Hệ thống lâm ngư kết hợp

Chương 4. KỸ THUẬT NÔNG LÂM KẾT HỢP (4 tiết)

- 4.1. Giới thiệu các kỹ thuật bảo tồn đất và nước
 - 4.1.1. Kỹ thuật bảo tồn đất và nước
 - 4.1.2. Nguyên tắc chính phòng chống xói mòn đất và của kỹ thuật bảo tồn đất và nước
 - 4.1.3. Kỹ thuật bảo tồn đất và nước áp dụng trong trang trại nông lâm kết hợp
 - 4.1.4. Quy trình áp dụng kỹ thuật nông lâm kết hợp trên đất dốc cho trang trại
 - 4.1.5. Kỹ thuật nông lâm kết hợp trên đất dốc.
- 4.2. Các kỹ thuật áp dụng trong trang trại nhỏ nông lâm kết hợp
 - 4.2.1. Khái niệm trang trại trong nông lâm kết hợp
 - 4.2.2. Kỹ thuật quản lý trang trại áp dụng vào các điều kiện cụ thể
 - 4.2.3. Lựa chọn kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi thích hợp
 - 4.2.4. Quản lý trang trại nông lâm kết hợp

Chương 5. ÁP DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT NÔNG LÂM KẾT HỢP (2 tiết)

- 5.1. Giới thiệu chung về quá trình áp dụng và phát triển kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.1.1. Tính cấp thiết của áp dụng phát triển kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kỹ thuật có sự tham gia
 - 5.1.3. Tính cấp thiết của phát triển kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.1.4. Quá trình áp dụng và phát triển kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
- 5.2. Mô tả điểm, chẩn đoán và thiết kế kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.2.1. Phương pháp C&D, D trong phát triển kỹ thuật nông lâm kết hợp
 - 5.2.2. Lựa chọn và áp dụng các công cụ trong mô tả điểm chẩn đoán và thiết kế
 - 5.2.3. Phương pháp mô tả điểm, chẩn đoán và thiết kế C&D, D
 - 5.2.4. Công cụ mô tả điểm, chẩn đoán và thiết kế trong lập kế hoạch nghiên cứu, áp dụng và phát triển nông lâm kết hợp
- 5.3. Thực hiện các hoạt động nghiên cứu và phát triển nông lâm kết hợp
 - 5.3.1. Phân biệt, lựa chọn kiến thức bản địa
 - 5.3.2. Phát triển kỹ thuật kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.3.3. Quá trình tổ chức giám sát và đánh giá kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.3.4. Lựa chọn tiêu chí trong giám sát và đánh giá kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.3.5. Phát triển kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia
 - 5.3.6. Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động phát triển kỹ thuật NLKH có sự tham gia

THẢO LUẬN (5 tiết): So sánh các mô hình nông lâm kết hợp của Việt Nam với các SALT

10. Học liệu

10.1. Tài liệu chính

1. Bài giảng *Nông lâm kết hợp - Chương trình Lâm nghiệp xã hội*. Nhóm tác giả của các trường đại học: Lâm nghiệp Việt Nam, Nông lâm Thái Nguyên, Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Nguyên thuộc dự án SIDA/ICRAF/SEANAFE

10.2. Tài liệu tham khảo

2. Vũ Biệt Linh. *Các hệ Nông lâm kết hợp ở Việt Nam*. Tập bài giảng cho nghiên cứu sinh Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam 2000.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:					30	45
Chương 1	4	0	0	0	8	12
Chương 2	6	0	5	0	22	33
Tín chỉ 2:					30	45
Chương 3	4	0	0	0	8	12
Chương 4	4	0	0	0	8	12
Chương 5	2	0	5	0	14	21

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Các vấn đề chung về mô hình NLKH 1.1. Các vấn đề thách thức trong quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên 1.1.1. Các vấn đề mang tính thách thức cho quản lý sử dụng đất bền vững 1.1.2. Nguyên nhân mang tính bản chất của các khó khăn 1.1.3. Nhu cầu thay đổi sử dụng và quản lý đất đai theo cách tiếp cận tổng hợp có sự tham gia 1.1.4. Đặc điểm của khu vực nông thôn miền núi	Đọc 1 (1-7). Câu hỏi: - Nguyên nhân có sự thay đổi về sử dụng đất? - Vì sao cần phát triển bền vững trong sử dụng đất ở miền núi?	Tuần 1 Phòng học
Tự học	1.1.5. Nhu cầu và thách thức đối với phát triển bền vững nông thôn miền núi	Tài liệu chính, tr. 1-3	
Lý thuyết (2 tiết)	1.2. Triển vọng phát triển mô hình NLKH 1.2.1. Chính sách phát triển, các nhân tố chi phối sự phát triển của nông lâm kết hợp 1.2.2. Lợi ích có thể của nông lâm kết hợp 1.2.3. Tiềm năng, cơ hội và hạn chế trong phát triển nông lâm kết hợp ở Việt Nam 1.2.4. Khái quát lịch sử phát triển nông lâm	Đọc 1 (8-13). Câu hỏi: Phân tích các lợi ích của nông lâm kết hợp về: kinh tế, xã hội, môi trường khi thiết kế một mô hình	Tuần 2 Phòng học

	kết hợp 1.2.5. Tiềm năng và triển vọng	NLKH.	
Tự học	1.2.6. Nghiên cứu và phát triển nông lâm kết hợp ở Việt Nam	Tài liệu chính, trang 11-13	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Nguyên lý về nông lâm kết hợp 2.1. Khái niệm và đặc điểm của hệ thống nông lâm kết hợp 2.1.2. Vai trò của nông lâm kết hợp	Đọc 1 (14-22). Câu hỏi: So sánh VAC của Việt Nam với lý thuyết về NLKH.	Tuần 3 Phòng học
Tự học	2.1.1. Khái niệm, định nghĩa về nông lâm kết hợp	Tài liệu chính, trang 14-17	
Lý thuyết (2 tiết)	2.2. Phân loại các hệ thống nông lâm kết hợp 2.2.2. Phân loại	Đọc 1 (23-27). Câu hỏi: So sánh cơ sở phân loại các loại hình NLKH với kinh nghiệm của nông dân Việt Nam	Tuần 4 Phòng học
Tự học	2.2.1. Cơ sở phân loại	Tài liệu chính, 23-26	
Lý thuyết (2 tiết)	2.3. Vai trò của cây lâu năm trong hệ thống nông lâm kết hợp 2.3.1. Vai trò phòng hộ 2.3.2. Vai trò sản xuất 2.3.3. Vai trò về phát triển bền vững: kinh tế, xã hội, môi trường 2.4. Vai trò của rừng trong các HT NLKH 2.4.1. Sản xuất 2.4.2. Phòng hộ	Đọc 1 (27-44). Câu hỏi: - Phân tích vai trò của từng loại cây công nghiệp lâu năm trong NLKH - Phân tích vai trò của cây trong các kiểu rừng của Việt Nam trong NLKH	Tuần 5 Phòng học
Tự học	2.4.3. Văn hoá - xã hội	Tài liệu chính, trang 27-32, 40-44	
Thảo luận (2 tiết)	Ứng dụng các chức năng của hệ thống để thiết kế mô hình nông lâm kết hợp tổng quát ở miền núi Nghệ An.		Tuần 6 Phòng học
Thảo luận (2 tiết)	Ứng dụng các chức năng của hệ thống để thiết kế mô hình NLKH tổng quát ở miền núi Nghệ An (tiếp).		Tuần 7 Phòng học
Thảo luận (1 tiết) Lý thuyết (1 tiết)	Thảo luận: Ứng dụng các chức năng của hệ thống để thiết kế mô hình NLKH tổng quát ở miền núi Nghệ An (tiếp). Chương 3. Các hệ thống NLKH 3.1. Các hệ thống NLKH truyền thống 3.1.1. Lợi ích và hạn chế của từng hệ thống 3.1.2. Các hệ thống NLKH truyền thống 3.1.2.1. Hệ thống hươu canh cải tiến 3.1.2.2. Các hệ thống NLKH đa tầng truyền	Đọc 1 (45-56). Câu hỏi: Tác động tích cực của hươu canh trong tập quán đốt rừng làm rẫy của nông dân miền núi Việt Nam?	Tuần 8 Phòng học

	thống 3.1.2.3. Hệ thống rừng-ruộng bậc thang		
Tự học	3.1.2.4. Các hệ thống vườn nhà trong các HT NLKH truyền thống (bản địa)	Tài liệu chính, trang 54-56	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2. Các HT NLKH cải tiến ở Việt Nam 3.2.1. HT canh tác xen theo băng (SALT 1) 3.2.2. Trồng cây phân ranh giới 3.2.3. Hệ thống đai phòng hộ chắn gió 3.2.4. Hệ thống Taungya 3.2.5. Các hệ thống rừng và đồng cỏ phối hợp 3.2.6. Hệ thống nông súc đơn giản (SALT 2) 3.2.7. HT canh tác nông lâm bền vững (SALT 3)	Độc 1 (57-73). Câu hỏi: - So sánh ruộng bậc thang của Việt Nam với SALT-1 - So VAC của Việt Nam với SALT-2 - So sánh các mô hình NLKH truyền thống của Việt Nam với SALT-3 và SALT-4	Tuần 9 Phòng học
Tự học	3.2.8. Hệ thống sản xuất nông nghiệp với cây ăn quả quy mô nhỏ (SALT 4)	Tài liệu chính, trang 72-73	
Lý thuyết (2 tiết)	3.3. Hệ thống lâm ngư kết hợp Chương 4. Kỹ thuật nông lâm kết hợp 4.1. Kỹ thuật bảo tồn đất và nước 4.1.1. Nguyên tắc chính phòng chống xói mòn đất và của kỹ thuật bảo tồn đất và nước 4.1.2. Kỹ thuật bảo tồn đất và nước áp dụng trong trang trại nông lâm kết hợp 4.1.3. Quy trình áp dụng kỹ thuật nông lâm kết hợp trên đất dốc cho trang trại	Độc 1 (74-89). Câu hỏi: So sánh kinh nghiệm chống xói mòn của nông dân Việt Nam với các nguyên tắc và kỹ thuật chống xói mòn theo lý thuyết	Tuần 10 Phòng học
Tự học	4.1.4. Kỹ thuật nông lâm kết hợp trên đất dốc.	Tài liệu chính, trang 74-76	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2. Các kỹ thuật áp dụng trong trang trại nhỏ nông lâm kết hợp 4.2.1. Khái niệm trang trại trong NLKH áp dụng trong trang trại nhỏ nông lâm kết hợp 4.2.2. Kỹ thuật quản lý trang trại áp dụng vào các điều kiện cụ thể	Độc 1 (90-105). Câu hỏi: Phân tích tính hệ thống (theo quan điểm tiếp cận hệ thống) trong mô hình NLKH	Tuần 11 Phòng học
Tự học	4.2.3. Lựa chọn kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi thích hợp	Tài liệu chính, trang 105-107	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2.4. Quản lý trang trại nông lâm kết hợp. Chương 5. Áp dụng và phát triển kỹ thuật nông lâm kết hợp 5.1. Quá trình áp dụng và phát triển kỹ thuật NLKH có sự tham gia 5.1.1. Tính cấp thiết của việc áp dụng và phát triển kỹ thuật NLKH có sự tham gia 5.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng 5.1.3. Quá trình áp dụng và phát triển kỹ thuật NLKH có sự tham gia	Độc 1 (108-114). Câu hỏi: Ưu khuyết điểm của kỹ thuật NLKH có sự tham gia ở miền núi Việt Nam?	Tuần 12 Phòng học

	5.2. Mô tả điểm, chẩn đoán và thiết kế kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia 5.2.1. Phương pháp C&D, D trong “Mô tả điểm, chẩn đoán và thiết kế kỹ thuật nông lâm kết hợp có sự tham gia” 5.2.2. Lựa chọn và áp dụng các công cụ trong mô tả điểm chẩn đoán và thiết kế 5.2.3. Phương pháp mô tả điểm, chẩn đoán và thiết kế C&D, D		
Tự học	5.2.4. Công cụ mô tả điểm, chẩn đoán và thiết kế trong lập kế hoạch nghiên cứu, áp dụng và phát triển nông lâm kết hợp		
Lý thuyết (1 tiết) + Thảo luận 1 tiết	LT: 5.3. Thực hiện các hoạt động nghiên cứu và phát triển nông lâm kết hợp 5.3.1. Phân biệt, lựa chọn kiến thức bản địa 5.3.2. Phát triển kỹ thuật kỹ thuật NLKH 5.3.3. Quá trình tổ chức giám sát và đánh giá 5.3.4. Lựa chọn tiêu chí trong giám sát và đánh giá kỹ thuật NLKH 5.3.5. Phát triển kỹ thuật NLKH TL: So sánh các mô hình nông lâm kết hợp của Việt Nam với các SALT. TL: So sánh các mô hình nông lâm kết hợp của Việt Nam với các SALT	Đọc 1 (115-118). Câu hỏi: - Phân tích ưu khuyết điểm của phương pháp C&D, D khi ứng dụng vào Việt Nam. - Vai trò của kiến thức bản địa trong quá trình áp dụng các mô hình NLKH vào miền núi VN?	Tuần 13 Phòng học
Tự học	5.3.6. Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động phát triển kỹ thuật NLKH có sự tham gia.		
Thảo luận 2 tiết	So sánh các mô hình nông lâm kết hợp của Việt Nam với các SALT (tiếp).		Tuần 14 Phòng học
Thảo luận 2 tiết	So sánh các mô hình nông lâm kết hợp của Việt Nam với các SALT (tiếp).		Tuần 15 Phòng học

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần. Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "chuyên cần".

- **Thảo luận:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận là một trong những căn cứ quan trọng để giảng viên cho điểm "chuyên cần".

- Điểm giữa kỳ sẽ lấy từ bài kiểm tra giữa kỳ theo một trong các hình thức: cho bài tập về nhà, kiểm tra ở lớp. Điểm giữa kỳ là cơ sở để giảng viên lựa chọn SV làm bài tập lớn theo quy chế.

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:
0393.822.641; 0982.200.305;

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0904653132; email: quynhnga_dhkhntn86@yahoo.com

1. Trần Thị Mai Phương

Thạc sỹ, Giảng viên (NCS)

Địa lý tự nhiên

Cảnh quan ứng dụng

Môi trường - Phát triển bền vững.

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;

Email: trmaiphuongdhv@gmail.com

2. Phan Thị Quỳnh Nga

Giảng viên, Thạc sỹ

Quản lý môi trường;

Đánh giá chất lượng môi trường

Xử lý nước thải;

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

2. Tên môn học:

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

3. Mã môn học:

ĐL20178

4. Số tín chỉ:

2

5. Loại môn học:

Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 24
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Thực địa: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6
- Tự học, tự nghiên cứu: 60

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

+ Đào tạo người học nắm được kiến thức về Tài nguyên nước và phương pháp Quản lý nguồn nước.

+ Từ kiến thức của môn học, giúp người học hiểu sâu kiến thức của các môn học khác: Đánh giá tài nguyên nước Việt Nam; Đánh giá tác động môi trường nước,... từ đó bổ sung kiến thức và nghiên cứu chuyên sâu về ngành học Quản lý Tài nguyên & Môi trường.

+ Trên cơ sở kiến thức đã học, người học có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề liên quan đến khoa học Quản lý nói chung, Quản lý nguồn nước nói riêng.

- Kỹ năng

+ Nội dung và thời lượng giữa lý thuyết và thảo luận trên lớp có khả năng hình thành cho người học kỹ năng làm việc theo nhóm về các vấn đề liên quan đến Quản lý tài nguyên nói chung, quản lý nguồn nước nói riêng.

+ Bổ cục nội dung hợp lý, sắp xếp khoa học, có khả năng hình thành và rèn luyện kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, kỹ năng phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến khoa học Quản lý tài nguyên nói chung, Quản lý nguồn nước nói riêng.

- **Thái độ**

Chương trình có nội dung kiến thức về tài nguyên nước của đất nước. Từ đó giáo dục người học có trách nhiệm với công việc của bản thân.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học

Khái quát đặc điểm tài nguyên nước, ý nghĩa của tài nguyên nước đối với nền kinh tế, tình hình phát triển nguồn nước trên thế giới và ở Việt Nam; một số vấn đề về chất lượng nguồn nước; nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế, khả năng và định sử dụng nguồn nước mặt; nước ngầm; quản lý nguồn nước.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. TÀI NGUYÊN NƯỚC

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 Tiết)

Chương 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI NGUYÊN NƯỚC (6 tiết)

1.1. Khái niệm chung về tài nguyên nước

1.1.1. Sự hình thành nước

1.1.2. Vòng tuần hoàn nước trong thiên nhiên

1.1.3. Ý nghĩa của nước đối với nền kinh tế quốc dân

1.1.4. Tính chất hai mặt của nước

1.2. Tình hình phát triển tài nguyên nước

1.2.1. Sự phát triển tài nguyên nước trên thế giới

1.2.2. Sự phát triển tài nguyên nước ở Việt Nam

1.3. Đặc điểm về tài nguyên nước của Việt Nam

1.3.1. Tài nguyên nước mặt

1.3.2. Tài nguyên nước ngầm

1.4. Môi trường của tài nguyên nước

1.4.1. Ô nhiễm môi trường nước

1.4.2. Một số biện pháp điều chỉnh mức ô nhiễm môi trường

1.4.3. Đánh giá tác động môi trường

Chương 2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHẤT LƯỢNG CỦA NGUỒN NƯỚC (4 tiết)

2.1. Chu trình nước và đặc điểm nguồn nước

2.1.1. Chu trình nước

2.1.2. Đặc điểm chung chất lượng nguồn nước

2.2. Các nguồn gây nhiễm bẩn chất lượng nước

2.2.1. Các nguồn gây nhiễm bẩn chất lượng nước

2.2.2. Quá trình gây ô nhiễm chất lượng nước

2.3. Các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước

2.3.1. Chỉ tiêu chất lượng nước uống

2.3.2. Chỉ tiêu chất lượng nước dùng trong công nghiệp

2.3.3. Chỉ tiêu chất lượng nước dùng trong nông nghiệp

2.4. Các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng nước

2.4.1. Độ cứng

2.4.2. Tổng số các chất hòa tan trong nước

2.4.3. Tỷ lệ giữa ion Na^+ với các ion dương khác có trong nước

2.4.4. Nồng độ của các nguyên tố đặc biệt

2.4.5. Lượng cacbon thừa

- 2.4.6. Giá trị độ pH
- 2.5. Bảo vệ và chống ô nhiễm nguồn nước
 - 2.5.1. Bảo vệ lớp phủ thực vật trên mặt đất
 - 2.5.2. Xây dựng các hồ chứa nước
 - 2.5.3. Xử lý keo tụ
 - 2.5.4. Lọc nước
 - 2.5.5. Khử trùng nước
 - 2.5.6. Khử sắt trong nước
 - 2.5.7. Xử lý nước thải
- Chương 3. NHU CẦU NƯỚC CỦA CÁC NGÀNH KINH TẾ (2 tiết)
 - 3.1. Tần suất cấp nước
 - 3.1.1. Khái niệm về tần suất
 - 3.1.2. Tần suất cấp nước
 - 3.2. Nhu cầu cấp nước cho ăn uống và sinh hoạt
 - 3.2.1. Đối tượng và chất lượng nước
 - 3.2.2. Tiêu chuẩn cấp nước cho sinh hoạt
 - 3.3. Nhu cầu cấp nước cho công nghiệp
 - 3.3.1. Yêu cầu về chất lượng
 - 3.3.2. Định mức cấp nước cho công nghiệp
 - 3.4. Nhu cầu cấp nước trong nông nghiệp
 - 3.4.1. Chất lượng nước tưới
 - 3.4.2. Xác định nhu cầu tưới IR (Irrigation Requirement)

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Những vấn đề đặt ra đối với vấn đề khai thác, sử dụng tài nguyên nước hiện nay ở Việt Nam?

PHẦN TỰ HỌC (30 Tiết)

TỈN CHỈ 2. KHAI THÁC VÀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

Chương 4. NƯỚC MẶT VÀ ĐỊNH HƯỚNG SỬ DỤNG NGUỒN NƯỚC MẶT (3 tiết)

- 4.1. Khái quát về nguồn nước mặt
 - 4.1.1. Khái niệm
 - 4.1.2. Phân loại và phân bố nước mặt
- 4.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến dòng chảy bề mặt
 - 4.2.1. Khí hậu
 - 4.2.2. Bề mặt đệm
- 4.3. Kho nước và điều tiết dòng chảy trên bề mặt
 - 4.3.1. Điều tiết dòng chảy trên bề mặt
 - 4.3.2. Kho nước điều tiết dòng chảy
- 4.4. Khai thác và quản lý nguồn nước mặt
 - 4.4.1. Yêu cầu của công trình đầu mối lấy nước
 - 4.4.2. Các hình thức khai thác nguồn nước mặt
 - 4.4.3. Quản lý nguồn nước mặt

Chương 5. NƯỚC NGẦM VÀ KHẢ NĂNG KHAI THÁC NƯỚC NGẦM (2 tiết)

- 5.1. Khái quát về nguồn nước ngầm
 - 5.1.1. Khái niệm
 - 5.1.2. Phân bố nước ngầm theo phương thẳng đứng
 - 5.1.2. Phân loại nước ngầm
 - 5.1.3. Chất lượng nước ngầm
- 5.2. Định luật thấm và phương trình thấm cơ bản

- 5.2.1. Định luật thấm
- 5.2.2. Phương trình thấm cơ bản
- 5.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự thay đổi mực nước ngầm
 - 5.3.1. Khí hậu
 - 5.3.2. Bề mặt đệm
- 5.4. Khai thác và quản lý nguồn nước ngầm
- Chương 6. QUẢN LÝ NGUỒN NƯỚC (6 tiết)
- 6.1. Khái quát về quản lý nguồn nước
 - 6.1.1. Khái niệm về quản lý nguồn nước
 - 6.1.2. Các nguyên tắc cơ bản trong phát triển và quản lý nguồn nước
 - 6.1.3. Những nội dung chính của công tác quản lý nguồn nước
- 6.2. Các mức độ quy hoạch tài nguyên nước
- 6.3. Các bài toán cơ bản về quy hoạch và quản lý nguồn nước
 - 6.3.1. Quy hoạch hệ thống
 - 6.3.2. Phát triển nguồn nước
 - 6.3.3. Quản lý nguồn nước
- 6.4. Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước
- 6.5 Quản lý tổng hợp tài nguyên nước
 - 6.5.1. Khái niệm
 - 6.5.2. Tiến trình thực hiện quản lý tổng hợp tài nguyên nước
- 6.6. Một số phương thức quản lý nguồn nước hiệu quả
 - 6.6.1. Quản lý nguồn nước dựa vào cộng đồng
 - 6.6.2. Quản lý nguồn nước theo lưu vực sông
- 6.7. Công cụ pháp luật trong quản lý tài nguyên nước
- Chương 7. TRIỂN VỌNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG QUẢN LÝ NGUỒN NƯỚC (1 tiết)
- 7.1. Giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ tài nguyên nước
- 7.2. Hợp tác quốc tế trong bảo vệ tài nguyên nước
- 7.3. Các bài học kinh nghiệm trong quản lý tài nguyên nước của một số nước trên thế giới

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Các giải pháp nhằm sử dụng hợp lý và quản lý nguồn nước có hiệu quả ở Việt Nam.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

[1]. Nguyễn Ngọc Dũng, Nguyễn Đức Quý, Nguyễn Văn Dung. *Giáo trình Quản lý nguồn nước*. NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2005.

10.2. Tài liệu tham khảo

[2]. Hà Văn Khôi. *Giáo trình Quy hoạch và quản lý nguồn nước*. NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2005

[3]. Nguyễn Võ Châu Ngân. *Bài giảng tài nguyên nước lục địa*. ĐH Cần Thơ, 2003.

[4]. *Lưu vực tài nguyên nước 1998, Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước đến năm 2020; các Nghị định, thông tư của Chính phủ liên quan đến tài nguyên nước*.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận		
					Tổng

Tín chỉ 1: Chương 1	6	0	3	0	18	27
Chương 2	4	0	0	0	8	12
Chương 3	2	0	0	0	4	6
Tín chỉ 2: Chương 4	3	0	0	0	6	9
Chương 5	2	0	0	0	4	6
Chương 6	6	0	3	0	18	27
Chương 7	1	0	0	0	2	3

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Tổng quan về tài nguyên nước 1.1. Khái niệm chung về tài nguyên nước 1.2. Tình hình phát triển tài nguyên nước	Đọc 1(tr7- 25), 2 (tr1-12) Câu hỏi: Tình hình phát triển tài nguyên nước trên thế giới và ở Việt Nam như thế nào?	Tuần 1, phòng học
Tự học (4 tiết)	1.1.3. Ý nghĩa của nước đối với nền kinh tế quốc dân	Đọc 1(tr7- 25), 2 (tr1-12)	
Lý thuyết (2 tiết)	1.3. Đặc điểm về tài nguyên nước của Việt Nam 1.3.1. Tài nguyên nước mặt 1.3.2. Tài nguyên nước ngầm	Đọc 1 (tr28-33), 2 (12-17) Câu hỏi: Nêu đặc điểm về tài nguyên nước của Việt Nam?	Tuần 2, phòng học
Tự học (4 tiết)	1.3.1.2. Phân bố tài nguyên nước mặt ở 7 vùng kinh tế của Việt Nam	Đọc 1 (tr28-33), 2 (12-17)	
Lý thuyết (2 tiết)	1.4. Môi trường của tài nguyên nước 1.4.1. Ô nhiễm môi trường nước 1.4.2. Một số biện pháp điều chỉnh mức ô nhiễm môi trường 1.4.3. Đánh giá tác động môi trường	Đọc [1] (tr35-44) Câu hỏi: Những vấn đề đặt ra đối với vấn đề ô nhiễm môi trường nước? Các giải pháp nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường nước?	Tuần 3, phòng học
Tự học (4 tiết)	1.4.3. Đánh giá tác động môi trường	Đọc [1] (tr35-44)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Một số vấn đề về chất lượng của nguồn nước 2.1. Chu trình nước và đặc điểm nguồn nước 2.2. Các nguồn gây nhiễm bản chất lượng nước	Đọc [1](tr54-60) Câu hỏi: Các nguồn gây nhiễm bản nguồn nước?	Tuần 4, phòng học

	2.3. Các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước		
Tự học (4 tiết)	Tình hình ô nhiễm nước ở Việt Nam	Đọc [1](tr54-60)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.4. Các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng nước 2.5. Bảo vệ và chống ô nhiễm nguồn nước	Đọc [1] (tr 60-74) Câu hỏi: Các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng nước? Các giải pháp bảo vệ và chống ô nhiễm nguồn nước?	Tuần 5, phòng học
Tự học (4 tiết)	2.5. Bảo vệ và chống ô nhiễm nguồn nước - Giải pháp cụ thể nhằm bảo vệ nguồn nước ở các địa phương	Đọc [1] (tr 60-74)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3. Nhu cầu nước của các ngành kinh tế 3.1. Tần suất cấp nước 3.2. Nhu cầu cấp nước cho ăn uống và sinh hoạt 3.3. Nhu cầu cấp nước cho công nghiệp 3.4. Nhu cầu cấp nước trong nông nghiệp	Đọc [1] (tr135-146) Câu hỏi: Nhu cầu cấp nước cho các ngành kinh tế và sinh hoạt như thế nào?	Tuần 6, phòng học
Tự học (4 tiết)	3.4.2. Xác định nhu cầu tưới IR (Irrigation Requirement)	Đọc [1] (tr135-146)	
Thảo luận (2 tiết)	Những vấn đề đặt ra đối với vấn đề khai thác, sử dụng tài nguyên nước hiện nay ở Việt Nam?	Sinh viên chuẩn bị bài báo cáo	Tuần 7, phòng học
Tự học (4 tiết)	Kỹ năng thu thập, tổng hợp số liệu, viết và trình bày báo cáo	Các nguồn tài liệu khác	
Thảo luận (1 tiết) Lý thuyết (1 tiết)	Thảo luận: (tiếp) Chương 4. Nước mặt và định hướng sử dụng nguồn nước mặt 4.1. Khái quát về nguồn nước mặt 4.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến dòng chảy bề mặt	Sinh viên tiếp tục chuẩn bị trình bày báo cáo thảo luận Đọc [1] (tr75-78) Câu hỏi: Khái niệm, đặc điểm nguồn nước mặt? Các nhân tố ảnh hưởng đến dòng chảy bề mặt?	Tuần 8, phòng học
Tự học (4 tiết)	Kỹ năng trình bày báo cáo, tổng hợp kiến thức sau khi nghe trình bày báo cáo	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết (2 tiết)	4.3. Kho nước và điều tiết dòng chảy trên bề mặt 4.3.1. Điều tiết dòng chảy trên bề mặt 4.4. Khai thác và quản lý nguồn nước mặt	Đọc [1] (tr80-84) Câu hỏi: Khai thác và quản lý nguồn nước mặt như thế nào để đạt hiệu quả nhất?	Tuần 9, phòng học
Tự học	4.3.2. Kho nước điều tiết dòng chảy	Đọc [1] (tr80-84)	

(4 tiết)			
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 5. Nước ngầm và khả năng khai thác nước ngầm 5.1. Khái quát về nguồn nước ngầm 5.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự thay đổi mực nước ngầm 5.4. Khai thác và quản lý nguồn nước ngầm.	Đọc [1] 9tr99-105), [2] (78-104) Câu hỏi: Đặc điểm của nước ngầm? Biện pháp khai thác và quản lý nguồn nước ngầm bền vững?	Tuần 10, phòng học
Tự học (4 tiết)	5.2. Định luật thấm và phương trình thấm cơ bản	Đọc [1] 9tr99-105), [2] (78-104)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 6. Quản lý nguồn nước 6.1. Khái quát về quản lý nguồn nước 6.2. Các mức độ quy hoạch tài nguyên nước 6.3. Các bài toán cơ bản về quy hoạch và quản lý nguồn nước	Đọc [1] (tr8-14), [2] (tr23-25) Câu hỏi: Các bài toán cơ bản về quy hoạch và quản lý nguồn nước?	Tuần 11, phòng học
Tự học (2 tiết)	6.3.1. Quy hoạch hệ thống	Đọc [1] (tr8-14), [2] (tr23-25)	
Lý thuyết (2 tiết)	6.4. Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước 6.5. Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	Đọc [1] (tr8-14), [2] (tr25-29), [3] (tr172-183) Câu hỏi: Thế nào là quản lý tổng hợp tài nguyên nước?	Tuần 12, phòng học
Tự học (4 tiết)	6.4. Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước - Các chương trình quốc gia về phát triển nguồn nước	Đọc [1] (tr8-14), [2] (tr25-29), [3] (tr172-183)	
Lý thuyết (2 tiết)	6.6. Một số phương thức quản lý nguồn nước hiệu quả 6.6.1. Quản lý nguồn nước dựa vào cộng đồng 6.6.2. Quản lý nguồn nước theo lưu vực sông	Đọc [3] (tr181-189) Câu hỏi: Nêu ưu điểm của quản lý nguồn nước dựa vào cộng đồng và theo lưu vực sông?	Tuần 13, phòng học
Tự học (4 tiết)	6.7. Công cụ pháp luật trong quản lý tài nguyên nước	Đọc [3] (tr181-189)	

Lý thuyết (1 tiết) Thảo luận (1 tiết)	Chương 7. Triển vọng và bài học kinh nghiệm trong quản lý nguồn nước 7.1. Giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ tài nguyên nước 7.2. Hợp tác quốc tế trong bảo vệ tài nguyên nước 7.3. Các bài học kinh nghiệm trong quản lý tài nguyên nước của một số nước trên thế giới Thảo luận: Các giải pháp nhằm sử dụng hợp lý và quản lý nguồn nước có hiệu quả ở Việt Nam.	Đọc [3] (tr38-39) Câu hỏi: Vai trò của cộng đồng và hợp tác quốc tế, khu vực trong bảo vệ nguồn nước? Sinh viên chuẩn bị bào báo cáo theo nội dung được phân công	Tuần 14, phòng học
Tự học	- Chương 7: những hiệp ước mang tính quốc tế trong bảo vệ tài nguyên nước. - Kỹ năng thu thập, tổng hợp tài liệu, viết và trình bày báo cáo	Đọc [3] (tr38-39)	
Thảo luận (2 tiết)	Các giải pháp nhằm sử dụng hợp lý và quản lý nguồn nước có hiệu quả ở Việt Nam. (tiếp)	Sinh viên chuẩn bị bài báo cáo theo nội dung được phân công	Tuần 15, phòng học
Tự học (4 tiết)	Kỹ năng thu thập, tổng hợp tài liệu, viết và trình bày báo cáo	Các nguồn tài liệu khác	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 36 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ". Nếu thiếu điểm giữa kỳ có thể được kiểm tra lại.

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:
- Địa chỉ, điện thoại:
0916290678

1. Phạm Vũ Chung

Giảng viên, Thạc sĩ (NCS)
Địa lý Tài nguyên và môi trường
Khoa Địa lý – Trường Đại học Vinh
vuchungdhv@gmail.com vuchung@vinhuni.edu.vn

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:
- Địa chỉ, điện thoại:

2. Nguyễn Thị Mai Lan
Giảng viên, Thạc sĩ
Địa lý cảnh quan, sử dụng hợp lý lãnh thổ
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh.
Tel: 0915.488.277

2. Tên học phần:

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

3. Mã môn học:

ĐL 20145

4. Số tín chỉ:

2

5. Loại môn học:

Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 24
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6
- Tự học, tự nghiên cứu: 60

7. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

+ Giúp người học nắm được kiến thức cơ bản về tài nguyên khoáng sản cũng như việc quản lý nguồn tài nguyên khoáng sản trong xu thế hội nhập và công nghiệp hóa hiện nay.

+ Trên cơ sở những kiến thức được học, người học có khả năng làm việc, nghiên cứu những vấn đề về quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản ở Việt Nam hiện nay.

- Kỹ năng

+ Rèn luyện kỹ năng thực tiễn nghề nghiệp, kỹ năng phát triển tư duy, nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan đến nội dung môn học.

+ Rèn luyện kỹ năng làm việc theo nhóm về các vấn đề liên quan đến quản lý tài nguyên khoáng sản.

+ Rèn luyện kỹ năng học theo hệ thống tín chỉ, kỹ năng tự nghiên cứu và xác định phương pháp học hiệu quả nhất đối với môn học. Người học có thể tự nghiên cứu những vấn đề liên quan tiếp theo.

- Thái độ

Giáo dục người học có ý thức và trách nhiệm đối với những vấn đề về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và môi trường của địa phương và đất nước.

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Cung cấp một số thông tin cơ bản nhất về:

- Các vấn đề chung về tài nguyên khoáng sản
- Thực trạng khai thác, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên TG và Việt Nam.

- Các vấn đề chung về quản lý tài nguyên khoáng sản
- Các vấn đề về quản lý tài nguyên khoáng sản Việt Nam

9. Nội dung chi tiết học phần

TÍN CHỈ 1. TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thực hành: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN (6 tiết)

- 1.1. Vai trò của tài nguyên khoáng sản trong phát triển kinh tế xã hội
- 1.2. Một số khái niệm cơ bản về tài nguyên khoáng sản
- 1.3. Phân loại khoáng sản theo tính chất và công dụng
- 1.4. Quá trình tạo khoáng
- 1.5. Nguồn gốc thành tạo các mỏ
 - 1.5.1. Mỏ nguồn gốc magma
 - 1.5.2. Mỏ nguồn gốc trầm tích
 - 1.5.3. Mỏ nguồn gốc biến chất

Chương 2. TỔNG QUAN VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN THẾ GIỚI VÀ Ở VIỆT NAM (6 tiết)

- 2.1. Tài nguyên khoáng sản và phân bố tài nguyên khoáng sản trên thế giới.
 - 2.1.1. Tài nguyên khoáng sản trên thế giới
 - 2.1.2. Phân bố tài nguyên khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên thế giới
- 2.2. Tài nguyên khoáng sản và hoạt động khoáng sản ở Việt Nam
 - 2.2.1. Tài nguyên khoáng sản Việt Nam
 - 2.2.2. Hoạt động khoáng sản ở Việt
 - 2.2.3. Vấn đề môi trường trong hoạt động khoáng sản ở Việt Nam

PHẦN THỰC HÀNH (3 tiết)

- 1. Nhận biết một về số khoáng vật.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

(Lý thuyết: 12 tiết ; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN VÀ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN (12 tiết)

- 3.1. Hệ thống cơ quan quản lý Nhà nước về khoáng sản
- 3.2. Thực trạng công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản
 - 3.2.1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
 - 3.2.2. Công tác xây dựng, phê duyệt, thăm dò, khai thác chế biến và sử dụng
 - 3.2.3. Công tác cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

- 3.2.4. Công tác kiểm tra, thanh tra
- 3.3. Một số tồn tại và bất cập trong công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản
- 3.4. Quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý Nhà nước về khoáng sản
- 3.5. Xu thế và kinh nghiệm quản lý hoạt động khoáng sản trên thế giới.

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Những vấn đề cần quan tâm hiện nay trong hoạt động khoáng sản ở Việt Nam.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính:

- [1]. Viện tư vấn phát triển (CODE), *Thực trạng quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản trong bối cảnh phát triển bền vững ở Việt Nam*, NXB Khoa học và kỹ thuật 2010.
- [2]. Viện Địa chất và khoáng sản, *Địa chất và các khoáng sản*. Tập 1,2,3,4,5. Năm 1996

10.1. Tài liệu tham khảo:

- [3]. Các bộ luật: *Luật bảo vệ môi trường, Luật đa dạng sinh học, Luật thủy sản, Luật du lịch, Luật hàng hải, Luật dầu khí, Luật khoáng sản, Các văn bản dưới luật...*
- [4]. Richard M. Pearl (Nguyễn Hưng Việt dịch), *Nhận biết khoáng vật và đá như thế nào?* NXB Khoa học và kỹ thuật, 1986
- [5]. Cục Địa chất Việt Nam, *Địa chất khoáng sản và dầu khí Việt Nam*, Tập 1,2 . 1995
- [6]. *Từ điển địa chất*, NXB Khoa học và kỹ thuật, 1970
- [7]. Lê Văn Khoa, *Khoa học môi trường*, NXB Giáo dục, 2006
- [8]. Bộ Tài nguyên và Môi trường. *Chiến lược phát triển ngành Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2010 – 2020*. Hà Nội, 12/2010.
- [9]. Nguyễn Quang Khải và nnk, *Thăm dò các mỏ khoáng sản*, 1975.
- [10]. Đồng Văn Nhi, Nguyễn Phương, Nguyễn Văn Lâm, Trương Xuân Luận, Phan Viết Nhân, Giáo trình “*Phương pháp thăm dò mỏ*”, Trường Đại học Mỏ - Địa chất Hà Nội, 2003
- [11]. Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật biển (*United Nations Convention on Law of the Sea – UNCLOS*), 1982

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1, 2	12	0	0	3	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3	12	0	3	0	30	45

11.1. Lịch trình cụ thể:

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
---------------------------	----------------	----------------------------	---------------------

Lý thuyết (2 tiết)	<i>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN</i> 1.1. Vai trò của tài nguyên khoáng sản trong phát triển kinh tế xã hội 1.2. Một số khái niệm cơ bản về tài nguyên khoáng sản 1.3. Phân loại khoáng sản theo tính chất và công dụng 1.4. Quá trình tạo khoáng	- Đọc [2], [3], [4], [5], [10] - Các cách phân loại khoáng sản. - Quá trình tạo khoáng.	Tuần 1, Phòng học
Tự học (4 tiết)	Thân khoáng, thành phần khoáng vật của thân khoáng, cấu tạo, kiến trúc quặng và mỏ khoáng	- Đọc [1], [2], [3], [5], [10]	
Lý thuyết (2 tiết)	1.5. Nguồn gốc thành tạo các mỏ khoáng 1.5.1. Mỏ nguồn gốc macma 1.5.2. Mỏ nguồn gốc trầm tích 1.5.3. Mỏ nguồn gốc biến chất	- Đọc [2], [3], [10] - Quá trình hình thành các mỏ macma, trầm tích và biến chất	Tuần 2, Phòng học
Tự học (4 tiết)	Đặc điểm thành tạo các kiểu mỏ khoáng	- Đọc [2], [3], [4], [5], [10]	
Lý thuyết (2 tiết)	<i>Chương 2. TỔNG QUAN VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN THẾ GIỚI VÀ Ở VIỆT NAM</i> 2.1. Tài nguyên khoáng sản và phân bố tài nguyên khoáng sản trên thế giới. 2.1.1. Tài nguyên khoáng sản trên thế giới 2.1.2. Phân bố tài nguyên khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên thế giới	- Đọc [1], [4], [5] - Đặc điểm phân bố tài nguyên khoáng sản thế giới. - Hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên thế giới.	Tuần 3, Phòng học
Tự học (4 tiết)	- Giải thích về nhu cầu sử dụng khoáng sản thế giới qua từng giai đoạn. - Thực trạng hoạt động khoáng sản trên thế giới		
Lý thuyết (2tiết)	2.2. Tài nguyên khoáng sản và hoạt động khoáng sản ở Việt Nam 2.1.1. Tài nguyên khoáng sản Việt Nam 2.1.2. Hoạt động khoáng sản ở Việt Nam - Một số khái niệm về hoạt động khoáng sản - Hoạt động khảo sát, thăm dò tài nguyên khoáng sản ở Việt Nam	- Đọc [1],[2],[8] - Những thuận lợi và khó khăn trong công tác khảo sát, thăm dò TN khoáng sản ở nước ta.	Tuần 4, Phòng học

Tự học (4 tiết)	Hoạt động khảo sát, thăm dò tài nguyên khoáng sản ở Việt Nam hiện nay		
Lý thuyết (2 tiết)	- Hoạt động khai thác, chế biến, tận thu tài nguyên khoáng sản ở Việt Nam. + Thực trạng khai thác + Thực trạng chế biến khoáng sản + Công tác tận thu	- Đọc[1], [3], [8],... - Những thành tựu và tồn tại trong hoạt động khoáng sản ở nước ta hiện nay.	Tuần 5, Phòng học
Tự học (4 tiết)	Những tồn tại trong khâu chế biến và hoạt động tận thu tài nguyên khoáng sản ở Việt Nam hiện nay.		
Lý thuyết (2 tiết)	2.1.3. Vấn đề môi trường trong hoạt động khoáng sản ở Việt Nam.	Đọc TL: [1], [7], [8]... - Kết quả lập báo cáo đánh giá ĐTM và ĐMC. - Ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường. - Quản lí chất thải độc hại. - Thu phí và sử dụng phí bảo vệ môi trường. - Thực hiện và giám sát bảo vệ môi trường,	Tuần 6, Phòng học
Tự học (4 tiết)	Hậu quả môi trường trong khai thác TN khoáng sản.		
Thực hành (3 tiết)	Nhận biết về một số khoáng vật	Đọc tài liệu [2], [4]	Tuần 7, Phòng thực hành
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN VÀ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN 3.1. Hệ thống cơ quan quản lí Nhà nước về khoáng sản	Đọc [1],[3] - Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lí Nhà nước về khoáng sản.	Tuần 8, Phòng học
Tự học (4 tiết)	Hệ thống cơ quan quản lí Nhà nước về khoáng sản và các bộ ngành có liên quan.		
Lý thuyết (2 tiết)	3.2. Thực trạng công tác quản lí Nhà nước về khoáng sản 3.2.1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật 3.2.2. Công tác xây dựng, phê duyệt, thăm dò, khai thác chế biến và sử dụng	- Đọc [1], [3] Thực trạng công tác quản lí Nhà nước về khoáng sản.	Tuần 9, Phòng học

Tự học (4 tiết)	Công tác quản lý TNKS và chiến lược quy hoạch khai thác, chế biến khoáng sản.		
Lý thuyết (2 tiết)	3.2.3. Công tác cấp giấy phép hoạt động khoáng sản 3.2.4. Công tác kiểm tra, thanh tra	- Đọc [1], [3] Thực ttrng công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản.	Tuần 10, Phòng học
Tự học (4 tiết)	- Sản lượng và công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản. - Thị trường sản phẩm khoáng sản.		
Lý thuyết (2 tiết)	3.3. Một số tồn tại và bất cập trong công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản	- Đọc [1], [3] Thực ttrng công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản.	Tuần 11, Phòng học
Tự học (4 tiết)	Những tồn tại, bất cập trong tổ chức thực hiện		
Lý thuyết (2 tiết)	3.4. Quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý Nhà nước về khoáng sản	- Đọc [1], [3] Các văn bản QPPL có liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý Nhà nước về KS.	Tuần 12, phòng học
Tự học (4 tiết)	Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.		
Lý thuyết (2 tiết)	3.5. Xu thế và kinh nghiệm quản lý hoạt động khoáng sản trên thế giới.	- Đọc [1] - Xu thế và kinh nghiệm quản lý hoạt động khoáng sản trên thế giới.	Tuần 13, Phòng học
Tự học (4 tiết)	Kinh nghiệm quản lý hoạt động khoáng sản tại địa phương.		
Thảo luận (3 tiết)	1. Những vấn đề cần quan tâm hiện nay trong hoạt động khoáng sản ở Việt Nam.	- Đọc [3] - Đọc [1] - Chia lớp thành các nhóm, thảo luận nhóm, từng nhóm báo cáo kết quả, các nhóm cùng thảo luận, tổng hợp và kết luận.	Tuần 14, phòng học

12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận:** Để đảm bảo thời gian thảo luận ở lớp, sinh viên phải chuẩn bị trước phần thảo luận từ ở nhà. Sau khi thảo luận, bổ sung ở lớp, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ".

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần:

- Theo Quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:
- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối học kỳ (90 phút): 70%
- Thang điểm: 10/10

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Họ và tên giảng viên:**
- | | |
|-------------------------------|--|
| - Chức danh, học hàm, học vị: | 1. Nguyễn Văn Đông
Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Địa lý tự nhiên |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Khoa Địa lý - Đại học Vinh |
| | 2. Nguyễn Thị Mai Lan
Giảng viên, Thạc sĩ |
| - Chức danh, học hàm, học vị: | Địa lý cảnh quan, sử dụng hợp lý lãnh thổ |
| - Hướng nghiên cứu chính: | Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh. |
| - Địa chỉ, điện thoại: | Tel: 0915.488.277 |

2. Tên học phần: QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG

3. Mã môn học: DL 20146

4. Số tín chỉ: 2

5. Loại môn học:

- Tự chọn
- Học phần tiên quyết: không
- Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết:	24
- Bài tập, thực tế:	0
- Hoạt động nhóm, thảo luận:	6
- Tự học:	60

7. Mục tiêu của môn học

- **Kiến thức**

+ Từ kiến thức môn học, giúp người học hiểu sâu kiến thức của các môn học khác về bảo vệ, sử dụng hợp lý tài nguyên rừng, từ đó hiểu và bổ sung kiến thức cho ngành học, có những hướng nghiên cứu và ứng dụng vào các vấn đề về quản lý và bảo vệ tài nguyên rừng của địa phương và đất nước.

- **Kỹ năng**

Rèn luyện kỹ năng thực tiễn, kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để áp dụng vào những vấn đề quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng của địa phương, kỹ năng nghiên cứu khoa học trong quá trình thực hành và thực địa, kỹ năng làm việc theo nhóm. - **Thái độ**

Giáo dục người học có ý thức và trách nhiệm đối với những vấn đề bảo vệ tài nguyên rừng và môi trường của địa phương và đất nước.

8. Mô tả vấn đề nội dung môn học

Cung cấp những kiến thức về lâm nghiệp và phát triển lâm nghiệp, cơ cấu và hệ thống kinh tế lâm nghiệp, một số công cụ quản lý vĩ mô về kinh tế trong lâm nghiệp...

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN LÝ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG. QUẢN LÝ BỀN VỮNG RỪNG TRỒNG

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 1. HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN LÝ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG (2tiết)

- 1.1. Biến động tài nguyên rừng trên thế giới và Việt Nam qua các thời kỳ.
 - 6.1.1. Thế giới
 - 6.1.3. Việt Nam
- 1.2. Nguyên nhân của tình trạng biến động tài nguyên rừng trên thế giới và Việt Nam.
 - 1.3. Nguyên lý quản lý tài nguyên rừng bền vững
 - 1.4. Những chính sách quản lý rừng bền vững của Việt Nam

Chương 2. QUẢN LÝ BỀN VỮNG RỪNG TRỒNG (8 tiết)

- 2.1. Những quy định liên quan đến quản lý rừng trồng.
 - 2.1.1. Loại rừng trồng.
 - 2.1.2. Giống .
 - 2.1.3. Những quy định liên quan đến Phương thức trồng .
 - 2.1.4. Loại đất và xử lý thực bì.
- 2.2. Quản lý khai thác rừng trồng.
 - 2.2.1. Những quy định về quản lý khai thác rừng trồng.
 - 2.2.2. Phương thức khai thác .
 - 2.2.3. Thiết kế khai thác rừng trồng .
- 2.3. Kinh nghiệm trồng rừng của các dự án trong nước.
 - 2.3.1. Chương trình trồng rừng theo Quyết định số 327/CT của Chính phủ.
 - 2.3.2. Dự án trồng rừng bằng nguồn vốn tài trợ của chương trình lương thực Thế giới (gọi tắt là dự án trồng rừng PAM) .
 - 2.3.3. Dự án trồng rừng do Chính phủ Cộng hoà Liên bang Đức thông qua Ngân hàng tái thiết Đức (KFW).
- 2.4. Quản lý rừng trồng bền vững.
 - 2.4.1. Lập kế hoạch trồng rừng.
 - 2.4.2. Phương thức trồng rừng và các mô hình trồng rừng .
 - 2.4.4. Các chỉ tiêu kỹ thuật trong khai thác rừng trồng .
 - 2.4.5. Lập kế hoạch khai thác rừng trồng .

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

- 1. Quản lý tài nguyên rừng ở địa phương

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ BỀN VỮNG RỪNG TỰ NHIÊN

(Lý thuyết: 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 3. QUẢN LÝ BỀN VỮNG RỪNG TỰ NHIÊN (12 tiết)

- 4.1. Tổng quan các hệ thống quản lý rừng tự nhiên hiện nay ở các nước nhiệt đới và Việt Nam.
 - 4.1.1. Hệ thống và kinh nghiệm quản lý rừng tự nhiên ở một số nước trong khu vực
 - 4.1.2. Các hệ thống quản lý rừng tự nhiên đang áp dụng ở Việt Nam.
 - 4.1.3. Bài học kinh nghiệm và các lỗ hổng kiến thức.
- 4.2. Cơ sở lâm học để quản lý bền vững rừng tự nhiên.
 - 4.2.1. Phân loại rừng tự nhiên .
 - 4.2.2. Các đặc điểm cấu trúc rừng tự nhiên..
 - 4.2.3. Các qui luật sinh trưởng và sản lượng rừng tự nhiên
 - 4.2.4. Các qui luật diễn thế và tái sinh rừng .
- 4.3. Các chỉ tiêu kỹ thuật khai thác.

- 4.3.1. Đối tượng rừng được phép đưa vào khai thác
- 4.3.2. Phương thức khai thác ..
- 4.3.3. Luân kỳ khai thác
- 4.3.4. Cường độ khai thác
- 4.3.5. Cấp kính khai thác tối thiểu (ký hiệu là Dmin) .
- 4.3.6. Tỷ lệ lợi dụng gỗ
- 4.4. Hệ thống các biện pháp kỹ thuật lâm sinh
 - 4.4.1. Sử dụng bền vững rừng tự nhiên nguyên sinh
 - 4.4.2. Kỹ thuật phục hồi rừng đã bị thoái hoá
- 4.5. Quản lý khai thác
 - 4.5.1. Lập kế hoạch khai thác
 - 4.5.2. Thiết kế khai thác
 - 4.5.3. Thẩm định ngoại nghiệp
 - 4.5.4. Trình duyệt
 - 4.5.5. Tổ chức thực hiện
 - 4.5.6. Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu (của cơ quan cấp trên)
 - 4.5.7. Đóng cửa rừng sau khai thác
- 4.6. Quản lý rừng tự nhiên bền vững dựa vào cộng đồng dân cư địa phương
 - 4.6.1. Những đặc điểm xã hội của cộng đồng dân cư địa phương có tác động đến quản lý rừng bền vững....
 - 4.6.2. Vai trò của cộng đồng dân cư địa phương trong quản lý, bảo vệ rừng
 - 4.6.3. Xu thế phát triển của quản lý rừng bền vững dựa vào cộng đồng dân cư
- 4.7. Chứng chỉ rừng trong quản lý rừng bền vững
- 4.8. Định hướng nghiên cứu và phát triển quản lý rừng tự nhiên bền vững

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Quản lý tài nguyên rừng ở địa phương

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính:

[1]. Trần Văn Côn và nnk, *Quản lý rừng bền vững*, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Hà Nội 2006.

[2]. Donal A. Messerschmidt, *Quản lý tài nguyên rừng công cộng*, NXB Nông nghiệp 1996

10.2. Tài liệu tham khảo:

[3]. Phạm Xuân Phương , *Kinh tế lâm nghiệp* NXB Nông nghiệp 1997

[4]. Lê Minh Tường. *Kinh tế lâm nghiệp*. Trường Đại học Lâm nghiệp. 1992.

[5]. Nguyễn Minh Châu, *Quản lý lửa rừng*, Trường Đại học Lâm nghiệp 2007

[6]. Lê Sỹ Việt, *Qui hoạch lâm nghiệp*, NXB Nông nghiệp 1999.

[7]. Trần Văn Côn và nnk, *Lâm nghiệp cộng đồng*, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Hà Nội 2006.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 Chương 2	12	0	3	0	30	45

Chương 3						
Tín chỉ 2: Chương 4	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Hiện trạng tài nguyên rừng trên thế giới và Việt Nam . Cơ sở pháp lý và nguyên lý quản lý rừng 1.1. Biến động tài nguyên rừng trên thế giới và Việt Nam qua các thời kỳ. 1.1.1. Thế giới	- Đọc [1], (Tr 4 – 6) Câu hỏi: - Phân tích biểu đồ, bản đồ biến động diện tích rừng trên thế giới và Việt Nam.	Tuần 1, phòng học
Tự học	- Biến động tài nguyên rừng ở Việt Nam	- Đọc [1], (Tr 4 – 6)	
Lý thuyết (2 tiết)	1.1.2. Việt Nam 1.2. Nguyên nhân của tình trạng biến động tài nguyên rừng trên thế giới và Việt Nam.	- Đọc [1], (Tr 6 – 8) .- Hãy sắp xếp thứ tự các nguyên nhân làm suy giảm diện tích rừng trên thế giới và Việt Nam (có so sánh)	Tuần 2, phòng học
Tự học	- Các nguyên nhân làm suy thoái diện tích rừng ở nước ta	- Đọc [1], (Tr 6 – 8)	
Lý thuyết (2 tiết)	1.3. Nguyên lý quản lý tài nguyên rừng bền vững 1.4. Những chính sách quản lý rừng bền vững của Việt Nam	- Đọc [1], (tr 10 – 12), [5] (tr 2 – 12); [6]. Câu hỏi: - Trình bày hoàn cảnh, nội dung cơ bản của những chính sách quản lý rừng ở Việt Nam.	Tuần 3, phòng học
Tự học	Kỹ thuật trồng rừng.	- Đọc [1], (tr 10 – 12), [5] (tr 2 – 12); [6].	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Quản lý bền vững rừng trồng 2.1. Những quy định liên quan đến quản lý rừng trồng. 2.1.1. Loại rừng trồng. 2.1.2. Giống . 2.1.3. Những quy định liên quan đến phương thức trồng . 2.1.4. Loại đất và xử lý thực bì	- Đọc [1](tr 23 – 30), [2], [4] (tr 18 – 25), [6] Câu hỏi: -Nêu những phương thức khai thác các loại rừng trồng	Tuần 4, phòng học
Tự học	Các dự án trồng rừng ở nước ta	- Đọc [1](tr 23 – 30), [2], [4] (tr 18 – 25), [6]	
Thảo	2.2. Quản lý khai thác rừng trồng. 2.2.1. Những quy định về quản lý khai	- Đọc [1](tr 30 – 34), [2], [4] (tr 25 – 34), [6]	Tuần 5, phòng

luận (2 tiết)	thác rừng trồng. 2.2.2. Phương thức khai thác . 2.2.3. Thiết kế khai thác rừng trồng . 2.3. Kinh nghiệm trồng rừng của các dự án trong nước. 2.3.1. Chương trình trồng rừng theo Quyết định số 327/CT của Chính phủ. 2.3.2. Dự án trồng rừng bằng nguồn vốn tài trợ của chương trình lương thực Thế giới (gọi tắt là dự án trồng rừng PAM) . 2.3.3. Dự án trồng rừng do Chính phủ Cộng hoà Liên bang Đức thông qua Ngân hàng tái thiết Đức (KFW).	- Tìm hiểu các nội dung, kết quả đạt được của các chương trình, dự án trồng rừng trong nước.	học
Tự học	Các chương trình trồng rừng ở Việt Nam	- Đọc [1](tr 30 – 34), [2], [4] (tr 25 – 34), [6]	
Lý thuyết (2 tiết)	2.4. Quản lý rừng trồng bền vững. 2.4.1. Lập kế hoạch trồng rừng. 2.4.2. Phương thức trồng rừng và các mô hình trồng rừng . 2.4.3. Các chỉ tiêu kỹ thuật trong khai thác rừng trồng . 2.4.4. Lập kế hoạch khai thác rừng trồng	- Đọc [1],(tr 42 – 50), [6], [7] (tr 25 – 34), [3] Câu hỏi: - Em hãy thiết kế kế hoạch cụ thể khai thác một khu rừng keo sản xuất gỗ dăm	Tuần 6, phòng học
Tự học	- Tiến độ các dự án trồng rừng ở nước ta.	Độc [1],(tr 42 – 50), [6], [7] (tr 25 – 34), [3]	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3. Quản lý bền vững rừng tự nhiên 3.1. Tổng quan các hệ thống quản lý rừng tự nhiên hiện nay ở các nước nhiệt đới và Việt Nam. 3.1.1. Hệ thống và kinh nghiệm quản lý rừng tự nhiên ở một số nước trong khu vực 3.1.2. Các hệ thống quản lý rừng tự nhiên đang áp dụng ở Việt Nam.	- Đọc [1], (tr 55 – 68) [7] (tr 38 – 45) Câu hỏi: - Trình bày những ưu điểm và nhược điểm của các hệ thống quản lý rừng tự nhiên đang áp dụng ở nước ta?	Tuần 7, phòng học
Tự học	3.1.3. Bài học kinh nghiệm và các lỗ hổng kiến thức.	- Đọc [1], (tr 55 – 68) [7] (tr 38 – 45)	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2. Cơ sở lâm học để quản lý bền vững rừng tự nhiên. 3.2.1. Phân loại rừng tự nhiên . 3.2.2. Các đặc điểm cấu trúc rừng tự nhiên.. 3.2.3. Các qui luật sinh trưởng và sản lượng rừng tự nhiên .	- Đọc [1] (tr 69 – 73), [7] (tr 46 – 54) Câu hỏi: - Trình bày các chỉ tiêu phân loại rừng hiện nay ở nước ta. - Vẽ sơ đồ diễn thế tái sinh rừng của các kiểu thảm rừng nhiệt đới.	Tuần 8, phòng học

Tự học	3.2.4. Các qui luật diễn thế và tái sinh rừng	- Đọc [1] (tr 69 – 73), [7] (tr 46 – 54)	
Lý thuyết (2 tiết)	3.3. Các chỉ tiêu kỹ thuật khai thác. 3.3.1. Đối tượng rừng được phép đưa vào khai thác 3.3.2. Phương thức khai thác ..	. - Đọc [1] (tr 69 – 73), [7] (tr 46 – 54) Trình bày các chỉ tiêu kỹ thuật cho phép khai thác rừng?	Tuần 9, phòng học
Tự học	Các chỉ tiêu kỹ thuật trong khai thác rừng trồng .	- Đọc [1] (tr 69 – 73), [7] (tr 46 – 54)	
Thảo luận (2 tiết)	3.3.3. Luân kỳ khai thác 3.3.4. Cường độ khai thác 3.3.5. Cấp kính khai thác tối thiểu (ký hiệu là Dmin) . 3.3.6. Tỷ lệ lợi dụng gỗ	- Đọc [2] (tr 22 – 38), [7] (tr 55 – 60), [5]. Câu hỏi: - Hiện nay ở nước ta, khâu nào trong quản lý khai thác còn vướng mắc nhất, bất cập nhất? Nguyên nhân?	Tuần 10, phòng học
Tự học	Các khâu quản lý khai thác rừng ở nước ta	- Đọc [2] (tr 22 – 38), [7] (tr 55 – 60), [5].	
Lý thuyết (2 tiết)	3.4. Hệ thống các biện pháp kỹ thuật lâm sinh 3.4.1. Sử dụng bền vững rừng tự nhiên nguyên sinh 3.4.2. Kỹ thuật phục hồi rừng đã bị thoái hóa	- Đọc [7], (tr 65 – 68). [1] (tr 70 – 73)., [4]. Trình bày các kỹ thuật phục hồi rừng bị thoái hóa?	Tuần 11, phòng học
Tự học	Rừng nguyên sinh ở nước ta hiện nay?	- Đọc [7], (tr 65 – 68). [1] (tr 70 – 73)., [4].	
Lý thuyết (2 tiết)	3.5. Quản lý khai thác 3.5.1. Lập kế hoạch khai thác 3.5.2. Thiết kế khai thác	- Đọc [7], (tr 68 – 70). [1] (tr 73 – 76)., [4]. Các nội dung kế hoạch khai thác lâm sản?	Tuần 12, phòng học
Tự học	3.5.3. Thẩm định ngoại nghiệp	- Đọc [7], (tr 68 – 70). [1] (tr 73 – 76)., [4].	
Lý thuyết (2 tiết)	3.5.4. Trình duyệt 3.5.5. Tổ chức thực hiện 3.5.6. Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu (của cơ quan cấp trên) 3.5.7. Đóng cửa rừng sau khai thác	- Đọc [7], (tr 70 – 73). [1] (tr 76 – 77)., [4]. Tìm hiểu nghiệm thu và đóng cửa rừng ?	Tuần 13, phòng học
Tự học	Tìm hiểu quản lý rừng tự nhiên bền vững dựa vào cộng đồng dân cư địa phương em.	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết (2 tiết)	3.6. Quản lý rừng tự nhiên bền vững dựa vào cộng đồng dân cư địa phương 3.6.1. Những đặc điểm xã hội của cộng	Độc [7] , tr 73 - 76 -Quản lý rừng tự nhiên bền vững dựa vào cộng	Tuần 14, phòng

	đồng dân cư địa phương có tác động đến quản lý rừng bền vững.... 3.6.2. Vai trò của cộng đồng dân cư địa phương trong quản lý, bảo vệ rừng 3.6.3. Xu thế phát triển của quản lý rừng bền vững dựa vào cộng đồng dân cư	đồng dân cư địa phương ?	học
Tự học	Các sinh kế cho cư dân vùng đệm	Độc [7] , tr 73 – 76	
Lý thuyết (2 tiết)	3.7. Chứng chỉ rừng trong quản lý rừng bền vững 3.8. Định hướng nghiên cứu và phát triển quản lý rừng tự nhiên bền vững	- Độc [7], (tr 76 – 78). [1] (tr 78 – 80)., [4]. Câu hỏi: - Chứng chỉ rừng FSC là gì?	Tuần 15, phòng học
Tự học	- Tìm hiểu về chứng chỉ và cấp chứng chỉ rừng cho các chủ hộ và doanh nghiệp	- Độc [7], (tr 76 – 78). [1] (tr 78 – 80)., [4].	

12. Qui định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...
- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 120 phút
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ:

- Điện thoại: 0168 9999 488; Email: hoangphanhaiyen@ yahoo.com

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

vuchungdhv@gmail.com , vuchung@vinhuni.edu.vn

1. Hoàng Phan Hải Yến

Giảng viên, Thạc sỹ

Kinh tế dải ven biển,

Định giá đất đai và bất động sản.

Kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ

Khoa Địa lý, Đại học Vinh

2. Phạm Vũ Chung

Giảng viên, Thạc sỹ (NCS)

Địa lý Tài nguyên và môi trường

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;

0916290678;

2. Tên môn học:

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN ĐẤT

3. Mã môn học:

ĐL20179

4. Số tín chỉ:

2

5. Loại môn học:

Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 20
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Thực địa: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 10
- Tự học, tự nghiên cứu: 60

7. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

- + Nội dung cơ bản của Tài nguyên và Tài nguyên đất.
- + Các vấn đề liên quan đến khoa học Quản lý nói chung, Quản lý Tài nguyên đất nói riêng.
- + Cơ sở để bổ sung kiến thức các môn học khác: Quản lý tài nguyên nước, Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý sử dụng đất đai, Đăng ký thống kê đất đai, Thanh tra đất đai, Định giá đất,...

- Kỹ năng

- + Tự học, tự nghiên cứu các vấn đề liên quan đến khoa học quản lý, quản lý tài nguyên môi trường nói chung và quản lý đất nói riêng.
- + Kỹ năng tác nghiệp nghề; phát triển tư duy; làm việc nhóm, học và nghiên cứu chuyên ngành Quản lý tài nguyên & môi trường ở các bậc cao hơn.

- Thái độ

Giáo dục người học yêu thích môn học và có trách nhiệm quản lý hiệu quả tài sản quốc gia là đất đai sau khi ra trường.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học

- Khái niệm về quản lý, Quản lý tài nguyên và Quản lý tài nguyên đất.
- Chính sách về quản lý và sử dụng đất.
- Các hệ thống và kỹ thuật sử dụng đất.
- Nguyên tắc chỉ đạo và phương pháp thực hiện quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN ĐẤT

(Lí thuyết: 10 tiết, Thảo luận: 5 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN ĐẤT (2 tiết)

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Tài nguyên thiên nhiên

1.1.2. Tài nguyên đất

1.2. Quản lý tài nguyên

1.2.1. Mục tiêu của quản lý tài nguyên

1.2.2. Nguyên tắc của quản lý tài nguyên

1.2.3. Nội dung và chức năng của quản lý tài nguyên

1.3. Quản lý tài nguyên đất

Chương 2. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ SỬ DỤNG ĐẤT (3 tiết)

2.1. Tính bền vững trong sử dụng đất

2.2. Hệ thống sử dụng đất bền vững

2.3. Biện pháp sử dụng đất tổng hợp bền vững

2.4. Kỹ thuật sử dụng đất bền vững

2.5. Các chỉ tiêu đánh giá tính bền vững và kỹ thuật sử dụng đất

Chương 3. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ GIAO ĐẤT CÓ SỰ THAM GIA (5 tiết)

3.1. Khái niệm

3.2. Nguyên tắc chỉ đạo quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia

3.2.1. Khái niệm

3.2.2. Các nguyên tắc chỉ đạo

3.3. Phương pháp thực hiện quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia

3.3.1. Khái quát

3.3.2. Đặc điểm và tính chất quy hoạch sử dụng đất cấp vĩ mô

3.3.3. Tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia

3.3.4. Giám sát và đánh giá quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia

PHẦN THẢO LUẬN (5 tiết)

1. Xây dựng biện pháp sử dụng đất bền vững ở khu vực đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ.

1. Xây dựng biện pháp sử dụng đất bền vững ở khu vực miền núi Bắc Trung Bộ.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG ĐẤT Ở VIỆT NAM

(Lí thuyết: 10 tiết, Thảo luận: 5 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 4. HỆ THỐNG SỬ DỤNG ĐẤT (3 tiết)

4.1. Hệ thống

4.1.1. Khái niệm

4.1.2. Đặc điểm

- 4.1.3. Một số mô hình hệ thống
- 4.2. Hệ thống sử dụng đất
 - 4.2.1. Khái niệm
 - 4.2.2. Một số hệ thống sử dụng đất
 - 4.2.2.1. Một số hệ thống sử dụng đất trên thế giới
 - 4.2.2.2. Một số hệ thống sử dụng đất ở Việt Nam
- Chương 5. CÁC NHÓM ĐẤT CHÍNH Ở VIỆT NAM (5 tiết)
 - 5.1. Các nhóm đất chính ở Việt Nam
 - 5.1.1. Các nhóm đất ở trung du, miền núi
 - 5.1.1.1. Nguồn gốc
 - 5.1.1.2. Phân loại
 - 5.1.2. Các nhóm đất ở đồng bằng, ven biển
 - 5.1.2.1. Nguồn gốc
 - 5.1.2.2. Phân loại
 - 5.2. Lược sử về sử dụng đất
 - 5.2.1. Trên thế giới
 - 5.2.2. Ở Việt Nam
- Chương 6. CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI Ở VIỆT NAM (2 tiết)
 - 6.1. Lược sử quản lý tài nguyên đất ở Việt Nam
 - 6.1.1. Thời phong kiến
 - 6.1.2. Thời Pháp thuộc
 - 6.1.3. Thời kỳ trước đổi mới
 - 6.1.4. Thời kỳ đổi mới
 - 6.2. Luật đất đai
 - 6.3. Chính sách đất đai
 - 6.3.1. Khái niệm chính sách
 - 6.3.2. Một số chính sách cơ bản trong quản lý tài nguyên đất
 - 6.3.3. Cơ cấu tổ chức quản lý sử dụng tài nguyên đất

PHẦN THẢO LUẬN (5 tiết)

Phân tích các hình thức sử dụng đất ở địa phương, của gia đình theo lý thuyết hệ thống (Chú trọng các hình thức trang trại).

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Tài liệu chính

1. Nhóm tác giả (2003). *Bài giảng Quản lý sử dụng đất*. Trường ĐH Lâm nghiệp.

10.2. Tài liệu tham khảo

2. Nguyễn Ngọc Dung. *Quản lý tài nguyên & môi trường*. NXB Xây dựng 2010.
3. Nguyễn Hoàng Hùng. *Bài giảng Quản lý tài nguyên và môi trường*. Trường ĐH Lạc Hồng.
4. Đào Châu Thu (1998). *Đánh giá đất*. NXB Nông nghiệp.
5. Mather AS & K.Chapman. *Environmental resource*. Longman science & tehnics. London 1995.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:					30	45

Chương 1	2	0	0	0	4	6
Chương 2	3	0	0	0	6	9
Chương 3	5	0	5	0	20	30
Tín chỉ 2:					30	45
Chương 4	3	0	0	0	6	9
Chương 5	5	0	0	0	10	15
Chương 6	2	0	5	0	14	21

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết 2 tiết	Chương 1. Các vấn đề chung về quản lý tài nguyên đất 1.1. Một số khái niệm 1.1.1. Tài nguyên thiên nhiên 1.1.2. Tài nguyên đất 1.2. Quản lý tài nguyên 1.2.1. Mục tiêu của quản lý tài nguyên 1.2.2. Nguyên tắc của quản lý tài nguyên 1.2.3. Nội dung và chức năng của quản lý tài nguyên	Đọc: 2 (7-9); 3 (3-30) Câu hỏi: Phân biệt: đất - đất đai; tài nguyên - tài sản quốc gia; quản lý - sử dụng đất - sở hữu đất	Tuần 1 Phòng học
Tự học	1.3. Quản lý tài nguyên đất	Đọc: 2 (7-9); 3 (3-30)	
Lý thuyết 2 tiết	Chương 2. Các vấn đề chung về sử dụng đất 2.2. Hệ thống sử dụng đất bền vững 2.3. Biện pháp sử dụng đất tổng hợp bền vững	Đọc 1 (35-40), Câu hỏi: - Phân tích quan hệ giữa sử dụng đất bền vững với việc tăng năng suất cây trồng - Phân tích các biện pháp sử dụng đất theo SALT	Tuần 2 Phòng học
Tự học	2.1. Tính bền vững trong sử dụng đất	Đọc 1 (35-40),	
Lý thuyết 2 tiết	2.4. Kỹ thuật sử dụng đất bền vững 2.5. Các chỉ tiêu đánh giá tính bền vững và kỹ thuật sử dụng đất Chương 3. Các vấn đề chung về quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia 3.1. Khái niệm 3.2. Nguyên tắc chỉ đạo quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia 3.2.2. Các nguyên tắc chỉ đạo	Đọc 1 (40-49), (100-108) Câu hỏi: - Phân tích ý nghĩa của kỹ thuật sử dụng đất bền vững. - Phân tích nội dung của 9 nguyên tắc chỉ đạo quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia - Tại sao nói: quy hoạch sử dụng đất là vấn đề then chốt trong quy hoạch phát triển SX Nông Lâm nghiệp? - So sánh các phương pháp thực hiện quy hoạch sử dụng	Tuần 3 Phòng học

		đất và giao đất có sự tham gia	
Tự học	3.2.1. Khái niệm	Đọc 1 (40-49), (100-108)	
Lý thuyết 2 tiết	3.3. Phương pháp thực hiện quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia 3.3.2. Đặc điểm và tính chất quy hoạch sử dụng đất cấp vĩ mô	Đọc 1 (108-109) Câu hỏi: Phân tích nội dung các phương pháp thực hiện quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia. Phân tích đặc điểm và tính chất quy hoạch SD đất cấp vĩ mô - Vẽ sơ đồ quản lý đất đai. - Nhận xét vai trò của Chính phủ và của người dân trong sơ đồ quản lý đất đai.	Tuần 4 Phòng học
Tự học	3.3.1. Khái quát	Đọc 1 (108-109)	
Lý thuyết 2 tiết	3.3.3. Tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia	Đọc 1 (109-118) Trình bày công tác chuẩn bị, phương pháp quy hoạch sử dụng đất cấp xã, cấp thôn bản có sự tham gia	T. 5 Phòng học
Tự học	3.3.4. Giám sát và đánh giá quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia	Đọc 1 (109-118)	
Thảo luận 2 tiết	1. Xây dựng biện pháp sử dụng đất bền vững ở khu vực đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ.		T. 6 Phòng học
Thảo luận 2 tiết	1. Xây dựng biện pháp sử dụng đất bền vững ở khu vực miền núi Bắc Trung Bộ		T. 7 Phòng học
Thảo luận 1 tiết Lý thuyết 1 tiết	TL: Xây dựng biện pháp sử dụng đất bền vững ở khu vực miền núi Bắc Trung Bộ (tiếp) LT: Chương 4. Hệ thống sử dụng đất 4.1. Hệ thống 4.1.1. Khái niệm hệ thống 4.1.2. Đặc điểm	Đọc 1. (4-13) Câu hỏi: Lấy ví dụ để chứng minh: Khi 1 hợp phần thay đổi thì hệ thống thay đổi.	Tuần 8 Phòng học
Tự học	4.1.3. Một số mô hình hệ thống	Đọc 1. (4-13)	
Lý thuyết 2 tiết	4.2. Hệ thống sử dụng đất 4.2.1. Khái niệm hệ thống sử dụng đất 4.2.2. Một số hệ thống sử dụng đất 4.2.2.1. Một số hệ thống sử dụng đất trên thế giới	Đọc 1. (4-13); (22-34) Câu hỏi: - Lý thuyết hệ thống - Vận dụng lý thuyết hệ thống trong nghiên cứu đất đai	Tuần 9 Phòng học
	4.2.2.2. Một số hệ thống sử dụng đất ở Việt Nam	Đọc 1. (4-13); (22-34)	
Lý thuyết	Chương 5. Các nhóm đất chính ở Việt Nam	Đọc 1 (50-64 - các loại đất đồi núi)	T. 10 Phòng

2 tiết	5.1. Các nhóm đất chính ở Việt Nam 5.1.1. Các nhóm đất ở trung du, miền núi 5.1.1.1. Nguồn gốc	Câu hỏi: - Đất đen? Đất nâu vùng bán khô hạn? Liên hệ với loại đất này ở địa phương. - Phân tích vai trò của độ cao, khí hậu đối với sự hình thành các loại đất.	học
Tự học	5.1.1.2. Phân loại	Đọc 1 (50-64 - các loại đất đồi núi)	
	5.1.2. Các nhóm đất ở đồng bằng, ven biển 5.1.2.1. Nguồn gốc	Đọc 1 (50-64 - các loại đất đồng bằng, ven biển) Câu hỏi:- Đất mặn? Đất phèn? Liên hệ với loại đất này ở địa phương. - So sánh đặc điểm đất cát biển với đất mặn và đất phèn. - So sánh đất than bùn và đất đen.	T. 11 Phòng học
Tự học	5.1.2.2. Phân loại	Đọc 1 (50-64 - các loại đất đồng bằng, ven biển)	
Lý thuyết 2 tiết	5.2. Lược sử về sử dụng đất 5.2.1. Trên thế giới 5.2.2. Ở Việt Nam Chương 6. Chính sách quản lý sử dụng đất đai ở Việt Nam 6.1. Lược sử quản lý TN đất ở VN 5.1.1. Thời phong kiến 5.1.2. Thời Pháp thuộc 6.1.3. Thời kỳ trước đổi mới 6.1.4. Thời kỳ đổi mới	Đọc 1. (69-88); (108-118) Câu hỏi: - Các bước tiến hành quy hoạch sử dụng đất và giao đất có sự tham gia - Nhận xét về tình hình quản lý đất đai ở Việt Nam qua các thời kỳ.	T. 12 Phòng học
Tự học	6.2. Luật đất đai	Đọc 1. (69-88); (108-118)	
Lý thuyết 1 tiết Thảo luận 1 tiết	LT: 6.3. Chính sách đất đai 6.3.1. Khái niệm chính sách 6.3.2. Một số chính sách cơ bản trong quản lý tài nguyên đất TL: Phân tích các hình thức sử dụng đất ở địa phương, của gia đình theo lý thuyết hệ thống (Chú trọng các hình thức trang trại).	Đọc 1. (69-88); (108-118) - Vị trí, vai trò và nhiệm vụ của quy hoạch sử dụng đất cấp xã? - So sánh các hình thức quản lý đất đai ở Việt Nam	T. 13 Phòng học
Tự học	6.3.3. Cơ cấu tổ chức quản lý sử dụng tài nguyên đất	Đọc 1. (69-88); (108-118)	
Thảo luận 2 tiết	Phân tích các hình thức sử dụng đất ở địa phương, của gia đình theo lý thuyết hệ thống (Chú trọng các hình thức trang trại) (tiếp).		T. 14 Phòng học
Thảo luận 2 tiết	Phân tích các hình thức sử dụng đất ở địa phương, của gia đình theo lý thuyết hệ thống (Chú trọng các hình		T. 15 Phòng học

	thức trang trại). (tiếp)		
--	--------------------------	--	--

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 36 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận:** Các buổi thảo luận, bài tập phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ". Nếu thiếu điểm giữa kỳ có thể được kiểm tra lại.

- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

1. Nguyễn Thị Hoài

Giảng viên, Tiến sĩ

Tổ chức lãnh thổ kinh tế - Quy hoạch phát triển
KT-XH, du lịch, kinh tế biển...

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;

0913.049.068; hoaignv@vnu.edu.vn

2. Nguyễn Thị Trang Thanh

Giảng viên, Tiến sĩ

Địa lý các ngành kinh tế;

Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế;

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Phát triển nông nghiệp, nông thôn

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

- Địa chỉ, điện thoại:

0383.832155; 0989456628; email: trangthanhdl@gmail.com

2. Tên học phần:

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN DU LỊCH

3. Mã môn học:

20180

4. Số tín chỉ:

02

5. Loại môn học:

- Tự chọn

- Kế tiếp học phần Quản lý Nhà nước về TN và MT

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 20
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Thực địa: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 10
- Tự học, tự nghiên cứu: 60

7. Mục tiêu của môn học:

- **Kiến thức:** Giúp sinh viên lĩnh hội một số vấn đề cơ bản về:

- + Sự cần thiết của việc quản lý tài nguyên du lịch;
- + Một số vấn đề chung về quản lý tài nguyên du lịch;
- + Quản lý tài nguyên du lịch ở Việt Nam.

- **Kỹ năng:**

+ Phân tích, đánh giá các tài nguyên du lịch tiềm năng, thực trạng khai thác và sử dụng tài nguyên cho phát triển du lịch, vận dụng vào nghiên cứu cũng như việc giải quyết các vấn đề thực tế đặt ra liên quan đến quản lý tài nguyên du lịch.

+ Khai thác bản đồ, biểu đồ, phân tích số liệu, xây dựng bản đồ, biểu đồ và phân tích các tài liệu khác phục vụ việc học tập và nghiên cứu về quản lý tài nguyên du lịch.

- **Thái độ:**

Quan tâm, tìm hiểu và có ý thức trong việc tham gia quản lý khai thác và sử dụng tài nguyên du lịch của thế giới, đất nước và của địa phương.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

- Khái quát về tài nguyên du lịch: khái niệm, đặc điểm, vai trò và tài nguyên du lịch ở Việt Nam;

- Các tác động đến tài nguyên du lịch: từ tự nhiên, từ hoạt động du lịch, từ hoạt động của các ngành kinh tế và sinh hoạt của cộng đồng dân cư;

- Một số vấn đề chung về quản lý tài nguyên du lịch: khái niệm, chức năng, mục tiêu, nội dung, các nhân tố ảnh hưởng và cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý;

- Quản lý tài nguyên du lịch Việt Nam: cơ sở pháp lý, thực tế quản lý và một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên du lịch.

9. Nội dung chi tiết môn học:

TÍN CHỈ 1. TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ CÁC TÁC ĐỘNG ĐẾN TÀI NGUYÊN DU LỊCH

(Lý thuyết: 10, thảo luận: 05)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. TÀI NGUYÊN DU LỊCH (4 tiết)

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Vai trò

1.4. Tài nguyên du lịch của Việt Nam

4.1.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên

4.1.2. Tài nguyên du lịch nhân văn

Chương 2. CÁC TÁC ĐỘNG ĐẾN TÀI NGUYÊN DU LỊCH (6 tiết)

2.1. Các tác động từ tự nhiên

2.2. Các tác động từ hoạt động kinh tế

2.2.1. Du lịch

2.2.1.1. Một số vấn đề chung về tác động của hoạt động du lịch đến tài nguyên du lịch

2.2.1.2. Các tác động chủ yếu

2.2.2. Các ngành kinh tế khác

2.3. Các tác động từ sinh hoạt của cộng đồng dân cư

PHẦN THẢO LUẬN

1. Vấn đề bảo vệ tài nguyên du lịch.

2. Quy hoạch du lịch và việc khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN DU LỊCH

(Lý thuyết: 10, thảo luận: 05)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN DU LỊCH (4 tiết)

3.1. Khái niệm

3.2. Chức năng

3.3. Mục tiêu

3.4. Nội dung

3.4.1. Quản lý đánh giá tài nguyên du lịch

3.4.2. Quản lý các dự án khai thác tài nguyên du lịch

3.4.3. Quản lý hoạt động du lịch

3.4.4. Quản lý tài nguyên du lịch ứng phó với biến đổi khí hậu

3.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý tài nguyên du lịch

3.5.1. Nhân lực

- 3.5.2. Chính sách, pháp luật
- 3.5.3. Khoa học công nghệ
- 3.5.4. Trình độ phát triển kinh tế
- 3.5.5. Sự phát triển của ngành du lịch
- 3.5.6. Các nhân tố khác
- 3.6. Cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý tài nguyên du lịch
- Chương 4. QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN DU LỊCH VIỆT NAM (6 tiết)**
 - 4.1. Cơ sở pháp lý
 - 4.1.1. Chính sách phát triển du lịch
 - 4.1.2. Chiến lược phát triển du lịch
 - 4.1.3. Pháp lệnh du lịch
 - 4.1.4. Quy hoạch du lịch
 - 4.1.5. Các công ước quốc tế về du lịch
 - 4.1.6. Luật du lịch
 - 4.1.7. Luật tài nguyên và môi trường
 - 4.2. Thực tế quản lý
 - 4.2.1. Thực trạng khai thác tài nguyên và phát triển du lịch
 - 4.2.2. Một số vấn đề tồn tại
 - 4.2.3. Nguyên nhân
 - 4.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên du lịch
 - 4.3.1. Tổ chức quản lý
 - 4.3.2. Kiểm soát khai thác
 - 4.3.3. Sử dụng nhân lực và khoa học công nghệ
 - 4.3.4. Nâng cao nhận thức về khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch
 - 4.3.5. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, bộ máy quản lý
 - 4.3.5. Đầu tư cho điều tra, đánh giá tài nguyên du lịch
 - 4.3.6. Phòng chống và giảm nhẹ thiên tai

PHẦN THẢO LUẬN

1. Tác động của hoạt động du lịch đến tài nguyên du lịch Việt Nam.
2. Quản lý tài nguyên du lịch thích ứng với biến đổi khí hậu ở Nghệ An.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

[1]. Nguyễn Thị Hoài, *Bài giảng Quản lý tài nguyên du lịch*. Trường Đại học Vinh.

10.2. Tài liệu tham khảo

- [2]. Trần Đức Thanh (2005), *Nhập môn khoa học du lịch*. NXB ĐH quốc gia Hà Nội.
- [3]. Bùi Thị Hải Yến (2006), *Quy hoạch du lịch*. NXB Giáo dục.
- [4]. Phạm Trung Lương (2005), *Tài nguyên và môi trường du lịch Việt Nam*. NXB giáo dục.
- [5]. Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên-2010), *Địa lý du lịch Việt Nam*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6]. Tổng cục Du lịch Việt Nam (2011), *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến 2020*.
- [7]. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, *Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến 2020, tầm nhìn 2030*.
- [8]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2005), *Luật du lịch*.
- [9]. Nguyễn Văn Đính, Trần Thị Minh Hòa (đồng chủ biên - 2009), *Giáo trình kinh tế du lịch*. NXB Lao động xã hội.
- [10]. Các trang web:
 - Gso.gov.Việt Nam (Niên giám thống kê).
 - www.vietnamtourism.gov.vn

[11]. Các công ước:

- Công ước liên quan đến Bảo vệ các di sản văn hoá và tự nhiên (19/10/1982).
- Công ước về các vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế, đặc biệt như là nơi cư trú của các loài chim nước (RAMSAR), 1971 (20/9/1988).
- Công ước về Đa dạng sinh học, 1992 (16/11/1994).
- Công ước quốc tế về du lịch văn hóa <http://www.hueworldheritage.org.vn/upload//01.pdf>

11. Hình thức tổ chức dạy học: Lý thuyết kết hợp với thảo luận và tự học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1, 2	10	0	5	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3,4	10	0	5	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Tài nguyên du lịch 1.1. Khái niệm 1.2. Đặc điểm 1.3. Vai trò	Đọc quyển [4,5] Câu hỏi: - Thế nào là tài nguyên du lịch? - Tài nguyên du lịch có những đặc điểm gì? - Phân tích vai trò của tài nguyên du lịch	Tuần 1, phòng học
Tự học	Xu hướng khai thác tài nguyên du lịch trên thế giới.	Đọc quyển [4,5]	
Lý thuyết (2 tiết)	1.4. Tài nguyên du lịch của Việt Nam 4.1.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên 4.1.2. Tài nguyên du lịch nhân văn	Đọc quyển [4,5] Câu hỏi: Tài nguyên du lịch tự nhiên của Việt Nam : -Địa hình -Khí hậu -Sinh vật -Nước...	Tuần 2, phòng học
Tự học	4.1.2. Tài nguyên du lịch nhân văn	Đọc quyển [4,5]	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Các tác động đến tài nguyên du lịch	Đọc quyển 4 (107-109) Câu hỏi:	Tuần 3,

	2.1. Các tác động từ tự nhiên 2.2. Các tác động từ hoạt động kinh tế 2.2.1. Du lịch 2.2.1.1. Một số vấn đề chung về tác động của hoạt động du lịch đến tài nguyên du lịch	Tự nhiên có tác động như thế nào đến tài nguyên du lịch? Hoạt động du lịch tác động như thế nào đến tài nguyên du lịch?	phòng học
Tự học	Các loại thiên tai	Đọc quyển 4 (107-109)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.2.1.2. Các tác động chủ yếu	Đọc quyển 4 (109-140) Câu hỏi: Các tác động của hoạt động du lịch đến tài nguyên du lịch?	Tuần 4, phòng học
Tự học	Hoạt động du lịch Việt Nam và tác động đến tài nguyên du lịch	Đọc quyển 4 (109-140)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.2.2. Các ngành kinh tế khác 2.3. Các tác động từ sinh hoạt của cộng đồng dân cư	Đọc quyển 4 (109-140) Câu hỏi: Tác động của các ngành kinh tế và sinh hoạt của cộng đồng dân cư đến tài nguyên du lịch?	Tuần 5, phòng học
Tự học	Bảo vệ tài nguyên du lịch	Đọc quyển 4 (109-140)	
Thảo luận (2 tiết)	Thảo luận đề cương triển khai các vấn đề thảo luận 1,2	Đề cương chi tiết của vấn đề 1,2	Tuần 6, phòng học
Tự học	Chuẩn bị bản báo cáo các vấn đề thảo luận 1,2		
Thảo luận (2 tiết)	Thảo luận vấn đề 1,2		Tuần 7, phòng học
Tự học	Hoàn thiện báo cáo vấn đề 1		
Thảo luận (1 tiết) Lý thuyết (1 tiết)	Thảo luận tiếp vấn đề 1 Chương 3. Một số vấn đề chung về quản lý tài nguyên du lịch 3.1. Khái niệm 3.2. Chức năng 3.3. Mục tiêu 3.4. Nội dung 3.4.1. Quản lý đánh giá tài nguyên du lịch 3.4.2. Quản lý các dự án khai thác tài nguyên du lịch 3.4.3. Quản lý hoạt động du lịch 3.4.4. Quản lý tài nguyên du lịch ứng phó với biến đổi khí hậu	Đọc quyển 1, 6 (trang 132), 9 (trang 327) Câu hỏi : Thế nào là quản lý tài nguyên du lịch? Mục tiêu của quản lý tài nguyên du lịch là gì?	Tuần 8, phòng học
Tự học	Các dự án lớn trong đầu tư phát triển du lịch Việt Nam	Các nguồn tài liệu khác	
Lý thuyết	3.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến	Đọc quyển 1	Tuần

(2 tiết)	quản lý tài nguyên du lịch 3.5.1. Nhân lực 3.5.2. Chính sách, pháp luật 3.5.3. Khoa học công nghệ 3.5.4. Trình độ phát triển kinh tế 3.5.5. Sự phát triển của ngành du lịch 3.5.6. Các nhân tố khác	Phân tích sự ảnh hưởng của từng nhân tố: nhân lực, chính sách, pháp luật... đến quản lý tài nguyên du lịch	9, phòng học
Tự học	3.5.6. Các nhân tố khác	Đọc quyển 1	
Lý thuyết (2 tiết)	3.6. Cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý tài nguyên du lịch Chương 4. Quản lý tài nguyên du lịch Việt Nam 4.1. Cơ sở pháp lý 4.1.1. Chính sách phát triển du lịch 4.1.2. Chiến lược phát triển du lịch	Đọc quyển 2 (trang 173), 7 (trang 68-71) Câu hỏi : Xác định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống quản lý tài nguyên du lịch.	Tuần 10, phòng học
Tự học	Cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý du lịch của một số quốc gia	Đọc quyển 2 (trang 173), 7 (trang 68-71)	
Lý thuyết (2 tiết)	4.1.3. Pháp lệnh du lịch 4.1.4. Quy hoạch du lịch 4.1.5. Các công ước quốc tế về du lịch 4.1.6. Luật du lịch 4.1.7. Luật tài nguyên và môi trường	Đọc quyển 6,7,8,9,11 Câu hỏi : Nêu các quy định về khai thác, sử dụng và quản lý tài nguyên du lịch trong các văn bản pháp luật.	Tuần 11, phòng học
Tự học	Nội dung chi tiết của pháp lệnh, quy hoạch, luật du lịch, các công ước quốc tế về du lịch, luật tài nguyên và môi trường... và các văn bản pháp luật liên quan.	Đọc quyển 6,7,8,9,11	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2. Thực tế quản lý 4.2.1. Thực trạng khai thác tài nguyên và phát triển du lịch 4.2.2. Một số vấn đề tồn tại 4.2.3. Nguyên nhân	Đọc quyển 1 Câu hỏi : - Phân tích thực trạng khai thác tài nguyên và phát triển du ở Việt Nam. - Những vấn đề còn tồn tại trong khai thác tài nguyên du lịch ở nước ta là gì, phân tích nguyên nhân.	Tuần 12, phòng học
Tự học	Thực trạng phát triển của du lịch Việt Nam	Đọc quyển 1	
Lý thuyết (1 tiết)	4.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên du lịch 4.3.1. Tổ chức quản lý 4.3.2. Kiểm soát khai thác 4.3.3. Sử dụng nhân lực và khoa học công nghệ	Đọc 7 (từ trang 62) Câu hỏi: Trong số các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên du lịch, giải pháp nào mang tính chất quyết định, giải pháp nào mang tính chất đột phá?	Tuần 13, phòng học

Thảo luận (1 tiết)	4.3.4. Nâng cao nhận thức về khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch 4.3.5. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, bộ máy quản lý 4.3.5. Đầu tư cho điều tra, đánh giá tài nguyên du lịch 4.3.6. Phòng chống và giảm nhẹ thiên tai Thảo luận đề cương của vấn đề 3,4	Đề cương chi tiết của vấn đề 3,4	
Tự học	Chuẩn bị bài báo cáo vấn đề 3,4	Đọc 7 (từ trang 62)	
Thảo luận (2 tiết)	Vấn đề 3	Thảo luận theo nhóm đã chia theo sự điều hành của trưởng nhóm và dưới sự hướng dẫn của giảng viên	Tuần 14, phòng học
Tự học	Hoàn thiện nội dung thảo luận vấn đề 3		
Thảo luận (2 tiết)	Vấn đề 4	Thảo luận theo nhóm đã chia theo sự điều hành của trưởng nhóm và dưới sự hướng dẫn của giảng viên	Tuần 15, phòng học
Tự học	Hoàn thiện nội dung thảo luận vấn đề 4		

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm "Thái độ, chuyên cần".

- **Thảo luận, Bài tập:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm "Giữa kỳ".

- **Thi cuối học kỳ:** Thi viết 90 phút .

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Quản lý môi trường;
Đánh giá chất lượng môi trường nước;
Xử lý nước thải;
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0904653132; email: quynhnga_dhkhntn86@yahoo.com

1. Phan Thị Quỳnh Nga

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Quản lý môi trường;
Đánh giá chất lượng môi trường nước;
Xử lý nước thải;
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0904653132; email: quynhnga_dhkhntn86@yahoo.com

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, Cảnh quan ứng dụng
Sử dụng hợp lý tài nguyên, Môi trường
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý - Đại học Vinh
0393.822641 0982.200.305 trmaiphuongdhv@gmail.com

2. Trần Thị Mai Phương

2. Tên học phần: ĐỘC HỌC MÔI TRƯỜNG

3. Mã học phần: ĐL20181

4. Số tín chỉ: 2

- 5. Loại học phần:**
- Tự chọn
 - Học phần tiên quyết: không
 - Kế tiếp học phần: không

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

- Giảng lý thuyết: 24
- Bài tập: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6
- Tự học: 60

7. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức

Trang bị kiến thức nâng cao về các nguyên lý độc học và độc học của một số chất ô nhiễm điển hình

- Kỹ năng

Vận dụng kiến thức đã học để đánh giá và tìm giải pháp phòng ngừa hạn chế tác động độc học đối với môi trường và con người

- Thái độ

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Các nguyên lý của độc học, phương thức chất độc đi vào cơ thể, phản ứng và tác động của chất độc. Độc học trong môi trường nước, đất, khí. Nguồn gốc, phân bố trong môi trường, tác động độc học của các tác nhân hoá học, sinh học, vật lý (kim loại nặng, chất hữu cơ ô nhiễm tồn lưu, các chất khí,...) là chất gây ô nhiễm môi trường.

9. Nội dung chi tiết học phần

Tín chỉ 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG, NGUYÊN LÝ ĐỘC HỌC MÔI TRƯỜNG, SỰ LAN TRUYỀN CÁC ĐỘC CHẤT TRONG MÔI TRƯỜNG

(Lý thuyết :12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG (2 tiết)

- 1.1. Khái niệm về độc học, độc học môi trường
- 1.2. Tính độc: Khái niệm, các định nghĩa, các đặc trưng, các yếu tố ảnh hưởng
- 1.3. Mối quan hệ giữa liều lượng và sự đáp ứng
- 1.4. Độc chất: Nguồn gốc, đặc điểm và phân loại

CHƯƠNG 2. NGUYÊN LÝ ĐỘC HỌC MÔI TRƯỜNG (6 tiết)

- 2.1. Nguyên tắc chung
 - 2.1.1. Hai khả năng gây tác động của độc chất
 - 2.1.2. Độc học nghiên cứu dựa trên hiệu ứng dưới tử vong và trên tử vong
- 2.2. Các phương thức chất độc đi vào cơ thể
 - 2.2.1. Quá trình hấp thụ
 - 2.2.2. Quá trình phân bố
 - 2.2.3. Quá trình chuyển hóa độc chất tại các cơ quan trong cơ thể
 - 2.2.4. Quá trình tích tụ hoặc đào thải
- 2.3. Tác động của chất độc đối với cơ thể
 - 2.3.1. Các dạng tác động của độc chất
 - 2.3.2. Phản ứng sơ cấp
 - 2.3.3. Phản ứng sinh học
 - 2.3.4. Phản ứng thứ cấp
- 2.4. Những ảnh hưởng của chất độc đối với một số cơ quan trong cơ thể
 - 2.4.1. Độc học hô hấp
 - 2.4.2. Ảnh hưởng của độc chất và men gan
 - 2.4.3. Ảnh hưởng của độc chất đến thận
 - 2.4.4. Ảnh hưởng của chất độc đến da

CHƯƠNG 3. SỰ LAN TRUYỀN CÁC ĐỘC CHẤT TRONG MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

- 3.1. Trong môi trường không khí
 - 3.1.1. Các dạng nhiễm độc trong môi trường không khí
 - 3.1.2. Quá trình lan truyền độc chất trong môi trường không khí
 - 3.1.3. Tác động gây hại của các độc chất có trong không khí
 - 3.1.4. Độc chất do hoạt động đô thị và giao thông
 - 3.1.5. Một số bệnh nghề nghiệp từ khí thải công nghiệp trong không khí
- 3.2. Trong môi trường nước
 - 3.2.1. Các dạng nhiễm độc trong môi trường nước
 - 3.2.2. Quá trình lan truyền độc chất trong môi trường nước
 - 3.2.3. Các yếu tố môi trường ảnh hưởng tới độc tính
 - 3.2.4. Độc chất và ảnh hưởng của độc chất trong môi trường nước
- 3.3. Trong môi trường đất
 - 3.3.1. Các dạng nhiễm độc trong môi trường đất
 - 3.3.2. Quá trình lan truyền độc chất trong môi trường đất
 - 3.3.3. Độc chất từ chất thải công nghiệp
 - 3.3.4. Độc chất từ chất thải nông nghiệp
- 3.4. Trong cơ thể sống

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Tích lũy, phân xạ sinh vật đối với một số độc chất

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Tóm chỉ 2. ĐỘC HỌC CỦA CÁC KIM LOẠI VÀ CÁC HỢP CHẤT VÔ CƠ, HỮU CƠ, VÀ CỦA MỘT SỐ TÁC NHÂN SINH HỌC VÀ VẬT LÝ

(Lý thuyết : 12 tiết; Thảo luận: 3 tiết)

CHƯƠNG 4. ĐỘC HỌC CỦA CÁC KIM LOẠI VÀ CÁC HỢP CHẤT VÔ CƠ (5 tiết)

- 4.1. Giới thiệu các kim loại độc hại phát sinh từ hoạt động nhân tạo
- 4.2. Các dạng liên kết, tính linh động, tính tồn lưu của các kim loại trong môi trường
- 4.3. Tích tụ sinh học các kim loại
- 4.4. Độc tính của một số kim loại nặng điển hình
- 4.5. Giới thiệu các hợp chất vô cơ độc hại phát sinh từ hoạt động nhân tạo
- 4.6. Các dạng liên kết, tính linh động, tính tồn lưu của các hợp chất vô cơ trong môi trường
- 4.7. Độc học của một số hợp chất vô cơ điển hình

CHƯƠNG 5. ĐỘC HỌC CỦA CÁC HỢP CHẤT HỮU CƠ (5 tiết)

- 5.1. Đặc tính, sự vận chuyển các độc chất hữu cơ phát sinh từ hoạt động nhân tạo
- 5.2. Chuyển hoá các độc chất hữu cơ trong cơ thể
- 5.3. Độc học của một số nhóm độc chất hữu cơ điển hình: thuốc bảo vệ thực vật. PCB, PAH, các dung môi hữu cơ, các hợp chất hữu cơ gây rối loạn nội tiết...

CHƯƠNG 6. ĐỘC HỌC CỦA MỘT SỐ TÁC NHÂN SINH HỌC VÀ VẬT LÝ (2 tiết)

- 6.1. Độc học của một số động vật
- 6.2. Độc học của một số thực vật
- 6.3. Độc học của một số vi sinh vật
- 6.4. Độc học của tác nhân nhiệt
- 6.5. Độc học của một số tác nhân phóng xạ

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Độc chất chiến tranh.

Tìm hiểu về các làng ung thư ở Việt Nam và nguyên nhân.

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

- [1]. Nguyễn Thị Phương Anh. *Giáo trình độc học*. Đại học Bách Khoa, 2007.
- [2]. Lê Huy Bá (chủ biên). *Độc học môi trường*. Nxb ĐHQG TP Hồ Chí Minh.

10.2. Tài liệu tham khảo

- [3]. Đặng Kim Chi. *Hóa học môi trường*. Nxb Khoa học Kỹ thuật, 2000.
- [4]. *Dự án Nâng cao năng lực quản lý độc học môi trường*. Tài liệu huấn luyện, Viện Nghiên cứu Chulabhorn, Thái Lan, 2001.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 Chương 2 Chương 3	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 4 Chương 5 Chương 6	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG HỌC PHẦN CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Một số vấn đề chung 1.1. Khái niệm về độc học, độc học môi trường 1.2. Tính độc: Khái niệm, các định nghĩa, các đặc trưng, các yếu tố ảnh hưởng 1.3. Mối quan hệ giữa liều lượng và sự đáp ứng 1.4. Độc chất: Nguồn gốc, đặc điểm và phân loại	Độc [1] (tr.3-17), [2] (tr. 5-38) Mối quan hệ giữa liều lượng và sự đáp ứng?	Tuần 1, phòng học
Tự học	Tìm hiểu về các đặc trưng, các yếu tố ảnh hưởng, phân loại độc chất.	Độc [1] (tr.3-17), [2] (tr. 5-38)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Nguyên lý độc học môi trường 2.1. Nguyên tắc chung 2.1.1. Hai khả năng gây tác động của độc chất 2.1.2. Độc học nghiên cứu dựa trên hiệu ứng dưới tử vong và trên tử vong 2.1.3. Độc học dựa trên tương tác giữa các độc chất 2.2. Các phương thức chất độc đi vào cơ thể 2.2.1. Quá trình hấp thụ 2.2.2. Quá trình phân bố 2.2.3. Quá trình chuyển hóa độc chất tại các cơ quan trong cơ thể 2.2.4. Quá trình tích tụ hoặc đào thải	Độc [1] (tr.17-44). Khả năng gây tác động của độc chất? Các phương thức chất độc đi vào cơ thể?	Tuần 2, phòng học
Tự học	2.2.3. Quá trình chuyển hóa độc chất tại các cơ quan trong cơ thể 2.2.4. Quá trình tích tụ hoặc đào thải	Độc [1] (tr.17-44).	
Lý thuyết (2 tiết)	2.3. Tác động của chất độc đối với cơ thể 2.3.1. Các dạng tác động của độc chất 2.3.2. Phản ứng sơ cấp 2.3.3. Phản ứng sinh học 2.3.4. Phản ứng thứ cấp 2.3.5. Biểu hiện của phản ứng cấp tính	Độc [1] (tr.17 - 44) Các biểu hiện nhiễm độc của cơ thể?	Tuần 3, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các biểu hiện của phản ứng cấp tính và cách xử lý.	Độc [1] (tr.17 - 44)	
Lý thuyết (2 tiết)	2.4. Những ảnh hưởng của chất độc đối với một số cơ quan trong cơ thể 2.4.1. Độc học hô hấp 2.4.2. Ảnh hưởng của độc chất và men gan 2.4.3. Ảnh hưởng của độc chất đến thận 2.4.4. Ảnh hưởng của chất độc đến da	Những biểu hiện nhiễm độc của các cơ quan trong cơ thể?	Tuần 4, phòng học
Tự học	Một số quá trình gây độc điển hình trong môi trường sinh thái.	Các nguồn nguồn tài liệu khác.	
Lý thuyết	Chương 3. Sự lan truyền các độc chất trong môi trường 3.1. Trong môi trường không khí	Độc [1] (tr. [2] (tr.103 - 164), [2] tr.55	Tuần 5, phòng học

(2 tiết)	3.1.1. Các dạng nhiễm độc trong môi trường không khí 3.1.2. Quá trình lan truyền độc chất trong môi trường không khí 3.1.3. Tác động gây hại của các độc chất có trong không khí 3.1.4. Độc chất do hoạt động đô thị và giao thông 3.1.5. Một số bệnh nghề nghiệp từ khí thải công nghiệp trong không khí 3.2. Trong môi trường nước 3.2.1. Các dạng nhiễm độc trong môi trường nước 3.2.2. Quá trình lan truyền độc chất trong môi trường nước 3.2.3. Các yếu tố môi trường ảnh hưởng tới độc tính 3.2.4. Độc chất và ảnh hưởng của độc chất trong môi trường nước	-63) Mô hình lan truyền chất ô nhiễm trong không khí?	
Tự học (2 tiết)	3.1.4. Độc chất do hoạt động đô thị và giao thông 3.1.5. Một số bệnh nghề nghiệp từ khí thải công nghiệp trong không khí	Độc [1] (tr. [2] (tr.103 - 164), [2] tr.55 -63)	
Lý thuyết (2 tiết)	3.3. Trong môi trường đất 3.3.1. Các dạng nhiễm độc trong môi trường đất 3.3.2. Quá trình lan truyền độc chất trong môi trường đất 3.3.3. Độc chất từ chất thải công nghiệp 3.3.4. Độc chất từ chất thải nông nghiệp 3.4. Trong cơ thể sống	Độc [1] (tr.46 - 55), [2] (tr.42 - 103) Sự lan truyền chất ô nhiễm trong môi trường đất?	Tuần 6, phòng học
Tự học	3.4. Trong cơ thể sống	Độc [1] (tr.46 - 55), [2] (tr.42 - 103)	
Thảo luận (2 tiết)	Tích lũy, phản xạ sinh vật đối với một số độc chất		Tuần 7, phòng học
Tự học	Tìm hiểu một số chất độc phổ biến trong thực phẩm và các tác động của chúng đến sức khỏe con người.	Các nguồn tài liệu khác	
Thảo luận (1 tiết) & Lý thuyết (1 tiết)	Một số chất độc phổ biến trong thực phẩm và tác động của chúng đến sức khỏe con người. (tiếp) Chương 4.Độc học của các kim loại và các hợp chất vô cơ 4.1. Giới thiệu các kim loại độc hại phát sinh từ hoạt động nhân tạo	Độc [1] (tr. 63 -68), [2] (tr.164 -281) Các tác động của kim loại nặng đến sinh vật?	Tuần 8, phòng học
Tự học	Các lĩnh vực công nghiệp phát thải kim loại nặng.	Độc [1] (tr. 63 -68), [2] (tr.164 -281)	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2. Các dạng liên kết, tính linh động, tính tồn lưu của các kim loại trong môi trường 4.3. Tích tụ sinh học các kim loại	Độc [1] (tr. 63 -68), [2] (tr.164 -281)	Tuần 9, phòng học

	4.4. Độc tính của một số kim loại nặng điển hình	Độc tính của kim loại?	
Tự học	4.4. Độc tính của một số kim loại nặng điển hình	Độc [1] (tr. 63 -68), [2] (tr.164 -281)	
Lý thuyết (2 tiết)	4.5. Giới thiệu các hợp chất vô cơ độc hại phát sinh từ hoạt động nhân tạo 4.6. Các dạng liên kết, tính linh động, tính tồn lưu của các hợp chất vô cơ trong môi trường 4.7. Độc học của một số hợp chất vô cơ điển hình	Độc [2] (tr.164 -281) Các chất vô cơ gây độc?	Tuần 10, phòng học
Tự học	Tìm hiểu các độc chất của các hợp chất vô cơ khác	Độc [2] (tr.164 -281)	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 5. Độc học của các hợp chất hữu cơ 5.1. Đặc tính, sự vận chuyển các độc chất hữu cơ phát sinh từ hoạt động nhân tạo	Độc [1] (tr.68 - 78), [2] (tr.335 -342) Các chất hữu cơ nhân tạo có khả năng gây độc đến đời sống sinh vật?	Tuần 11, phòng học
Tự học	Các hoạt động nhân tạo phát thải ra các độc chất hữu cơ.	Độc [1] (tr.68 - 78), [2] (tr.335 -342)	
Lý thuyết (2 tiết)	5.2. Chuyển hoá các độc chất hữu cơ trong cơ thể 5.3. Độc học của một số nhóm độc chất hữu cơ điển hình: thuốc bảo vệ thực vật, PCB, PAH, các dung môi hữu cơ, các hợp chất hữu cơ gây rối loạn nội tiết...	Độc [2] (tr.343 -349) Một số chất độc hữu cơ có nguồn gốc từ thực phẩm?	Tuần 12, phòng học
Tự học	Độc học môi trường và bệnh ung thư.	Độc [2] (tr.343 -349)	
Lý thuyết (2 tiết)	5.3. Độc học của một số nhóm độc chất hữu cơ điển hình: thuốc bảo vệ thực vật. PCB, PAH, các dung môi hữu cơ, các hợp chất hữu cơ gây rối loạn nội tiết... (tiếp) Chương 6. Độc học của một số tác nhân sinh học và vật lý 6.1. Độc học của một số động vật 6.2. Độc học của một số thực vật	Độc [2] (tr.281 - 335) Một số động thực vật có độc chất?	Tuần 13, phòng học
Tự học	Ứng dụng độc tố sinh học.	Độc [2] (tr.281 - 335)	
Lý thuyết (1 tiết)	6.3. Độc học của một số vi sinh vật 6.4. Độc học của tác nhân nhiệt 6.5. Độc học của một số tác nhân phóng xạ	Độc [2] (tr.349 - 355) Một số hóa	Tuần 14, phòng

& Thảo luận (1 tiết)	Thảo luận: Độc học chiến tranh.	chất sử dụng trong chiến tranh?	học
Tự học	Độc học của một số tác nhân phóng xạ phương pháp phòng tránh và xử lý.	Độc [2] (tr.349 - 355)	
Thảo luận (2 tiết)	Độc học chiến tranh. (tiếp) Tìm hiểu về các làng ung thư ở Việt Nam và nguyên nhân.	Chiến tranh hóa học, và tính hủy diệt của các chất hóa học sử dụng trong chiến tranh.	Tuần 15, phòng học
Tự học	Khái quát lại các độc chất và tác động của chúng đến môi trường, con người.		

12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.
- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...
- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 90 phút
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%
- Kiểm tra giữa kỳ: 20%
- Thi cuối kỳ: 70%
- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0383.520858; 0982352447; email: hovandhv@yahoo.com.vn

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

- Địa chỉ, điện thoại:

0383.832155; 0989456628; email: trangthanhdh@gmail.com

1. Hồ Thị Thanh Vân

Giảng viên chính, Thạc sĩ

Địa lý dân cư;

Chất lượng cuộc sống

Địa lý nông nghiệp;

Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

2. Nguyễn Thị Trang Thanh

Giảng viên, Tiến sĩ

Địa lý các ngành kinh tế;

Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế;

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Phát triển nông nghiệp, nông thôn

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

2. Tên môn học: QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

3. Mã môn học: ĐL20182

4. Số tín chỉ: 2

5. Loại môn học: Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giờ lý thuyết: 20
- Thảo luận, hoạt động nhóm: 10
- Giờ tự học: 60

7. Mục tiêu của môn học:

- **Kiến thức:** Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản môi trường nông thôn: Môi trường khu dân cư, môi trường các ngành kinh tế ở địa bàn nông thôn, trên cơ sở đó sinh viên có được những phương pháp tiếp cận, có cơ sở để áp dụng các kiến thức vào quản lý môi trường nông thôn

- **Kỹ năng:** Rèn luyện kỹ năng về phân tích, tính toán số liệu, phân tích các tài liệu, trên cơ sở đó sinh viên có được những phương pháp tiếp cận, có cơ sở để áp dụng các kiến thức vào quản lý môi trường nông thôn. Ngoài ra rèn luyện cho sinh viên biết cách tổ chức các hoạt động theo nhóm như xémima, rèn luyện kỹ năng nghiên cứu một số vấn đề về môi trường nông thôn của địa phương.

- **Thái độ:** Có ý thức, trách nhiệm và hành động phù hợp, hài hoà đối với những vấn đề về môi trường nông thôn, định hướng phát triển nông nghiệp nông thôn bền vững, sử dụng nguồn tài nguyên hiệu quả và không ảnh hưởng đến môi trường .

8. Mô tả vấn đề nội dung môn học

Khái quát môi trường nông thôn Việt Nam; các tác động của dân cư và sản xuất trên địa bàn nông thôn đến môi trường; các tác động của ô nhiễm đất, nước, không khí đến dân cư và sản xuất

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN VIỆT NAM

(Lý thuyết: 10t; Thảo luận: 5t)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN VIỆT NAM (4 tiết)

1.1. Không gian môi trường nông thôn

1.1.1. Khu dân cư nông thôn

1.1.2. Các ngành kinh tế trên địa bàn nông thôn

1.1.2.1. Các ngành sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp

1.1.2.2. Các ngành công nghiệp

1.1.2.3. Hoạt động du lịch

1.1.3. Các hình thức tổ chức lãnh thổ sản xuất trên địa bàn nông thôn

1.1.3.1. Tổ chức lãnh thổ sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp

1.1.3.2. Tổ chức lãnh thổ sản xuất công nghiệp

1.2. Khái quát thực trạng môi trường nông thôn Việt Nam

1.2.1. Vấn đề môi trường nước ở nông thôn Việt Nam.

1.2.2. Vấn đề môi trường đất ở nông thôn Việt Nam.

1.2.3. Khu dân cư nông thôn và rác thải sinh hoạt

Chương 2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN (6 tiết)

2.1. Quản lý môi trường nước

2.1.1. Các tác nhân gây ô nhiễm nước

2.1.2. Ảnh hưởng của nước bị ô nhiễm đến khu dân cư nông thôn

2.1.3. Ảnh hưởng của nước bị ô nhiễm đến các ngành sản xuất

2.1.3. Các biện pháp hạn chế ô nhiễm nước

2.2. Quản lý môi trường đất

2.2.1. Tổng quan về nhiễm độc đất và độc chất trong môi trường đất

2.2.3. Các nguồn gây ô nhiễm đất

2.2.2. Ảnh hưởng của đất bị ô nhiễm đến khu dân cư nông thôn

2.2.3. Ảnh hưởng của đất bị ô nhiễm đến các ngành sản xuất

2.2.4. Các biện pháp hạn chế ô nhiễm đất

2.3. Quản lý rác thải ở khu dân cư nông thôn

PHẦN THẢO LUẬN (5 tiết)

1. Vấn đề ô nhiễm môi trường nước ở nông thôn Việt Nam.
2. Ảnh hưởng của nước bị ô nhiễm (hoặc đất bị ô nhiễm) đến khu dân cư nông thôn địa phương đang sinh sống
3. Vấn đề ô nhiễm môi trường đất ở nông thôn Việt Nam.
4. Vấn đề rác thải ở khu dân cư nông thôn

PHẦN TỰ HỌC 30 tiết

TÍN CHỈ 2. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

(Lý thuyết: 10t; Thảo luận: 5t)

Chương 3. TÁC ĐỘNG CỦA TRỒNG TRỌT ĐẾN MÔI TRƯỜNG (3 tiết)

- 3.1. Vai trò của trồng trọt đối với môi trường
- 3.2. Ảnh hưởng của thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất đối với môi trường
- 3.3. Quản lý thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất

Chương 4. TÁC ĐỘNG CỦA CHĂN NUÔI ĐẾN MÔI TRƯỜNG (3 tiết)

- 4.1. Vai trò của chăn nuôi
- 4.2. Tác động của chăn nuôi đến môi trường
- 4.3. Các biện pháp hạn chế tác động của chăn nuôi đến môi trường

Chương 5. TÁC ĐỘNG CỦA HOẠT ĐỘNG THỦY SẢN ĐẾN MÔI TRƯỜNG (4 tiết)

- 5.1. Vai trò của hoạt động thủy sản
- 5.2. Tác động của hoạt động khai thác thủy sản
- 5.3. Tác động của hoạt động nuôi trồng thủy sản
- 5.4. Tác động của hoạt động chế biến thủy sản
- 5.5. Các biện pháp hạn chế tác động của hoạt động thủy sản đến môi trường

PHẦN THẢO LUẬN (5 tiết)

1. Vấn đề quản lý sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất.
2. Hậu quả của vấn đề ô nhiễm môi trường do chăn nuôi và giải pháp khắc phục
3. Mối quan hệ giữa hoạt động thủy sản và môi trường nước

10. Học liệu

10.1. Học liệu chính

1. Dương thị Phương Anh. *Quản lý môi trường nông nghiệp nông thôn*. Giáo trình Trường Đại học Bình Dương 2009
2. Lê Thông (chủ biên), Nguyễn Văn Phú, Nguyễn Minh Tuệ, Lê Mỹ Dung. *Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2011.

10.2. Tài liệu tham khảo

3. Bùi Cách Tuyến, 2000. *Các vấn đề về môi trường trong phát triển nông nghiệp nông thôn*. Chương trình VNRP – 10/2000. TPHCM.
4. Cao Liêm, Trần Đức Viên, 1990. *Sinh thái học nông nghiệp và bảo vệ môi trường*. NXB ĐH&THCN.
5. Tài nguyên đất (http://www.ctu.edu.vn/coursewares/khoahoc/moitruong_connguoai/ch6.htm)
6. Nguyễn Hoàng Trí, 2001. *Sinh thái nhân văn* (con người và môi trường). Nhà xuất bản giáo dục.
7. Hoàng Xuân Tý, Lê Trọng Cúc (Chủ biên). *Kiến thức bản địa của đồng bào vùng cao trong nông nghiệp và quản lý tài nguyên thiên nhiên*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
8. Hoàng Kim Ngũ, 1992. *Quản lý bảo vệ rừng* (I, II). Trường đại học Lâm Nghiệp
9. Lê trọng Cúc, 2002. *Giáo trình Sinh thái nhân văn*.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:	12	0	5	0	30	45
Chương 1	4					
Chương 2	6					
Tín chỉ 2:	12	0	5		30	45
Chương 3	3					
Chương 4	3					
Chương 5	4					

11.2. Lịch trình cụ thể:

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương I. MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN VIỆT NAM 1.1. Không gian môi trường nông thôn 1.1.1. Khu dân cư nông thôn 1.1.2. Các ngành kinh tế trên địa bàn	Đọc 2 (tr 103-113, 209-257) và các phần liên quan ở tài liệu 3, 4, 5,... -Số liệu về dân số và lao động nông thôn	Tuần 1 Phòng học máy

	nông thôn 1.1.2.1. Các ngành sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp 1.1.2.2. Các ngành công nghiệp 1.1.2.3. Hoạt động du lịch 1.1.3. Các hình thức tổ chức lãnh thổ sản xuất trên địa bàn nông thôn 1.1.3.1. Tổ chức lãnh thổ sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp	- Các ngành công nghiệp phổ biến ở nông thôn	
Tự học (4 tiết)	1.1.2.3. Hoạt động du lịch		
Lý thuyết (2 tiết)	1.1.3.2. Tổ chức lãnh thổ sản xuất công nghiệp 1.2. Khái quát thực trạng môi trường nông thôn Việt Nam 1.2.1. Vấn đề môi trường nước ở nông thôn Việt Nam. 1.2.2. Vấn đề môi trường đất ở nông thôn Việt Nam. 1.2.3. Khu dân cư nông thôn và rác thải sinh hoạt	Đọc tài liệu 1(2-5), phần I tài liệu 2, và các phần liên quan ở tài liệu 3, 5, 6	Tuần 2 nt
Tự học (4 tiết)	1.1.3.2. Tổ chức lãnh thổ sản xuất công nghiệp		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN (6 tiết) 2.1. Quản lý môi trường nước 2.1.1. Các tác nhân gây ô nhiễm nước 2.1.2. Ảnh hưởng của nước bị ô nhiễm đến khu dân cư nông thôn 2.1.3. Ảnh hưởng của nước bị ô nhiễm đến các ngành sản xuất	Đọc tài liệu 1(6-9), phần II tài liệu 2, và các phần liên quan ở tài liệu 3, 5, 6 Những vấn đề đặt ra đối với môi trường nước	Tuần 3 nt
Tự học (4 tiết)	2.1.1. Các tác nhân gây ô nhiễm nước		
Lý thuyết	2.1.3. Các biện pháp hạn chế ô nhiễm	Đọc tài liệu 1(10-15), các	Tuần 4

(2 tiết)	nước 2.2. Quản lý môi trường đất 2.2.1. Tổng quan về nhiễm độc đất và độc chất trong môi trường đất 2.2.3. Các nguồn gây ô nhiễm đất	phần liên quan ở tài liệu 3, 4 Những vấn đề đặt ra đối với môi trường đất	nt
Tự học (4 tiết)	2.2.3. Các nguồn gây ô nhiễm đất		
Lý thuyết (2 tiết)	2.2.2. Ảnh hưởng của đất bị ô nhiễm đến khu dân cư nông thôn 2.2.3. Ảnh hưởng của đất bị ô nhiễm đến các ngành sản xuất 2.2.4. Các biện pháp hạn chế ô nhiễm đất 2.3. Quản lý rác thải ở khu dân cư nông thôn	Đọc tài liệu 1(16-20), các phần liên quan ở tài liệu 3, 4, 5, 7, 8. Minh chứng cụ thể về ảnh hưởng của đất bị ô nhiễm đến khu dân cư nông thôn và đến các ngành sản xuất.	Tuần 5 nt
Tự học (4 tiết)	2.2.4. Các biện pháp hạn chế ô nhiễm đất		
Thảo luận (2 tiết)	1. Vấn đề ô nhiễm môi trường nước ở nông thôn Việt Nam. 2. Vấn đề rác thải ở khu dân cư nông thôn	Chuẩn bị nội dung thảo luận	Tuần 6 nt
Thảo luận (3 tiết)	3. Ảnh hưởng của nước bị ô nhiễm (hoặc đất bị ô nhiễm) đến khu dân cư nông thôn địa phương đang sinh sống 4. Vấn đề ô nhiễm môi trường đất ở nông thôn Việt Nam.	Chuẩn bị nội dung thảo luận	Tuần 7 nt
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3. TÁC ĐỘNG CỦA TRỒNG TRỌT ĐẾN MÔI TRƯỜNG 3.1. Vai trò của trồng trọt đối với môi trường 3.2. Ảnh hưởng của thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất đối với môi trường	Đọc tài liệu 1(21-25), các phần liên quan ở tài liệu 3, 4, 5, 7, 8. Các loại thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất nông dân thường dùng	Tuần 8
Tự học (4 tiết)	3.1. Vai trò của trồng trọt đối với môi trường		

Lý thuyết (2 tiết)	3.3. Quản lý thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất Chương 4. TÁC ĐỘNG CỦA CHĂN NUÔI ĐẾN MÔI TRƯỜNG 4.1. Vai trò của chăn nuôi 4.2. Tác động của chăn nuôi đến môi trường	Đọc tài liệu 1(25-28), các phần liên quan ở tài liệu 3, 4, 7, 8. Các loại và hình thức chăn nuôi nào thường tác động đến môi trường	Tuần 9
Tự học (4 tiết)	4.1. Vai trò của chăn nuôi		
Lý thuyết (2 tiết)	4.3. Các biện pháp hạn chế tác động của chăn nuôi đến môi trường Chương 5. TÁC ĐỘNG CỦA HOẠT ĐỘNG THỦY SẢN ĐẾN MÔI TRƯỜNG 5.1. Vai trò của hoạt động thủy sản 5.2. Tác động của hoạt động khai thác thủy sản	Đọc tài liệu 1(29-32), các phần liên quan ở tài liệu 2, 3, 4, 7, 8. Các mô hình chăn nuôi khép kín, công nghệ cao Một số hình thức đánh bắt hải sản	Tuần 10
Tự học (4 tiết)	5.1. Vai trò hoạt động thủy sản.		
Lý thuyết (2 tiết)	5.2. Tác động của hoạt động khai thác thủy sản 5.3. Tác động của hoạt động nuôi trồng thủy sản	Đọc tài liệu 1 (33-35) Các mô hình nuôi trồng thủy sản	Tuần 11
Tự học (4 tiết)	5.2. Tác động của hoạt động khai thác thủy sản		
Lý thuyết (2 tiết)	5.4. Tác động của hoạt động chế biến thủy sản 5.5. Các biện pháp hạn chế tác động của hoạt động thủy sản đến môi trường	Đọc tài liệu 1 (35-37) Tìm hiểu các cơ sở chế biến thủy sản nổi bật.	Tuần 12
Thảo luận (2 tiết)	1.Vấn đề quản lý sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất.	Chuẩn bị nội dung thảo luận	Tuần 13
Thảo luận (3 tiết)	2.Hậu quả của vấn đề ô nhiễm môi trường do chăn nuôi và giải pháp khắc phục	Chuẩn bị nội dung thảo luận	Tuần 14

	3.Mối quan hệ giữa hoạt động thủy sản và môi trường nước		
--	--	--	--

12. Qui định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với các hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 80% số tiết có trong học phần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Làm đầy đủ các bài tập thực hành, xêmina...

- **Thi kết thúc học phần:** thi tự luận, thời gian 90 phút

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong các buổi học

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

Thang điểm: 10/10

14. Ngày phê duyệt

15. Cấp phê duyệt

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:
- Địa chỉ, điện thoại:

1. Nguyễn Thị Hoài
Giảng viên, Tiến sĩ
Tổ chức lãnh thổ kinh tế - Quy hoạch phát triển
KT-XH, du lịch, kinh tế biển...
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh;
0913.049.068; hoaignvdlhv@gmail.com

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:
- Địa chỉ:
- Điện thoại: 0168 9999 488; Email: hoangphanhaiyen@yahoo.com

2. Hoàng Phan Hải Yến
Giảng viên, Tiến sĩ
Kinh tế dải ven biển,
Định giá đất đai và bất động sản.
Kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ
Khoa Địa lý, Đại học Vinh

2. Tên học phần: QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN

3. Mã môn học: ĐL20183

4. Số tín chỉ: 2

5. Loại môn học: Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 24
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Thực địa: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6
- Tự học, tự nghiên cứu: 60

7. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức:

+ Trang bị cho sinh viên cơ sở lý luận về quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn: khái niệm, các thành phần của môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn, những vấn đề môi trường trong các đô thị và khu dân cư nông thôn, hệ thống quản lý môi trường, các phương pháp và công cụ quản lý

+ Giúp sinh viên hiểu rõ thực tiễn quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn, từ đó có thể ứng dụng vào thực tiễn công tác về sau.

- Kỹ năng:

- + Làm việc độc lập và theo nhóm.
- + Phân tích, tổng hợp tài liệu.
- + Khai thác, xử lý, phân tích số liệu, xây dựng bản đồ, biểu đồ.
- + Ứng dụng lý thuyết được học vào thực tiễn công tác.

- Thái độ:

Quan tâm, tìm hiểu những vấn đề về môi trường và quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn của thế giới, đất nước và địa phương.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học:

Cung cấp các kiến thức tổng quan về môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn; quản lý môi trường đô thị và quản lý môi trường khu dân cư nông thôn; các xu hướng quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn trên thế giới và ở Việt Nam.

9. Nội dung chi tiết môn học

TÍN CHỈ 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ

VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN

(Lý thuyết: 12, Thảo luận: 03)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN (6 tiết)

1.1. Môi trường đô thị

- 1.1.1. Khái niệm môi trường đô thị
- 1.1.2. Các thành phần môi trường đô thị
- 1.1.3. Các tiêu chí đánh giá môi trường đô thị
- 1.1.4. Tác động môi trường của quá trình đô thị hóa
- 1.1.5. Môi trường đô thị và sự phát triển kinh tế - xã hội

1.2. Môi trường khu dân cư nông thôn

- 1.2.1. Môi trường khu dân cư nông thôn
- 1.2.2. Tác động của các hoạt động sản xuất và sinh hoạt đến môi trường khu dân cư nông thôn.
 - 1.2.2.1. Tác động của sản xuất nông nghiệp đến môi trường khu dân cư nông thôn.
 - 1.2.2.2. Tác động của sản xuất phi nông nghiệp đến môi trường khu dân cư nông thôn.
 - 1.2.2.3. Tác động của sinh hoạt dân cư đến môi trường khu dân cư nông thôn.
- 1.2.3. Quản lý môi trường khu dân cư nông thôn

Chương 2. CÁC VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG TRONG QUY HOẠCH, QUẢN LÝ ĐÔ THỊ VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN (6 tiết)

2.1. Ô nhiễm môi trường không khí ở đô thị và khu dân cư nông thôn

- 2.1.1. Thực trạng
- 2.1.2. Phương hướng khắc phục

2.2. Ô nhiễm môi trường nước ở đô thị và khu dân cư nông thôn

- 2.2.1. Thực trạng
- 2.2.2. Phương hướng khắc phục

2.3. Suy thoái đất, ô nhiễm đất ở đô thị và khu dân cư nông thôn

- 2.3.1. Thực trạng
- 2.3.2. Phương hướng khắc phục

2.4. Phế thải rắn ở đô thị và khu dân cư nông thôn

- 2.4.1. Thực trạng
- 2.4.2. Phương hướng xử lý

2.5. Đánh giá tác động môi trường ở đô thị và khu dân cư nông thôn

2.6. Các chính sách và thách thức trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Các tiêu chí đánh giá môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn hiện nay. Liên hệ Việt Nam và địa phương

2. Đánh giá tác động môi trường và quản lý môi trường đô thị. Liên hệ thực tiễn địa phương.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN Ở VIỆT NAM

(Lý thuyết: 12, Thảo luận: 03)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. CÔNG CỤ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN (5 tiết)

3.1. Quản lý các thành phần môi trường trong đô thị và khu dân cư nông thôn

3.1.1. Quản lý môi trường không khí và tiếng ồn

3.1.2. Quản lý môi trường nước

3.1.3. Quản lý môi trường đất

3.1.4. Quản lý chất thải rắn

3.2. Các phương cách và công cụ quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn

3.2.1. Phương cách pháp lý

3.2.2. Phương cách kinh tế

3.2.3. Phương cách quản lý hỗn hợp

3.3. Phát triển bền vững: xu hướng, mô hình đô thị

Chương 4. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN Ở VIỆT NAM (7 tiết)

4.1. Hiện trạng môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam

4.2. Quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam

4.2.1. Thực trạng quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn

4.2.2. Nguyên nhân và các giải pháp quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn.

4.2.3. Các xu hướng quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn.

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Những vấn đề đặt ra trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở địa phương.

2. Phát triển bền vững đô thị. Liên hệ thực tế địa phương.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu:

10.1. Học liệu chính

[1]. Phạm Ngọc Đăng, *Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp*. NXB Xây dựng, 2000.

[2]. Nguyễn Đình Hương, *Quản lý đô thị*. NXB Thống kê, 2003.

10.2. Tài liệu tham khảo

[3]. Vũ Trọng Thắng, *Môi trường trong quy hoạch xây dựng*. NXB Xây dựng, 2008.

[4]. Nguyễn Ngọc Sinh, Nguyễn Đức Hy, Phạm Khang, *Những định hướng trong quy hoạch môi trường*. Tuyển tập nghiên cứu, Tập I, II, III. NXB Khoa học Kỹ thuật, 1997.

[5]. Võ Kim Cương, *Chính sách đô thị*. NXB Xây dựng, 2010.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1 + Chương 2	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 3 + Chương 4	12	0	3	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Tổng quan quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn 1.1. Môi trường đô thị 1.1.1. Khái niệm môi trường đô thị 1.1.2. Các thành phần môi trường đô thị 1.1.3. Các tiêu chí đánh giá môi trường đô thị 1.1.4. Tác động môi trường của quá trình đô thị hóa 1.1.5. Môi trường đô thị và sự phát triển kinh tế - xã hội	Đọc quyển 2 [tr304-313], 1, 4 Tiêu chuẩn hệ thống quản lý môi trường	Tuần 1 phòng học
Tự học (4 tiết)	Mối quan hệ giữa đô thị với môi trường	Đọc quyển 2 [tr304-313], 1, 4	
Lý thuyết (2 tiết)	1.2. Môi trường khu dân cư nông thôn 1.2.1. Môi trường khu dân cư nông thôn 1.2.2. Tác động của các hoạt động sản xuất và sinh hoạt đến môi trường khu dân cư nông thôn. 1.2.2.1. Tác động của sản xuất nông nghiệp đến môi trường khu dân cư nông thôn.	Đọc quyển 1 [tr9-12], 3 [55-58], 4 Đặc trưng môi trường khu dân cư nông thôn	Tuần 2 phòng học
Tự học (4 tiết)	Các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng môi trường khu dân cư nông thôn ở đô thị	Đọc quyển 1 [tr9-12], 3 [55-58], 4	
Lý thuyết (2 tiết)	1.2.2.2. Tác động của sản xuất phi nông nghiệp đến môi trường khu dân cư nông thôn. 1.2.2.3. Tác động của sinh hoạt dân cư đến môi trường khu dân cư nông thôn. 1.2.3. Quản lý môi trường khu dân cư nông thôn	Đọc quyển 3 [59-67], 4 Mối quan hệ giữa dân số và môi trường khu dân cư nông thôn	Tuần 3 phòng học
Tự học (4 tiết)	Thách thức trong quản lý môi trường khu dân cư nông thôn ở đô thị hiện nay	Đọc quyển 3 [59-67], 4	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Các vấn đề môi trường trong quy hoạch, quản lý đô thị và khu dân cư nông thôn 2.1. Ô nhiễm môi trường không khí ở đô thị và khu dân cư nông thôn 2.1.1. Thực trạng 2.1.2. Phương hướng khắc phục 2.2. Ô nhiễm môi trường nước ở đô thị và khu dân cư nông thôn 2.2.1. Thực trạng 2.2.2. Phương hướng khắc phục	Đọc quyển 1 [tr58-110], 2 [314-317], 3, 4 Ô nhiễm môi trường do công nghiệp hóa	Tuần 4 phòng học

Tự học (4 tiết)	Ô nhiễm tiếng ồn ở đô thị và khu dân cư nông thôn	Độc quyền 1 [tr58-110], 2 [314-317], 3, 4	
Lý thuyết (2 tiết)	2.3. Suy thoái đất, ô nhiễm đất ở đô thị và khu dân cư nông thôn 2.3.1. Thực trạng 2.3.2. Phương hướng khắc phục 2.4. Phế thải rắn ở đô thị và khu dân cư nông thôn 2.4.1. Thực trạng 2.4.2. Phương hướng xử lý	Độc quyền 2 [tr318-324], 1, 5 Suy thoái đất, ô nhiễm đất ở đô thị và khu dân cư nông thôn	Tuần 5 phòng học
Tự học (4 tiết)	Quản lý chất thải nguy hại đô thị và khu dân cư nông thôn	Độc quyền 2 [tr318-324], 1, 5	
Lý thuyết (2 tiết)	2.5. Đánh giá tác động môi trường ở đô thị và khu dân cư nông thôn 2.6. Các chính sách và thách thức trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn	Độc quyền 2 [tr324-341], 1, 5 Các thành phần đánh giá tác động môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn.	Tuần 6 phòng học
Tự học (4 tiết)	Các phương pháp và quy trình đánh giá tác động môi trường ở đô thị và khu dân cư nông thôn.	Độc quyền 2 [tr324-341], 1, 5	
Thảo luận (2 tiết)	Các tiêu chí đánh giá môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn hiện nay. Liên hệ Việt Nam và địa phương	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 7 phòng học
Thảo luận (1 tiết) Lý thuyết (1 tiết)	Đánh giá tác động môi trường và quản lý môi trường đô thị. Liên hệ thực tiễn địa phương. Chương 3. Công cụ quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn 3.1. Quản lý các thành phần môi trường trong đô thị và khu dân cư nông thôn 3.1.1. Quản lý môi trường không khí và tiếng ồn	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận Độc quyền 1 [tr156-213], 2, 3, 4, 5 Mối quan hệ giữa các thành phần trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn	Tuần 8 phòng học
Tự học (4 tiết)	Quản lý môi trường không khí và tiếng ồn trong đô thị	Độc quyền 1 [tr156-213], 2, 3, 4, 5	
Lý thuyết (2 tiết)	3.1.2. Quản lý môi trường nước 3.1.3. Quản lý môi trường đất 3.1.4. Quản lý chất thải rắn 3.2. Các phương pháp và công cụ quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn	Độc quyền 3 [tr23-39], 5 Phương pháp lý để quản lý môi trường đô	Tuần 9 phòng học

	3.2.1. Phương cách pháp lý	thị và khu dân cư nông thôn	
Tự học (4 tiết)	Các phương cách và công cụ quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn	Độc quyền 3 [tr23-39], 5	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2.2. Phương cách kinh tế 3.2.3. Phương cách quản lý hỗn hợp 3.3. Phát triển bền vững: xu hướng, mô hình đô thị	Độc quyền 2 [tr329-356], 5 Phát triển bền vững đô thị	Tuần 10 phòng học
Tự học (4 tiết)	Các tiêu chuẩn chất lượng môi trường trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn	Độc quyền 2 [tr329-356], 5	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 4. Quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam 4.1. Hiện trạng môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam	Độc quyền 3 [tr39-47], 5 Hiện trạng môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam	Tuần 11 phòng học
Tự học (4 tiết)	Xu hướng, mô hình đô thị bền vững ở Việt Nam	Độc quyền 3 [tr39-47], 5	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2. Quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam 4.2.1. Thực trạng quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn	Độc quyền 3 [tr75-79], 4 Những thách thức trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam	Tuần 12 phòng học
Tự học (4 tiết)	Thực trạng quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam	Độc quyền 3 [tr75-79], 4	
Lý thuyết (2 tiết)	4.2.2. Nguyên nhân và các giải pháp quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn.	Độc quyền 3 [tr68-74], 4 Vai trò của cộng đồng trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam.	Tuần 13 phòng học
Tự học (4 tiết)	Các giải pháp nâng cao khả năng, hiệu quả quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam	Độc quyền 3 [tr68-74], 4	
Lý thuyết (1 tiết)	4.2.3. Các xu hướng quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở Việt Nam	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 14 phòng học
Thảo luận	Những vấn đề đặt ra trong quản lý môi trường		

(1 tiết)	đô thị và khu dân cư nông thôn ở địa phương.		
Tự học (4 tiết)	Tìm hiểu những thách thức trong quản lý môi trường đô thị và khu dân cư nông thôn ở đô thị tại địa phương		
Thảo luận (2 tiết)	Phát triển bền vững đô thị. Liên hệ thực tế địa phương.	Sinh viên chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 15 phòng học
Tự học (4 tiết)	Tìm hiểu các chính sách quản lý môi trường đô thị bền vững ở địa phương	Các nguồn tài liệu khác	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm thái độ, chuyên cần.

- **Thảo luận, Bài tập:** Các buổi thảo luận, bài tập phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm giữa kỳ.

- **Thi cuối học kỳ:** Thi viết 90 phút .

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

1. Hoàng Phan Hải Yến

Giảng viên, Thạc sỹ

Kinh tế dải ven biển,

Định giá đất đai và bất động sản.

Kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ

- Địa chỉ:

Khoa Địa lý, Đại học Vinh

- Điện thoại: 0168 9999 488; Email: hoangphanhaiyen@ yahoo.com

2. Trần Thị Ngân Hà;

- Chức danh, học hàm, học vị:

Giảng viên, Thạc sỹ

- Hướng nghiên cứu chính:

Quy hoạch phát triển đô thị;

Môi trường - Phát triển bền vững.

- Địa chỉ, điện thoại:

Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

0383.847.339;

0915.233.433;

nganhamit@gmail.com

2. Tên học phần: QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP

3. Mã môn học: ĐL20184

4. Số tín chỉ: 2

5. Loại môn học: Tự chọn

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 24
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Thực địa: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 6
- Tự học, tự nghiên cứu: 60

7. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức:

+ Trang bị cho sinh viên cơ sở lý luận về quản lý môi trường đô thị và các khu công nghiệp: khái niệm, các thành phần của môi trường đô thị và các khu công nghiệp, những vấn đề môi trường trong các đô thị và các khu công nghiệp, hệ thống quản lý môi trường, các phương pháp và công cụ quản lý

+ Giúp sinh viên hiểu rõ thực tiễn quản lý môi trường đô thị và các khu công nghiệp ở Việt Nam, từ đó có thể ứng dụng vào thực tiễn công tác về sau.

- Kỹ năng:

- + Làm việc độc lập và theo nhóm.
- + Phân tích, tổng hợp tài liệu.
- + Khai thác, xử lý, phân tích số liệu, xây dựng bản đồ, biểu đồ.
- + Ứng dụng lý thuyết được học vào thực tiễn công tác.

- Thái độ:

Quan tâm, tìm hiểu những vấn đề về môi trường và quản lý môi trường đô thị và các khu công nghiệp của thế giới, đất nước và của địa phương.

8. Mô tả văn tắt nội dung môn học:

Cung cấp các kiến thức cơ bản về môi trường khu công nghiệp và quản lý môi trường khu công nghiệp; hệ thống các khu công nghiệp và quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam.

TÍN CHỈ 1. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP

(Lý thuyết: 12, Thảo luận: 03)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 1. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP (8 tiết)

1.1. Môi trường khu công nghiệp

1.1.1. Khu công nghiệp

1.1.2. Mối quan hệ giữa khu công nghiệp với môi trường

1.1.3. Các thành phần môi trường khu công nghiệp

1.1.4. Các tiêu chí đánh giá môi trường khu công nghiệp

1.1.4.1. Tiêu chí về áp lực đối với môi trường

1.1.4.2. Tiêu chí về đáp ứng đối với môi trường

1.1.4.3. Tiêu chí về chất lượng môi trường

1.2. Quản lý môi trường khu công nghiệp

1.2.1. Các vấn đề môi trường trong quy hoạch và quản lý khu công nghiệp

1.2.2. Quản lý các thành phần môi trường khu công nghiệp

1.2.2.1. Quản lý môi trường không khí và tiếng ồn

1.2.2.2. Quản lý môi trường nước

1.2.2.3. Quản lý môi trường đất

1.2.2.4. Quản lý chất thải rắn

1.2.3. Quản lý môi trường khu công nghiệp

1.2.3.1. Những lợi ích của việc xây dựng các khu công nghiệp

1.2.3.2. Các vấn đề môi trường của khu công nghiệp

1.2.3.3. Quản lý môi trường khu công nghiệp

1.2.4. Phát triển bền vững: xu hướng, mô hình khu công nghiệp

Chương 2. CẤU TRÚC, ĐẶC ĐIỂM CỦA HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP (4 tiết)

2.1. Hệ thống quản lý của nhà nước về môi trường khu công nghiệp

2.2. Các đặc điểm chính của công tác quản lý và bảo vệ môi trường khu công nghiệp

2.3. Sử dụng công cụ pháp lý trong quản lý môi trường khu công nghiệp

2.4. Sử dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường khu công nghiệp

2.5. Tầm nhìn và chiến lược quản lý môi trường khu công nghiệp

2.5.1. Giáo dục môi trường

2.5.2. Truyền thông môi trường

2.5.3. Vai trò của cộng đồng

2.5.4. Vai trò của cơ quan quản lý nhà nước

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Các tiêu chí đánh giá môi trường khu công nghiệp hiện nay.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

TÍN CHỈ 2. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM

(Lý thuyết: 12, Thảo luận: 03)

PHẦN LÝ THUYẾT

Chương 3. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM (12 tiết)

3.1. Khu công nghiệp và tác động đến môi trường của các khu công nghiệp ở Việt Nam

3.1.1. Sự phát triển của các khu công nghiệp ở Việt Nam

3.1.2. Tác động môi trường của các khu công nghiệp ở Việt Nam

- 3.1.3. Các tiêu chuẩn chất lượng môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam
- 3.2. Quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam
- 3.2.1. Hiện trạng quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam
- 3.2.2. Các nguyên nhân dẫn đến thực trạng quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam.
- 3.2.3. Các phương cách và công cụ quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam
- 3.2.4. Tầm nhìn và chiến lược quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

Những vấn đề đặt ra trong quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam. Liên hệ thực tế địa phương.

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu:

10.1. Học liệu chính

[1]. Phạm Ngọc Đăng, *Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp*. NXB Xây dựng, 2000.

10.2. Tài liệu tham khảo

[2]. Vũ Trọng Thắng, *Môi trường trong quy hoạch xây dựng*. NXB Xây dựng, 2008.

[3]. Nguyễn Ngọc Sinh, Nguyễn Đức Hy, Phạm Khang, *Những định hướng trong quy hoạch môi trường*. Tuyển tập nghiên cứu, Tập I, II, III. NXB Khoa học Kỹ thuật, 1997.

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận		
Tín chỉ 1: Chương 1 + Chương 2	12	0	3	0	30
Tín chỉ 2: Chương 3	12	0	3	0	30

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian, địa điểm
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 1. Quản lý môi trường khu công nghiệp 1.1. Môi trường khu công nghiệp 1.1.1. Khu công nghiệp 1.1.2. Mối quan hệ giữa khu công nghiệp với môi trường 1.1.3. Các thành phần môi trường khu công nghiệp 1.1.4. Các tiêu chí đánh giá môi trường khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [tr51-56], 2, 3 Các thành phần môi trường khu công nghiệp	Tuần 1 phòng học
Tự học (4 tiết)	Mối quan hệ giữa khu công nghiệp với môi trường	Đọc quyển 1 [tr51-56], 2, 3	
	1.2. Quản lý môi trường khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [156-216], 2, 3	Tuần 2 phòng

Lý thuyết (2 tiết)	1.2.1. Các vấn đề môi trường trong quy hoạch và quản lý khu công nghiệp 1.2.2. Quản lý các thành phần môi trường khu công nghiệp 1.2.2.1. Quản lý môi trường không khí và tiếng ồn 1.2.2.2. Quản lý môi trường nước	Các vấn đề môi trường trong quy hoạch và quản lý khu công nghiệp	học
Tự học (4 tiết)	Các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng môi trường khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [156-216], 2, 3	
Lý thuyết (2 tiết)	1.2.2.3. Quản lý môi trường đất 1.2.2.4. Quản lý chất thải rắn 1.2.3. Quản lý môi trường khu công nghiệp 1.2.3.1. Những lợi ích của việc xây dựng các khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [156-216], 2, 3 Nội dung của quản lý môi trường khu công nghiệp	Tuần 3 phòng học
Tự học (4 tiết)	Quản lý chất thải nguy hại trong khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [156-216], 2, 3	
Lý thuyết (2 tiết)	1.2.3.2. Các vấn đề môi trường của khu công nghiệp 1.2.3.3. Quản lý môi trường khu công nghiệp 1.2.4. Phát triển bền vững: xu hướng, mô hình khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [156-216], 2, 3 Xu hướng, mô hình khu công nghiệp bền vững	Tuần 4 phòng học
Tự học (4 tiết)	Khu công nghiệp sinh thái	Đọc quyển 1 [156-216], 2, 3	
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 2. Cơ cấu, đặc điểm của hệ thống quản lý môi trường khu công nghiệp 2.1. Hệ thống quản lý của nhà nước về môi trường khu công nghiệp 2.2. Các đặc điểm chính của công tác quản lý và bảo vệ môi trường khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [58-109], 2, 3 Bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp	Tuần 5 phòng học
Tự học (4 tiết)	Hệ thống quản lý của nhà nước về môi trường khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [58-109], 2, 3	
Lý thuyết (2 tiết)	2.3. Sử dụng công cụ pháp lý trong quản lý môi trường khu công nghiệp 2.4. Sử dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường khu công nghiệp 2.5. Tầm nhìn và chiến lược quản lý môi trường khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [115-131], 2, 3 Sử dụng công cụ pháp lý trong quản lý môi trường khu công nghiệp	Tuần 6 phòng học
Tự học (4 tiết)	Sử dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường khu công nghiệp	Đọc quyển 1 [115-131], 2, 3	
Thảo luận	Các tiêu chí đánh giá môi trường khu	SV chuẩn bị bài	Tuần 7

(2 tiết)	công nghiệp.	thảo luận	phòng học
Tự học (4 tiết)	Tìm hiểu các tiêu chí đánh giá môi trường khu công nghiệp ở địa phương	Các nguồn tài liệu khác	
Thảo luận (1 tiết)	Sinh viên thảo luận theo nhóm đã chia theo sự điều hành của trưởng nhóm và dưới sự hướng dẫn của giảng viên.	SV chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 8 phòng học
Lý thuyết (1 tiết)	Chương 3. Quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam 3.1. Khu công nghiệp và tác động đến môi trường của các khu công nghiệp ở Việt Nam 3.1.1. Sự phát triển của các khu công nghiệp ở Việt Nam	Đọc quyển 2 [64-75], 3 Sản xuất sạch ở các khu công nghiệp Việt Nam.	
Tự học (4 tiết)	Vai trò của các khu công nghiệp ở Việt Nam	Đọc quyển 2 [64-75], 3	
Lý thuyết (2 tiết)	3.1.2. Tác động môi trường của các khu công nghiệp ở Việt Nam 3.1.3. Các tiêu chuẩn chất lượng môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam	Đọc quyển 2 [87-101], 3 Phân tích các tiêu chuẩn chất lượng môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam	Tuần 9 phòng học
Tự học (4 tiết)	Tác động môi trường của các khu công nghiệp ở Việt Nam	Đọc quyển 2 [87-101], 3	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2. Quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam 3.2.1. Hiện trạng quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam	Đọc quyển 2 [102-129] Quản lý các thành phần môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam	Tuần 10 phòng học
Tự học (4 tiết)	Thực trạng quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam hiện nay. Nguyên nhân và hệ quả.	Đọc quyển 2 [102-129]	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2.2. Các nguyên nhân dẫn đến thực trạng quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam.	Đọc quyển 2 [102-129] Ứng dụng tiến bộ KHKT trong quản lý môi trường khu công nghiệp	Tuần 11 phòng học
Tự học (4 tiết)	Các giải pháp quản lý môi trường đô thị ở Việt Nam	Đọc quyển 2 [102-129]	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2.3. Các phương cách và công cụ quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam	Đọc quyển 1 [115-151], 2, 3 Phương cách kinh tế để quản lý môi trường khu công nghiệp	Tuần 12 phòng học

Tự học (4 tiết)	Phương cách quản lý môi trường khu công nghiệp hỗn hợp	Đọc quyển 1 [115-151], 2, 3	
Lý thuyết (2 tiết)	3.2.4. Tầm nhìn và chiến lược quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam	Đọc quyển 3 [69-78] Tầm nhìn và chiến lược quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam	Tuần 13 phòng học
Tự học (4 tiết)	Chiến lược quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam trong thế kỷ XXI	Đọc quyển 3 [69-78]	
Lý thuyết (1 tiết)	3.2.4. Tầm nhìn và chiến lược quản lý môi trường khu công nghiệp ở Việt Nam (tiếp)	Đọc quyển 3 [69-78] Quản lý môi trường trong hệ thống quản lý khu công nghiệp	Tuần 14 phòng học
Thảo luận (1 tiết)	Những vấn đề đặt ra trong quản lý môi trường khu công đô thị và KCN ở địa phương.	SV chuẩn bị bài thảo luận	
Tự học (4 tiết)	Chủ trương, chính sách quản lý môi trường khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp địa phương	Các nguồn tài liệu khác	
Thảo luận (2 tiết)	Thảo luận theo nhóm đã chia theo sự điều hành của trưởng nhóm và dưới sự hướng dẫn của giảng viên	SV chuẩn bị bài thảo luận	Tuần 15 phòng học
Tự học (4 tiết)	Tìm hiểu hiện trạng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp ở địa phương	Các nguồn tài liệu khác	

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

- **Dự lớp:** Tuân thủ theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ, tối thiểu có mặt ở lớp 24 tiết (80% số tiết có trong học phần). Số tiết vắng sẽ là một trong những căn cứ để giáo viên cho điểm thái độ, chuyên cần.

- **Thảo luận:** Các buổi thảo luận phải có bài chuẩn bị trước từ ở nhà, cuối buổi nộp lại để giáo viên chấm. Điểm của các bài thảo luận, bài tập là một trong những căn cứ để giảng viên cho điểm giữa kỳ.

- **Thi cuối học kỳ:** Thi viết 90 phút .

- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của giáo viên trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 43 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Thái độ, chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 20%

- Thi cuối kỳ: 70%

- Thang điểm: Thang điểm 10 chuyển sang thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định.

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và Môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ tên giảng viên:

Giảng viên 1. Đậu Khắc Tài

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ.
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, quản lý môi trường.
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0989302236 taidk@vinhuni.edu.vn

Giảng viên 2. Trần Thị Tuyền : ttt.dhv@gmail.com

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ.
- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, quản lý môi trường.
- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh
0989302236 taidk@vinhuni.edu.vn

2. Tên môn học: QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

3. Mã môn học:

4. Số tín chỉ: 3

5. Loại môn học:

- Bắt buộc

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 30
- Thảo luận: 15
- Tự học: 90

7. Mục tiêu của học phần:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Quản lý các loại tài nguyên và quản lý môi trường dựa vào cộng đồng.
- Về kỹ năng: Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng:
 - + Phối hợp nhóm trong
 - + Xây dựng, thẩm định và lên kế hoạch thực thi các dự án Quản lý các loại tài nguyên và quản lý môi trường dựa vào cộng đồng.
- Về thái độ: Phải làm cho sinh viên yêu thích môn học, ngành học và có hứng thú với việc học tập.

8. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

Học phần cung cấp những kiến thức chung về công tác quản lý các loại tài nguyên và quản lý môi trường dựa vào cộng đồng, phương pháp lập thẩm định và thực thi các dự án Quản lý các loại tài nguyên và quản lý môi trường dựa vào cộng đồng

9. Nội dung chi tiết học phần:

TÍN CHỈ 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

(Lý thuyết: 15 tiết; Bài tập: 0 tiết; Thảo luận: 0 tiết; Thực hành: 0 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (5 tiết)

- 1.1. Một số khái niệm về quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
- 1.2. Cơ sở của việc quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
 - 1.2.1. Cộng đồng dân cư là một bên được hưởng lợi từ việc quản lý và bảo vệ tài nguyên tại địa phương
 - 1.2.2. Cộng đồng dân cư là một bên có khả năng tác động đến hiệu quả của công tác quản lý tài nguyên của địa phương
 - 1.2.3. Cộng đồng dân cư là người có khả năng giám sát công tác quản lý Nhà nước đối với các dạng tài nguyên tại địa phương.
- 1.3. Một số nguyên tắc cơ bản trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
- 1.4. Đặc điểm của việc quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
- 1.5. Thông tin và chia sẻ thông tin trong công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng.

Chương 2: PHỐI HỢP GIỮA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (5 tiết)

- 2.1. Các bên tham gia trong công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
- 2.2. Vai trò của các bên tham gia công tác trong quản lý tài nguyên
- 2.3. Các hình thức tổ chức quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
- 2.4. Cơ chế phối hợp trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
- 2.5. Các phương pháp thực hiện quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng
 - 2.5.1. Phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân
 - 2.5.2. Phương pháp điều tra tri thức bản địa trong quản lý tài nguyên
 - 2.5.3. Phương pháp phân tích SWOT

Chương 3: QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (5 tiết)

- 3.1. Cơ sở của việc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng
- 3.2. Một số nguyên tắc cơ bản trong quản lý môi trường dựa vào cộng đồng
- 3.3. Đặc điểm của việc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng
- 3.4. Các bên tham gia và vai trò của mỗi bên trong công tác quản lý môi trường dựa vào cộng đồng
- 3.5. Tổ chức quản lý môi trường dựa vào cộng đồng
- 3.6. Cơ chế phối hợp trong quản lý môi trường dựa vào cộng đồng

TÍN CHỈ 2: DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

(Lý thuyết: 15 tiết; Bài tập: 0 tiết; Thảo luận: 0 tiết; Thực hành: 0 tiết)

PHẦN LÝ THUYẾT (15 tiết)

Chương 4: LẬP DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (3 tiết)

- 4.1. Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch dự án định hướng theo mục tiêu
- 4.2. Giai đoạn phân tích
- 4.3. Giai đoạn lập kế hoạch dự án
- 4.4. Phân tích rủi ro của dự án
- 4.5. Cấu trúc văn bản dự án

Chương 5: THẨM ĐỊNH CÁC DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (3 tiết)

- 5.1. Ý nghĩa và mục đích của việc thẩm định dự án
- 5.2. Các tiêu chí dùng làm căn cứ thẩm định dự án

5.3. Phương pháp thẩm định dự án

5.4. Trình tự và thủ tục thẩm định dự án

Chương 6: TỔ CHỨC THỰC THI DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (3 tiết)

6.1. Cơ cấu tổ chức quản lý dự án quản lý tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng

6.2. Vai trò của các tổ chức cộng đồng trong quản lý tài nguyên, môi trường

6.3. Tổ chức các đơn vị thực thi dự án quản lý tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng

6.4. Lập kế hoạch và quản lý việc thực thi án quản lý tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng

6.5. Quản lý các nguồn lực của dự án quản lý tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng

Chương 7: TỔ CHỨC CÔNG TÁC QUẢN LÝ MỘT SỐ LOẠI TÀI NGUYÊN VÀ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (6 tiết)

7.1. Tổ chức quản lý tài nguyên đất dựa vào cộng đồng

7.2. Tổ chức quản lý tài nguyên rừng dựa vào cộng đồng

7.3. Tổ chức quản lý tài nguyên nước dựa vào cộng đồng

7.4. Tổ chức quản lý tài nguyên biển và ven biển dựa vào cộng đồng

7.5. Tổ chức quản lý tài nguyên khoáng sản dựa vào cộng đồng

7.6. Tổ chức quản môi trường dựa vào cộng đồng

TÍN CHỈ 3: QUẢN LÝ CÁC LOẠI TÀI NGUYÊN VÀ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

(Lý thuyết: 0 tiết; Bài tập: 0 tiết; Thảo luận: 15 tiết; Thực hành: 0 tiết)

PHẦN THẢO LUẬN: (15 tiết)

Lập kế hoạch, thẩm định và tổ chức thực thi các dự án quản lý các loại tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng.

10. Học liệu:

1. Đậu Khắc Tài, Trần Thị Tuyền (2014). Bài giảng Quản lý tài nguyên - môi trường dựa vào cộng đồng.

2. Trần Thị Tuyền (2012). Bài giảng Quản lý dự án lâm nghiệp xã hội. Đại học Vinh.

3. Đặng Kim Vui, Đỗ Hoàng Sơn. Lập và quản lý dự án lâm nghiệp xã hội. Nhà XBNN (2007)

4. Bảo Huy (2008). Quản lý dự án phát triển: Phát triển lâm nghiệp xã hội và quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên. Đại học Tây Nguyên

11. Hình thức tổ chức dạy học:

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1:	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 2:	15	0	0	0	30	45
Tín chỉ 3:	0	0	15		30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG 1.1. Một số khái niệm về quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng 1.2. Cơ sở của việc quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng 1.2.1. Cộng đồng dân cư là một bên được hưởng lợi từ việc quản lý và bảo vệ tài nguyên tại địa phương 1.2.2. Cộng đồng dân cư là một bên có khả năng tác động đến hiệu quả của công tác quản lý tài nguyên của địa phương 1.2.3. Cộng đồng dân cư là người có khả năng giám sát công tác quản lý Nhà nước đối với các dạng tài nguyên tại địa phương. 1.3. Một số nguyên tắc cơ bản trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng	Sinh viên đọc các tài liệu [3], [4] Câu hỏi: 1. Quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng là gì? 2. Khái niệm các bên liên quan trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng? 3. Tại sao cần thực hiện quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng? 4. Những nguyên tắc cơ bản trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng?	Tuần 1. Phòng học
Tự học	Khả năng giám sát công tác quản lý Nhà nước đối với các loại tài nguyên tại địa phương mình.		
Lý thuyết (3 tiết)	1.4. Đặc điểm của việc quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng 1.5. Thông tin và chia sẻ thông tin trong công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng. Chương 2: PHỐI HỢP GIỮA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG 2.1. Các bên tham gia trong công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng 6.2. Vai trò của các bên tham gia công tác trong quản lý tài nguyên	Đọc: Câu hỏi: 1. Quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng có những đặc điểm gì? 2. Vai trò của thông tin trong công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng? 3. Cơ chế chia sẻ thông tin trong công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng? 4. Các hình thức tổ chức chia	Tuần 2. Phòng học

		sẽ thông tin trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng?	
Tự học	Đặc điểm của việc quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng		
Lý thuyết (3 tiết)	2.4. Cơ chế phối hợp trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng 2.5. Các phương pháp phân tích, đánh giá công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng 2.5.1. Phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân 2.5.2. Phương pháp điều tra tri thức bản địa trong quản lý tài nguyên 2.5.3. Phương pháp phân tích SWOT	Sinh viên đọc [1], [2], [4] Câu hỏi: 1. Cơ chế phối hợp trong quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng? 2. Các phương pháp phân tích, đánh giá trong công tác quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng?	Tuần 3. Phòng học
Tự học	Vận dụng phương pháp phân tích SWOT trong QLTN ở địa phương.		
Lý thuyết (2 tiết)	Chương 3: QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG 3.1. Cơ sở của việc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng 3.2. Một số nguyên tắc cơ bản trong quản lý môi trường dựa vào cộng đồng 3.3. Đặc điểm của việc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng	Sinh viên đọc [1], [2], [3] Câu hỏi: 1. Thế nào là quản lý môi trường dựa vào cộng đồng? 2. Cơ sở của việc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng? 3. Nhưng nguyên tắc cơ bản trong quản lý môi trường dựa vào cộng đồng? 4. Đặc điểm của công tác quản lý môi trường dựa vào cộng đồng?	Tuần 4. Phòng học
Tự học	Đặc điểm của việc quản lý môi trường nước dựa vào cộng đồng		
Lý thuyết (3 tiết)	3.4. Các bên tham gia và vai trò của mỗi bên trong công tác quản lý môi trường dựa vào cộng đồng 3.5. Tổ chức quản lý môi trường dựa vào cộng đồng 3.6. Cơ chế phối hợp trong quản lý môi trường dựa vào cộng đồng	Sinh viên đọc [1], [2], [3] Câu hỏi: 1. Các bên tham gia và vai trò của mỗi bên trong công tác quản lý môi trường dựa vào	Tuần 5. Phòng học

		cộng đồng? 2. Các hình thức tổ chức quản lý môi trường dựa vào cộng đồng? 3. Cơ chế phối hợp trong quản lý môi trường dựa vào cộng đồng?	
Tự học	Phân tích vai trò của các bên tham gia trong công tác quản lý môi trường nước dựa vào cộng đồng.		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 4: LẬP DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG 4.1. Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch dự án định hướng theo mục tiêu 4.2. Giai đoạn phân tích 4.3. Giai đoạn lập kế hoạch dự án	Sinh viên đọc [1], [2], [3] Câu hỏi: 1. Phương pháp lập kế hoạch dự án định hướng theo mục tiêu là gì? 2. Vai trò, nội dung và các phương pháp phân tích dự án quản lý tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng? 3. Ý nghĩa của việc lập kế hoạch dự án?	Tuần 6. Phòng học
Tự học	Thực hành phương pháp lập kế hoạch dự án định hướng theo mục tiêu		
Lý thuyết (3tiết)	4.4. Phân tích dự án 4.5. Cấu trúc văn bản dự án Chương 5: THẨM ĐỊNH CÁC DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG 5.1. Ý nghĩa và mục đích của việc thẩm định dự án	Sinh viên đọc [1], [2], [3], [4] 1. Tại sao cần phải phân tích rủi ro của dự án? 2. Cấu trúc của một dự án quản lý tài nguyên và môi trường dựa vào cộng đồng 3. Thẩm định dự án là gì? Tại sao cần phải thẩm định dự án?	Tuần 7. Phòng học

Tự học	Thực hành viết cấu trúc văn bản dự án		
Lý thuyết (3 tiết)	5.2. Các tiêu chí dùng làm căn cứ thẩm định dự án 5.3. Phương pháp thẩm định dự án 5.4. Trình tự và thủ tục thẩm định dự án	Sinh viên đọc [1], [2], [3], [4] Câu hỏi: 1. Các tiêu chí dùng làm căn cứ thẩm định dự án? 2. Trình tự và thủ tục thẩm định dự án?	Tuần 8. Phòng học
Tự học	Nêu các tiêu chí dùng làm căn cứ thẩm định dự án		
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 6: TỔ CHỨC THỰC THI DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (5 tiết) 6.1. Cơ cấu tổ chức quản lý dự án quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng 6.2. Vai trò của các tổ chức cộng đồng trong quản lý tài nguyên	Sinh viên đọc [1], [2], [3], [4] Câu hỏi: 1. Cơ cấu tổ chức quản lý dự án quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng? 2. Vai trò của các tổ chức cộng đồng trong quản lý tài nguyên?	Tuần 9. Phòng học
Tự học	Tìm hiểu công tác tổ chức dự án.		
Lý thuyết (3 tiết)	6.3. Tổ chức các đơn vị thực thi dự án 6.4. Quản lý việc thực thi kế hoạch hành động của dự án 6.5. Quản lý các nguồn lực của dự án quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng	Sinh viên đọc [1], [2], [3], [4] Câu hỏi: 1. Việc thực thi dự án quản lý tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng cần có những thành phần nào? 2. Tại sao cần phải quản lý việc thực thi dự án quản lý tài nguyên dựa vào môi trường?	Tuần 10. Phòng học
Tự học	Tìm và phân tích các thức tổ chức một dự án rừng dựa vào cộng đồng		
Lý thuyết	Chương 7: TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÁC LOẠI TÀI NGUYÊN VÀ	Sinh viên đọc [1], [2], [3], [4]	Tuần 11.

(3 tiết)	QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG (8 tiết) 7.1. Tổ chức quản lý tài nguyên đất dựa vào cộng đồng 7.2. Tổ chức quản lý tài nguyên rừng dựa vào cộng đồng	Câu hỏi: 1. Đặc điểm của việc tổ chức quản lý tài nguyên đất dựa vào cộng đồng 2. Đặc điểm của việc tổ chức quản lý tài nguyên rừng dựa vào cộng đồng	Phòng học
Tự học	Phân tích vai trò của quản lý Nhà nước trong dự án quản lý tài nguyên rừng dựa vào cộng đồng.		
Lý thuyết (3tiết)	7.3. Tổ chức quản lý tài nguyên nước dựa vào cộng đồng 7.4. Tổ chức quản lý tài nguyên biển và ven biển dựa vào cộng đồng 7.5. Tổ chức quản lý tài nguyên khoáng sản dựa vào cộng đồng 7.6. Tổ chức quản lý môi trường dựa vào cộng đồng	Sinh viên đọc [1], [2], [3], [4] Câu hỏi: 1. Đặc điểm của việc tổ chức quản lý tài nguyên Nước dựa vào cộng đồng? 2. Đặc điểm của việc tổ chức quản lý tài nguyên biển và ven biển dựa vào cộng đồng? 3. Đặc điểm tổ chức quản lý tài nguyên khoáng sản dựa vào cộng đồng? 4. Đặc điểm tổ chức quản môi trường dựa vào cộng đồng?	Tuần 12. Phòng học
Tự học	Tìm hiểu công tác quản lý tài nguyên biển và ven biển dựa vào cộng đồng		
Thảo luận (3 tiết)	Lập kế hoạch, thẩm định và tổ chức thực thi các dự án quản lý các loại tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng (Buổi 1)	Đọc: [1], [2], [3], [4] Câu hỏi: Các nhóm sinh viên tiến hành lập một dự án quản lý một loại tài nguyên nào đó hoặc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng và tiến hành đánh giá, thẩm	Tuần 13. Phòng học

		định dự án của các nhóm sinh viên khác	
Tự học	Lập kế hoạch và tổ chức thực thi các dự án quản lý tài nguyên rừng dựa vào cộng đồng.		
Lý thuyết (3 tiết)	Lập kế hoạch, thẩm định và tổ chức thực thi các dự án quản lý các loại tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng (Buổi 2)	Đọc: [1], [2], [3], [4] Câu hỏi: Các nhóm sinh viên tiến hành lập một dự án quản lý một loại tài nguyên nào đó hoặc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng và tiến hành đánh giá, thẩm định dự án của các nhóm sinh viên khác	Tuần 14. Phòng học
Tự học	Các thủ tục thẩm định và tổ chức thực thi các dự án quản lý tài nguyên rừng dựa vào cộng đồng.		
Thực hành (3 tiết)	Lập kế hoạch, thẩm định và tổ chức thực thi các dự án quản lý các loại tài nguyên, môi trường dựa vào cộng đồng (Buổi 3)	Đọc: [1], [2], [3], [4] Câu hỏi: Các nhóm sinh viên tiến hành lập một dự án quản lý một loại tài nguyên nào đó hoặc quản lý môi trường dựa vào cộng đồng và tiến hành đánh giá, thẩm định dự án của các nhóm sinh viên khác	Tuần 15. Phòng học
Tự học	Lập kế hoạch, thẩm định và tổ chức thực thi các dự án quản lý tài nguyên rừng, nước dựa vào cộng đồng.		

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên:

Sinh viên phải giữ giờ giảng và làm các bài tập, các buổi Seminar tối thiểu là 80% số tiết, phải có thái độ học tập nghiêm túc, phải làm đầy đủ, đạt yêu cầu các bài thực hành và bài tập, phải có điểm kiểm tra giữa kì.

- Sinh viên phải thi kết thúc môn học vào cuối kì khi đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

- Kiểm tra - đánh giá thường xuyên (Tính chuyên cần, ý thức học tập của sinh viên)

- Kiểm tra - đánh giá định kì (đánh giá kết quả làm báo cáo thảo luận)

Tỷ trọng của 2 nội dung này chiếm 3/10 điểm kết quả môn học và chia theo tỷ lệ 1 – 2

- Kiểm tra kết thúc môn học bằng hình thức thi tự luận hoặc làm báo cáo, tỷ trọng điểm kết quả kiểm tra kết thúc môn học là 7/10

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt:

**Chương trình đào tạo trình độ đại học
Ngành đào tạo: Quản lý tài nguyên và môi trường**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Họ và tên giảng viên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

1. Võ Thị Vinh

Giảng viên, Thạc sỹ
Quản lý TN và MT theo hướng bền vững,
Những tác động của BĐKH trong quản lý TN &
MT.

- Địa chỉ: Khoa Địa lý, Đại học Vinh
- Điện thoại: 0983928996; Email: vothivinh.dhv@gmail.com

2. Nguyễn Văn Đông;

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên, Thạc sỹ
Quản lý TN và MT;
Cảnh quan ứng dụng.
Địa lý tự nhiên Việt Nam.
Khoa Địa lý, Trường Đại học Vin
0989650836; Email: dong.dhvinh@gmail.com

2. Tên môn học: PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

3. Mã môn học:

4. Số tín chỉ: 3

5. Loại môn học:

- Bắt buộc
- Kế tiếp học phần: Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Giảng lý thuyết: 30
- Bài tập trên lớp: 0
- Thực hành: 0
- Hoạt động nhóm, thảo luận: 15
- Tự học: 90

7. Mục tiêu của môn học:

- Về kiến thức:

Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về luật và chính sách môi trường, quy trình cũng như phương pháp xây dựng luật và các chính sách liên quan đến công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Về kỹ năng

Sinh viên có kiến thức và kỹ năng để vận dụng luật và các chính sách về tài nguyên và bảo vệ môi trường vào thực tiễn.

- Về kĩ năng:

Thông qua việc thực thi pháp luật và chính sách về tài nguyên và bảo vệ môi trường góp phần tích cực vào bảo vệ tài nguyên và môi trường, phát triển bền vững

8. Tóm tắt nội dung môn học.

Đề trang bị cho sinh viên kiến thức về luật và chính sách về tài nguyên và bảo vệ môi trường nội dung của học phần bao gồm các vấn đề sau:

Cung cấp một số vấn đề chung về pháp luật và chính sách trong công tác quản lí tài nguyên và bảo vệ môi trường; Luật và công tác xây dựng các văn bản luật và dưới luật trong quản lí tài nguyên và bảo vệ môi trường; Các chính sách và chiến lược trong quản lí tài nguyên và bảo vệ môi trường trên thế giới và ở Việt Nam

9. Nội dung chi tiết môn học.

Tín chỉ 1: . MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

(Lí thuyết 12, thảo luận 3)

PHẦN LÝ THUYẾT (12 tiết)

Chương 1. KHÁI NIỆM VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬT, CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

1.1. Khái niệm

1.1.1. Luật bảo vệ môi trường

1.1.2. Chiến lược môi trường

1.1.3. Chính sách tài nguyên môi trường

1.1.4. Mối tương quan giữa Luật, chiến lược và chính sách tài nguyên môi trường

1.2. Mục tiêu của công tác xây dựng luật và chính sách tài nguyên môi trường

1.2.1. Mục tiêu chiến lược

1.2.2. Mục tiêu ngắn hạn

1.2. Tầm quan trọng của luật và chính sách tài nguyên môi trường

1.2.1. Đối với sự phát triển của môi trường tự nhiên

1.2.2. Đối với sự phát triển kinh tế - xã hội

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển của công tác xây dựng luật và chính sách tài nguyên môi trường trên thế giới và Việt Nam

1.3.1. Quá trình phát triển luật và chính sách tài nguyên môi trường trên thế giới từ trước đến nay.

1.3.2. Luật và chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường của Việt nam từ 1945 đến nay.

1.4. Phân loại chính sách tài nguyên môi trường

1.4.1. Chính sách công về tài nguyên môi trường.

1.4.2. Chính sách tư về tài nguyên môi trường

PHẦN THẢO LUẬN (3 tiết)

1. Những kế thừa của pháp luật và chính sách tài nguyên môi trường của thế giới đối với Việt Nam
2. So sánh chính sự giống nhau và khác nhau giữa chính sách công và chính sách tư về bảo vệ môi trường

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Tín chỉ 2: . PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Lí thuyết 9, thảo luận 6)

PHẦN LÍ THUYẾT (9 tiết)

Chương 2. PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

2.1. Luật bảo vệ môi trường Việt Nam

2.1.1. Luật bảo vệ môi trường

2.2.1.1. Sự cần thiết phải ban hành luật bảo vệ môi trường

2.2.1.2. Cơ sở để xây dựng luật bảo vệ môi trường

2.2.2.3. Hiện trạng các văn bản pháp quy liên quan đến bảo vệ các thành phần MT

2.1. 2. Luật bảo vệ môi trường Việt Nam

2.1.2.1. Nội dung Luật bảo vệ môi trường 1993

- Chương I: Những quy định chung (9 điều)
- Chương II: Phòng, chống suy thoái MT, ô nhiễm MT, ô nhiễm MT (20 điều)
- Chương III: Khắc phục suy thoái MT, ô nhiễm MT, ô nhiễm MT (7 điều)
- Chương IV: Quản lí nhà nước về môi trường (8 điều)
- Chương V: Quan hệ quốc tế về bảo vệ môi trường (4 điều)
- Chương VI: Khen thưởng và xử lí vi phạm (4 điều)
- Chương VII: Điều khoản thi hành (3 điều)

2.1.2.2. Nội dung Luật bảo vệ môi trường 2005

- Chương I: Những quy định chung (7 điều)
- Chương II: Tiêu chuẩn môi trường (6 điều)
- Chương II: Đánh giá MT chiến lược, đánh giá tác động MT và cam kết bảo vệ MT (14 điều)
- Chương IV: Bảo tồn và sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên (7 điều)
- Chương V: Bảo vệ MT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (16 điều)
- Chương VI: Bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư (5 điều)
- Chương VII: Bảo vệ MT biển, nước sông và các nguồn nước khác (11 điều)
- Chương VIII: Quản lí chất thải (17 điều)
- Chương IX: Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường (8 điều)
- Chương X: Quan trắc và thông tin về môi trường (11 điều)
- Chương XI: Nguồn lực bảo vệ môi trường (12 điều)

- Chương XII: Hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường (3 điều)
- Chương XIII. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về bảo vệ môi trường (4 điều)
- Chương XIV: Thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bồi thường thiệt hại về môi trường (10 điều)
- Chương XV: Điều khoản thi hành (2 điều)

2.1.2.3. Các nội dung sửa đổi của Luật BVMT 2005 so với Luật BVMT 1993

2. 2. Chính sách và chiến lược bảo vệ môi trường

2.2.1. Chính sách môi trường

2.2.1.1. Các đặc điểm của chính sách

2.2.1.2. Quy trình xây dựng chính sách môi trường.

2.2.1.3. Chính sách môi trường thế giới

2.2.1.4. Chính sách môi trường Việt Nam

2.2.2. Chiến lược bảo vệ môi trường

2.2.2.1. Chiến lược môi trường toàn cầu

2.2.2.2. Chiến lược môi trường Việt Nam

PHẦN THẢO LUẬN (6 tiết)

1. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung luật bảo vệ MT 2005 thay cho luật bảo vệ MT 1993

2. Phân tích hiện trạng áp dụng các chính sách BVMT

3. Phân tích mối quan hệ về chính sách, chiến lược bảo vệ môi trường của nước ta trong xu thế trong chiến lược bảo vệ môi trường toàn cầu

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

Tín chỉ 3: PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN

(Lí thuyết 9, thảo luận 3)

PHẦN LÍ THUYẾT (9tiết)

Chương 3. PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN

3.1. Luật và chính sách trong hoạt động quản lý tài nguyên nước

3.1.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến tài nguyên nước

3.1.1.1. Luật tài nguyên nước

3.1.1.2. Các văn bản dưới luật

a. Nghị định

b. Quyết định

c. Thông tư

d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật

3.1.2. Chiến lược, chính sách của Việt Nam về quản lý tài nguyên nước

2.2.2.1. Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước đến 2020

2.2.2.2. Chính sách và những quy định trong quản lý tài nguyên và MT nước

3.2. Luật và chính sách trong hoạt động quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đất

3.2.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý tài nguyên đất

3.2.1.1. Luật đất đai

3.2.1.2. Các văn bản dưới luật

a. Nghị định

b. Quyết định

c. Thông tư

d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật

3.2.2. Chính sách và những quy định trong quản lý tài nguyên và môi trường đất

2.3.2.1. Tổng quan chính sách đất đai ở Việt Nam trong 25 năm (1981 – 2005)

2.3.2.2. Thực trạng chính sách đất đai thời kỳ đổi mới kinh tế 1981 – 2005

a. Các quan điểm, chính sách đất đai của Đảng và Nhà Nước

b. Tác động của chính sách đất đai đến phát triển kinh tế – xã hội thời kỳ đổi mới

3.3. Luật và chính sách trong hoạt động quản lý tài nguyên khoáng sản

3.3.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý tài nguyên khoáng sản

3.3.1.1. Luật khoáng sản

3.3.1.2. Các văn bản dưới luật

a. Nghị định

b. Quyết định

c. Thông tư

d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật

3.3.2. Chính sách và những quy định trong quản lý tài nguyên khoáng sản

3.3.2.1. Chiến lược, chính sách năng lượng thế giới

3.3.2.2. Chiến lược, chính sách năng lượng Việt Nam

3.4. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến hoạt động quản lý tài nguyên rừng

3.4.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý tài nguyên rừng

3.4.1.1. Luật bảo vệ rừng

3.4.1.2. Các văn bản dưới luật

a. Nghị định

b. Quyết định

c. Thông tư

d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật

3.4.2. Chính sách và những quy định trong quản lý tài nguyên rừng

3.4.2.1. Trồng rừng

3.4.2.2. Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng

PHẦN THẢO LUẬN (6 tiết)

1. Phân tích các nội dung liên quan đến hoạt động quản lý tài nguyên khoáng sản được thể hiện trong các văn bản dưới luật
2. Phân tích khả năng thực hiện một số chính sách liên quan đến các tài nguyên
3. Việc thực hiện các chính sách tài nguyên ở các vùng miền có sự khác nhau như thế nào?

PHẦN TỰ HỌC (30 tiết)

10. Học liệu

10.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Ngọc Dung. *Quản lý tài nguyên và môi trường*, Nxb Xây dựng, Hà Nội 2012
2. Nguyễn Thị Thơm, An Như Hải. *Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường*. Nxb chính trị quốc gia. Hà nội 2011
3. Trần Phước Cường. Bài giảng *Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững*. 2011

10.2. Tài liệu tham khảo

4. Trang web Trung tâm con người và thiên nhiên. *Các số báo về Bản tin chính sách*
5. Phạm Thị Ngọc Trâm. *Quản lý nhà nước đối với tài nguyên và môi trường vì sự phát triển bền vững dưới góc nhìn xã hội nhân văn*. Nxb KHXH, Hà Nội 2006
6. Trịnh Thị Áu. Bài giảng *Luật và chính sách môi trường*, Trường ĐHSPKT TPHCM 2011
7. *Luật bảo vệ môi trường*, 1993 và 2005 Nxb Tư pháp
8. *Luật tài nguyên nước*, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2011
9. *Luật đất đai*, Nxb Tư pháp
10. *Luật khoáng sản*, Nxb Tư pháp, năm 2011
11. *Luật bảo vệ rừng*, Nxb Tư pháp, năm 2005
12. Website Bộ Tài nguyên môi trường

11. Hình thức tổ chức dạy học

11.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, tham quan	Tự học, tự nghiên cứu	Tổng
	Lí thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tín chỉ 1: Chương 1	12	0	3	0	30	45
Tín chỉ 2: Chương 2	9	0	6	0	30	45
Tín chỉ 3: Chương 3	9	0	6	0	30	45

11.2. Lịch trình cụ thể

Nội dung chia ra vấn đề/tuần

Hình thức dạy học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Thời gian địa điểm
Tín chỉ 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH TNMT			
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 1. KHÁI NIỆM VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬT, CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG 1.1. Khái niệm 1.1.1. Luật bảo vệ môi trường 1.1.2. Chiến lược môi trường 1.1.3. Chính sách tài nguyên môi trường	Đọc quyển 1 (Tr15-20), và trang Web của Tổng cục Môi trường (Phần chính sách) chuẩn bị các vấn đề: Khái niệm và mối quan hệ giữa Luật, chiến lược và chính sách tài nguyên môi trường	Tuần 1, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 1.1.4. Mối tương quan giữa Luật, chiến lược và chính sách tài nguyên môi trường	Đọc quyển 1 (Tr15 -20) phân tích mối quan hệ giữa Luật, chiến lược và chính sách tài nguyên môi trường	
Lý thuyết (3 tiết)	1.2. Mục tiêu của công tác xây dựng luật và chính sách tài nguyên môi trường 1.2.1. Mục tiêu chiến lược 1.2.2. Mục tiêu ngắn hạn 1.2. Tầm quan trọng của luật và chính sách tài nguyên môi trường 1.2.1. Đối với sự phát triển của môi trường tự nhiên 1.2.2. Đối với sự phát triển kinh tế - xã hội	Đọc Web của Tổng cục Môi trường (phần Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật), quyển 2(trang 187 – 224) chuẩn bị các vấn đề: Mục tiêu, tầm quan trọng của pháp luật và chính sách	Tuần 2, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 1.2.1. Đối với sự phát triển của môi trường tự nhiên	Đọc quyển 2 (Tr95-158),	
Lý thuyết (3 tiết)	1.3. Lịch sử hình thành và phát triển của công tác xây dựng luật và chính sách tài nguyên môi trường trên thế giới và Việt Nam 1.3.2. Luật và chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường của Việt nam từ 1945 đến nay.	Đọc quyển 6 (Tr25-57), Chuẩn bị và nội dung lịch sử hình thành và phát triển của công tác xây dựng luật và chính sách tài nguyên môi trường Việt Nam	Tuần 3, phòng học

Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 1.3.1. Quá trình phát triển luật và chính sách tài nguyên môi trường trên thế giới từ trước đến nay.	Đọc quyền 6 (Tr25-57) phân tích lịch sử hình thành và phát triển của công tác xây dựng luật và chính sách tài nguyên môi trường trên thế giới	học
Lí thuyết (3 tiết)	1.4. Phân loại chính sách tài nguyên môi trường 1.4.1. Chính sách công về tài nguyên môi trường. 1.4.2. Chính sách tư về tài nguyên môi trường	Đọc quyền 1 (Tr12 – 58) và chuẩn bị các vấn đề về các loại chính sách về TN&MT	Tuần 4, phòng học
Tự học (6 tiết)	Đọc mục 1.4.2. Chính sách tư về tài nguyên môi trường	Đọc quyền 1 (Tr12 – 58) website Trung tâm con người và thiên nhiên (bản tin chính sách) và chuẩn bị các vấn đề về các loại chính sách. So sánh các loại chính sách	
Thảo luận (3 tiết)	1. Những kế thừa của pháp luật và chính sách tài nguyên môi trường của thế giới đối với Việt Nam 2. So sánh chính sự giống nhau và khác nhau giữa chính sách công và chính sách tư về bảo vệ môi trường	Chia nhóm thảo luận vấn đề giảng viên đã phân công	Tuần 5, phòng học
Tự học (6 tiết)	Đọc và phân tích lại nội dung các vấn đề đã học theo yêu cầu của giảng viên theo dàn ý để hiểu và vận dụng các kiến thức vừa học	Tự học	
Tín chỉ 2: Tín chỉ 2: . PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG			

Lý thuyết (3 tiết)	Chương 2. PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 2.1. Luật bảo vệ môi trường Việt Nam 2.1.1. Luật bảo vệ môi trường 2.2.1.1. Sự cần thiết phải ban hành luật bảo vệ môi trường 2.2.1.2. Cơ sở để xây dựng luật bảo vệ môi trường 2.2.2.3. Hiện trạng các văn bản pháp quy liên quan đến bảo vệ các thành phần MT	Đọc quyển 2 (tr77 -180) Quyển 6 (tr 79 – 133), quyển 7, chuẩn bị các vấn đề về luật và chính sách bảo vệ môi trường	Tuần 6, phòng học
Tự học (6 tiết)	Đọc mục 2.2.2.3. Hiện trạng các văn bản pháp quy liên quan đến bảo vệ các thành phần MT	Đọc quyển 2 (tr77 -180) Quyển 6 (tr 79 – 133), quyển 7 phân tích hiện trạng về luật và chính sách bảo vệ MT	
Lý thuyết (3 tiết)	2.1. 2. Luật bảo vệ môi trường Việt Nam 2.1.2.1. Nội dung Luật bảo vệ môi trường 1993 - Chương I: Những quy định chung (9 điều) - Chương II: Phòng, chống suy thoái MT, ô nhiễm MT, ô nhiễm MT (20 điều) - Chương III: Khắc phục suy thoái MT, ô nhiễm MT, ô nhiễm MT (7 điều) - Chương IV: Quản lý nhà nước về môi trường (8 điều) - Chương V: Quan hệ quốc tế về bảo vệ môi trường (4 điều)	Đọc tài liệu 1,2 và 6 và chuẩn các nội dung về các quy định về Luật bảo vệ MT 1993	Tuần 7, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc 2 chương: - Chương VI: Khen thưởng và xử lý vi phạm (4 điều) - Chương VII: Điều khoản thi hành (3 điều)	Đọc 6 và chuẩn các nội dung các quy định Khen thưởng và xử lý vi phạm trong BVMT	

Lý thuyết (3 tiết)	2.1.2.2. Nội dung Luật bảo vệ môi trường 2005 - Chương I: Những quy định chung (7 điều) - Chương II: Tiêu chuẩn môi trường (6 điều) - Chương II: Đánh giá MT chiến lược, đánh giá tác động MT và cam kết bảo vệ MT (14 điều) - Chương IV: Bảo tồn và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên (7 điều) - Chương V: Bảo vệ MT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (16 điều) - Chương VI: Bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư (5 điều) - Chương VII: Bảo vệ MT biển, nước sông và các nguồn nước khác (11 điều) - Chương VIII: Quản lý chất thải (17 điều) - Chương IX: Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường (8 điều) - Chương X: Quan trắc và thông tin về môi trường (11 điều) - Chương XI: Nguồn lực bảo vệ môi trường (12 điều) - Chương XII: Hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường (3 điều)	Đọc các tài liệu Đọc tài liệu 1,2 và 6 và chuẩn các nội dung về các quy định về luật bảo vệ MM 2005	Tuần 8 phòng học
Tự học (6 tiết)	- Chương XIII. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về bảo vệ môi trường (4 điều) - Chương XIV: Thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bồi thường thiệt hại về môi trường (10 điều) - Chương XV: Điều khoản thi hành (2 điều) 2.1.2.3. Các nội dung sửa đổi của Luật BVMT 2005 so với Luật BVMT 1993	Đọc tài liệu 6 và chuẩn các nội dung các chương XIII, IX, X trong Luật BVMT và so sánh những nội dung sửa đổi của luật BVMT 2005 so với 1993	

(2 tiết LT + 1 tiết TL)	1. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung luật bảo vệ MT 2005 thay cho luật bảo vệ MT 1993 2. Phân tích hiện trạng áp dụng các chính sách BVMT	Đọc quyển 2 (tr77 -180) Quyển 6 (tr 79 – 133), chuẩn bị các vấn đề về chính sách bảo vệ môi trường	Tuần 9 phòng học
Tự học (6 tiết)	Đọc mục 2. 2. Chính sách và chiến lược bảo vệ môi trường 2.2.1. Chính sách môi trường 2.2.1.1. Các đặc điểm của chính sách 2.2.1.2. Quy trình xây dựng chính sách môi trường. 2.2.1.3. Chính sách môi trường thế giới 2.2.1.4. Chính sách môi trường Việt Nam	Đọc quyển 2 (tr77 -180) Quyển 6 (tr 79 – 133), chuẩn bị các vấn đề về các đặc điểm và quy trình xây dựng chính sách	
Thảo luận (2 tiết)	3. Phân tích mối quan hệ về chính sách, chiến lược bảo vệ môi trường của nước ta trong xu thế trong chiến lược bảo vệ môi trường toàn cầu	Đọc các tài liệu trên và chuẩn bị các vấn đề để thảo luận nhóm, trả lời các câu hỏi của GV và nhóm khác	Tuần 10 phòng học
Tự học (6 tiết)	2.2.2. Chiến lược bảo vệ môi trường 2.2.2.1. Chiến lược môi trường toàn cầu 2.2.2.2. Chiến lược môi trường Việt Nam	Đọc lại quyển 1,2,6,7	
Tín chỉ 3: PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN			
Lý thuyết (3 tiết)	Chương 3. PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN 3.1. Luật và chính sách trong hoạt động quản lí tài nguyên nước 3.1.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến tài nguyên nước 3.1.1.1. Luật tài nguyên nước 3.1.2. Chiến lược, chính sách của Việt Nam về quản lí tài nguyên nước 2.2.2.1. Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước đến 2020 2.2.2.2. Chính sách và những quy định trong quản lí tài nguyên và MT nước	Đọc tài liệu 1, (Tr 72-120) quyển 8 và chuẩn bị các vấn đề về Luật và các chính sách liên quan đến tài nguyên nước	Tuần 11, phòng học

Tự học (6tiết)	3.1.1.2. Các văn bản dưới luật a. Nghị định b. Quyết định c. Thông tư d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật	Đọc tài liệu 1, (Tr 72-120) quyền 8 và chuẩn bị các nội dung về văn bản dưới luật về TN nước	
Lí thuyết (3 tiết)	3.2. Luật và chính sách trong hoạt động quản lí tài nguyên và bảo vệ môi trường đất 3.2.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lí tài nguyên đất 3.2.2. Chính sách và những quy định trong quản lí tài nguyên và môi trường đất 2.3.2.1. Tổng quan chính sách đất đai ở Việt Nam trong 25 năm (1981 – 2005) 2.3.2.2. Thực trạng chính sách đất đai thời kỳ đổi mới kinh tế 1981 – 2005 a. Các quan điểm, chính sách đất đai của Đảng và Nhà Nước b. Tác động của chính sách đất đai đến phát triển kinh tế – xã hội thời kỳ đổi mới	Đọc tài liệu 1, (Tr 175-224) quyền 9 và chuẩn bị các vấn đề về Luật và các chính sách liên quan đến môi trường đất	Tuần 12 phòng học
Tự học (6 tiết)	3.2.1.1. Luật đất đai 3.2.1.2. Các văn bản dưới luật a. Nghị định b. Quyết định c. Thông tư d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật	Đọc tài liệu 1, (Tr 175-224) quyền 9 và chuẩn bị các nội dung về văn bản dưới luật về môi trường đất	
Lý thuyết (3 tiết)	3.3. Luật và chính sách trong hoạt động quản lí tài nguyên khoáng sản 3.3.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lí tài nguyên khoáng sản 3.3.1.1. Luật khoáng sản 3.3.2. Chính sách và những quy định trong quản lí tài nguyên khoáng sản 3.3.2.1. Chiến lược, chính sách năng lượng thế giới 3.3.2.2. Chiến lược, chính sách năng lượng VN	Đọc tài liệu 3, (Tr79- 98) quyền 10 và chuẩn bị các vấn đề về Luật và các chính sách liên quan đến tài nguyên khoáng sản	Tuần 13, phòng học

Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 3.3.1.2. Các văn bản dưới luật a. Nghị định b. Quyết định c. Thông tư d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật	Đọc tài liệu 3, (Tr79- 98) quyển 10 và chuẩn bị các vấn đề về các văn bản dưới luật liên quan đến tài nguyên KS	
Thảo luận (3 tiết)	1. Phân tích các nội dung liên quan đến hoạt động quản lý tài nguyên khoáng sản được thể hiện trong các văn bản dưới luật	Đọc tài liệu 3, (Tr98-105) quyển 11 và chuẩn bị các vấn đề về Luật và các chính sách liên quan đến tài nguyên rừng	Tuần 14, phòng học
Tự học (6 tiết)	Tự đọc mục 3.4. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến hoạt động quản lý tài nguyên rừng 3.4.1. Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý tài nguyên rừng 3.4.1.1. Luật bảo vệ rừng 3.4.2. Chính sách và những quy định trong quản lý tài nguyên rừng 3.4.2.1. Trồng rừng 3.4.2.2. Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng	Đọc tài liệu 3, (Tr98-105) quyển 11 và chuẩn bị các vấn đề về các văn bản dưới luật liên quan đến tài nguyên rừng	
Thảo luận (3 tiết)	2. Phân tích khả năng thực hiện một số chính sách liên quan đến các tài nguyên 3. Việc thực hiện các chính sách tài nguyên ở các vùng miền có sự khác nhau như thế nào?	Chia nhóm, thảo luận các vấn đề được giao	
Tự học (6 tiết)	Tự học mục 3.4.1.2. Các văn bản dưới luật a. Nghị định b. Quyết định c. Thông tư d. Văn bản hướng dẫn thi hành luật	Trả lời các câu hỏi về các chủ đề thảo luận	Tuần 15, phòng học

12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

Theo quy chế 25 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- **Dự lớp:** đạt ít nhất 80% số tiết theo quy định của bộ.
- **Thảo luận, Bài tập:** làm đầy đủ các bài tập thực hành, thảo luận...
- **Thi kết thúc học phần:** Thi viết 120 phút.
- **Dụng cụ học tập:** Theo yêu cầu cụ thể của GV trong buổi học đầu tiên.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học:

Theo quy chế 25 và các quy định đối với hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ:

- Dự lớp: 10%

- Thi giữa kỳ: 20% (thi tự luận, bài tập thực hành, thảo luận).
- Thi cuối kỳ: 70%

Thang điểm: 10/10

14. Ngày phê duyệt:

15. Cấp phê duyệt: